

Cô Gái Thứ Ba

Contents

Cô Gái Thứ Ba	1
1. Bản Tiếng Pháp: La Troisième Fille	2
2. Chương 2	2
3. Chương 3	5
4. Chương 4	7
5. Chương 5	13
6. Chương 6	15
7. Chương 7	23
8. Chương 8	28
9. Chương 9	33
10. Chương 10	40
11. Chương 11	46
12. Chương 12	50
13. Chương 13	56
14. Chương 14	63
15. Chương 15	65
16. Chương 16	72
17. Chương 17	78
18. Chương 18	80
19. Chương 19	82
20. Chương 20	84
21. Chương 21	87
22. Chương 22	89
23. Chương 23	91
24. Chương 24	97
25. Chương 25	102
26. Chương 26	107
27. Chương 27	111

Cô Gái Thứ Ba



Giới thiệu

Hercule Poirot đang ngồi trước bữa điểm tâm, dưới tầm tay ông là một tách sô-cô-la bốc khói. Ông l

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/co-gai-thu-ba>

1. Bản Tiếng Pháp: La Troisième Fille

Agatha Christie không còn xa lạ gì với bạn đọc Việt Nam. Bà được xem là nhà văn nữ vĩ đại nhất trong lĩnh vực tiểu thuyết, truyện trinh thám - vinh dự dành cho nhà văn nam có lẽ thuộc về Conan Doyle. Agatha sinh năm 1890 tại Devonshire nước Anh. Năm 24 tuổi bà kết hôn với đại úy phi công Archibald Christie và khởi nghiệp viết văn của mình vào năm 30 tuổi. Bà là con gái út trong một gia đình có cách giáo dục bảo thủ. Được cha mẹ thuê gia sư về nhà dạy học, Agatha chưa bao giờ đến trường.

Vốn là người hay cả thẹn nhưng thông minh và đầy sáng tạo, Agatha tự tìm cách giải khuây cho “thế giới bó buộc” của mình bằng âm nhạc. Không lâu sau đó, bà chọn con đường viết văn. Bà là tác giả của 66 tiểu thuyết trinh thám, 6 tiểu thuyết lãng mạn, 163 truyện ngắn, 19 vở kịch và 4 truyện ký. Ở Việt Nam, các nhà xuất bản đã lần lượt cho ra mắt gần 100 tác phẩm mang tên bà, quả là một con số đáng nể. (Tập truyện này của mình bị mất một trang (33-34) tập I. Bạn nào có sách, xin vui lòng giúp bổ sung hai trang này.)

2. Chương 2

Hercule Poirot đang ngồi trước bữa điểm tâm, dưới tầm tay ông là một tách sô-cô-la bốc khói. Ông luôn luôn tỏ ra là một người háu đói. Một lát bánh mì nướng đi kèm với sô-cô-la. Ông gật đầu tán thưởng. Ông đã thử qua ba cửa hàng mới kiểm ra được một nơi làm bánh mì ngon như vậy. Thêm vào đó, ông đã khám phá ra một tiệm làm bánh ngọt của một người Đan Mạch, ngon hơn cái tiệm tự xưng là của Pháp rất nhiều, ở cách chỗ ông không xa, và trên thực tế, nó chỉ là một trò mao nhận không hơn không kém.

Trên lãnh vực ăn uống, ông cảm thấy hài lòng. Bao tử ông thế là đã chịu nằm yên . . . Tâm trí của ông cũng vậy . . . có lẽ còn hơn thế nữa. Ông đã hoàn tất xong cuốn Tác phẩm chủ đạo, một cuốn phân tích các bậc thầy về môn tiểu thuyết trinh thám. Ông dám mạnh mẽ phê phán một cách gay gắt Edgar Allan Poe. Ông đã than vãn sự thiếu trật tự và phương pháp của Wilkie Collins trong sự biểu lộ cảm xúc văn chương. Ông đã khen ngợi hai tác giả khác, người Mỹ hầu như không tiếng tăm gì. Nói tóm lại, ông đã đề cao những người xứng đáng, và từ chối kiên quyết việc đó đối với những người mà ông cho là không xứng đáng. Ông đã đích thân chỉ đạo việc ấn loát cuốn sách này, đọc kỹ những trang tốt đẹp và, không kể tới việc phạm nhiều lỗi in tới mức không tả nổi, đã tuyên bố mình thật hài lòng. Ông đã vui thích nhiều khi đeo đuổi sự cố gắng về văn chương, bỏ ra nhiều thời giờ cho việc đọc cần thiết, cho việc sưu tầm tư liệu, cho việc tỏ ra khinh miệt liệng đi một cuốn sách (tuy nhiên, ông vẫn không quên đứng dậy, lượm cuốn sách không xứng đáng đó và đặt nó cẩn thận vào sọt rác), cho việc gật đầu hài lòng trong những dịp tán thưởng hiếm có.

Và bây giờ? Ông được hưởng một giây phút thư giãn tuyệt diệu, cần thiết sau khi đã cố gắng về tinh thần. Nhưng, người ta không thể nghỉ ngơi mãi mà phải tiếp tục làm một điều gì đó. Đáng buồn là Poirot không hình dung được mình sẽ phải làm gì. Một cuộc nghiên cứu văn học mới nữa chăng? Ông không nghĩ tới

việc đó nữa. Làm một cái gì đó thật tốt và sẽ không đụng tới nó nữa, đó là khẩu hiệu của ông. Nói đúng ra, ông đang rầu trong bụng. Tất cả những cố gắng về tinh thần mà ông bỏ ra đã kéo quá dài. Ông đã có những tật xấu và đặc biệt, một thứ ham muốn luôn được hành động.

Poirot uống thêm một ngụm sô-cô-la.

Cửa ra vào mở ra. George, người gia nhân, ăn bận đằng hoàng, đi vào. Anh mang vẻ mặt vô cùng lễ phép, có chiều ngưỡng mộ nữa.

Anh ta hắng giọng, giọng nói thủ thỉ:

- Một... anh ngáp ngừng, một phụ nữ trẻ xin được gặp ông.

Poirot nhìn anh với vẻ bực mình.

- Tôi không tiếp ai vào giờ này, ông lưu ý với giọng hơi trách móc.

- Thưa ông, đúng vậy. George công nhận.

Ông chủ và gia nhân nhìn nhau. Giữa họ, có những lúc khó thông tin rõ ràng với nhau. Với một sự chuyển âm lượng của giọng, hay một cách nói xa nói gần thế nào đó, hay với một cách chọn từ đặc biệt nào đó, George tìm cách làm cho ông chủ hiểu rằng một điều gì đó có thể được làm sáng tỏ nếu có một câu hỏi đúng đắn. Poirot suy nghĩ câu hỏi đúng đắn trong lúc này là gì.

- Có đẹp không, cái cô phụ nữ trẻ đó ? Ông thận trọng hỏi .

- Theo ý tôi... không, thưa ông. Nhưng về ý thích và các màu sắc, người ta không nên thảo luận tới.

Poirot suy nghĩ về câu trả lời này. Ông nhớ lại thái độ có hơi chút ngáp ngừng mà George đã có trước khi nói “phụ nữ trẻ”. Người gia nhân này thường nhận xét con người với một thái độ tinh tế. Chưa xác định được người khách thuộc vào thứ hạng nào trong xã hội, anh đã biểu hiện nỗi phân vân của mình.

- George, cứ cho là chúng ta gặp một trinh nữ thay vì một người phụ nữ trẻ chứ gì?

- Thưa ông, đúng vậy. Mặc dù hiện nay, quả là khó khăn để có thể xác định dứt khoát được điều đó.

Trong giọng nói của anh ta có ý tiếc nuối chân thành.

- Cô ấy có nói vì sao lại yêu cầu gặp tôi không ?

- Cô ta có nói - George lấp bắp các từ một cách miễn cưỡng, (như là để xin lỗi trước khi nói những lời sau) - rằng cô ta muốn gặp ông về một vụ giết người mà có thể cô ấy đã phạm tội.

Hercule Poirot mở to đôi mắt.

- Có thể đã phạm tội? Cô ta không biết rõ sao?

- Thưa ông, đó là lời cô ấy đã nói ạ!

- Ít thuyết phục nhưng có lẽ hấp dẫn đó.

- Có thể đó là một lời nói đùa, thưa ông. George ngáp ngừng, nói.

- Mọi việc đều có thể, Poirot dàn hòa. Tuy nhiên, thật khó có thể công nhận... Ông nâng cái tách lên. Anh sẽ mời cô ta vào đây trong năm phút nữa nhé!

Ông nuốt ngụm sô-cô-la chót, đẩy lui cái tách và đứng dậy, đi tới lò sưởi, cúi cẩn thận bộ ria, nhìn vào tấm gương treo phía trên cái áo khoác ngoài. Hồi lòng, ông quay lại ghế bành để đón khách. Ông không biết rõ sẽ xảy ra điều gì...

Có lẽ ông hy vọng sẽ xảy ra một điều gì đó gần với lý tưởng về phụ nữ của ông? Một lý tưởng đang mất dần đi. Cụm từ đã cũ rích “sắc đẹp lâm nguy” đang hiện lên trong trí óc của ông, thường được pha thêm màu sắc lãng mạn. Ông hơi thất vọng, khi George trở vào cùng với người khách. Trong thâm tâm, Poirot thở dài: trước mặt ông, không hề có sắc đẹp mà chỉ có cảnh khốn quẩn biểu hiện ra mà thôi.

- Pu-a! - Poirot, nghĩ về cô gái một cách chán chường - Những người con gái như vậy! Sao họ không có chút ít óc thẩm mỹ để thoát ra khỏi cái vẻ tầm thường của họ? Cái cô này, nếu thêm chút phấn son, ăn bận một cách ưa nhìn hơn, mái tóc được một người thợ sửa tóc cẩn thận chăm lo tới có thể trông tạm được. Nhưng, như thế này thì... !

Người khách khoảng hai chục tuổi. Tóc dài, để lộn xộn, màu sắc không xác định nổi, rơi xuống đôi vai. Hai con mắt lớn nhưng không biểu lộ gì, đều có màu xanh dương gần với màu xanh lá cây. Cô bạn đồng phục của thể hệ cô: những đôi ủng cao bằng da màu đen, tất len dài trông có vẻ dơ, váy quá hẹp và áo nịt len quá dày, rộng quá cỡ. Không một người nào thuộc thế hệ của Poirot lại không có một ham muốn duy nhất trước cô gái này: nhấn chìm cô ta ngay trong một bồn tắm. Poirot đã từng có cái phản ứng như thế khi đi dạo dọc các đường phố. Ông đã gặp hàng trăm cô gái giống nhau y như vậy và tất cả đều có vẻ không sạch sẽ như vậy. Vậy mà... cô gái này dường như vừa mới được vớt từ dưới sông lên. Những người con gái như vậy, ông tự nhủ, không tới nỗi thực sự quá dơ đâu. Họ cố làm ra vẻ như thế đó.

Tuân theo tách xã giao thường xuyên của mình, Poirot đứng dậy, chào khách và đẩy tới cô một cái ghế.

- Thưa cô, cô yêu cầu được gặp tôi phải không? Nào, mời cô ngồi xuống.

Cô gái dập tắt trong họng một tiếng gì đó và nhìn sững vào ông.

- Nào? Poirot thúc giục.

Cô do dự.

- Thưa, tôi thích đứng hơn. Các con mắt mở to tiếp tục nhìn sững ông, vẻ lưỡng lự.

- Tùy ý cô thôi.

Người thám tử đi tới ghế bành của mình và theo dõi cô. Người con gái đóng đưa chân này qua chân kia. Cô hạ hai mắt xuống và đưa mắt nhìn Poirot.

- Ông... ông thực sự là ông Hercule Poirot?

- Không chút nghi ngờ. Tôi giúp ích gì được cho cô ?

- Ôi, thật khó nói. Tôi muốn nói...

Poirot tin chắc cô gái này đang rất cần sự giúp đỡ của ông. Ông nói với một giọng dịu dàng hơn.

- Người gia nhân của tôi đã cho tôi hay rằng cô muốn gặp tôi bởi vì cô nghĩ là “mình đã vướng vào một vụ giết người”. Có phải đúng như vậy không?

Người con gái gật đầu.

- Thưa, đúng vậy.

- Tuy nhiên, đó là một vấn đề không cho phép có một sự nghi vấn nào. Cô phải biết thật rõ là mình có phạm tội không?

- Vâng đó, tôi không rõ mình phải giải thích như thế nào...

- Nào, người thám tử khuyên lớn thật dịu dàng. Mời cô hãy ngồi xuống. Thư giãn một chút và hãy kể lại cho tôi toàn bộ sự việc đi.

- Tôi không nghĩ rằng... Ô! Trời ơi; tôi không biết mình phải... Thật khó xử quá. Tôi đã... Tôi đã đổi ý. Tôi không muốn tỏ ra mình thô kệch, nhưng... quả thật, tôi nghĩ là tốt nhất tôi nên đi khỏi đây.

- Nào! Can đảm lên nào!

- Không, không thể! Tôi định tới đây để xin ông cho một lời khuyên... nhưng, lại không có thể, ông hiểu chứ? Thật là khác hẳn việc...

- Việc gì?

- Tôi hoàn toàn lấy làm tiếc và, thêm một lần nữa, tôi không muốn tỏ ra mình là một người vô lễ, nhưng...

Cô ta thở dài thật sâu, nhìn Poirot, quay mặt đi chỗ khác và đột nhiên, bật ra câu nói:

- Ông đã quá già rồi. Không có ai báo tôi biết trước rằng ông đã già tới vậy. Tôi không muốn làm ông tức giận, nhưng... Vậy đó, ông đã quá già rồi. Tôi thành thực đau lòng.

Cô ta quay phắt người lại và đi ra, vụng về, lúng túng, như một con bướm va phải một cái chao đèn vậy.

Poirot, miệng há rộng, nghe tiếng cánh cửa ra vào đóng sập lại.

Ông kêu lên:

- Trời Thần!

3. Chương 3

Điện thoại reo. Hercule Poirot xem ra không để ý tới. Tiếng reo vang lên không dứt. George đi vào và tới gần máy nghe, đưa mắt lên hỏi ông chủ.

Ông chủ ra dấu bằng tay.

- Để đó...

George vâng lời và rút lui. Điện thoại lại réo lên vẻ như tức giận. Bỗng nhiên, im lặng. Nhưng một lúc sau, chuông lại reo.

- Sapristi! Đây chỉ có thể là một phụ nữ mà thôi!

Ông thở ra, đứng dậy và đi tới cầm ống nghe.

- Alô?

- Ông có phải là... đúng là ông Poirot không?

- Chính tôi.

- Tôi là Oliver đây... Giọng ông khác quá. Tôi đã không nhận ngay ra nó.

- Bonjour, (chào buổi sáng) Quý bà... Quý bà vẫn mạnh khỏe? Tôi hi vọng như vậy?

- Ô! Ổn thôi - Giọng của Ariane Oliver sôi nổi như thường lệ. Bà tác giả nổi tiếng của các tiểu thuyết trinh thám và Hercule Poirot đã có quan hệ tốt với nhau từ lâu.

- Thật còn hơi sớm để quấy rầy ông, nhưng, tôi muốn xin ông một đặc ân.

- Vâng?

- Bữa cơm hàng năm của “Câu lạc bộ các Tác giả Tiểu thuyết Trinh thám” sắp được tổ chức và tôi tự hỏi liệu ông có vui lòng chủ trì cho không?

- Vào ngày nào?

- Ngày Hai mươi ba tháng tới.

Một tiếng thở dài bao trùm máy nghe.

- Than ôi! Tôi đã quá già rồi.

- Quá già? Ông muốn nói cái quái gì vậy? Ông không già chút xíu nào đâu!

- Bà không nghĩ vậy sao?

- Tất nhiên là không rồi! Ông tuyệt lắm! Ông có thể kể cho chúng tôi nghe một tá những câu chuyện hồi hộp về những vụ án mạng thật đã xảy ra.

- Và ai là những người sẽ chịu nghe?

- Mọi người... Ông Poirot, ông có điều gì không ổn chẳng? Ông đã gặp phải điều gì vậy? Xem ra ông đang bực mình.
- Quả thật là tôi đang như vậy. Tật nhảy cảm của tôi! Ôi! Và đừng nhắc tới nữa làm gì?
- Xin ông giải thích cho chút nữa!
- Làm gì tôi phải biến thành một câu chuyện?
- Tốt nhất là ông nên tới đây, giải thích cho tôi tất cả sự việc. Xế chiều nay nghe. Mời ông xế chiều nay, tới uống trà với tôi nghe?
- Tôi không uống trà vào xế chiều bao giờ.
- Vậy, tôi sẽ chuẩn bị cà-phê.
- Đó cũng không phải là giờ trong ngày mà tôi uống cà-phê.
- Một sô-cô-la vậy? Với kem đánh thật nổi? Hay một thứ nước thuốc uống? Ông có ưa uống nước thuốc không? Hay là nước chanh? Hay nước cam? Hay ít nữa, nếu tôi tìm ra được và nếu ông muốn, cà-phê tẩy sạch chất cà-phê-in?
- Ôi! Điều đó thì không rồi! Đó là một điều ghê tởm!
- Một trong những thứ xi-rô mà ông rất thích? Tôi có nửa chai Ribena trong tủ thức ăn.
- Cái đó là cái gì vậy?
- Một thứ xi-rô có mùi hương hắc phúc bồn.
- Làm sao cưỡng lại lời mời của bà được? Và làm sao lại không siêu lòng trước thái độ niềm nở cũng như trước thái độ ân cần của bà đối với tôi? Bà thân mến, tôi xin nhận lời, nhận lời! Xế chiều nay, thật cảm thấy dễ chịu làm sao khi được tới nhà bà uống một tách sô-cô-la!
- Tôi mong đợi ông đó. Ông sẽ nói với tôi biết ông đang bực mình về chuyện gì nhé.

Bà ta gác máy nghe xuống.

Poirot suy nghĩ một lát, rồi quay một số.

- Alô, ông Coby đó phải không? Hercule Poirot đây. Lúc này, ông có quá bận không?
- Cũng khá, nhưng sẵn sàng phục vụ ông, thưa ông Poirot, theo tôi, tôi không cho rằng các chàng trai trẻ tuổi của tôi không còn đủ cho các công việc hàng ngày. Tiếc thay, hiện nay tôi không còn có những nhân viên ngày xưa nữa! ... Ngày nay, những chàng trai chỉ biết nghĩ tới mình mà thôi. Họ tưởng tượng là họ đã hiểu biết tất cả trước khi họ bắt đầu phải học hỏi! Nhưng, như vậy đó! Người ta không thể tìm thấy một cái đầu biết suy nghĩ trên đôi vai của họ được nữa, phải không? Thưa ông Poirot, tôi rất hân hạnh được ông sai khiến. Có lẽ, tôi sẽ có dịp đặt một hay hai người trợ lý giỏi nhất của tôi vào công việc này? Tôi nghĩ rằng... đây cũng là công việc thu thập các tin tức như trước đây?

Ông Coby gật đầu, khi nghe Poirot kể ra những chi tiết mà ông muốn biết.

Sau khi đã xong việc với ông Coby, nhà thám tử gọi tới Scotland Yard cho một trong các bạn mình. Khi người bạn này đã nghe xong các yêu cầu của Poirot, ông ta trả lời:

- Ông có đòi hỏi gì lớn lao lắm đâu? Một vụ án mạng nào đó, bất kể xảy ra ở đâu! Giờ, địa điểm và nạn nhân đều không biết. Nếu muốn biết ý riêng của tôi thì ông bạn già ạ, đó có vẻ là một câu chuyện khôi hài! Ông ta còn nói thêm bằng một giọng bài xích: Tôi tự hỏi vì sao ông lại bỏ phí thì giờ cho một việc như thế đấy!

4. Chương 4

Vào lúc bốn giờ mười lăm phút chiều hôm đó, Poirot đã có mặt tại nhà bà Oliver, thưởng thức và rất hài lòng một tách lớn sô-cô-la với kem đánh nổi lên. Bà chủ nhà đặt cạnh khách một đĩa đầy bánh lưỡi mèo.

- Bà bạn thân mến, bà thật là tốt!

Poirot ngược mắt nhìn, có chút ngạc nhiên, về mái tóc của bà Oliver và cả những tấm giấy mới dùng để dán tường. Ông đều chưa trông thấy cả hai. Lần cuối cùng, khi gặp bà bạn, ông nhận thấy bà có mái tóc giản dị, gần như nghiêm khắc. Lần này, tóc của bà hình thành một đồng những lọn lớn, nhỏ, được xếp thành những sợi rắc rối bao lấy cái đầu của bà. Nhà thám tử nhận thấy một phần những lọn sóng đó đều là giả tạo mà thôi. Ông dự đoán trong đầu xem có bao nhiêu lọn tóc đã được thêm vào đó, sẽ bỗng nhiên tuột khỏi nếu bà Oliver làm một cử động mạnh trong các cuộc tranh luận sôi nổi thường xuyên của bà? Còn về những tấm giấy màu... Ông chỉ chứng bằng cái miệng nhỏ của mình:

- Những trái xơ-ri kia, mới đó hả?

Ông có cảm tưởng như đang ở trong một vườn trái cây vào cuối mùa thu vậy.

- Ông đã thấy chúng quá nhiều phải không? Thật khó lường được trước hiệu quả của một tấm giấy in hoa. Ông ưa cái giấy cũ hơn chứ gì?

Poirot nhớ lại một cách mơ hồ, số lượng những con chim lạ kỳ, màu sắc chói chang, giữa một khu rừng nhiệt đới. Ông như muốn thốt lên: Càng thay đổi bao nhiêu, vấn đề vẫn là vậy, nhưng ông nín lại được.

- Và, bây giờ - bà Oliver thốt, (sau khi người khách của mình đã đặt cái tách lên đĩa và ngã người ra phía sau với một cái thở ra rất hài lòng, chùi chỗ râu mép còn dính chút kem) - cái gì đã xảy ra?

- Tôi có thể kể với bà thật đầy đủ. Hồi sáng nay, có một người con gái đã tới tìm tôi. Tôi nghĩ rằng cô ta muốn xin được gặp... Người ta, ai cũng có thói quen của mình, phải vậy không? Cô ta ngó ý muốn được gặp tôi ngay lập tức vì cô ấy nhận thấy mình có thể đã phạm tội giết người.

- Đó là một việc khá lạ lùng! Cô ấy không biết chắc được sao?

- Tôi nghe đúng là vậy. Thật là khó tin. Vậy là tôi bảo với George dẫn cô ấy vào, và một khi đã hiện diện trước mặt tôi, cô ấy không ngừng đứng như trời trồng, từ chối ngồi xuống và nhìn kỹ tôi mà không nhúc nhích! Tôi có cảm tưởng đó là một cô gái ngớ ngẩn. Tôi đã tìm cách khuyến khích cô ấy, thì bỗng nhiên, cô ấy nói cô đã đổi ý kiến, rằng cô ấy không muốn tỏ ra là một con người vô lễ nhưng... Nhưng rằng tôi đã thực sự quá già rồi...! Bà nghĩ như vậy có nghĩa là gì không?

Bà Oliver vội vã trấn an ông khách của mình:

- Nhưng, tất cả các cô gái trẻ đều như vậy mà. Họ cho rằng một con người trên ba mươi lăm tuổi, là như đã chết một nửa rồi. Họ không có nhận thức đúng, ông hẳn đã biết điều đó rồi mà.

- Dù sao, câu nói của một cô bé ngớ ngẩn đó đã xúc phạm tôi, sỉ nhục tôi...

- Nếu là ông, bạn thân mến ạ, tôi không điên đầu về một câu nói vớ vẩn như vậy đâu! Hiển nhiên là lời nhận xét bất nhã của cô gái đó đã tới mức thô bỉ...

- Thưa bà thân mến, tôi xin bà, ta đừng nói tới chuyện này nữa. Nhưng, đâu phải chỉ có lòng tự trọng của tôi bị xúc phạm... Tôi không giấu bà là mình rất lo ngại.

- Nếu là ông, tôi sẽ quên đi việc này.

- Tôi nghĩ là bà đã không hiểu vấn đề rồi! Tôi lo ngại cho cô con gái đó. Cô ấy đã tới để yêu cầu tôi giúp đỡ cô ấy. Xong, cô ta lại quyết định là tôi quá già để có thể giúp được như cô ấy đã hy vọng. Tôi đã hình dung như vậy đó. Tất nhiên, cô ấy đã nhầm lẫn, nhưng trước khi tôi trấn tĩnh được cô ta, cô ấy đã biến mất. Tôi xin cam đoan với bà rằng cô gái đó hiện đang rất cần được giúp đỡ.

- Tôi không nghĩ rằng sự việc nghiêm trọng đến vậy. Các cô gái có vô vàn thắc mắc đối với những chuyện không đâu.

- Không, tôi tin chắc vậy đó. Cô ấy cần chúng ta giúp đỡ.
- Nào! Như vậy là ông đã nghĩ rằng cô ta thực sự đã dính vào một vụ giết người?
- Tại sao không? Thì chính cô ấy cũng đã tự cho là vậy mà.
- Ông đã quên rằng cô ấy đã dùng từ “có thể”. Thực sự, tôi không rõ vì sao lại dùng từ đó?
- Tôi cũng như bà. Điều đó không ăn khớp gì cả.
- Cô ta nghĩ mình đã ám sát ai?

Poirot đánh dấu sự không biết của mình bằng một cái nhún vai.

- Và với mục đích gì?

Một cái nhún vai nữa, từ phía Poirot.

- Tất nhiên, các giả thiết đều có nhiều.

Bà vẫn sẽ bắt đầu cựa quậy, bộ óc tưởng tượng phong phú của bà đã bắt đầu hoạt động rồi.

- Có thể, cô ta đã đâm xe hơi của mình vào một người nào đó, xong rồi không ngừng lại? Hay, bị một người đàn ông tấn công sát một bờ vực, cô đã xô gã ta té xuống vực? Hay ít nữa, được giao cho chăm sóc một người ốm, cô đã cho người đó uống nhầm thuốc? Hoặc là, được mời tới dự một trong các buổi hội, trong đó người ta hút ma-túy, một cuộc ẩu đả đã nổ ra và sau khi đã chết ngất, cô khách của chúng ta đã phục hồi lại trí nhớ, nhận ra mình đã đâm một người nào đó.

- Thôi, thưa bà, thôi đủ rồi!

Nhưng, bà chủ nhà của ông đã quá phấn hứng để chịu ngừng lại dễ dàng như vậy.

- ... Trợ lý trong một phòng giải phẫu, có thể cô ấy đã tống một liều thuốc mê quá cao cho bệnh nhân, hay...

Bà bỗng nhiên ngừng lại, để tìm những chi tiết rõ rệt hơn.

- Trên thực tế, cô ấy như thế nào?

Poirot suy nghĩ một chút:

- Một Orphélie nhưng không có nét quyến rũ của nàng tiên này.
- Trời ơi! Khi ông tả cô ta như vậy, tôi gần như đã hình dung cô ta thật rõ rệt. Thật mới lạ làm sao?
- Bị tước vũ khí trước những khó khăn của cuộc sống... đó là những điều mà tôi đã hình dung. Cô ấy không thuộc loại người biết tìm cách để vượt qua khó khăn, cũng không thuộc loại người biết đánh hơi trước một mối nguy hiểm. Có vẻ cô ấy là một người mà người ta hay nói: tôi đang cần một con mồi, và đây đúng là người tôi đang tìm..

Bà Oliver không nghe nữa, hai bàn tay nắm lấy mái tóc rậm, bà đang suy nghĩ. Một thái độ mà Poirot rất quen thuộc.

- Đợi chút xíu! Bà la lên với giọng kinh hoàng. Đợi chút!

Poirot đợi, hai chân mày nhướng lên:

- Ông chưa cho tôi biết tên cô ấy? Cuối cùng bà hỏi.
- Cô ấy đã không nói. Tôi thừa nhận rằng đây là một thiếu sót.
- Đợi chút! Bà năn nỉ lần nữa với giọng nói đầy bi kịch.

Bỗng nhiên, bà rời lỏng cái siết của hai bàn tay và một phần của mái tóc xõa trên hai vai. Một lọn nặng rơi trên mặt đất và Poirot lượm lên, đặt nó nhẹ nhàng lên mặt bàn.

- Chúng ta hãy xem xét lại vấn đề theo trình tự, bà Oliver đã lấy lại bình tĩnh, nói.

Bà đẩy lui một hay hai kẹp tóc và nói:

- Ông Poirot, ai đã nói với cô gái đó về ông?

- Theo chỗ tôi biết thì không có ai cả. Cô ấy tất nhiên đã nghe nói về tôi.

Bà Oliver nghĩ rằng các từ “tất nhiên” có vẻ ít khiêm tốn. Poirot nghĩ mình đã được rất nhiều người biết đến. Trên thực tế, nhiều người không hiểu gì về những câu chuyện đề cập tới Hercule Poirot, đặc biệt là trong giới thanh niên.

“Nhưng, làm sao cho ông ta công nhận điều này, mà không gây tự ái?” Bà Oliver tự nhủ. Bà tiến hành rất thận trọng ý định này.

- Ông bạn, tôi cho ông có thể nhầm lẫn đấy. Những cô gái trẻ... và những cậu choai choai ngày nay, không biết gì nhiều về các thám tử và những gì liên quan tới họ đâu.

(mất trang 33-34)

... đang nói tới những nhà thám tử... và tôi đã đề cập tới ông và những khả năng kỳ diệu của ông.

- Bà đã cho cô ấy địa chỉ của tôi ư?

- Không hề! Tôi đã không đoán rằng cô ấy cần phải tới gặp ông. Chúng tôi đã nói chuyện không có mục tiêu cụ thể. Phải cho là cô ấy đã ghi nhớ lại tên ông và sau đó thì tìm chỗ ở một cách dễ dàng qua danh bạ điện thoại.

- Bà có nói tới án mạng không?

- Theo tôi nhớ thì không. Tôi cũng không nhớ là mình đã đề cập tới lãnh vực thám như thế nào.... ít ra... chờ cho cho xú... vâng, đúng là cô ta đã dẫn cuộc nói chuyện tới vấn đề đó.

- Bà bạn thân mến, nếu không biết tên cô ta, bà làm ơn nhớ lại mọi thứ bà đã biết về cô ấy.

- Vậy là, điều đó đã xảy ra vào cuối tuần trước. Tôi đang ở trong gia đình Lorrimers. Họ không liên quan gì tới vụ này, trừ cái việc tôi đã đi theo họ tới nhà những người bạn mà chúng tôi đã được mời tới uống một ly rượu. Trong nhà họ có cả tá người... tôi không mấy vui, vì tôi chỉ uống được chút ít mà người ta thì luôn sẵn các mẫu chuyện ít nhiều ngộ nghĩnh về sở thích của tôi đối với loại nước uống không có chất rượu. Thêm nữa, người ta luôn luôn lặp lại cho tôi những câu đại loại: ... “Bà biết không, người ta đã ưa thích các cuốn sách của bà tới thế” và... “đã từ rất lâu rồi, tôi muốn được làm quen với bà”. Các câu chuyện phím ở đó đã khiến tôi khó chịu, làm tôi chán, và làm tôi có vẻ ngốc nghếch, tuy nhiên tôi ráng giữ bộ mặt vui vẻ. Trong cuộc tụ họp này, còn có người anh hùng kinh khủng của tôi là nhà thám tử Sven Hjerson, người đã được công chúng ái mộ... Nếu người ta biết được tôi đã ghét hấn tới mức nào! Những nhà xuất bản của tôi đã cấm tôi không được nói vậy. Tôi nhớ lại là câu chuyện trao đổi hôm ấy đã nhắc đến các thám tử thật sự, và tôi đã nói tới ông trong lúc đó, cô con gái kia ngồi cách tôi không xa, lắng nghe tôi nói. Một Orphélie không có sự quyến rũ của nàng tiên, đúng là cô gái đó... Nàng là một thành viên của gia đình nếu tôi không nhìn lầm với một người khác.

Poirot thở hắt ra. Với cái bà Oliver này, luôn luôn phải tỏ ra rất kiên trì.

- Những người mà bà đã tới thăm đó là những ai vậy?

- Họ có tên là Trefusis hay Treherne, điều gì đại loại như vậy. Ông ta là một người tai to mặt lớn. Giàu có. Một chuyên gia trong lãnh vực tài chánh, tuy ông ta đã bỏ một phần lớn thời gian của đời mình tận Nam Phi ...

- Ông ta đã cưới vợ chưa?

- Rồi, với một phụ nữ thật đẹp. Trẻ hơn ông rất nhiều. Cô ấy có mái tóc rậm màu vàng. Đó là người vợ kế của ông. Người con gái sanh ra với bà vợ trước. Còn có một ông chú, một vật cổ thực sự. Rất nặng tai, nhưng thật tao nhã... với một trang dài những chữ viết tắt sau tên. Tôi nghĩ đó là một ông cựu thủy sư đô đốc hay một ông tướng gì đó. Hình như, ông ta cũng là một nhà thiên văn học. Có một cái kính viễn vọng lớn đặt lên trên nóc nhà. Tất nhiên, đó cũng có thể là một ý thích riêng...

Tôi còn nhớ có một cô gái ngoại quốc còn trẻ, luôn luôn lảng vảng sau lưng ông lão. Cô nàng đi theo ông già tới Luân Đôn trong các chuyến di chuyển của ông ta và lo sao cho ông ta khỏi phải bị xe đụng. Cô ta khá đẹp.

Vậy, những người sống trong nhà là ông và bà Trefusis...

- Không phải Trefusis... Tôi nhớ lại rồi: Restarick!

- Cái tên xem ra thuộc về một dạng khác hẳn trước rồi.

- Có phải đó là một tên thuộc về vùng Cornouailles không?

- Vậy là, chúng ta có ông và bà Restarick, ông chú thật tao nhã... Ông ta cũng tên là Restarick à?

- Sir Roderick hay gì đó.

- Vì còn có một cô tùy tùng, có thể không phải là tùy tùng. Và cuối cùng, là cô con gái đó... Độc nhất?

- Tôi nghĩ như vậy nhưng tôi biết có phải chắc như vậy không. Vả lại, cô này không chung sống với cha mẹ. Cô chỉ tới nơi này nhân ngày nghỉ cuối tuần thôi. Theo lời người ta nói thì cô ấy không thuận với người di ghê. Cô ấy có việc làm ở Luân Đôn và có một người yêu. Cũng theo lời kể của thiên hạ thì anh này không được gia đình nàng ưa thích lắm.

- Bà cho tôi cảm tưởng là bà đã biết cả tá câu chuyện về gia đình này!

- Ô! Ông cũng biết là đôi khi ta nghe được những cuộc nói chuyện lý thú. Gia đình Lorrimers rất hay nói chuyện và luôn luôn tranh luận với nhau. Câu chuyện tầm phào do đó chạy ra như suối. Nhưng thường người ta nhầm lẫn tên người lung tung cả. Đó là cái điều có lẽ đã xảy ra với tôi. Tôi muốn nhớ tới tên người con gái. Một cái tên nhắc tới một hài hát. Thora? Nói với tôi đi, Thora. Thora. Thora. Hay ít nữa thì cũng là Myra? Myra, ô! Myra! Mỗi tình tôi để dành hết cho em. Phải vậy không? Tôi thấy mình đang sống trong một lâu đài vàng son. Norma? Hay Maritana? Không, có lẽ là Norma thì đúng hơn. Norma Restarick, đúng như vậy rồi! Tôi tin chắc chắn là vậy đó! Bà nói thêm với sự vô ý thức hoàn toàn: đó là một cô gái thứ ba.

- Bà đã nói với tôi là bà không biết cô ta có anh hay có chị?

- Quả vậy, tôi không biết chắc.

- Vậy lời chú thích của bà nghĩa gì?

- Trời thần! Có thật là ông đã không hiểu câu “một cô gái thứ ba” là gì sao? Ông đã không đọc trong nhật báo Times sao?

- Có, tôi đã đọc các ngày sanh, ngày chết và các ngày cưới. Và thỉnh thoảng những bài tôi thấy hấp dẫn nữa.

- Tôi muốn nói tới các thông tin đã chiếm hay đáng lẽ phải chiếm lấy trang nhất kia. Từ khi họ đã quyết định thay đổi vị trí các thông tin vặt, tôi đã quyết định mua một tờ báo khác. Để tôi lấy cho ông xem.

Bà ta đi lại một cái bàn nhỏ, lấy tại đó một tờ báo, lật nhanh các trang vì đi trở lại phía Poirot.

- Đây đọc đi. “Cô gái trẻ cho một căn hộ đầy tiện nghi, tầng 21, phòng riêng, sưởi trung tâm. Earl s Court.” “Cô gái trẻ thứ 3 để chia sẻ căn phòng, 5 guinees một tuần, phòng riêng.” “Tìm cô gái trẻ thứ 4, Regent s Park, phòng riêng.” Bây giờ, các cô gái trẻ thích sống kiểu này lắm. Tốt hơn trong một phòng cho thuê tại nhà. Cô gái thứ nhất muốn một căn hộ có đầy đủ đồ đạc và sẵn sàng chia sẻ nhà muốn. Cô thứ hai thường là một trong các người bạn của cô trước. Cả hai, nếu họ không quen một ai khác nữa, sẽ kiếm cô gái thứ ba qua các bản tin vặt trên báo. Và như ông thấy, thường thường họ tìm ra được cả một cô thứ tư cho ngôi nhà nữa. Cô đầu giữ cái phòng tốt nhất, cô thứ nhì, trả ít tiền hơn. Cô thứ ba hầu như không phải trả bao nhiêu nhưng phải ở trong một góc xó. Các cô gái này bèn quyết định với nhau, cô nào được hưởng sự vui thích của việc muốn nhà một tối mỗi tuần... Cách làm này tiến hành nói chung là tốt.

- Cái cô có tên là Norma kia thì đang ở nơi nào tại Luân Đôn?

- Như tôi đã bảo với ông, tôi hầu như không biết gì về cô ấy cả.

- Nhưng, bà có cách nào để giúp tôi nhiều hơn về việc này?

- Tôi hình dung, mình có thể tìm hiểu thêm dễ dàng về cô gái này.

- Bà có chắc không nghe ai đã động gì đến một cái chết đột ngột?

- Ở Luân Đôn hay ở nhà Restarick?

- Cả hai.

- Tôi không hề nghe. Ông có muốn tôi thử xem mình có thể khám phá ra được gì không?

Hai mắt bà sáng lên niềm kích thích. Rõ ràng, bà ta đã vui thích trước tình hình này rồi.

- Như vậy thì bà quá tốt.

- Tôi gọi điện thoại cho nhà Lorrimers. Lúc này là thích hợp nhất để nói chuyện được với họ.

Bà ấy đi lại chỗ điện thoại, nói:

- Tôi phải tìm ra một cái cớ để xin lỗi... Tôi phải bịa ra một lý do để bắt chuyện.

Về ngập ngừng, bà ta quay về phía Poirot, ông đang trấn an bà:

- Tôi hoàn toàn tin là bà có thể tạo ra một lý do chính đáng. Tuy nhiên, đừng quá khác thường nghe. Cần phải có mức độ...

Bà Oliver nhìn ông với vẻ thông cảm.

Bà gọi bộ phận thông tin và cho một số, xong bà nói với Poirot:

- Ông có bút chì và một tờ giấy không? Trong trường hợp tôi cần phải ghi lại những tên và địa chỉ.

Poirot, đã cầm sẵn sổ tay trong tay, gật đầu.

Nổi được liên lạc, bà Oliver lao vào một cuộc đối thoại dài. Poirot chăm chú nghe.

- A lô? Tôi có thể nói với... Ồ! Chị đó à? Naomi! Tôi là Ariane Oliver đây. Vâng... thực thế, có biết bao là người... Chị muốn nói tới ông cụ đó hả? Không, chị biết rõ là không rồi.... Gần lòa à? Tôi tưởng ông ấy đi Luân Đôn với cô gái ngoại quốc trẻ... Đúng, đó phải là một nỗi lo lớn đối với họ... Nhưng hình như cô ta đã chăm lo cho ông ấy tốt... Chị bạn thân mến, chị có nghĩ rằng tôi gọi chị là muốn hỏi thăm chị địa chỉ của cô gái đó không? Không, tôi muốn nói tới cô con gái của gia đình Restarick kia. Một nơi nào đó ở South Ken phải không? Hay Knights-bridge? Tôi đã hứa cho cô ấy một cuốn sách, như những người khác thôi. Nhưng tôi đã không tìm ra tờ giấy mình đã ghi địa chỉ của cô ấy. Tôi cũng không nhớ cả tên của cô ta nữa. Đó là Thora hay Norma...? Vâng, tôi nghĩ đó phải là Norma... Đợi tôi một chút để tôi đi lấy cái gì viết được... Tôi đã sẵn sàng rồi... 67 Borodence Mansions. Tôi có biết, đó là tòa nhà lớn trong giống như Wormwood Scubs (Nhà tù xây cất theo kiểu lâu ở Luân Đôn). Tôi tưởng tượng rằng các căn phòng đều đầy đủ tiện nghi, có lò sưởi ở trong nhà và tất cả mọi thứ... Hai người con gái cùng sống với cô ấy là những ai vậy?... Những cô bạn à?... Có thể cô ấy đã tìm ra họ nhờ vào các tin rao vặt phải không?... Claudia Reece - Holland... có phải đó là cô con gái của ông nghị sĩ không?... Còn cô kia?... Không, đúng là không có lý gì để chị phải biết tới cô ấy... Tôi hình dung cô này cũng rất dễ thương. Họ làm gì tất cả? Nữ thư ký, tất nhiên rồi... Hả? Người kia là một người trang trí nội thất à?... Hay là cô ấy quan tâm tới một phòng trưng bày nghệ thuật? Không, Naomi, tất nhiên là không rồi. Tôi thực sự không muốn tìm hiểu làm gì... Tôi chỉ tự đặt cho mình một câu hỏi trong những ngày này, các cô gái đang làm gì mà thôi? Nói tóm lại, điều đó chỉ liên quan tới cuốn sách của tôi mà thôi. Cần phải nắm được những thông tin về đời sống hiện đại, phải không nào? Một người con trai đã yêu phải nói lên điều gì nào?... Đúng, nhưng chúng ta cảm thấy mình đã bị bỏ rơi khá là xa rồi! Bây giờ các cô gái chỉ muốn làm những gì họ ưa thích mà thôi... Có phải thực sự là gớm ghiếc không, tôi muốn nói tới cái loại dơ bẩn và không cạo mặt cho cẩn thận ấy?... Ôi! Cái loại đó... áo gilê nhàu nát và mái tóc dài xoắn tít lại... rơi xuống hai vai... Khó có thể phân biệt được các cô gái với những người yêu của họ, chị có thấy vậy không?... Đúng là, đôi khi trông họ cũng giống như một Van Dick, nếu họ keng trai... Sao, chị bảo sao? Rằng Andrew Restarick ghét hẳn thậm tệ à?... Với những người đàn ông lớn tuổi, điều đó dễ hiểu thôi... Mary Restarick?... Tôi cho rằng cãi nhau với bà di ghê là một thái độ cư xử bình thường phải không? Bà ấy chắc hài lòng khi Norman đã tìm ra một việc làm ở Luân Đôn. Chị muốn nói gì khi bảo: “Người ta

kể chuyện rằng?”... Vì sao lại không thể khám phá ra điều gì không ổn trong người bà ấy?... Ai đã thuật lại như vậy?... Phải, nhưng ai xâm xì những điều như vậy?... Ồ! Một cô y tá đã lập lại như thế với cô bảo mẫu nhà Janners à? Chị muốn nói, chồng của bà ấy?... Ồ! Tôi thấy rồi. Người bác sĩ cũng không bao giờ biết chắc như vậy đâu... Không, nhưng thiên hạ độc địa lắm! Tôi đồng ý với chị. Những câu chuyện như vậy đều sai lạc hoàn toàn... Ồ! Đó là một chứng đau bao tử?... Nhưng thật là lố bịch! Người ta tung tin rằng... ông ấy tên là gì nhỉ? Andrew... Tất nhiên điều đó sẽ dễ xảy ra với loại thuốc diệt cỏ rơi vãi khắp nơi... Đúng, nhưng vì sao? Tôi muốn nói không phải là liên quan đến bà vợ mà ông đã căm ghét trong bao nhiêu năm qua... Người vợ thứ hai tôi có biết, trẻ hơn nhiều và đẹp hơn. Đúng, tôi giả thiết có thể như vậy. Nhưng cái cô ngoại quốc kia có lý do gì mà muốn thế...? Cô ấy thù oán ông vì một lời nhận xét không tốt ư?... Đó là một cô gái khá xinh đẹp. Andrew có thể căm mẫn cô ấy, chưa có gì là quan trọng nhưng cũng đủ để Mary bực mình tới mức đã nói thẳng sự việc cho cô ngoại quốc đó và...

Trong góc của con mắt mình, bà Oliver đã chú ý thấy Poirot đang ra dấu cho bà.

- Chờ tôi một chút nghe, cô bạn... Đó là người làm bánh mì (Poirot giật mình vì hơi bị xúc phạm). Đừng bỏ máy nghe!

Bà bỏ máy nghe và nhào tới nhà thám tử, ông này đã thối lui lại theo phản xạ tự vệ.

- Có điều gì đó? Bà hỏi trong một hơi thở.

- Một người thợ làm bánh mì ư? Tôi ấy à? Poirot phản đối với giọng chua chát.

- Thì tôi phải tìm ra một lời tháo lui thật lẹ mà. Vì sao ông lại ra dấu cho tôi? Ông đã nghe rõ những câu trao đổi...

- Bà sẽ kể lại tôi nghe tất cả những việc đó. Trong lúc này, tôi muốn bà tìm cho tôi một cái cớ cho phép tôi tới thăm nhà Restarick.. Một trong các bạn cũ của bà sẽ đi qua vùng này trong một ngày nào đó.

- Cứ để mặc tôi lo! Tôi sẽ tìm ra được một cái cớ nào đó. Ông có muốn dùng một tên mượn nào đó không?

- Tất nhiên là không rồi! Chúng ta hãy cố làm cho đơn giản.

Bà Oliver gật đầu và quay ngay lại chỗ điện thoại.

- Naomi? Mình không còn nhớ rằng chúng ta đang trao đổi với nhau những gì nữa! Vì sao hễ mỗi khi bắt đầu có một cuộc trao đổi đầy thú vị như vậy thì đều xảy ra một việc gì đó? Tôi thật không nhớ vì sao mình đã gọi tới chị nữa... À! Đúng rồi! Về địa chỉ của cô con gái đó, Thora... tôi muốn nói tới Norma... và chị đã cho tôi địa chỉ rồi. Nhưng lại còn chuyện khác nữa... Ồ! Tôi nhớ lại rồi. Một trong những người bạn của tôi, một người đàn ông nhỏ con nhưng rất hấp dẫn. Vả lại trong cái tối hôm nọ, tôi đã đề cập tới ông ta rồi. Ông ấy tên là Hercule Poirot, ngẫu nhiên ông có việc sắp đi qua gần nhà Restarick và ông ấy rất muốn được làm quen với quý ông cụ Sir Roderick. Ông ta đã nghe nói rất nhiều về ông cụ và rất là khâm phục những thành tích của ông cụ trong chiến tranh hoặc muốn tìm hiểu thêm điều gì đó... nói tóm lại, ông bạn của tôi rất hân hạnh nếu được tới thăm và trình với ông cụ “những lời kính trọng” của ông ta, đó là tôi nói theo lời ông bạn tôi. Chị nghĩ có được không?... Đúng, ông bạn tôi sẽ tới nơi vào một ngày nào đó không báo trước. Chị làm ơn nói với ông cụ hãy kể lại một trong những câu chuyện hoạt động gián điệp của cụ mà thôi. Ông ấy... sao? Ồ! Những người làm vườn của chị à? Ồ! Đúng, tất nhiên là chị phải đi ngay rồi. Chào nhé.

Bà đặt máy nghe xuống và thả mình trong ghế bành.

- Trời! Tôi đã hết hơi rồi! Như vậy có được không?

- Không xoàng đâu.

- Tôi nghĩ rằng tốt nhất là thoát đầu ông hãy tiếp xúc với ông lão. Như vậy ông có thể gặp tất cả bọn họ nếu ông muốn vậy, phải không? Và một người phụ nữ sẽ dễ bị lạc lối trong một câu chuyện có đề tài khoa học đó. Tôi tin là ông sẽ tìm ra được một câu chuyện nghe được. Nhưng bây giờ tôi phải thuật lại với ông những gì mà bà Lorrimer đã kể lại với tôi.

- Về vấn đề sức khỏe của bà Restarick ấy à?

- Đúng như vậy! Ông hãy hình dung là bà ấy bị một chứng bệnh bí mật... bệnh đau bao tử mà các thầy thuốc không hiểu được tí gì. Họ đã gửi bà ta tới một bệnh viện, nơi đó tuy không có chữa chạy gì đặc biệt - bà ta vẫn mau chóng hồi phục. Nhưng vừa trở về nhà, những triệu chứng của bệnh này lại xuất hiện trở lại!. Các bác sĩ chẳng hiểu mô tê gì cả. Và thế là người ta bắt đầu đàm tiếu. Một cô y tá đã kể câu chuyện này cho người chị, bà này đi nói lại cho một bà hàng xóm. Người hàng xóm này là một bà nội trợ, đã thuật lại khắp nơi, nhấn mạnh rằng câu chuyện xem ra đầy vẻ bí ẩn. Người ta xầm xì mau tới mức là ông chồng đã tìm cách đầu độc bà vợ mình. Đó là một giả thiết nảy ra một cách tự nhiên trong trí óc người ta, nhưng trong trường hợp cụ thể này, thì đó là một điều không tin được. Naomi và tôi, chúng tôi đã hỏi nhau không hiểu sự việc này có dính dáng gì đến cô gái trẻ tùy tùng... tôi nói tùy tùng nhưng trên thực tế, đó là một loại nữ thư ký, hay một phụ nữ đi theo chăm sóc một ông quý tộc già. Tuy nhiên, không có lý gì khiến cô này đã cho bà là Restarick uống loại thuốc diệt cỏ cả.

- Tôi đã nghe những giả thiết của bà hồi nãy rồi.

- Thông thường thì những tên giết người luôn luôn có một lý do nào đó, còn trong trường hợp này...

Poirot chặn lời bà lại:

- Hình như kẻ đầu độc không có can đảm tiến hành đến cùng!

5. Chương 5

Bà Oliver đưa xe hơi vào sân trong nhà Borodence Mansions. Chỗ đậu dành riêng này đã có tới sáu chiếc xe đậu nơi đó rồi. Bà hơi do dự trong chốc lát nhưng, một chiếc xe đã lui ra để đi xa, bà ta vội vàng đưa xe vào chỗ vừa để trống.

Bà tác giả nổi tiếng bước ra khỏi xe, đóng sập cửa lại và ngược mắt nhìn bề mặt ngôi nhà vươn thẳng lên bầu trời. Mới được xây cất, ngôi nhà có vẻ hiện đại và thiếu hẳn mọi thứ trang trí.

Không khí sôi nổi đang chế ngự toàn cảnh xung quanh. Xe cộ và người đi bộ nhộn nhịp vào ra trong sân, trong lúc ngày làm việc đang sắp hết.

Bà Oliver liếc mắt nhìn vào đồng hồ. Bảy giờ kém mười phút. Bà cho đây là giờ lý tưởng, tưởng tượng những cô gái làm việc có thể đã trở về nhà để hóa trang lại, thay quần áo bằng những chiếc quần có hoa văn độc đáo hay kỳ lạ, và họ đi ra khỏi nhà ngay sau đó, trừ khi họ muốn ở lại phòng để giặt giũ hoặc dọn dẹp.

Tóm lại: đây là một giờ khắc lựa chọn đúng đối với một người khách không muốn đụng mũi vào một cánh cửa đã khóa chặt. Phía đông và phía tây của tòa nhà cũng có vẻ bên ngoài giống nhau. Hai khối đều bị khoét vào giữa mình chúng những cánh cửa ra vào lớn. Bà Oliver chọn cánh trái nhưng, bà nhận ngay ra rằng mình đã lầm vì nơi đó các số nhà khởi đầu từ số một trăm tới tám trăm. Vì vậy, bà đi về hướng bên phải.

Số sáu mươi bảy nằm trên tầng thứ sáu. Bà khách nhấn vào nút kêu cửa thang máy, cánh cửa thang máy mở ra, như cái miệng một người đang ngáp, đe dọa sẽ ngậm chặt lại ngay tức khắc. Bà tác giả đi lẹ vào thang thang máy, hoảng hốt trước cái thiết bị quá ư hiện đại này. Bắ! Các cánh cửa khép lại để mở ra gần như tức khắc và bà Oliver thoát ra khỏi thang máy như một con thỏ hoảng hồn trước một cái bẫy mất cáo. Bà đi theo hành lang và tới trước cánh cửa ra vào mang số bằng kim loại, số sáu mươi bảy, ở giữa cửa. Số bảy tự rơi xuống khi bà ta vừa muốn bấm chuông kêu.

- Rõ ràng là mình không ưa cái chốn này rồi, bà ta lầu bầu trong miệng, nghiêng người xuống lượm cái con số lên và đặt nó vào chỗ cũ.

Bà ta bấm chuông. Có thể trong nhà không có ai...

Tuy nhiên, cánh cửa mở ra ngay. Một cô gái lớn đang nhìn bà. Nàng đang bận một bộ đồng phục màu đen, cắt rất khéo, váy thật ngắn, áo sơ-mi bằng lụa trắng và đôi giày rất đẹp. Nàng có vẻ xinh xắn với mái tóc màu đen túm lên phía trên. Nàng hóa trang rất tinh tế. Tuy nhiên, dù không giải thích được rõ lý do, bà Oliver luôn luôn cảnh giác.

- Cô Restarick có nhà không?
- Không, tôi rất tiếc. Tôi có thể chuyển tin gì cho cô ấy không?
- Thật là xui quá!

Bà khách đưa ra một cái gói buộc sơ sài trong một tờ giấy màu xám.

- Tôi đã hứa đem tới cho cô ấy một cuốn sách... Một trong những cuốn của tôi đã viết, mà cô ấy chưa đọc. Tôi hy vọng mình còn nhớ được đúng là cuốn cô ấy cần. Tôi mong cô ấy sắp trở về.
- Tôi không thể nói được vì tôi hoàn toàn không biết rõ là tối nay cô ấy đi đâu.
- Tôi hiểu. Cô có phải là cô Reece-Holland không?

Cô gái có vẻ hơi ngạc nhiên.

- Đúng vậy.
- Tôi đã biết ông cụ thân sinh của cô. Tôi là bà Oliver và viết tiểu thuyết - Bà nói nhỏ tiếng sau cùng trong một giọng giả vờ khiêm tốn.
- Bà có muốn vào nhà đợi một lát?

Bà Oliver nhận lời mời và cô Claudia Reece-Holland dẫn bà đi vào phòng khách. Các bức tường của căn hộ đều được trang trí bằng một thứ giấy bắt chước các loại gỗ và các đồ gỗ, loại hiện đại gồm có tủ các cánh trượt, kệ đựng sách, một cái sập rộng và một bàn có phần kéo dài ra. Một tranh áp phích vẽ hình một chú hề ác-lơ-canh trang trí một mảng tường và một bức họa trở hình một con khỉ đang vắt vẻo trên một cây dừa thì trang trí mảng tường bên kia.

- Thưa bà Oliver, tôi tin là Norma sẽ rất sung sướng khi nhận được cuốn sách của bà. Mời bà dùng một chút gì nhé? Sherry? Gin?

Cô gái nói chuyện thật là thoải mái như một cô thư ký rất rành nghiệp vụ.

Bà Oliver khước từ lời mời .

- Các cô có chỗ nhìn thật là đẹp, bà nhận xét sau khi liếc mắt ra bên ngoài. Mặt trời đang lặn tràn ánh sáng vào phòng làm bà phải nheo mắt lại .
- Vâng. Nhưng đáng tiếc là mọi việc đã không tốt đẹp như thế khi thang máy đang bận.
- Tôi không nghĩ rằng các loại thiết bị như thế có lúc lại từ chối không chịu hoạt động... Trông chúng giống như... giống như các người máy vậy.
- Trang bị dù là rất hiện đại, nhưng không phải lúc nào cũng toàn vẹn toàn mỹ cả. Nó cần được xem sửa lại thường xuyên.

Một cô gái khác hiện lên trong căn phòng.

- Claudia, chị có biết tôi có thể để...

Cô này ngưng nói khi trông thấy người khách lạ.

Claudia nói những lời giới thiệu.

- Francis Cary... Bà Oliver. Bà Ariane Oliver.
- Thật là tuyệt! Francis reo lên.

Đó là một cô gái dong dỏng cao với mái tóc màu đen nhưng hóa trang vụng về khiến bộ mặt như một thầy ma vậy. Hai con mắt và chân mày của cô ta hơi xéo... hiệu quả của nét vẽ tạo nên. Cô ấy bận một quần nhung dài và một áo nịt len rộng.

Cô này hoàn toàn trái ngược với cô Claudia, linh hoạt và tháo vát.

- Tôi đã mang tới một cuốn sách mà tôi đã hứa với cô Norma Restarick, bà Oliver giải thích.

- Thật đáng tiếc là chị ấy vẫn chưa từ thôn quê trở về được.

- Cô ấy chưa về đây sao?

Một phút im lặng làm không khí nặng nề. Bà tác giả có cảm tưởng là hai người con gái vừa trao đổi ánh mắt với nhau.

- Tôi cứ nghĩ rằng cô ấy đã có công việc làm tại Luân Đôn, bà Oliver nói thêm, làm như bị ngạc nhiên.

- Đúng vậy. Chị ấy làm cho một người trang trí nội thất, Claudia nói rõ. Người ta cử chị đi giới thiệu mẫu hàng ngoài vùng Luân Đôn - Cô mỉm cười. Chúng tôi có những cuộc sống khá khác nhau ở đây. Chúng tôi đi đứng tùy thích... không nghĩ tới việc viết lại mấy chữ cho những người khác nữa. Nhưng tôi sẽ không quên đưa cuốn sách của bà khi chị ấy trở về.

Không gì tỏ ra tự nhiên hơn câu giải thích rườm rà này.

Bà Oliver đứng dậy.

- Rất cảm ơn cô.

Claudia tiễn bà ra tới cửa ra vào.

- Tôi sẽ nói với cha tôi là mình đã được quen biết bà, cô nói thêm. Ông ấy là một độc giả rất trung thành của những tiểu thuyết trinh thám đó.

Đóng cửa ra vào xong, cô quay trở vào phòng khách. Frances, đang chống tay trên cửa sổ, quay người lại.

- Rất tiếc, Claudia. Tôi đã làm gì không đúng chăng? Tôi chỉ nói đơn giản là Norma đã đi ra khỏi nhà thôi mà.

Cô bạn nhún hai vai.

- Tôi không đoán ra được. Cô gái hiện nay đang ở đâu, Claudia? Vì sao cô ấy không trở lại vào ngày thứ hai? Cô ấy có thể đi đâu?

- Tôi không có ý gì cả.

- Có khả năng là cô ấy đã kéo dài thời gian ở với gia đình. Cô ấy đang nghỉ những ngày cuối tuần với họ.

- Cô ấy đã không còn ở nơi đó. Tôi đã gọi điện thoại tới đó để hỏi rồi.

- Tôi cho rằng điều đó không có gì là quan trọng cả... Tuy nhiên, cô ta... có điều gì đó kỳ lạ ở Norma ...

- Không khác hơn người khác đâu?

Tuy nói vậy, giọng nói của Claudia thiếu phần tin tưởng.

-Ồ! Có chớ! Có lúc, cô ấy làm tôi phải dựng tóc gáy lên. Tôi lo là cô ấy không được bình thường cho lắm.

Bỗng nhiên, cô ta bật cười.

- Claudia, chị cũng hoàn toàn biết vậy mà. Mặc dù chị cứ cố gắng đầu không thừa nhận điều đó. Vì lòng trung thành với người chủ của mình, phải không nào? Tôi nghĩ vậy đó.

6. Chương 6

Hercule Poirot đi trong con đường chính của Long Basing, nếu người ta có thể gọi đó là con đường duy nhất trong thị trấn này. Long Basing là một trong các làng có đặc điểm chỉ kéo theo chiều dài, không nghĩ tới việc phát triển theo chiều rộng. Người ta trông thấy tại nơi đó một ngôi nhà thờ đồ sộ, với cái tháp chuông khổng lồ và gần đó là một cây thông đỏ rất cao to trùm lên ngôi vườn - nghĩa trang. Hai bên phải và trái của con đường, trải dài những cửa tiệm rất đa dạng, trong đó có hai nơi bán đồ cổ. Một nơi dường như chỉ quan tâm tới những tấm chắn trước cửa cái lò sưởi bằng gỗ chạm, còn cửa tiệm kia lại tỏ rất chú ý tới các loại bản đồ treo tường cũ, đồ sứ (phần lớn đều đã mẻ), những tủ com-mốt cũ bằng gỗ sồi bị một đục, những tấm kệ đầy những miếng thủy tinh và đồ bạc đã có từ thời nữ hoàng Vic-to-ri-a, tất cả đều xếp không được

gọn mắt vì thiếu chỗ. Còn có thêm hai tiệm cà phê, cả hai rất thiếu chưng dọn, một tiệm bán những cái rổ và đầy những đồ làm bằng thủ công, một văn phòng bưu điện nơi đó có bán những trái cây, một người bán vải, đặc biệt tập trung vào những đồ may sẵn theo “mốt”, ở chính giữa là một cái quầy thật bự trên đó chất đống những đôi giày trẻ em, trong lúc đó, ở tận góc kia, có đủ các mặt hàng tạp hóa. Còn phải kể ra nữa một người bán nhật trình - giấy viết, bán thêm cả thuốc lá và các thứ kẹo. Một cửa hàng đồ bằng len, có lẽ, đó là bậc “khá giả” nhất của địa phương. Trong cửa hàng này, hai người phụ nữ ăn mặc lịch sự tóc trắng, trông chừng những chồng hàng trên các kệ đầy những lọn len đủ màu sắc và trên mặt quầy là những cái giỏ chứa đầy hình mẫu đan. Người ta đã xếp ở cuối góc, một khoảng trống để trưng bày những sản phẩm đẹp đẽ của nghệ thuật đan len. Đối với những mặt hàng về tạp hóa, chúng được chuyển thành một “siêu thị” với các rổ bằng kim loại và các dãy dài đồ hộp có các bao bì trông thật kêu gọi. Cuối cùng chiếm một chỗ riêng biệt là một tiệm nhỏ, trình bày tại giữa tủ kính nổi lên với nét dáng nghệ thuật chữ “Lillah” - một áo sơ-mi từ Pháp tới, kèm theo một cái nhãn hiệu xác nhận là “mốt mới nhất”. Áo này nằm cạnh một cái váy màu xanh lam và một áo nịt len rực rỡ, tất cả đều được sắp xếp một cách lộn xộn có dụng ý.

Poirot quan sát tất cả với cặp mắt thản nhiên. Ông để ý một dãy dài những ngôi nhà hẹp nhỏ, kiểu cổ nằm giữa làng. Trong đó một số còn giữ đường nét từ thời các ông vua George, còn phần đông đã mang những biểu hiện thay đổi theo thời nữ hoàng Vic-to-ri-a, ví dụ một hàng hiên, một cửa sổ nhỏ ra, một cái vườn nhỏ... Bộ mặt tiền của một hay hai cái nhà đó đã được nâng cao thêm và dường như đã cho những chủ nhân của chúng cái quyền đòi hỏi một sự kính nể về cách “hợp thời” của họ.

Poirot đi chậm chậm, ghi nhận lấy tất cả những gì ông đã khám phá ra. Nếu bà bạn dữ dằn của ông là bà Oliver đã đi cùng, bà sẽ hỏi vì sao ông lại bỏ phí thời giờ đi dạo như vậy, trong khi cái nhà mà ông quan tâm đang nằm cách vài trăm thước ở rìa làng. Poirot sẽ trả lời với bà ta rằng ông muốn nhận thức sâu sắc không khí xung quanh, một điều đôi khi có nhiều điểm rất quan trọng.

Ra khỏi đô thị nhỏ này, sự chuyển tiếp thật rõ rệt. Một bên, lùi vào phía sau con đường có vài ngôi nhà được quốc gia mới dựng lên cách nay không lâu, trước mỗi nhà là một vườn cỏ, với các cánh cửa ra vào sơn những màu nổi bật lên. Xa xa, đồng quê trải dài thật thanh bình, với những ngọn đồi và các bức rào bằng gai và dây đó, một số những cái nhà mà những người buôn bán bất động sản gọi là “những ngôi nhà đẹp của các chủ nhân” ngự trị lên những cây và vườn hoa, thắm nhuần cái vẻ bí mật riêng của các bất động sản tư nhân. Phía khá xa trước mặt ông, Poirot nhìn thấy một ngôi nhà mà tầng một mới được làm thêm cách nay không lâu, tạo cho ngôi nhà cái dáng kiến trúc tròn trĩnh lạ mắt. Đó chắc là nơi ông muốn tới. Nhà thám tử tới hàng rào mang bằng chữ “Crosshedges” và mắt ông nhìn vào cái nhà có lẽ đã hiện diện từ đầu thế kỷ tới nay.

Nó không đẹp cũng chẳng xấu - thật là bình thường. Ngược lại, cái vườn làm thích mắt mọi người. Người ta đoán ra ngay từ đầu, nó đã được chăm sóc khá kỹ và cẩn thận. Nó còn mang dấu những bãi cỏ được cắt xén sắc sảo, một số khá lớn những bồn hoa, cây nho khéo sắp xếp. Một người thạo nghề đã chăm sóc ngôi vườn này. Poirot nghĩ vậy và có lẽ, chính những vị chủ nhân đã quan tâm đặc biệt tới nó vì ông vừa để ý tại một góc gần ngôi nhà, một người phụ nữ nghiêng mình trên một bồn đất hẹp, dường như để buộc lại những cây hoa thực được. Đầu bà ta trông như một khối vàng sáng chói. Bà ta có vẻ như cao lớn, thon thả, và đôi vai vuông vức.

Poirot đẩy cửa và bước tới.

Người đàn bà quay đầu lại, xong đứng thẳng dậy, mắt ngăm nhìn người mới tới như dò xét. Bà ta không động đậy, giữ cái kéo trong bàn tay:

- Ông cần gì?

Poirot chào bà ta bằng một cử chỉ lịch thiệp và nghiêng người. Hai mắt của người phụ nữ dừng lại nơi hàng ria mép của người đàn ông nhỏ con này, như bị thôi miên vậy.

- Bà Restarick?

- Phải. Tôi...

- Thưa bà; hy vọng là tôi không quấy rầy bà chứ?

Một cái mỉm cười hiện lên đôi môi của bà chủ nhà.

- Không có chi. Ông là...
 - Tôi tự cho phép mình được tới thăm quý vị ở đây. Một trong các bà bạn của tôi là quý bà Ariane Oliver...
 - O! Ông phải là ông Poirot không?
 - Poirot - ông sửa lại, nhấn mạnh tới âm chót. Dạ, Hercule Poirot để phục vụ quý bà. Tôi đi qua vùng và tự cho phép mình được tới đây với niềm hy vọng là được trình bày lòng ngưỡng mộ tới quý ông Sir Roderick Horsefield.
 - Phải. Naomi Lorrimers đã báo trước chúng tôi là ông có thể tới một cách bất ngờ.
 - Tôi hy vọng điều đó không làm phiền quý bà?
 - Không hề. Ariane Oliver đã có mặt ở nơi đây vào cuối tuần trước. Bà ấy đi cùng với gia đình nhà Lorrimers. Sách của bà ấy thật là trí tuệ phải không ông? Nhưng, tôi thật là quá ngốc nghếch! Ông cũng là một thám tử cơ mà... một thám tử thực?
 - Dạ, tôi là thực nhất trong loại thám tử, Hercule Poirot đáp.
- Ông để ý thấy bà ta cố nén một nụ cười mỉm. Trong lúc ngắm nhìn kỹ bà, ông để ý thấy bà quả thật là đẹp, nhưng đó là một sắc đẹp nhân tạo. Mái tóc vàng của bà được bó sát nhau như chúng bị dồn ép vào nhau. Ông tự hỏi, không biết bà ta sẵn có cái vẻ tự tin lớn lao như thế, hay là bà đang đóng vai một bà quý tộc Anh đang chăm chú làm vườn? Ông cũng tự hỏi cái dĩ vãng của người phụ nữ này đã là cái gì?
- Thưa bà, bà có một cái vườn rất là đẹp.
 - Ông cũng ưa các khu vườn sao?
 - Không bằng những người nước Anh. Trong quốc gia này, các vị có năng khiếu đặc biệt đối với vấn đề vườn. Trong mắt các vị, nó có một giá trị đặc biệt mà tại nước chúng tôi, chúng tôi không đánh giá tới mức như vậy.
 - Ông muốn ám chỉ đó là nước Pháp phải không?
 - Tôi không phải là người Pháp mà là người Bỉ.
 - O! Bây giờ tôi mới nhớ là bà Ariane Oliver đã nói ông thuộc về cảnh sát Bỉ.
 - Đúng vậy ạ! Tôi là một con cáo già thuộc cảnh sát Bỉ mà - ông nở một nụ cười lịch sự và tiếp tục nói - Những ngôi vườn ở Anh... tôi thật cảm phục chúng. Những giống dân la-tinh ưa thích những kiến trúc đều đặn, những vườn Versailles thu nhỏ, và hơn thế nữa, tất nhiên, họ đã sáng chế ra potager (tiếng Pháp: vườn rau); đó là một điều rất quan trọng. Ở đâu cũng vậy, các vị cũng có potager, nhưng chúng đã tới với các vị từ nước Pháp và các vị không thích rau sống hơn là hoa. Đúng vậy không?
 - Phải, tôi nghĩ là ông đã có lý. Nếu ông vui lòng đi theo tôi. Tôi dẫn ông tới chỗ ông chú chúng tôi.
 - Tôi tự cho phép mình đã làm phiền bà vì lòng mong muốn tới chào quý ông Sir Roderick, nhưng tôi cũng xin bày tỏ lời chào mừng của tôi tới quý bà nữa. Tôi luôn luôn bày tỏ lòng kính trọng tới sắc đẹp mà mình có may mắn được gặp.
- Ông nghiêng người.
- Bà ta cười, hơi lúng túng.
- Ô, thưa ông Poirot, ông làm cho tôi đỏ mặt vì ngưỡng mộ.
 - Tôi biết sơ qua ông chú của bà vào năm 1944.
 - Ông ta thật tội nghiệp, đã quá nhiều tuổi rồi. Bệnh dietic lại tăng thêm.
 - Tôi lo là sau nhiều năm chắc ông đã quên tôi. Hồi đó, có một vụ hoạt động gián điệp dính tới sự phát triển của một phát minh mới. Chúng tôi được biết Sir Roderick qua phát minh đó. Tôi hy vọng là ông vui lòng tiếp tôi.

- Tôi tin chắc như vậy. Cuộc sống hiện tại của ông đã mất hết tầm quan trọng rồi. Tôi đã phải thường xuyên đi Luân đôn... Chúng tôi cần tìm cho được một căn nhà phù hợp với mình.

Bà thở dài và kết luận:

- Những người già đều tỏ ra khó sống chung với họ.

- Tôi biết. Tôi đã gần giống như vậy.

Bà ta bật cười.

- Này, ông Poirot, ông không cho là mình đã quá già chớ?

- Dù sao cũng đã có người nói với tôi điều đó rồi. Ông trả lời như vậy, thở dài. Trong số đó, có những cô gái trẻ.

- Thật không tốt chút nào đối với họ. Nhưng tôi biết cô con gái của chúng tôi cũng có thể có những nhận xét như vậy.

- Bà có con gái sao?

- Đó là con riêng của chồng tôi.

- Tôi rất vui mừng được gặp cô ấy.

- Tôi nghĩ không thể được vì nó hiện ở tại Luân Đôn. Nó làm việc ở đó.

- Vào thời đại ngày nay, tất cả các cô gái đều có nghề cả.

- Mỗi người chúng ta đều phải làm việc, bà đáp lại với giọng buồn tẻ. Ngay sau khi vừa làm đám cưới, một phụ nữ đã phải quay về căn phòng hay bực giáo sư của mình rồi.

- Trường hợp của bà có như vậy không?

- Không. Tôi đã được nuôi dạy ở Nam Phi. Tôi đã về đây với chồng tôi và nước Anh là một quốc gia... còn khó hiểu đối với tôi.

Bà nhìn quanh mình bằng một cái nhìn mà Poirot đánh giá là thiếu thiện cảm.

Họ đang ở trong một căn phòng bày biện tốt nhưng không có vẻ đặc sắc. Hai bức chân dung to lớn nhìn vào nhau: một người đàn bà với đôi môi mỏng, bận cái áo buổi tối bằng nhung màu xám và một người đàn ông khoảng ba mươi tuổi, với cái vẻ kiêu ngạo uy nghiêm.

- Tôi nghĩ chắc cô con gái của bà đã buồn khi phải về ở trong vùng quê như vậy.

- Đúng. Luân Đôn phù hợp với nó hơn. Bà ta ngưng lại và nói thêm một cách luyến tiếc: Nó không yêu tôi.

- Không thể như thế được! Poirot thốt lên với một vẻ lịch sự đúng kiểu Pháp.

- Rất không may là như vậy đó. Tôi nghĩ quả thật là khó cho một cô gái chịu chấp nhận bà mẹ ghẻ của mình.

- Cô con gái của bà có yêu mẹ cô ấy không?

- Tôi nghĩ là có. Nó có tánh nết khó chịu nhưng tôi cho là các cô gái ngày nay đều như vậy.

Poirot thở dài.

- Các bậc cha mẹ đã có ít sự kiểm soát đối với con cái hơn trước. Ngày xưa thì không như thế.

- Đúng vậy.

- Người ta do dự khi đề cập tới vấn đề này nhưng tôi phải thú nhận là đã có ý kiến về cái tật thiếu sự xét đoán của họ trong việc lựa chọn lấy một bạn trai.

- Norma là nguồn gốc nỗi đau buồn của cha nó, trong vấn đề này, tôi nghĩ than phiền cũng chẳng ích lợi gì. Giới trẻ phải tự họ rút tía ra được các bài học kinh nghiệm cho mình... Chú Roderick có phòng trên lầu đó.

Bà ta hướng dẫn Poirot ra khỏi căn phòng, nơi mà ông vừa nhìn lại một lần cuối. Buồn tẻ... không cá tính... ngoại trừ hai bức chân dung. Theo kiểu cách cái áo của người phụ nữ, các bức chân dung ấy không phải mới đây và nếu đó là bà Restarick thứ nhất thì ông không có cảm tình.

- Các chân dung này đẹp quá, ông nhận xét.

- Phải. Chúng do Lansberger vẽ đó.

Lansberger là một họa sĩ nổi tiếng và giá rất mắc, hai mươi năm về trước. Nét vẽ tự nhiên chủ nghĩa của ông hiện nay đã quá thời rồi và từ ngày ông chết đi, người ta đã không còn nhắc tới ông ta nữa. Các bức họa của ông được gọi một cách khinh miệt là “thứ phẩm”, nhưng Poirot cho rằng chúng có giá trị hơn. Ông nhận thấy nụ cười châm biếm cay độc của người họa sĩ dưới những bức họa ấy.

Ông leo lên vài bậc thang chót của thang lầu, cách xa ông có ít bước. Bà Restarick tuyên bố:

- Các bức họa ấy mới lấy từ nhà kho ra, phục chế lại và... bà bỗng nhiên ngưng ngay lại và đứng sững, một bàn tay để trên lan can cầu thang.

Một bóng đen vừa quẹo qua bậc cuối thang lầu, đi xuống gặp họ.... Một bóng đen khá kỳ dị, xem như bận đồ hoá trang không hợp với không khí ngôi nhà.

Poirot đã quen với những nhân vật như vậy, qua nhiều lần gặp họ trong những dịp ở trên đường phố Luân Đôn và ngay trong các đêm dạ hội. Một mẫu người của giới thanh niên thời nay đó. Người ấy bận một áo vét màu đen, một gi-lê bằng nhung kiểu cách dị hợm, một cái quần dài bằng da thật chặt và một mớ tóc màu hạt dẻ quần rũ xuống hai bờ vai. Một vẻ ngoại lai và gần như đẹp, mặc dù phải nhận rõ mặt người đó một lúc trước khi đoán được giới tính của họ.

- David! Bà Restarick nói giọng gay gắt. Cậu làm cái quỷ gì ở đây vậy?

Cậu thanh niên xem ra không bối rối chút nào.

- Tôi đã làm cho bà sợ phải không? Tôi rất tiếc.

- Cậu đang làm gì.... trong cái nhà này? Cậu đã tới với Norma phải không?

- Norma? Không, tôi đang hy vọng tìm thấy cô ta trong phòng ngủ của cô.

- Cậu đã biết quá rõ là cô ấy hiện đang ở Luân Đôn rồi chứ?

- À không! Dù gì thì nàng cũng không có ở số sáu mươi bảy Borodene Mansions.

- Vì sao như vậy?

- Đường như cô ta đã quay về đây vào ngày nghỉ cuối tuần rồi. Tôi cứ tưởng hiện giờ cô đang ở tại đây. Tôi đã tới nơi để xem có việc gì không?

- Cô ấy đã đi vào tối chủ nhật, như thường lệ.

Bà Restarick nói thêm, giọng nói bực tức hẳn lên:

- Vì sao cậu không bấm chuông cửa để báo cho chúng tôi biết là cậu đã vào đây rồi? Vì sao cậu lại đi rình trong nhà như vậy?

- Thật vậy sao? Xem ra bà có vẻ nghi tôi sắp ăn cắp các cái muỗng phải không? Vào trong nhà ban ngày ban mặt như vậy cũng là một việc bình thường phải không?

- Chúng tôi sống kiểu khác và không thích cái trò này.

- Ô! Là! Là! Thiên hạ hay kiếm chuyện quá! Thưa bà thân mến, nếu tôi không phải là một người được chào đón, và nếu bà quả thực không biết người con gái riêng của chồng bà đang ở đâu thì tốt hơn là tôi nên rút lui cho được việc. Trước khi rời đi, liệu tôi có phải trình ra các túi của mình không?

- David, đừng tỏ ra quá ngu ngốc nữa.

- Vậy thì xin chào!

Người thanh niên đi qua mặt họ, vẫy tay chào và biến mất.

- Một tay thật kinh tởm! Mary Restarick nhận xét với một giọng nói chua cay gây cho Poirot nhiều ngạc nhiên. Tôi không chịu nổi hắn ta. Vì sao nước Anh lại phải chịu đựng những con người như vậy?

- Thưa bà, xin bà đừng nổi giận. Đó chỉ là một vấn đề thuộc “mốt” mà thôi, và điều này thì luôn luôn tồn tại. Ở nông thôn, các vị không có nhiều dịp để gặp, nhưng ở Luân Đôn chúng ta thường phải đụng với những người như vậy tới số trăm chứ không ít hơn đâu.

- Kinh tởm! Thật kinh tởm! Trông như phụ nữ...

- Và tuy nhiên khá giống với chân dung của Van Dyck, bà có nhận thấy như vậy không? Đặt trong một khuôn hình mạ vàng, với một vòng ren quần quanh cổ, bà sẽ không thấy họ như con gái nữa đâu.

- Dám đến kiểu như vậy! Andrew chắc sẽ tức giận lắm đây. Câu chuyện này sẽ làm ông ấy lo lắng nhiều hơn vì ông ấy không hiểu hết Norma. Ông ta đã đi ra ngoại quốc trong khi cô ấy chỉ mới là một trẻ em, để lại cho vợ ông ta trông coi. Cả tôi, tôi cũng không khỏi lo cho cô gái này và không khỏi nhận thấy cô ấy kỳ lạ lắm. Tên David Baker này đã làm điên đảo cô ấy và chúng tôi thật là đã hết phép rồi! Chúng tôi đã cấm tên này bước vào nhà và ông xem đây: hắn trình diện với một vẻ phớt đời không chê vào đâu được. Tôi nghĩ không nên cho Andrew biết chút gì về việc này. Tôi hình dung là Norma đã cặp kè với tên này ở Luân Đôn và có thể, với những tên khác, cũng giống hệt vậy. Có những tên còn tệ hơn tên này nữa, chúng không tắm rửa bao giờ, để râu dài lông thông và bận quần áo đầy cấu ghét.

Poirot nhận xét vui vẻ:

- Xin bà đừng thất vọng và xin nhớ cho rằng các lỗi lầm của tuổi trẻ sẽ qua mau thôi.

- Tôi hy vọng là như thế. Nhiều khi, tôi có cảm nghĩ là Norma đã có gì trục trặc về tâm thần. Nó có những giây phút đáng trí hay bỗng nhiên ghét cay ghét đắng cái gì đó.

- Ghét cay ghét đắng?

- Nó căm ghét tôi. Không, không, tôi không nói quá lời đâu! Tôi không hiểu tại sao lại như vậy, vì nếu nó có tôn thờ mẹ nó thì nó cũng phải biết rằng điều tự nhiên là cha nó rồi sẽ phải đi bước nữa chứ!

- Bà có tin rằng cô ấy căm ghét bà không?

- Nó đã cung cấp cho tôi đầy đủ bằng chứng. Tôi không thể nói với ông rằng tôi đã nhẹ mình bao nhiêu khi nó đã quyết định tới Luân Đôn để làm việc. Tôi không muốn kiếm chuyện, nhưng...

Bà ấy ngưng bật đi như vừa nhận thức ra là mình đang tâm sự với một người khách nước ngoài.

- Trời ơi! Tôi thật không hiểu sao mình lại nói với ông những câu chuyện như vậy? Tôi cho rằng mỗi gia đình đều có những nỗi buồn tương tự như vậy. Các bà mẹ ghẻ đáng thương hại, chúng tôi đã bị đối xử thật là tệ. Đây, chúng ta đã đến nơi rồi.

Bà ta gõ vào cánh cửa.

- Vào đi! Vào đi! Vang lên một tiếng nói to như lệnh võ.

- Thưa chú, chú có khách tới thăm ạ!

Một ông lão, to con và lớn mặt, hai gò má đỏ và có vẻ cấu giận, đang đi qua đi lại. Ông bước tới những người khách, với đôi chân khập khiễng. Ngồi về phía sau một chiếc bàn, một cô gái đang thu xếp các thư và giấy tờ, nghiêng lên đó mái tóc nâu và được vuốt thẳng.

- Thưa chú Roddy, cháu xin giới thiệu đây là ông Hercule Poirot.

Poirot bước tới và lên tiếng nói thật tự nhiên:

- Sir Roderick! Tôi đã hân hạnh được gặp quý ông từ bao nhiêu năm nay rồi! Trong cuộc chiến tranh vừa qua. Ở Normandie với đại tá Race và tướng Abereromby... và cả với ông tướng Sir Edmund Collinsby nữa. Kỷ luật tuyệt mật của sở an ninh hồi đó!

Ngày nay, chắc không cần phải giữ mồm giữ miệng nữa rồi! Tôi nhớ tới cái tên nhân viên bí mật đó đã làm khổ các ông biết bao nhiêu... Thưa ông, ông còn nhớ tới cái viên đại úy Henderson đó không?

- Viên đại úy Henderson? Tôi nhớ quá chứ! Con heo chết dẫm đó! Chúng tôi dù sao cũng đã lột được mặt nạ hắn!

- Có thể là ông không còn nhớ ra tôi nữa phải không?

- Có, có, tôi đã nhớ ông rất rõ mà. Chúng ta cùng thoát nạn với nhau. Ông là người đại diện cho phía Pháp, phải không?

Hồi đó đã có một hay hai... tôi không chịu nổi một trong hai người đó... Tôi không còn nhớ tên anh ta. Nào, ngồi xuống đi, ngồi xuống đi. Không gì tốt hơn là cùng nhau nhắc lại những ngày tốt đẹp đã qua.

- Tôi đã thật lo ngại rằng quý ông không còn nhớ đến tôi hay bạn đồng nghiệp là ông Giraud.

- Có, có, tôi nhớ lại rõ lắm.

Cô gái đứng dậy và đẩy thật lễ phép một cái ghế tới chỗ Poirot.

- Tốt lắm, Sonia ạ, tốt lắm - Sir Roderick tỏ vẻ tán thành, ông quay mình lại phía nhà thám tử. Cho phép tôi giới thiệu với quý ông, đây là cô thư ký rất đáng mến của tôi. Điều này thay đổi tôi rất nhiều. Cô ấy giúp đỡ, cô ấy sắp xếp các công việc làm của tôi. Tôi tự hỏi, trước khi có cô ấy, không rõ tôi đã xoay sở ra làm sao?

Đáp lại lời chào rất duyên dáng của Poirot, cô gái thì thầm vài tiếng. Đó là một cô gái nhỏ con, tóc cắt như kiểu bà Jeanne d Arc và xem ra hơi nhút nhát. Đôi mắt cô màu xanh sẫm, thường hay cúi xuống nhưng đã mỉm cười rất dễ thương với ông chủ mình.

Ông ta vỗ nhẹ bàn tay vào lưng cô.

- Tôi thật sự không biết mình sẽ ra sao nếu không có cô.

- Dạ, tôi đâu có làm được gì nhiều! Tôi còn đánh máy rất xoàng.

- Thế là đủ với tôi rồi, cô thân mến ạ! Cô còn là trí nhớ, đôi mắt, đôi lỗ tai của tôi nữa...

Cô cười với ông lão.

- Tôi còn nhớ trong óc mình, Poirot xen vào nói, một số câu chuyện lý thú mà tôi được nghe kể hồi đó, và cụ thể về một câu chuyện có dính dáng tới quý ông, cái ngày người ta đã đánh cắp cái xe hơi của quý ông.

Nhà thám tử thuật lại câu chuyện. Nó làm nức lòng người nghe.

- À! À! Đúng là vậy! Hơi khuyếch đại nhưng đúng. Phải, phải, tôi không nghĩ rằng sau bao nhiêu năm, ông còn nhớ được tới như vậy. Nhưng, tôi có thể kể lại với ông một câu chuyện còn hay hơn vậy nữa.

Tới phiên mình, ông lão lao vào câu chuyện.

Poirot lắng nghe và vỗ tay. Cuối cùng, ông liếc nhìn vào đồng hồ của mình và đứng dậy.

- Tôi không dám làm phiền quý ông lâu hơn nữa. Tôi thấy rõ là quý ông đang bận vào những câu chuyện quan trọng hơn. Nhân đi qua đây, tôi không thể tự kềm mình tới đây trình bày với quý ông lời cảm phục của mình. Năm tháng trôi qua, nhưng tôi nhận thấy quý ông không chút thay đổi nào trong sức mạnh và nhiệt huyết của mình cả.

- Có thể. Tuy nhiên, xin đừng quá khen tôi như vậy. Ông ở lại dùng một chén trà? Tôi tin chắc là Mary đã chuẩn bị cho ông rồi.

Ông nhìn quanh mình

- Ô! Cô ấy đã đi đâu rồi! Một cô gái thật dễ mến làm sao...

- Rõ ràng là vậy. Và còn rất đẹp nữa. Tôi hình dung rằng, từ nhiều năm nay, cô ấy đã là một niềm an ủi lớn đối với quý ông phải không?

- Họ mới lấy nhau đây thôi. Cô ấy là người vợ kế của người cháu trai tôi. Tôi nói thành thật với ông là tôi chưa bao giờ yêu Andrew nhiều. Cái cậu ấy, sống không nề nếp chút nào cả. Tôi thích người anh cả của cậu ấy hơn. Không phải vì tôi đã biết cậu ấy nhiều hơn đâu... Nhưng Andrew đã cư xử với người vợ đầu không được tốt lắm. Cậu ấy đã bỏ cô ta để chạy theo một cô gái mà cậu ta si mê. Mối tình chỉ kéo dài được vài tháng mà thôi...

Thằng ngốc! Còn cô mà cậu ấy vừa lấy đây xem ra tốt, tuyệt nữa là khác. Về Simon, cậu ấy là một con người ổn định nhưng lại buồn chán. Tôi đã không hài lòng khi bà chị của tôi nhập vào gia đình này. Đó là những ông thương gia lớn, dĩ nhiên là rất giàu, nhưng đồng tiền đâu phải là tất cả. Do truyền thống, cả gia đình tôi đều thiên về quân đội. Tôi đã không bao giờ gần gũi với dòng họ Restarick.

- Tôi thấy hình như là họ có một cô con gái thì phải. Một trong các bà bạn tôi đã gặp cô ấy vào tuần cuối.

- Norma. Một con bé ngu ngốc. Nó bận quần áo trông thật kinh người và đi yêu một tên ghê tởm. Ngày nay, bọn trẻ chúng đều giống nhau như lột, với mái tóc dài mượt của chúng, những tên Beatnik, những tên Beatles, đủ các loại tên gọi. Chúng nói lên những thứ tiếng, trên thực tế khác hẳn tiếng nói của chúng ta. Tuy nhiên, ai mà để ý tới lời phê bình của một người già lão cơ chứ? Mary, ngay cô ấy cũng... Tôi luôn luôn cho rằng cô ấy là mẫu mực của một người vợ đảm người Anh. Nhưng, cả cô ấy, tôi nghĩ rằng cô ấy cũng bị rối loạn, về phương diện sức khỏe ấy, tôi muốn nói vậy. Những câu chuyện liên quan tới vụ nằm ở bệnh viện để xét nghiệm, hoặc đôi điều đại loại như vậy. Ông uống một ly nhé? Uýt-ky? Không à? Ông có muốn uống một tách trà trước khi từ giã chúng tôi không?

- Cảm ơn, nhưng tôi đang có những người bạn đang đợi tôi.

- Vậy, tôi phải nói là mình rất hài lòng được hầu chuyện với ông. Nói lại những chuyện đã qua mới vui làm sao! Sonia, xin cô bé làm ơn dẫn ông đây đi nhé... Xin lỗi, tôi đã quên mất tên ông rồi ... À! Đúng rồi. Poirot. Cô làm ơn dẫn ông đây tới chỗ bà Mary nhé!

Poirot lật đặt từ chối.

- Không, không. Tôi không muốn quấy rầy quý bà Restarick dưới bất cứ lý do nào nữa. Tôi dễ dàng kiếm ra được đường về nhà. Tôi thật rất vui mừng là đã được gặp lại quý ông.

Ông rời căn phòng.

- Tôi hoàn toàn không biết cái ông này là ai cả. Sir Roderick nhận xét, sau khi Poirot đã đi khỏi.

- Ông không biết ông ta là ai ư? Sonia tròn đôi mắt hỏi.

- Tôi không biết tới một nửa còn số những người đã tới thăm tôi trong thời kỳ này. Tất nhiên là tôi đã thực hiện bốn phận mình một cách đầy đủ. Tôi phải học tập cách giữ bộ mặt của mình chứ? Đối với các cuộc hội nghị cũng như vậy. Có một kẻ tới gặp tôi, hỏi: "Có lẽ, ông đã nhớ tới tôi rồi chứ? Tôi đã gặp ông lần chót vào năm 1939". Tôi phải trả lời: "Ồ, có tôi nhớ chứ" thực ra thì không nhớ một chút nào cả. Bị gần như diếc và mù là một tai vạ rất lớn. Vào thời cuối của chiến tranh, chúng tôi đã liên hệ nhiều với những người Pháp như cái ông này. Tôi đã quên họ hết cả rồi. Với cái ông này, cũng vậy mà thôi. Ông ấy đã biết tôi và về phần tôi, tôi chỉ nhớ lại được khá nhiều các tên người mà ông ta đã nói tới. Câu chuyện cái xe hơi của tôi bị mất cắp là có thật tuy nó đã bị thổi phồng lên khá nhiều. Vào thời kỳ đó, nó là một trong các câu chuyện tiêu lâm. Nói cho cùng... Tôi hy vọng ông ấy không để ý tới sự việc tôi đã quên mất nhiều rồi. Ông ấy một con người thông minh, rất đặc trưng cho người Pháp, cô có nghĩ vậy không? Cái tư thế đỉnh đạc, các cử chỉ lễ phép quá mức đó... Nào, chúng ta đã tới đâu rồi?

Cô gái trẻ cầm lên một bức thư, đưa cho ông lão cùng với cặp mắt kính. Nhưng ông ta đẩy lui cặp mắt kính thật nhiệt liệt.

- Tôi không muốn các thiết bị mắc dịch này! Không có chúng, tôi cũng đã nhìn thấy rất rõ rồi.

Ông lão nheo hai mắt, nghiêng người trên tấm giấy, nhưng phải đầu hàng ngay.

- Cầm lấy này. Tốt nhất là cô tự tìm hiểu nó.

Cô gái bắt đầu đọc văn bản với cái giọng trong treo và dịu dàng của mình.

7. Chương 7

Poirot đứng im trong chốc lát tại nơi đầu cầu thang. Đầu nghiêng về một phía. Không một tiếng động nào ở phía dưới. Ông đi tới gần cửa sổ và liếc mắt ra bên ngoài. Bà Restarick đang đứng tại sân trời, phía dưới, lại bị thu hút vào việc làm vườn. Hải lồng, nhà thám tử gục gặc đầu và đi ngang qua hành lang với các bước chân thật nhẹ. Ông lần lượt mở ra từng cánh cửa để quan sát các phòng trong đó. Một phòng tắm, một tủ đựng quần áo trên tường, một phòng dành cho các bạn bè có một cái giường lớn, một cái phòng khác, rõ ràng do một người phụ nữ đang ở, phòng này dính với một phòng kế tiếp bằng một cửa qua lại. Có thể, không nghi ngờ gì, đó là phòng của ông và bà Restarick.

Poirot chú ý tới phía bên kia của hành lang. Một phòng ngủ với một cái giường chiếc, tiếp đến là một phòng giống hệt vậy. Nó đã khiến cho ông nghĩ rằng người ở đây không thường xuyên hàng ngày. Những bàn chải và các đồ dùng vệ sinh nằm dài trên bàn chải tóc. Poirot dỏng tai lên nghe, xong lên vào trong phòng. Ông mở cánh cửa tủ chứa những loại quần áo nữ kiểu cổ. Bàn viết, đặt trước cửa sổ, không có gì trên mặt bàn. Ông nhẹ nhàng mở các ngăn kéo, trong đó chỉ có một ít giấy tờ không quan trọng.

Poirot đi xuống dưới nhà trệt và chào bà chủ nhà. Ông từ chối lời mời dùng một tách trà, lấy có có các người bạn đang chờ, ông phải mau chóng đi cho kịp chuyến xe lửa về Luân Đôn.

- Ông có cần tới xe tắc-xi không? Tôi sẽ dễ dàng gọi cho ông một chiếc, hay là tôi có thể đưa ông tới nhà những người bạn cũng được?

- Dạ, khỏi cần, thưa bà. Bà thật là quá tốt.

Poirot đi trở về làng. Tại đó, ông dùng con đường hẻm nhỏ chạy dài theo nhà thờ, đi qua một cây cầu nhỏ bắc qua suối và ông tìm thấy ngay, nấp sau một cái cây sồi rừng thật lớn, một xe hơi to có người lái xe đang đợi trong đó. Người đó lật đặt đứng dậy, ra mở cửa xe cho ông chủ mình.

Poirot ngã mình trên tấm ghế phía sau và rút đôi giày ra khỏi hai bàn chân, kèm theo một tiếng thở dài khoan khoái.

- Bây giờ ta đi trở về Luân Đôn, ông ra lệnh.

Xe khởi động thật nhẹ nhàng.

Trên đường về, có một chàng trai trẻ ra dấu xin đi nhờ, đó là một việc làm không có gì là lạ. Cặp mắt của nhà thám tử hồ hững nhìn cậu tín đồ của thuyết Nhân Ái này. Anh chàng này ăn mặc lờ lợt và mang một mái tóc quần dài. Cũng giống như nhiều người khác, Poirot vội nhồm dậy khi chiếc xe đi vượt qua người con trai và ông kêu lên với người tài xế:

- Ngừng lại, cho xe lùi lại một chút... Có ai đó đang xin ta cho đi nhờ kia.

Người tài xế nhìn người chủ của mình, xem ra không hiểu. Poirot lại gật đầu. Người tài xế tuân lời, nhưng vẫn không hiểu gì cả.

Chàng trai trẻ David xáp tới gần xe hơi.

- Tôi không hình dung rằng ông đã ngừng lại vì tôi, anh nói giọng vui thú. Tôi rất cảm ơn ông.

Anh ta ngồi vào trong xe, đặt gói hành lý xuống dưới chân và lấy các ngón tay vuốt mái tóc.

- Vậy là, ông đã nhận ra tôi sao?

- Cái cách dị hợm của anh trong ăn mặc làm cho việc đó trở nên dễ dàng.

- Dị hợm? Ông nghĩ vậy sao? Tôi không nghĩ như vậy. Tôi chỉ thuộc về một nhóm người muốn tất cả là anh em của nhau.

- Và các anh đã lấy trường phái của Van Dyck làm mẫu phải không? Tinh vi lắm.

- Tôi không bao giờ nghĩ đến góc cạnh đó. Nhưng, có thể là ông đã có lý.

- Các anh còn phải đội thêm cái mũ của giới quý tộc và một cổ áo bằng ren nữa, nếu anh cho tôi được góp ý kiến.

- Tôi không tin là chúng tôi sẽ đi xa như vậy trong phạm vi này... - Anh ta cười. Bà Restarick quả đã ghét tôi thậm tệ. Cũng phải nói thêm rằng tôi đối với bà ấy cũng vậy. Tôi cũng không ưa gì cả những người Restarick khác. Có một cái gì đó đáng ghét ở những người đã thành đạt trong việc kinh doanh. Ông có thấy thế không?
- Đó là một vấn đề quan điểm thôi. Anh đã theo tán tỉnh cô con gái phải không?
- Đó là một câu nói rất hay. Nhưng tôi cho rằng ông có thể nói như vậy cũng được, mặc dù phía cô ả cũng làm vậy đối với bản thân tôi. Ông biết là tôi không phải là kẻ tội phạm duy nhất đâu.
- Trong lúc này, cô ta hiện đang ở đâu?
- David quay ngay cái đầu lại.
- Vì sao ông lại hỏi tôi câu ấy?
- Tôi rất muốn làm quen với cô ta.
- Tôi nghĩ cô ấy không phải là loại của ông đâu, vả lại cũng không phải là của tôi nữa. Norma hiện đang ở Luân Đôn.
- Nhưng anh đã nói với bà dì ghẻ cô ấy...
- Người ta không tin tưởng vào các bà dì ghẻ.
- Ở Luân Đôn, cô ta đang làm việc ở đâu?
- Tại nhà một người họa sĩ trang trí nội thất, nhưng tôi đã quên mất tên rồi. Hình như là Sussan Phelps, ở King s Road, trong vùng Chelsea.
- Tôi cho rằng cô ấy không ở tại nơi đó. Anh có biết địa chỉ không?
- Có. Đó là một tòa nhà lớn... Nhưng tôi không rõ vì sao ông lại quan tâm tới Norma?
- Người ta quan tâm tới biết bao vấn đề.
- Nghĩa là thế nào?
- Cái gì đã đưa anh tới cái nhà ở Crosshedges bữa nay và lại lén lút đi vào nữa.
- Tôi thừa nhận là mình đã đi vào bằng cái cửa hậu.
- Anh đã tìm gì trên lầu?
- Đó là việc riêng của tôi. Tôi không muốn tỏ ra là người thô lỗ nhưng... ông có hơi quá tò mò không vậy?
- Đơn giản là tôi chỉ muốn biết chỗ cô gái đang trú ẩn mà thôi.
- Tôi hiểu! Cái ông Andrew thân mến và cái bà Mary thân mến... quý tha ma bắt họ đi!... đã sử dụng ông để tìm cách kiếm cho ra cô ấy phải không?
- Cho tới lúc này, tôi nghĩ là họ chưa biết việc cô ấy mất tích đâu.
- Vậy ông phải làm việc cho ai đó chứ?
- Một nhận xét rất sáng suốt đó anh bạn ạ!
- Tôi tự hỏi các ông định tiến hành những gì? Chính vì lẽ đó, tôi đã ra dấu cho ông trên đường đi này. Tôi hy vọng là ông sẽ cho tôi đi cùng ông và có thể cho tôi biết được một vài thông tin. Norma “cô bồ của tôi”. Tôi cho là ông đã biết rồi phải không?
- Hình như tất cả mọi người đều nghĩ như thế. Trong trường hợp này, anh đâu có mù tịt việc cô ấy hiện đang ở đâu, anh..., xin lỗi, ngoài tên anh ra tôi không biết tới họ của anh nữa...
- Baker.
- Có thể, anh Baker, anh đã cãi nhau với Norma?

- Không. Tại sao ông lại có ý nghĩ đó?
- Cô Restarick đã đi khỏi Crosshedges chiều chủ nhật hay sáng thứ hai, phải vậy không?
- Nàng có thể đã đi xe buýt từ sáng sớm hôm thứ hai, và tới Luân Đôn vào khoảng sau chín giờ. Như vậy, nàng tới chỗ làm có hơi trễ giờ một chút, không trễ nhiều quá? Thông thường thì cô ta từ già cha mẹ vào tối chủ nhật.
- Cô ta đã rời Crosshedges vào tối chủ nhật nhưng đã không tới được Borodene Mansions.
- Nhìn bên ngoài mà nói thì không. Ít nữa, theo lời khẳng định của Claudia.
- Cái cô Reece - Holland? Đúng tên cô ta như vậy không? Cô ta ngạc nhiên hay lo sợ?
- Trời thần! Không. Vì sao cô ta phải như vậy? Các cô gái đó đâu có thì giờ đi rình người khác.
- Nhưng anh đã nghĩ rằng cô ấy đã trở lại nhà những người bạn của mình?
- Cô ấy đã không tới chỗ làm nữa. Tôi có thể nói ông rõ là những người chủ của Norma đã quá ngấy cô ta rồi!
- Anh có lo sợ không? Anh Baker?
- Không, dĩ nhiên như vậy... Mặc dù... Tôi sẵn sàng chịu treo cổ nếu tôi biết được. Không có lý do gì khiến tôi phải lo sợ cả, tuy thời gian đã trôi qua. Chúng ta hiện giờ đã tới.... thứ năm rồi.
- Cô ta đã không cãi lộn với anh chứ?
- Chúng tôi không gây lộn với nhau bao giờ.
- Nhưng, anh Baker, anh có lo sợ cho cô ta?
- Việc đó có liên quan gì tới ông đâu?
- Không có gì, nhưng tôi tin là tôi đã đoán ra có vấn đề gì đó đã xảy ra về phía các vị cha mẹ. Cô Restarick đã không yêu dì ghẻ của mình.
- Nàng có đầy đủ lý do! Người đàn bà đó là một con diêm? Không lương tâm!... Nếu điều này giúp ích được ông... Mụ ấy cũng không yêu Norma đâu.
- Bà ta đã bị bệnh, hình như vậy và đã phải nằm viện?
- Ông muốn nói về ai... Về Norma?
- Không. Tôi muốn ám chỉ tới bà Restarick.
- Quả là mụ ấy đã đi vào một an dưỡng đường. Vả lại tôi cũng chẳng biết vì lẽ gì. Mụ ấy khỏe như con trâu vậy?
- Và cô Restarick thì ghét bà dì ghẻ của mình.
- Có những lúc Norma như mất thăng bằng vậy. Nàng nhìn các vấn đề dưới khía cạnh bi thảm. Nhưng tôi có thể nói với ông rằng các cô con gái đều luôn luôn ghét dì ghẻ của họ cả.
- Không nghi ngờ gì. Nhưng thái độ căm ghét đó có làm cho các người dì ghẻ phải nằm bệnh viện không?
- Ông muốn đi tới chỗ quái quỷ gì vậy?
- Việc làm vườn... việc sử dụng những thuốc trừ cỏ.
- Thuốc trừ cỏ thì có quan hệ gì tới đây? Ông nghĩ rằng Norma đã có thể...?
- Thiên hạ đàm tiếu và những tiếng đồn đi rất xa.
- Ý ông muốn nói rằng có kẻ đã đồn là Norma đã tìm cách đầu độc dì ghẻ mình? Lố bịch! Hoàn toàn lố bịch!
- Rất khó tin, tôi đồng ý. Trên thực tế, thiên hạ không đồn đãi như vậy.
- Xin lỗi, vậy là tôi đã không hiểu. Nhưng... người ta muốn nói gì?

- Anh bạn trẻ này, anh sẽ phải thừa nhận rằng khi những tiếng xầm xì như thế đã lưu truyền, thì chúng sẽ dính dáng đến người chồng thôi.

- Sao? Cái ông Andrew đáng thương ấy à? Ít có khả năng lắm, theo ý riêng tôi.

- Đó cũng là ý của tôi nữa.

- Nhưng ông đã làm gì ở Crosshedges vậy? Ông là... nhà thám tử chẳng?

- Quả vậy. Nhưng tôi đã không đi tới đó để tiến hành một cuộc điều tra về một vụ đầu độc. Đó là những gì tôi có thể bảo đảm với anh. Đây là một vụ rất riêng tư.

- Ông muốn nói vụ gì?

- Tôi muốn tới thăm ông lão Sir Roderick.

- Cái ông lão lắm cảm đó à? Ông ta đã hết xài rồi phải không?

- Đó là một người đang nắm giữ một số lớn những điều bí mật.

Trong cuộc chiến tranh vừa qua, ông ấy đã có nhiều hoạt động rất quan trọng. Ông đã quen với rất nhiều nhân vật.

- Mà mọi việc đã đều chấm dứt từ lâu rồi.

- Tất nhiên là vậy. Vai trò của ông chấm dứt cách đây đã lâu rồi. Nhưng anh không biết rằng vẫn còn một tá những vấn đề hiện nay rất hữu ích cho những ai biết chúng.

- Những vấn đề gì vậy?

- Những bộ mặt, chẳng hạn. Một bộ mặt rất quen thuộc mà ông Sir Roderick có thể nhớ lại được. Một thái độ, một cách phát biểu, cách đi đứng, một cái tật..... Con người ta hay nhớ lại về những chi tiết như thế, đặc biệt là ở những người lớn tuổi. Họ thường lãng quên những gì mới xảy ra nhưng lại hay nhớ về những gì mình đã chứng kiến, cứ cho là... hai mươi năm về trước. Vì vậy, họ giữ được kỷ niệm nguyên vẹn về một người nào đó đang muốn che dấu tung tích của dĩ vãng. Những người lớn tuổi đó, có thể thông tin cho chúng ta về một người đàn ông hay đàn bà mà họ đã quen biết hay về một sự kiện mà họ đã tham dự... Chúng ta hãy xem là tôi đã tới thăm cụ Sir Roderick để cụ cho tôi một số thông tin như thế.

- Thực vậy sao? Và ông cụ đã cho ông chưa?

- Tôi rất lấy làm hài lòng về việc làm này.

David ngắm nhìn Poirot với vẻ hoài nghi.

- Tôi đang tự hỏi... ông đã tới thăm ông già hay thăm cô gái đang ở cạnh ông cụ? Có phải ông muốn biết xem cô ấy đã có vị trí gì trong gia đình? Đó là điều tôi cũng đã tự hỏi. Ông có nghĩ rằng cô ấy đã chui vào đây để moi móc những thông tin của ông già không?

- Cô con gái đó bộc lộ cho tôi thấy là một người rất tận tụy, rất chăm chỉ trong công việc... tôi phải gọi là gì đây nhỉ... làm thư ký?

- Một sự pha tạp giữa người y tá, thư ký, người phục dịch một ông chủ cô đơn. Người ta có thể tìm ra cho cô ấy cả một tá danh hiệu phải không? Ông lão mê cô ấy như điên. Ông không để ý thấy vậy sao?

- Trong những điều kiện sống của một ông lão, điều đó chẳng có gì là bất thường cả. Poirot phản đối một cách lạnh lùng.

- Tôi có thể bảo đảm với ông rằng có ít nhất một người đã không ưa cô ấy và người đó là Mary.

- Có lẽ, cô gái đó cũng chẳng ưa gì bà ấy.

- Ông cũng nghĩ như vậy phải không? Sonia ghét Mary Restarick và đã khám phá ra nơi cất giấu thuốc diệt cỏ?Ồ! Câu chuyện thật là khôi hài! Tốt thôi. Cảm ơn là đã chở tôi đi. Tôi sẽ xuống nơi đây.

- Chúng ta còn cách Luân Đôn tới mấy cây số nữa mà.

- Không quan trọng gì. Chào.

- Chào.

Poirot thu mình vào cuối xe trong khi David đóng mạnh cửa lại.

* * *Bà Oliver rất bị kích động, đi đi lại lại trong phòng khách. Bà vừa gói một bản thảo đánh máy mà bà vừa sửa xong. Bà sắp sửa gửi nó tới một nhà xuất bản đang nóng lòng chờ nó. Ông này đã gọi điện thoại tới những ba hoặc bốn lần về việc này rồi.

- Đây, bà nói một mình với nhà xuất bản vô hình. Tôi hy vọng rằng nó làm ông được vui lòng. Tôi thì tôi nhận thấy nó rất đáng ghét! Đúng là tôi không hề biết được những gì mình viết ra có thành công hay không. Dù sao, tôi cũng không giấu ông rằng tôi cho nó là rất tệ. Ông đã không tin như vậy, được thôi! Hãy chờ một chút nữa và ông sẽ nhận thấy... Hãy chờ!

Bà mở cửa ra vào, gọi gia nhân, Edith, bảo cô mang ngay cái gói ra nhà bưu điện.

- Và bây giờ... bà thở ra, ta phải làm gì đây?

Bà bắt đầu đi quanh trong phòng, nói một mình:

- Mình ưng các con chim lạ vẫn còn trên tường hơn là những trái xơ-ri ngu ngốc này. Ít ra mình còn có cảm giác được ở trong một cánh rừng nhiệt đới, là một con sư tử, một con hổ, một con báo. Mình có thể ví mình là cái quái gì trong một cái vườn cây đầy trái xơ-ri, nếu không phải bản thân mình là một tên bù nhìn đuổi chim.

Bà lại đi quay vòng tròn.

- Lải nhải như một con chim, đó là những gì mình đang phải làm - Bà nhận xét thật chua chát - ăn những trái xơ-ri... Mình muốn tìm cho ra những trái này trong thời kỳ này của năm. Mình muốn được ăn ngay. Mình tự hỏi... Bà đi lại gần máy điện thoại.

George trả lời bà :

- Thưa quý bà, tôi sẽ đi báo ngay.

Ngay sau đó, một tiếng nói khác vang lên:

- Đây là Hercule Poirot, để phục vụ bà, thưa bà.

- Ông đang ở đâu đấy? Tôi nghĩ là ông đã đi tới thăm gia đình Restarick rồi. Ông đã gặp Sir Roderick chưa? Ông đã khám phá ra được gì?

- Không có gì cả.

- Thật là tiếc!

- Không, tôi không nghĩ thế. Tôi chưa khám phá ra được điều gì cả cũng có mặt tốt.

- Vì sao? Tôi thật tình là chưa hiểu.

- Bởi vì điều đó có nghĩa không có gì để khám phá, nhưng tôi nói riêng với bà, xét kỹ hoàn cảnh này, tôi không tin như vậy, hoặc là có một cái gì đó đã được che giấu rất khéo léo. Trên thực tế, bà Restarick không biết rằng cô gái đó đã mất tích.

- Ông muốn nói rằng... bà ấy không liên can gì tới vụ mất tích đó hả?

- Hình như vậy. Tôi đã gặp người con trai tại nơi đó.

- Người con trai không được ưa thích, chẳng ai ưa hẳn cả.

- Đúng như vậy, người con trai không được ưa thích.

- Ông có nghĩ hẳn đáng bị như vậy không?

- Tùy theo quan điểm riêng của từng người.

- Không phải đó là quan điểm của cô gái, tôi hình dung vậy đó phải không?
 - Cái cô con gái đã tới thăm tôi vào buổi sáng nọ, tôi tin chắc là đã rất mê cậu ta.
 - Cậu ấy có thật sự là dị hợm không?
 - Trái lại, xem ra rất đẹp trai.
 - Đẹp trai? Tôi không tin chắc là mình có thể yêu được các cậu đẹp trai kiểu ấy.
 - Nhưng bây giờ các cô gái lại yêu họ.
 - Ông có lý. Họ ưa thích những gì là cực đoan mà. Đối với họ, những cậu trai phải đẹp để có thể hoặc làm mẫu cho các họa sĩ thời kỳ Phục hưng hoặc cấu ghét như những kẻ lang thang ngủ ngoài vỉa hè vậy.
 - Cậu ấy xem ra cũng không biết lúc này Norma trốn ở đâu?
 - Hay là cậu ấy không muốn nói ra?
 - Cậu ấy đã đi tới Crosshedges. Để làm gì à? Cậu ấy đã chui vào nhà không cần báo hiệu. Chui vào nhà để làm gì? Để tìm cô gái hay một cái gì khác?
 - Ông nghĩ cậu ấy định tìm một cái gì khác ư?
 - Cậu ấy đã lên vào phòng ngủ của Norma.
 - Làm sao ông biết được? Ông đã bắt gặp cậu ấy à?
 - Không. Tôi chỉ gặp khi cậu ta đi xuống thang lầu mà thôi. Nhưng, tôi đã phát hiện ra một dấu bùn trên tấm thảm của phòng ngủ của Norma. Có thể nó là từ đôi ủng của chàng trai đó. Có thể là cô ta đã yêu cầu cậu này lấy cho cô ta một thứ gì đó... Các giả thiết thì nhiều. Lại có một cô gái trẻ khác ở trong ngôi nhà... và cô này rất đẹp. Có thể cậu ta đến nhà của Restarick để gặp cô ấy nữa.
 - Bây giờ, ông sẽ làm gì?
 - Không làm gì cả.
 - Cũng phải làm một cái gì chứ?
 - Tôi hy vọng sẽ nhận được một thông tin từ một người được tôi sử dụng vào việc này, dù có thể tôi cũng không biết thêm điều gì cả.
 - Nhưng, phần ông không làm gì sao?
 - Không, trong lúc này.
 - Vậy thì, tôi, tôi sẽ hành động!
 - Thưa bà thân mến, tôi xin bà hãy thật sự cẩn thận!
- Nơi nào có thể xảy ra án mạng thì cũng có thể xảy ra bất cứ điều gì khác. Tôi, Hercule Poirot, nói với bà như vậy đó!

8. Chương 8

Ông Goby ngồi trong một chiếc ghế. Đó là một con người còi cọc, hoàn toàn không có ý nghĩa gì đến mức như không tồn tại nữa.

Ông ta vừa chăm chú nhìn cái chân bàn vừa nói lên những nhận xét của mình. Ông không bao giờ nhìn thẳng vào người ông đang nói chuyện.

- Thưa ông Poirot, tôi thật hài lòng được ông cho biết những tên. Không có chúng, thật ra, tôi đã phải tốn nhiều công hơn. Như vậy, giờ tôi có thể cung cấp cho ông những tin chính... và thu nhận vài câu chuyện phiếm, điều đó luôn luôn có ích. Nếu được ông cho phép, tôi sẽ bắt đầu từ Boredene Mansions được không?
- Poirot nghiêng đầu, tỏ ý đồng tình.

- Nhiều người gác cửa, người đàn ông nhỏ con nói, lúc này đang nhìn cái đồng hồ đặt trên lò sưởi. Tôi đã bắt đầu từ họ, qua việc sử dụng hai người của tôi. Mặc tiền, nhưng đáng giá đồng tiền. Tôi không muốn làm cho họ nghi ngờ có một ai đó đang săn tìm những thông tin đầy đủ! Tôi phải dùng những chữ đầu tên hay cả tên người?

- Giữa những bức tường này, ông có thể tự do phát biểu.

- Cô Claudia Reece-Holland. Tiếng tăm tốt. Người cha là một nghị sĩ, một người nhiều tham vọng mà người ta đã nói đến nhiều. Cô ấy là con gái duy nhất. Làm nghề thư ký. Đứng đắn. Không có tham gia bằng nhóm nào. Cô cũng không uống rượu và lui tới chỗ những bọn Beatincks. Cô chia xẻ căn phòng với hai cô khác. Cô số hai làm việc cho “Wedderburn Ganty” trong vùng Bond Street. Loại nghệ sĩ. Cô gắn với các băng ở Chelsea. Cô này tổ chức nhiều cuộc triển lãm ở khắp nơi. Cô thứ ba là của ông. Cô chỉ mới ở chung với các cô kia mà thôi. Theo dự luận chung, cô này hơi “yếu tâm thần”, hơi “mát”. Nhưng, không chắc là như vậy. Một trong những người gác cửa có thói hay nói chuyện. Ông mời hân uống chút gì, thế là ông sẽ phải ngạc nhiên về các điều hân sẽ tuôn ra, ai có khuynh hướng thiên về chai rượu hay về ma-tuý, ai có những điều phiền toái với thuế vụ, hay đã giấu tiền phía sau các thùng chứa nước. Tất nhiên là ta không nên tin vào tất cả những gì hân nói ra. Tuy nhiên, hân đã kể lại câu chuyện về một tiếng súng trong một buổi chiều tại sân nhà.

- Một tiếng súng? Có ai bị thương không?

- Đường như là không. Người gác cửa nói rằng sau khi nghe tiếng súng nổ, anh ta đã đi ra xem và nhìn thấy cô gái mà ông đã quan tâm tới, đang đứng, một cây súng sáu trong bàn tay mình. Cô xem như ngây dại. Sau đó, một trong hai cô kia... cả hai đều chạy tới. Cô Cary (cái cô nghệ sĩ) kêu lên “Norma, cô đã làm cái gì vậy?” nhưng cô Reece-Holland chặn ngay lại: “Im miệng đi, Frances. Đừng ngu ngốc”. Rồi cô lấy cây súng sáu trong tay Norma, ra lệnh: “Đưa súng đây cho tôi”. Cô ta nhét súng vào túi xách và lúc đó nhận ra sự hiện diện của người gác cổng tên Micky. Cô liền đi tới gần anh này, mỉm cười: “Chắc là ông đã tự hỏi có điều gì đã xảy ra phải không?”. Micky thú nhận là anh ấy cảm thấy bị “sốc” một cách kỳ lạ. Nhưng cô này nói tiếp, giọng vui vẻ: “Không có gì phải lo lắng cả, sự việc xảy ra do chúng tôi không ngờ khẩu súng này đã nạp đạn rồi. Chúng tôi đùa vui thôi. Nếu ai có hỏi, xin ông hãy trả lời là không có gì xảy ra cả”. Cô quay lại phía cô bạn: “Đi nào, Norma” và kéo cô ấy về phía thang máy. Xong cả ba người đều chui vào trong đó.

Nhưng Micky vẫn còn hoài nghi. Hân đã sục sạo tại sân. Ông Goby kiểm tra các ghi chú trong sổ tay và đọc lời của người gác cửa:

- Tôi nói với ông là tôi đã khám phá ra một điều gì có vẻ mờ ám. Có các dấu ướm và tôi tin chắc chắn rằng đó là máu. Tôi đã xem xét chúng cho chắc ăn hơn. Theo ý tôi, một người nào đó đã bị trúng đạn... một người đàn ông, trong khi anh ta đang chạy trốn... Tôi đã lên chỗ các cô gái và đã nói chuyện với cô Reece-Holland.

“Thưa cô, tôi nghĩ có ai đó đã bị thương. Trên sân có dấu máu”.

“Trời ơi!” - Cô này kêu lên - “Viên đạn đã trúng một con chim bồ câu. Micky, tôi lấy làm tiếc là sự việc này đã làm phiền ông như vậy. Hãy quên nó đi...” và cô nhét một tờ giấy bạc năm bảng vào trong tay tôi. Sau sự việc đó, tất nhiên là tôi không hé ra một lời nào”.

Sau khi nuốt thêm một ngụm rượu ứt-ky, Micky nói tiếp :

“Nếu ông muốn nghe ý kiến của tôi, cô ta đã bắn đại vào một tên mất dạy nào đó đã tìm tới chỗ cô. Họ đã cãi lộn nhau và cô ta đã muốn giết chết hân ta. Đó là điều tôi nghĩ ra. Nhưng càng nói ít tới thì càng tốt hơn: vì vậy, tôi sẽ không lặp lại nữa. Nếu có ai hỏi tôi, tôi sẽ làm như không biết gì cả...”

Ông Goby ngưng lại.

- Lý thú đấy, Poirot nhận xét.

- Phải. Nhưng có thể toàn bộ câu chuyện chỉ là một điều bịa đặt. Không một ai, ngoài người gác cửa kia dường như biết sự việc này. Có một câu chuyện khác nói về một bọn du đảng trẻ tuổi đã tràn vào sân, trong một đêm, và bắt đầu ẩu đả nhau bằng... dao.

- Tôi hiểu. Lại thêm một giải thích về dấu máu trên sân.

- Có thể là cô gái đã gây lộn với người yêu của mình và đã dọa sẽ bắn chàng ta? Micky đã nghe được nội dung câu chuyện và pha trộn cả hai sự việc lại với nhau... nhất là nếu lúc đó có tiếng nổ của động cơ xe hơi xen vào.

- Đúng, Poirot thừa nhận, lời phân tích có lý.

Ông Goby lật một trang khác của sổ tay và chọn một điểm nhìn mới, lần này là cái lò sưởi điện.

- Josua Restarick Ltd. Một công ty thuộc về gia đình đã hoạt động từ trên một thế kỷ nay. Được giới kinh doanh đánh giá cao. Không có gì đáng chú ý, kể từ thời Josua Restarick thiết lập nó từ năm 1850. Nó làm ăn phát đạt từ sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất nhờ vào các cuộc đầu tư vốn vào nước ngoài, chủ yếu là tại Nam Phi và Tây Phi và tại châu Úc. Simon và Andrew Restarick là những người thừa kế cuối cùng. Simon là con cả, đã chết cách đây khoảng một năm, không có con để lại. Vợ ông ta đã chết từ nhiều năm rồi. Andrew hình như có một cuộc sống đầy sóng gió. Ông ta không có tâm trí dành cho việc buôn bán, mặc dù người ta cho rằng ông ta có nhiều năng khiếu. Ông ta đã đi trốn với một người phụ nữ, bỏ lại vợ và một con gái lên năm tuổi. Ông đi tới Nam Phi, tới Gana và nhiều nước quanh đó. Không có lý do. Vợ ông đã chết cách đây hai năm, sau nhiều năm nằm liệt giường. Andrew tiếp tục cuộc sống giang hồ của mình, và hình như để ra tiền trên lối đi của mình. Ông quan tâm tới các nhượng địa về mỏ. Những gì ông đụng chạm tới đều ra tiền cả. Sau khi người anh đã chết, bỗng nhiên ông ta có ý định trở về đất nước mình và sống một cuộc đời êm ả hơn. Ông cưới vợ và cố ý muốn đón người con gái về nhà mới ở. Trong lúc này, gia đình Restarick sống với một người chú nhưng họ chỉ sống tạm một thời gian. Bà Restarick đang tìm một ngôi nhà trong thành phố Luân Đôn. Không mấy quan tâm tới giá cả vì họ sống trên tiền.

Poirot thở dài :

- Tôi đã biết. Tất cả những gì ông vừa kể tóm lại là một câu chuyện hạnh phúc. Tất cả đều giàu có. Tất cả đều thuộc về một gia đình được kính trọng hoàn toàn. Họ hàng đáng kính thì cũng được nói tốt trong các giới tài chánh. Duy có một bóng đen trong bức tranh: người con gái mà người ta cho rằng “tâm thần hơi yếu” và có người yêu là một tên bị nghi vấn đã có chuyện với pháp luật nhiều lần rồi. Một người con gái có thể đã tìm cách đầu độc di ghê của mình và cô ấy, nếu không bị những ảo giác, đã phạm một tội ác. Tôi cam đoan rằng những điều này không phù hợp với câu chuyện đẹp đẽ mà ông vừa mới kể.

Ông Goby gật đầu buồn bã:

- Trong mỗi gia đình vẫn có một con điên.

- Bà Restarick này còn rất trẻ. Tôi nghĩ không phải là cô gái chạy trốn với ông Andrew năm xưa.

- Ô! Không! Cuộc phiêu lưu không kéo dài. Đó là một phụ nữ không đáng giá trên mọi phương diện. Thật là ngốc khi ông ta si mê cô ấy. - Ông Goby đã xếp cuốn sổ lại và nhìn ông Poirot với vẻ dò hỏi - Ông còn có điều gì cần tôi khám phá ra nữa không?

- Có. Tôi muốn biết nhiều hơn về bà Restarick đã chết. Bà ấy đã bị liệt giường và đã nằm trong các nhà an dưỡng. Vậy đó là loại nhà gì? Có phải đó là những nhà chăm lo sức khỏe không?

- Tôi hiểu, thưa ông Poirot.

- Ông hãy tìm kiếm xem trong hai gia đình đã có ai bị hiện tượng tâm thần rối loạn không?

- Thưa ông Poirot, tôi sẽ lo.

Ông Goby đứng dậy, và sau khi chào nhà thám tử, ông đi về. Poirot ngồi im một lát, suy tư. Ông đi đi lại lại, hai chân mày co dúm lại. Ông ta tự hỏi... ông ta thực sự đang tự hỏi....

Ông gọi bà Oliver trên điện thoại.

- Tôi đã báo trước rằng bà phải cẩn thận, ông tuyên bố. Tôi lặp lại một lần nữa: bà phải thật cẩn thận đấy.

- Cẩn thận về điều gì?

- Về bà. Tôi đã nhìn thấy có nguy hiểm. Nguy hiểm cho những ai thò mũi vào những gì mà họ không được yêu cầu. Có mùi chết chóc trong không khí đó... Tôi mong là không dính tới bà.

- Ông đã có những thông tin cần thiết rồi sao?
- Có, nhưng chỉ là những tin đồn đại hay những thứ ngời lê đôi mách mà thôi. Hình như đã có xảy ra một việc gì đó tại Borodene Mansions.
- Có gì vậy?
- Có dấu máu trong sân.
- Thật vậy ư? Tôi bỗng nhớ tới một tiểu thuyết trinh thám hồi xưa The Stian on the Staircase (Dấu máu trong thang gác). Giờ thì có thể nói là She Asked for Death (Nàng kêu gọi cái chết).
- Có thể những dấu máu này chỉ là kết quả của óc tưởng tượng của một người gác cổng.
- Có lẽ đó là một chai sữa đổ nhào. Ông ấy đã không phân biệt được vào ban đêm. Ý kiến của ông thì ra sao?

Poirot không trực tiếp trả lời.

- Người con gái đã nói dường như là đã phạm vào một án mạng.
- Ông muốn ám chỉ là cô ta đã thực sự muốn giết chết ai đó?
- Người ta có thể kết luận rằng cô ta đã nổ súng vào một ai đó, nhưng đã bắn hụt. Vài giọt máu... có thể thôi. Không có xác chết.
- Trời ơi! Thật là rối rắm! Này, nếu người mà ông đã nhắm vào bắn còn đủ sức chạy trốn khỏi nơi xảy ra sự việc thì ông không nói rằng mình đã giết chết anh ta, phải không nào?
- Quả thật là khó khăn vậy, Poirot công nhận và gác máy nghe.

* * * Tôi lo sợ, Claudia Reece-Holland tuyên bố như vậy.

Nàng tự rót cho mình thêm một tách cà phê nữa. Frances Cary ngáp tới sái quai hàm. Hai cô gái đang ăn điểm tâm trong nhà bếp nhỏ xíu của căn hộ họ đang ở. Claudia đã bận xong quần áo, sẵn sàng bắt tay vào một ngày làm việc. Frances còn bận áo ngủ và áo choàng trong phòng. Mái tóc đen đang che lấp một con mắt của nàng.

- Tôi lo sợ cho Norma, Claudia tiếp tục.
- Nếu là chị, tôi không lo gì. Tôi cho là chị ấy sẽ gọi điện thoại về hay sẽ xuất hiện không lâu nữa đâu.
- Chị tin vậy hả? Frances, chị biết không, tôi không ngừng tự hỏi...
- Tôi không hiểu vì sao, người bạn cắt ngang lời cô ấy, vừa uống tiếp cà phê một cách ngán ngẫm. Nói cho cùng... Norma đâu phải là câu chuyện của chúng ta, chị không nghĩ vậy sao? Chúng ta đâu có nhiệm vụ phải coi chừng hoặc ru ngủ cô ta như một em bé. Cô ta chỉ chia sẻ với chúng ta căn hộ mà thôi. Vì sao lại có sự lo lắng như mẹ con vậy? Chị đừng dựa vào tôi để làm phiền tôi.
- Tôi rất hiểu điều đó. Frances, chị không bao giờ lo ngại đâu mà. Nhưng tôi thì không thể như thế được.
- Vì chị là người chính thức đứng ra thuê căn hộ này?
- Tôi nghĩ là tôi đang trong một tình thế khá là đặc biệt.

Frances ngáp thật to.

- Đêm hôm qua tôi đã ngủ quá muộn. Tôi đã đi dự dạ hội của Basil. Tôi thấy mình không được khỏe lắm. Tôi mong cà phê đen sẽ giúp tôi tỉnh táo. Chị dùng thêm nữa đi, trước khi tôi dốc hết cái bình này. Basil đã buộc chúng ta phải thử một viên mới... "Giấc mơ màu ngọc bích". Tôi nghĩ rằng tất cả những thứ ngu ngốc đó không đáng để ta thử nữa.
- Chị sẽ đi muộn tới phòng trưng bày của chị đó!
- Ồ! Điều đó không có gì đáng quan tâm. Không có ai để ý tới điều đó đâu. Cô ấy bỗng nhiên tuyên bố: Tối hôm qua, tôi trông thấy David. Anh ấy ăn mặc rất keng, trông thật là tuyệt.

- Nè, Frances, chị đừng nói với tôi là đến lượt chị, chị cũng mê cái anh chàng đó? Anh ta trông quá ghê tởm!
 - Tôi biết đó là quan điểm của chị. Claudia, sao chị công thức quá vậy?
 - Không phải vậy. Nhưng tôi không thể chịu được cái bày nghệ sĩ của chị. Cứ xài thử tất cả các thứ ma-túy ấy để cuối cùng chết ngất hoặc đi đánh lộn như những tên điên.
- Frances xem ra thích thú.
- Tôi không phải là một người nghiện ma-túy, chị thân mến ạ. Tôi chỉ muốn tìm hiểu về hiệu quả của những thứ đó mà thôi. Và, trong những băng đó cũng có một vài người không xấu lắm đâu. Nếu anh ấy muốn, David có thể vẽ được, chị hẳn đã biết vậy.
 - Anh ta cũng chẳng chịu vẽ vời gì!
 - Chị xem ra vẫn hần học anh ấy! Chị ghét anh ấy đã tới đây để nói chuyện với Norma. Và còn về vấn đề con dao thì...
 - Sao? ...
 - Tôi tự hỏi, Frances nói chậm từng chữ, tôi có làm cho chị lo sợ nếu tiết lộ ra một sự kiện nhỏ kỳ lạ không? Claudia liếc nhìn vào cái đồng hồ của mình.
 - Lúc này, tôi không có thì giờ. Chị sẽ kể cho tôi vào tối nay nếu chị muốn. Nói chung, ta đang có nhiều mối lo nghĩ trong đầu mình. Trời, nằng thử dài, tôi không biết phải quyết định như thế nào.
 - Liên quan tới Norma hả?
 - Liệu tôi có phải báo tin cho cha mẹ chị ấy về sự mất tích này không?
 - Thật là không tốt đối với chúng ta. Norma tội nghiệp... Vì sao chị ấy lại không thể muốn đi đâu thì đi, nếu trái tim mình bảo phải làm như vậy?
 - Vì Norma không phải hoàn toàn...
 - Không, phải không? Không hoàn toàn có tâm thần lành mạnh? Chị muốn nói vậy chứ gì? Chị đã gọi cho cái tiệm mà chị ấy đang làm việc chưa? "Hoembird" hay cái gì gần như vậy... Ủ, chị đã làm rồi, tôi đã nhớ lại rồi.
 - Nhưng, chị ấy hiện đang ở đâu? David có nói với chị về Norma, tối qua không?
 - Anh ấy hình như không biết câu chuyện đã xảy ra. Thực vậy, Claudia ạ! Tôi không rõ vì lý do gì mà vấn đề trở nên quan trọng như vậy?
 - Đối với tôi, nó là một điều quan trọng, bởi vì ông chủ của tôi lại là cha chị ấy. Chậm hay mau gì, nếu đã xảy ra một chuyện gì đó, người ta sẽ hỏi vì sao tôi lại không báo ngay về sự vắng mặt của chị ấy.
 - Đúng. Họ có thể trách cứ chị. Tuy nhiên, không phải lúc nào chị Norma cũng thông báo cho chị biết việc chị ấy có ý định đi vắng một hay hai ngày hoặc trong một vài tối. Chị ấy đâu phải đặt dưới sự quản lý của chị!
 - Không, nhưng ông Restarick đã nhiều lần nói với tôi là ông ấy rất sung sướng khi nhận thấy Norma ở chung với chúng ta.
 - Điều đó đâu có liên quan gì đến sự việc Norma mất tích không báo trước cho chị? Có thể, chị ấy lại đi theo một thằng cha nào đó rồi!
 - Chị ta đã yêu David rồi. Chị có tin là chị ấy đang trốn trong nhà anh ấy không?
 - Tôi không tin. Trên thực tế, xem ra thằng cha cũng không mấy để ý nhiều tới chị ấy.
 - Đó là điều thích thú khi chị nghĩ tới chỗ gì? Chị xem chừng cũng "mệt" thằng cha ấy lắm!
 - Chắc chắn là không rồi! Frances đáp thật dứt khoát.
 - David chắc là đã yêu chị ấy nhiều, nếu không thì đâu có lại đây tìm chị ta bữa trước?

- Chị đã không mất công lâu trong việc đuổi anh ấy ra khỏi cửa. Tôi nghĩ là... Nàng đi tới tự ngấm trong một tấm gương treo trên tường nhà bếp... Tôi nghĩ là anh ấy có thể tới đây để tìm tôi.
- Chị ngốc lắm! Anh ấy đến là vì Norma mà!
- Cô gái đó điên mà!
- Đó là điều mà tôi cũng đã tự nhận xét.
- Tôi tin chắc là như vậy! Nghe này, chị Claudia. Để tôi thuật cho chị nghe những gì tôi muốn nói với chị. Chị cần phải biết. Hôm trước, tôi bị tụt mất một chiếc vớ, tôi đang bước vội mà. Tôi biết rằng chị vốn không thích người khác đụng vào những đồ đạc của mình...
- Tất nhiên là vậy rồi!
- Nhưng Norma không câu nệ lắm, hay có thể chị ấy sẽ không để ý tới. Tôi đi vào phòng ngủ của chị ấy và lục trong tủ chị ấy, tôi... ờ, tôi đã tìm thấy có một vật... Một con dao.
- Một con dao? Loại dao nào?
- Chị còn nhớ lúc lộn xộn ở dưới sân nhà không? Có một đám thanh niên đã tới đó để đánh nhau bằng những con dao có chốt an toàn. Norma đã tới ngay sau đó.
- Có, có, tôi có nhớ ra.
- Một trong những thằng nhỏ đó bị thương, đã chạy trốn. Đó là lời kể của một anh nhà báo với tôi. Con dao mà tôi đã tìm thấy trong ngăn tủ của Norma là một con dao có chốt an toàn. Trên lưỡi dao có một dấu vết giống như máu đã khô lại.
- Frances, chị bị kịch hóa rồi đó.
- Có lẽ. Nhưng tôi đã không nhầm lẫn. Và con dao đó là cái quái gì trong đồng đồ dùng của Norma vậy?
- Có lẽ chị ấy đã lượm được nó?
- ... Một kỷ niệm? Vậy tại sao lại đem giấu nó và không hề nói gì với chị cả?
- Thế chị đã làm gì?
- Tôi đã để nó lại chỗ cũ, cô bạn chậm rãi trả lời. Tôi... tôi không biết mình phải làm gì nữa. Tôi đã không dám hỏi ý kiến của chị. Nhưng hôm qua, tôi đã đi tới nhìn nó lại một lần nữa và Claudia, nó đã biến mất rồi!
- Chị cho rằng Norma đã bảo David tới tìm nó phải không?
- Có khả năng như vậy... Dù gì, tôi có thể báo với chị rằng, từ ngày đó, ban đêm tôi đã khóa trái cửa phòng mình lại.

9. Chương 9

Bà Oliver thức dậy, rất không hài lòng. Trước mặt bà là một ngày dài vô vị. Bản thảo đã viết xong, khiến bà trở nên không có việc làm. Lúc này, bà chỉ còn nghỉ giải trí cho tới lúc có nguồn cảm hứng trở lại. Bà đi lang thang trong căn hộ, nhắc lên xong lại hạ xuống các đồ vật, quan sát bản viết của bà đầy những bức thư mà bà phải trả lời. Nhưng, trong tâm trí hiện tại, bà thấy mình không đủ can đảm bắt tay vào một việc mới người như vậy. Lúc này, bà cần có một việc thật hấp dẫn để bắt tay vào. Bà muốn... Bà muốn gì nào? Nói cho đúng đi.

Bà nhớ lại câu chuyện bà đã trao đổi trên điện thoại với ông Hercule Poirot. Ông đã yêu cầu bà phải cẩn thận... Thật là lố bịch! Vì sao bà không được tham gia vào giải quyết cái câu chuyện mà nhà thám tử và bà đã bàn chung với nhau? Ông ta hoàn toàn có thể chọn cho mình cách ngồi thật thoải mái trong một cái ghế bành, nắm hai đầu bàn tay lại để trí tuệ hoạt động trong lúc thân mình thư giãn giữa bốn bức tường. Nhưng với bà thì cách làm đó không hấp dẫn lắm. Bà đã cho Poirot biết là bà sẽ hành động! Bà tìm cách

hiều nhiều hơn về người con gái nọ. Cô ta hiện đang trốn ở nơi nào? Bà Ariane Oliver, bà có thể khám phá ra được gì?

Bà đi đi lại lại trong căn hộ mỗi lúc mỗi thêm cấu kính. Phải bắt đầu từ đâu đây? Bằng cách đặt câu hỏi cho những người đã biết cô Norma Restarick chẳng? Bằng việc đi tới thăm gia đình Restarick tại Long Basing chẳng? Poirot đã tới đó rồi và có lẽ ông đã tìm ra những thứ cần tìm rồi. Nếu bà lại tới đó, bà sẽ khó tìm ra được một lời xin lỗi để thanh minh thái độ của bà với Poirot.

Bà tính thêm một cuộc đi tới Borodene Mansions. Có khả năng tìm ra tại đây điều gì đó. Bà phải tìm ra một lý do mới. Bà sẽ nghĩ ra... Dù gì, bà cũng cho rằng nơi ở của ba cô gái là nơi xuất phát điểm của con đường dẫn tới Norma Restarick. Nào, lúc này đã là mười giờ rồi. Không phải là quá sớm...

Trên đường đi bà nảy ra một ý nghĩ, không độc đáo lắm nhưng vẫn giá trị hơn là một câu chuyện kỳ lạ nào đó phù hợp với tính cách của một nhà văn như bà. Bà Oliver ngáp ngừng một chút trước khi leo lên nhà và bà đi quanh ngôi nhà để suy nghĩ.

Một người gác cổng đang nói chuyện với người lái xe tải dọn nhà. Người đưa sữa đẩy chiếc xe của anh, ngừng bước trước thang máy phục vụ, gần nơi bà Oliver đứng. Anh chàng bận rộn với các chai lọ, miệng hát nho nhỏ, vui vẻ. Trong lúc đó, nhà văn nhìn vào cái xe tải dọn nhà, tâm trí để đi nơi khác.

- Số 76 dọn đi - người đàn ông giải thích, tưởng rằng mình gặp phải một bà tò mò - Có thể nói, không phải bà ta đã dọn đi - ông đưa ngón tay trở lên trên phía cao của tòa nhà - Bà ấy đã nhảy qua cửa sổ. Tầng thứ bảy. Chuyện đã xảy ra vào tuần trước. Vào lúc năm giờ sáng. Bà ấy đã chọn một cái giờ kỳ cục!

Bà Oliver không thấy có gì là kỳ cục trong việc đó cả.

- Vì sao?

- Vì sao bà ấy làm vậy à? Không ai biết cả. Như người ta nói, đó là tự tử, trong tình trạng sa sút tâm thần nhất thời.

- Bà ấy còn... trẻ không?

- Không! Một bà già. Ít nhất cũng đã năm mươi tuổi.

Các người thợ dọn nhà bận rộn ở phía sau xe tải, vì vướng phải việc chuyển một cái tủ com-mốt. Hai ngăn kéo bằng gỗ rơi xuống đất và một tờ giấy bay ra, bị gió thổi lên. Bà Oliver chụp lấy nó khi nó bay qua trước mặt bà.

- Này Charlie, đừng làm đổ vỡ mọi thứ nhé! Người đưa sữa la lên vui vẻ, trước khi biến mất trong thang máy.

Các người thợ xúm xít trong xe tải. Bà Oliver đưa họ tấm giấy bị lạc, nhưng họ không thèm chú ý tới.

Bà vẫn sĩ bống nhiên quyết định leo lên chỗ các cô gái. Đáp lại tiếng bấm chuông là một tiếng khua kim loại từ phía bên trong cánh cửa. Cửa mở do một cô gái giữa hai lớp tuổi mở. Cô cầm một miếng bao tay lau nhà trong tay.

- Ô!... Bà Oliver mở đầu, dùng thán từ quen thuộc của bà. Chào buổi sáng! Tôi có thể vào thăm... một trong các cô gái ở đây được không?

- Thưa bà, tôi nghĩ là không thể được ạ. Họ đi vắng cả rồi. Họ đi làm việc mà.

- Phải. Tất nhiên... Tôi chỉ muốn hỏi một cách đơn giản là mình có bỏ quên tại nơi đây cuốn sổ nhỏ của tôi không? Lẫn chót khi tôi tới đây. Tôi rất phiền lòng vì đã làm mất nó. Có khả năng nó còn nằm trong phòng khách.

- Thưa bà, tôi đã không để ý thấy cái gì như vậy ạ. Nhưng bà có thể vào đó để xem chính mắt mình...

Bà đi theo người khách vào căn phòng.

- À! Đây là cuốn sách mà tôi đã để lại cho cô Restarick, bà Oliver reo lên, tìm cách bắt chuyện với người đàn bà dọn dẹp nhà cửa. Cô ấy đi thăm nhà về chưa?

- Tôi không tin rằng cô ấy hiện đang ở đây. Giường của cô còn nguyên. Có thể cô ấy đang ở với gia đình từ ngày nghỉ cuối tuần tới bây giờ. Mỗi tuần, cô ấy đều về nhà.

- Phải. Có khả năng như vậy. Đây là một trong các cuốn sách của tôi, tôi đã hứa đưa cho cô ấy.

Người đàn bà không có một phản ứng gì.

- Tôi đã ngồi tại đây, bà khách nói tiếp, tay chỉ vào cái ghế bành. Ít nữa, tôi nghĩ như vậy. Sau đó tôi đã đi tới gần cửa sổ, rồi tới cái sập.

Bà kiểm tra đầy đủ các chỗ ngồi và người đàn bà dọn nhà cũng vui vẻ giúp đỡ bà trong việc tìm kiếm này.

- Bà không biết khi ta mất một món đồ gì đó thì rất khổ tâm - Bà văn sĩ giải thích - Tôi đã ghi chép trong đó tất cả các cuộc hẹn gặp và tin rằng mình sẽ có một bữa ăn trưa quan trọng vào hôm nay. Tôi không còn nhớ rõ là ăn với ai và tại đâu nữa. Nếu cuộc hẹn ấy dành cho ngày mai thì như vậy là hôm nay, tôi có một cuộc hẹn khác.

- Tôi hiểu bà, người đàn bà công nhận, rất thông cảm.

- Căn hộ này trông thật dễ thương - bà Oliver nhận xét sau khi đã liếc nhìn khắp lượt căn phòng.

- Nhưng hơi cao so với ý thích của tôi.

- Nhưng nhìn xung quanh rất đẹp.

- Vâng, nhưng nó quá lộ về hướng tây, vào mùa đông nó nhận thẳng làn gió lạnh vào nhà. Các cửa sổ này không chống chọi nổi và một số người thuê đã lắp các cửa sổ đôi cho phòng của họ. Tôi, tôi không ưa một cái phòng loại này. Tôi thích ở dưới tầng trệt hơn. Khi người ta có con nhỏ, ở dưới thuận tiện hơn, vì còn có các xe đẩy. Đúng, tôi thích những tầng trệt hơn. Bà nghĩ xem, nếu chẳng may mà cháy nhà!

- Quả thế, lúc đó sẽ kinh khủng thật, nhưng mà tòa nhà phải có các thang cứu hỏa chứ?

- Bà sẽ không có đủ thì giờ để tới đó đâu. Tôi kinh sợ lửa vô cùng. Tôi luôn luôn như vậy. Và những căn hộ đó lại rất mắc tiền... Bà không đoán ra được họ đòi bao nhiêu đâu? Vì lẽ đó, cô Holland đã lấy thêm hai người mướn chung với mình.

- Tôi đã gặp họ. Cô Cary, tôi tin là một nghệ sĩ phải không?

- Cô ấy làm việc trong một phòng trưng bày về nghệ thuật. Tuy vậy, cô ấy không phải làm gì vất vả lắm đâu. Cô cũng có vẽ những thân cây và những con bò trong không giống lắm. Cô ấy không phải là một người cẩn thận đâu... Bà sẽ nhìn thấy cách cô ấy bày bừa bãi trong phòng mình... không tin nổi! Tại chỗ của cô Holland, ngược lại, mọi thứ đều sạch sẽ và sắp xếp cẩn thận. Cô ấy trước đây là thư ký của công ty Mo, nhưng hiện tại, cô đã chuyển sang làm cho một công ty khác. Cô ấy nói rất thích công ty này. Ông chủ cô ấy là một người rất giàu, vừa ở Nam Phi trở về hay tại một nơi nào bên đó. Ông ấy là cha đẻ ra cô Norma và đã yêu cầu cô thư ký của mình đưa cô Norma về ở chung ngay mà cô cùng thuê nhà trước đây đi lấy chồng... Cô Holland đã cho ông ấy biết cô đang tìm một người con gái đến ở để chia bớt tiền thuê nhà. Vả lại cô ấy đâu có thể từ chối được, phải không bà? Một khi ông ấy là ông chủ của cô...

- Cô ấy muốn từ chối à?

- Tôi nghĩ, nếu biết được như thế cô ấy đã từ chối.

- Nếu biết được cái gì?

Câu hỏi quá thẳng thắn.

- Không phải tôi sẽ là người nói ra đâu. Dầu sao, việc này đâu có dính dáng gì tới tôi.

Bà Oliver lặng thinh và tiếp tục quan sát người đàn bà lẩm nhẩm này bằng một ánh mắt dò hỏi. Cuối cùng, không tự kềm được, bà ta cũng lên tiếng:

- Không phải cô ấy không là một cô gái dễ thương, mong bà lưu ý tới điều đó. Khờ khạo... có lẽ là vậy, nhưng các cô gái hầu như đều như vậy. Theo ý tôi, cô ấy cần phải đi khám một bác sĩ. Có những lúc cô ấy không biết mình đang làm gì hay đang ở đâu nữa. Điều đó làm cho ta thương xót!... Cô ấy có dáng vẻ giống

y như người cháu của chồng tôi sau một cơn động kinh vậy! Tuy nhiên, tôi không bao giờ nghĩ rằng cô gái này cũng bị như thế. Có lẽ cô ấy dùng ma túy... cả tá người đều làm như vậy mà.

- Tôi nghĩ là cô ấy thường gần gũi người con trai mà gia đình cô không có thiện cảm, phải không?

- Hình như thế đó. Anh chàng có tới đây một hay hai lần để tìm cô ta. Tôi không nhìn thấy anh ta, nhưng tôi đã hình dung ra một anh chàng bảnh bao thuộc thế hệ mới. Cô Holland không ưa cái trò này... nhưng có thể làm gì được? Bây giờ những cô con gái chỉ hành động theo cái đầu của họ mà thôi.

- Nhiều khi người ta lo lắng về họ, bà Oliver tán thành.

- Theo ý tôi, họ đã không được dạy dỗ tốt.

- Tôi cũng lo là như vậy. Người ta có nhận xét là một cô gái như Norma Restarick, đáng lẽ nên ở cạnh cha mẹ hơn là đi tới Luân Đôn này, để kiếm sống bằng cái nghề trang trí nội thất.

- Cô ấy không ưa sống bên cha mẹ mình.

- Tại sao vậy?

- Bà biết là cô ấy có một người dì ghê. Và những cô gái ít thông cảm với người mẹ kế của mình.

Theo những điều mà tôi nắm được, cái bà dì này đã làm mọi việc có thể làm được để nuôi dạy cô ấy tốt hơn, dẫn dắt cô ấy ra khỏi những giao du không tốt. Bà ấy biết rằng những cô gái trẻ thường bị bọn vô lại ảnh hưởng tới, nhiều khi, điều này mang lại những hậu quả rất tai hại. Tôi lấy làm hài lòng là mình đã không có một đứa con gái.

- Bà chỉ có con trai thôi sao?

- Hai đứa. Một đứa là học sinh giỏi và đứa thứ hai đã làm việc tại nhà in. Nó xoay sở tốt. Hai đứa con ngoan... Không phải với con trai thì không xảy ra chuyện gì đâu, nhưng với con gái, tôi nghĩ là tình hình sẽ tồi tệ hơn.

Hiểu rằng bà ta muốn quay trở lại với công việc của mình, bà Oliver lật đặt nói thêm:

- Rất tiếc là tôi đã không tìm ra được cuốn sổ tay của mình. Dù sao cũng xin cảm ơn bà. Tôi hy vọng đã không làm bà phải phí thì giờ nhiều quá!

- Thưa bà, tôi mong bà sớm tìm ra nó.

Bà Oliver đi ra và hiểu rằng hôm nay mình không thể tìm được gì hơn nữa, nhưng bà đã có một kế hoạch cho ngày mai rồi.

Trên đường về nhà, bà tiểu thuyết gia đã chọn một cuốn sổ và ghi vào đó những gì mình đã khám phá ra được, dưới cái nhan đề: "Những điều tôi đã hiểu được". Tuy nhiên, xem xét thật kỹ lại thì thấy bà ta chưa hiểu được gì nhiều. Mặc dù óc tưởng tượng của bà thật dồi dào và bà đã phát triển nó tới mức tối đa vào các giả thiết đã hiện ra trong đầu của bà. Chi tiết đáng chú ý nhất là việc cha của Norma là ông chủ của Claudia. Có lẽ, Poirot cũng chưa biết điều này. Bà Oliver nghĩ là nên thông báo cho ông rõ nhưng lại thôi, vì kế hoạch ngày mai của bà. Bà cảm thấy bà là một thám tử không phải là người cầm bút. Đến sáng mai xem sao... thật lòng, để sáng mai xem sao!

* * *Sáng hôm sau, trung thành với nhiệm vụ đề ra cho mình, Ariane Oliver dậy thật sớm, ăn điểm tâm một trái trứng la-cốc, uống hai tách cà-phê và lên đường. Một lần nữa, bà tới vùng quanh Borodene Mansions. Sợ bị người ta phát hiện ra, không đi vào sân mà lẩn quẩn quanh hai cửa ra vào, quan sát những người khác nhau đã đi ra khỏi tòa nhà, tới những nơi làm việc của họ. Phần lớn những cô con gái đều giống nhau, khiến bà Oliver nảy ra ý kiến so sánh cái dòng người đó như một đạo quân những con kiến.

Đột nhiên, bà nhảy ra phía sau. Claudia Reece-Holland vừa hiện ra từ tòa nhà và đi rảo bước. Như mọi khi, nàng đã tỏ ra chăm chú mình khá cẩn thận. Nhà tác giả quay mặt lại để không bị nhận diện và sau khi để cô gái đi trước vài bước, bà đi theo bèn gót cô ấy. Hai người đã nối tiếp nhau như vậy, tới một con đường chính, nơi đó cô thư ký đi vào xếp hàng chờ xe buýt. Bà Oliver có một giây lo ngại. Nếu cô gái quay người lại, cô ấy sẽ nhận ra bà. Bà thám tử nghiệp dư giả vờ hỷ mũi và để cho một vài người xếp hàng kế sau lưng con mắt của mình, rồi mới chen vào cái dây người đang đứng dầm chân tại chỗ. Tất cả các thứ mọp vặt đó

xem ra không cần thiết, và cô Reece-Holland mãi suy nghĩ, đã không hề quan tâm tới xung quanh. Xe buýt tới và mọi người nhào vào trong xe. Claudia leo lên tầng xe bên trên và bà Oliver thì ở tầng dưới. Bà tìm cách ẩn mình gần chỗ đi ra. Không rõ là phải xuống ở nơi nào, bà nhớ lại rằng bà dọn dẹp nhà cửa đã nói tới một tòa nhà chọc trời không xa Saint-Paul, và bà cảnh giác khi xe buýt đi gần tới Nhà thờ lớn này. Quả đúng thế, Claudia đi xuống nơi đó và bà Oliver thì tiếp tục đi theo cô ta.

“Thế là ta đã chơi cái trò thám tử, đúng như trong một tiểu thuyết của ta, bà nghĩ vậy, và ta phải giữ mình cho kỹ vì con nhỏ này chưa nhận ra được ta.”

Trên thực tế, cô gái đã không hề quan tâm tới những người khác. Bà Oliver quyết định rằng nếu một ngày nào đó, cần thiết phải phác họa ra chân dung một kẻ giết người rất tự chủ, thì người đó phải trông thật là giống loại cô Reece-Holland này. Đáng tiếc là trong vụ này, không ai đã bị giết cả, trừ cái việc cô Norma đã dính vào vụ án mạng mà cô ấy đã tự buộc tội mình?

Claudia đi vào trong một tòa nhà hiện đại và bà Oliver đi theo để biết chắc đó là nơi làm việc của cô ta.

Cô này quay người lại trong khi chờ thang máy và khi thang đã tới nơi, bà Oliver giấu mình phía sau một người đàn ông to lớn, có đôi vai rộng để đi vào thang máy sau cô. Hai người rời khỏi thang máy ở tầng thứ tư và bà Oliver đi theo một cái hành lang rộng sau lưng cô Claudia. Cô này biến sau một cánh cửa ra vào, trên đó nhà văn sĩ có thể đọc được: “Josua Restarick, Ltd.”

Bây giờ, bà ta xem ra hơi lạc lõng rồi. Sau khi đã phát hiện ra nơi làm việc của Claudia Reece-Holland, bà ta không có tiến bộ gì hơn trong cuộc điều tra của bà.

Bà hy vọng còn trông thấy một vài người đáng quan tâm sẽ đi từ văn phòng này ra, bà Oliver đi rảo quanh hành lang thêm một lát nữa. Nhưng thất bại, bà đành phải đánh bài rút lui.

Đi trở xuống đường, tha thẩn trong vùng và tính đi vào trong cái nhà thờ lớn.

- Mình có thể đi leo lên tại cái vòm âm thanh và chơi cái trò nghe các hiệu quả của tiếng vang. Mình sẽ tự hỏi không biết một vụ án mạng, tiến hành trong một nơi như vậy sẽ mang lại gì?

Bà lắc đầu, không hài lòng và đi về Mermaid Theatre. Xong cảm thấy đói, bà đi vào một tiệm cà-phê. Các bàn đều gần đầy người rồi. Lơ đãng nhìn vào các thực khách, bỗng nhiên bà nín thở: ở cuối căn phòng gần bức tường, Norma Restarick đang ngồi trước mặt một chàng trai với mái tóc rậm xoắn, mình bận một áo gi-lê bằng nhung màu đỏ và một áo vét kiểu kỳ quặc.

- David, bà Oliver thầm thì. Đúng là David!

Cặp nam nữ hình như đang lao sâu vào một cuộc trao đổi rất sôi động. Bà Oliver lập ra một kế hoạch hành động và hài lòng, bà kín đáo đi vào phòng rửa mặt. Để tránh không bị Norma nhận diện, bà thay đổi chút ít diện mạo của mình. Bà sắp xếp lại mái tóc, rút ra vài lọn nhân tạo cuốn vào khăn tay trước khi bỏ nó vào trong cái túi xách. Bà búi tóc lại thật chặt phía sau gáy, đặt lên sống mũi một cặp mắt kính và tô môi son đã làm biến dạng đôi môi. Hài lòng và thấy mình gần giống một người nữ trí thức, bà đi trở vào căn phòng một cách thật thận trọng vì đôi mắt kính này bà chỉ dùng để đọc sách. Khung cảnh đối với bà lúc này xem ra nhòe đi. Bà chọn một cái bàn cạnh bàn của hai người trẻ tuổi và ngồi đối diện với David. Norma quay lưng ra phía bà.

Bà Oliver kêu một cà-phê và một ly rượu “bun” pha đường. Sau đó bà uống chúng, ra vẻ thật thoải mái.

Hai người láng giềng đều không để ý tới bà. Họ đang bị thu hút vào câu chuyện của mình. Bà Oliver nghe rõ các câu đối thoại.

- Nhưng cô cứ tưởng tượng ra mọi thứ, David công nhận. Đó chỉ toàn là những thứ bậy bạ, không hơn vậy.

- Tôi không biết... Tôi không thể nói được rằng... Giọng cô gái thật ủ ê.

Bà Oliver không nghe rõ tiếng cô ta như tiếng người con trai, nhưng giọng nói của cô đã va chạm rất khó chịu vào tai bà.

“Có cái gì không ổn”, bà suy nghĩ và nhớ lại lời của Poirot đã nói với bà lúc ban đầu: “Cô ấy nghĩ rằng mình có thể phạm tội giết người.”

Trong người cô gái này đang có điều gì? Hoang tưởng chẳng? Tâm trí của cô đang bất an? Có thực cô ấy đã phạm vào một vụ án mạng và thần kinh của cô ấy đang bị ảnh hưởng của cú sốc đó?

- Nếu cô muốn nghe ý của tôi, đó chỉ là những cung cách quen thuộc của Mary mà thôi, David nói. Mary là một người điên rồ, luôn luôn tưởng ra rằng mình mang đủ mọi thứ bệnh.

- Tuy nhiên, bà ấy đã ốm thực sự.

- Cứ cho là như vậy. Nhưng bất kỳ người nào khác cũng có thể yêu cầu với người bác sĩ cho mình một liều thuốc trụ sinh: tuy không hoảng sợ đến như vậy!

- Bà ấy nghĩ rằng tôi phải chịu trách nhiệm và cha tôi cũng nghĩ như vậy đó.

- Tôi lặp lại với Norma, rằng cô đã tưởng tượng ra mọi thứ như vậy!

- Anh chỉ nói vậy để lấy lòng tôi mà thôi. Chúng ta hãy hình dung rằng chính tôi là người đã cho bà ấy hưởng thứ đó.

- Cô muốn nói gì về các từ: “chúng ta hãy hình dung”? Cô phải biết là mình có làm như vậy hay không chứ? Cô đâu có ngờ ngêch tới mức không nhớ rõ điều mình đã làm!

- Tôi không còn biết nữa!

- Cô chỉ lặp đi lặp lại mỗi câu như vậy. “Tôi không còn biết nữa, tôi không biết nữa!”

- David, anh không hiểu gì cả. Anh có ý niệm gì về các từ thù hận đâu. “Tôi đã thù hận bà ấy ngay khi vừa nhìn thấy bà.”

- Đồng ý. Cô đã kể lại cho tôi nghe rồi.

- Đó thật là một câu chuyện lạ lùng vào bậc nhất. Tôi đã kể với anh, vậy mà tôi lại cứ nghĩ là mình chưa kể. Anh biết không? Đôi lúc tôi đã kể ra một số điều cho nhiều người những gì mà mình đã làm hay là mình có ý định làm. Sau đó, tôi không còn nhớ là mình đã đề cập vấn đề đó trước mặt họ nữa. Như là mọi thứ đã đi qua trong đầu tôi, và câu chuyện khớp với nhau một cách ngẫu nhiên vậy. David, tôi đã khẳng định với anh rằng mình đã căm ghét bà ấy chưa vậy?

- Tôi đề nghị, chúng ta không đi trở lại vấn đề đó nữa.

- Nhưng đúng thật là tôi đã nói với anh điều đó rồi.

- Mọi người đều có những việc ngu ngốc tương tự: “Tôi căm ghét bà ấy và tôi muốn giết chết bà ấy, tôi nghĩ mình sẽ đầu độc bà ấy”. Đó chỉ là những câu chuyện của trẻ con mà thôi. Đúng là cô không có vẻ đã trưởng thành lên được một chút nào đó. Một phản xạ tự nhiên của những người trẻ tuổi. “Tôi căm ghét một ai đó, tôi muốn cắt đầu hắn ta quá”. Họ đã tuyên bố như trên, trong trường hợp đối với một thầy giáo đã hành hạ họ.

- Anh tin rằng điều này không nghiêm trọng hơn sao? Điều này, dù gì cũng chứng minh rằng tôi chưa thực sự đã trưởng thành sao?

- Trên một phương diện nào đó, cô chưa như vậy đâu. Nếu cô chỉ cần bình tĩnh hơn và nhận thức ra rằng tất cả những điều đó đã lỗi bịch như thế nào! Nếu cô căm ghét bà ấy, thì đã dẫn tới đâu nào? Cô đã đi khỏi nhà và không còn buộc phải sống chung với bà ấy nữa. Rồi sao?

- Vì sao tôi không sống chung ở nhà với cha tôi? Thật không công bằng. Ông ấy đã bỏ rơi mẹ con tôi và khi ông ấy trở về với tôi thì đã có Mary rồi. Tất nhiên là tôi căm ghét bà ấy và bà ta cũng căm ghét tôi. Tôi có thói quen là nghĩ rằng mình sẽ giết chết bà ấy, tưởng tượng ra cách mình sẽ thi hành nhai đi nhai lại một cách thích thú các ý nghĩ đó, cho tới khi bà ấy ngã bệnh thực sự...

David phát biểu bằng một cái giọng kém tự tin hơn:

- Ít nữa, cô không nghĩ là mình là một mụ phù thủy chứ? Cô không làm ra những con búp-bê bằng sáp rồi đem ghim vào đó những cái đinh chứ?

- Ô! Không! Như thế thật ngu si quá! Những gì tôi đã thực hiện đều là sự thực, thực tế là sự thật mà thôi!

- Cô muốn nói gì đấy?
- Cái chai còn đó, trong ngăn kéo của tôi. Tôi đã tìm ra được nó.
- Cái chai gì?
- Chai thuốc diệt cỏ có ghi: “Con Rồng hủy diệt”. Đó là một cái chai màu xanh lá cây sậm mà người ta phun các chất trong đó lên các cây trong vườn. Nhân còn ghi thêm: “Cẩn thận. Thuốc độc.”
- Cô đã mua nó hay chỉ tìm ra nó mà thôi?
- Tôi không biết nhưng tôi đã khám phá ra nó nằm trong ngăn kéo của tôi, đã rơi đi một nửa.
- Sau đó cô đã nhớ lại?
- Đúng. Đúng. - Cô phát biểu theo cách một người mộng du - Phải, tôi tin rằng chính lúc đó sự việc đã hiện lên trong đầu óc tôi. David, anh cũng cho là như thế đó, phải không?
- Norma, tôi không nghĩ phải hiểu cô như thế nào nữa! Tôi cho là cô đã tưởng tượng ra tất cả những câu chuyện này và cô tin chắc rằng sự việc đã phải xảy ra đúng như vậy. Tuy nhiên, bà ấy đã phải vào nằm xét nghiệm trong một bệnh viện. Không ai hiểu điều gì xảy ra cả. Cuối cùng bà ấy đã trở về nhà, rồi sự việc trở lại như trước đó. Lúc ấy tôi bắt đầu sợ. Cha tôi nhìn tôi với vẻ mặt lạ kỳ, xong ông đã khóa kín mình trong văn phòng với ông bác sĩ. Tôi đi ra ngoài, cố tìm cách nghe lén những điều họ nói chuyện. Họ xếp đặt để nhốt tôi ở một nơi nào đó để có thể dễ dàng theo dõi tôi. Anh hiểu không, họ nghĩ rằng tôi đã bị điên và tôi sợ... bởi vì... Bởi vì tôi cho là có thể họ đã có lý.
- Đó là lúc mà cô đã trốn nhà ra đi?
- Không, chỉ ít lâu sau mà thôi.
- Kể lại cho tôi đi.
- Tôi không muốn trở lại vấn đề này nữa.
- Sớm hay muộn gì thì cô cũng phải cho họ biết là mình hiện đang ở đâu chứ?
- Không, tôi căm ghét họ! Tôi căm ghét cha tôi cũng như đã căm ghét Mary vậy. Tôi ước ao sao họ đều chết đi... cả hai người. Và thế là... thế là... tôi sẽ hạnh phúc trở lại.
- Cô đừng nổi nóng. Norma, nghe đây... Tôi, hờ... tôi không phải là phái tán thành hôn nhân. Tôi muốn nói rằng... Nói gọn lại, tôi không bao giờ nghĩ mình phải thực hiện một điều như thế... Ít nữa, cũng trong nhiều năm trước mắt. Nhiều người do dự khi phải tròng cái thòng lọng vào cổ mình. Nhưng tôi tin rằng chúng ta có thể làm một điều tốt hơn, đó là kết hôn tại tòa thị sảnh. Muốn làm vậy, cô phải tuyên bố là mình đã đủ hai mươi mốt tuổi. Cô có thể đi làm lại cái đầu, mang một cặp mắt kính. Một khi chúng ta đã cưới nhau thì cha cô sẽ không làm gì cô được nữa.
- Tôi căm ghét ông ta.
- Coi bộ, cô đã căm ghét mọi người!
- Chỉ có cha tôi và Mary mà thôi.
- Rất tự nhiên là một người đàn ông phải cưới vợ phải không?
- Anh hãy xem những gì mà ông ấy đã gây ra cho mẹ tôi đó.
- Mọi việc đã xảy ra quá lâu rồi.
- Lúc đó tuy chỉ là một đứa con nít, nhưng tôi cũng đã hiểu. Ông bỏ chúng tôi mà ra đi. Ông ấy đã gửi cho tôi những quà Noel nhưng không trở về. Khi ông trở về, chắc tôi cũng không nhận ra ông nếu gặp ở ngoài đường. Trong cả thời gian đó, ông không có nghĩa gì đối với tôi cả. Tôi cho rằng ông ấy đã muốn dứt bỏ cả mẹ tôi nữa. Bà có thói quen rời khỏi nhà khi bà ấy đau ốm. Tôi đã không biết bà ấy đi đâu. Tôi tin là có cái gì không ổn trong đầu tôi và rằng đến một ngày nào đó, điều ấy sẽ dẫn tôi tới một việc làm rất ghê sợ. Giống như với con dao...

- Con dao nào?
 - Một con dao. Chỉ là một con dao mà thôi.
 - Cô có thể giải thích cho tôi biết là cô muốn nói gì không?
 - Có một dấu máu trên đó. Nó được giấu trong đồng hồ của tôi... dưới những đôi tất.
 - Cô nhớ là chính cô đã đặt chúng ở đó?
 - Có thể... nhưng tôi không nhớ ra nơi mình đã nhặt được nó. Tôi cũng không nhớ là mình đã đi đâu nữa. Một tiếng đồng hồ tròn của buổi tối đó đã thoát ra ngoài trí nhớ của tôi. Không còn gì được nhớ lại trong một tiếng đồng hồ đó, một tiếng đồng hồ mà tôi đã đi tới một nơi nào đó, đã làm một việc gì đó...
 - Suyt - David nhắc ngay khi trông thấy cô phục vụ đi tới gần cái bàn - Mọi việc rồi sẽ ổn thôi. Tôi sẽ lo liệu cho cô. Chúng ta ăn thêm cái gì nhé?
- Anh xem bản thực đơn và gọi món đậu hầm với nước xốt và bánh mì nướng.

10. Chương 10

Hercule Poirot đọc cho cô nữ thư ký, cô Lemon:

... “Và mặc dù tôi đánh giá rất cao niềm vinh dự tôi đã được dành cho mình, tôi vẫn lấy làm tiếc để báo rằng...”

Chuông điện thoại reo vang. Cô Lemon chìa bàn tay ra nắm lấy máy nghe.

- Vâng? Bà nói tên gì ạ? Cô ta đặt tay lên máy nghe. Bà Oliver.
- À!... Bà Oliver. Poirot không thích bị làm rầy lúc này, nhưng ông vẫn cầm lấy máy nghe: Hercule Poirot đang nghe đây.
- Ô! Ông Poirot! Tôi rất lấy làm vui được gặp ông. Tôi đã tìm ra cô ta rồi!
- Tôi xin lỗi bà?
- Tôi đã tìm ra cô ta rồi! Cô con gái ông nói đó mà! Ông nhớ không, cái cô đã dính vào một vụ án mạng hay tưởng là mình đã phạm phải đó mà! Cô ấy đang nói quá nhiều tới vụ đó. Theo ý tôi, cô ấy hình như là bị loạn trí, nhưng trong lúc này, không cần tới chi tiết đó đâu. Ông có muốn đi tới nơi để tìm cô ấy không?
- Bà hiện giờ đang ở đâu đó, thưa bà thân mến?
- Một nơi nào đó giữa Saint-Paul và Mermaid Theatre Calthorpe Street, bà vừa nói vừa nhìn ra phía ngoài phòng điện thoại mà bà ta đang đứng. Ông nghĩ mình có thể tới thật nhanh được không. Cả hai người đang ở trong một tiệm cà phê nè!
- Hai người?
- Ô! Cô ấy và cái cậu mà ta gọi là “người yêu không được ưa thích” ấy mà. Trên thực tế, cậu ta xem ra rất dễ thương và hình như rất mê cô gái. Tôi đã tự hỏi tại sao như vậy? Con người ta thật là lạ... Nhưng tôi sẽ không nói nhiều đâu, vì tôi đang muốn đi trở lại nơi đó đây. Tôi theo dõi họ mà, ông hiểu không? Tôi đã đi vào tiệm cà-phê sau họ.
- Bà ạ, bà rất có nhiều mưu mẹo đó.
- Không đúng vậy đâu. Đó hoàn toàn do ngẫu nhiên thôi. Tôi muốn nói là tôi đi vào tiệm cà-phê và họ đã ở trong đó rồi mà.
- Dịp may đã đến với bà. Đây là một điều luôn luôn quan trọng.
- Tôi đã ngồi xuống cái bàn bên cạnh bàn của họ và cô gái thì quay lưng về phía tôi. Tuy vậy, tôi vẫn nghi là cô ấy đã nhận ra tôi. Tôi đã sắp xếp cho mái tóc của tôi khác đi. Tôi để ý là họ đã nói chuyện như không

có ai khác ở đây nữa. Họ vừa gọi món đậu hầm nước xốt cà-tô-mát. Tôi thì không chịu được cái món đó và tự hỏi làm sao thiên hạ lại...

- Bà ơi, xin bà bỏ rơi cái món đậu hầm đó đi, và mời bà tiếp tục cho. Vậy là bà đã rời họ để đi gọi điện thoại cho tôi phải không?

- Phải. Cái món đậu đó đã dành cho tôi có được chút thời gian. Nhưng tôi phải trở lại nơi đó ngay bây giờ, nếu không muốn mình đứng ở ngoài đường. Dù sao thì ông hãy tìm cách tới liền đây đi.

- Tiệm cà-phê đó tên gì?

- “Con chuồn vui vẻ”... mặc dù nó chẳng có gì là vui vẻ cả. Tôi xem ra nó lại còn ủ dột nữa là khác. Tuy nhiên, cà-phê thì không tồi lắm đâu.

- Xin bà thôi đừng nói thêm gì nữa. Tôi sẽ tới đó mau nhất có thể được.

- Tuyệt!

Bà Oliver gác máy nghe.

* * * Cô Lemon luôn luôn tỏ ra miễn cưỡng, đã đi xuống vỉa hè trước đó và đang đứng chờ cạnh một xe tắc-xi. Cô không hỏi một lời và cũng chẳng tỏ ra tò mò. Cô cũng không hỏi mình sẽ làm gì khi Poirot đi vắng. Như thế là vô ích. Cô đã biết là mình phải làm gì và sẽ hành động theo cách tốt nhất.

Poirot đã tới góc phố Calthorpe Street, ông bỏ tắc-xi tại đó. Ông nhìn thấy “Con chuồn vui vẻ” nhưng không nhìn thấy quanh đó có ai giống như bà Ariane Oliver cả, dù bà ấy đã cài trang. Ông đã đi dọc theo con đường theo hết chiều dài của nó và đi trở lại, vẫn không đạt được kết quả gì. Hoặc cái cặp mà bà chú ý tới đã đi khỏi tiệm này và bà bạn của ông đã đi theo họ, hoặc là... Ông đi tới gần tiệm cà-phê để nhìn vào trong đó. Hơi nước che kín các tấm kính khiến ông không nhìn thấy gì cả. Ông đẩy cửa, đưa mắt nhìn các thực khách.

Ông nhận ra ngay cái cô gái đã tới tìm ông vào buổi sáng hôm trước. Ngồi vào một cái bàn gần tường, cô ấy đang hút thuốc, mắt nhìn xa xăm, như đang suy nghĩ gì lung lăm. Poirot lắc đầu: không, giả thiết không có lý. Sau cái trán kia, thực ra đã không có một ý nghĩ nào cả, chỉ có một thứ vô ý thức, một nỗi sợ hãi thường trực mà thôi.

Nhà thám tử nhỏ con đi chậm qua căn phòng và nhẹ nhàng, ngồi xuống trước mặt Norma. Cô ta ngược mắt nhìn và ông hài lòng nhận thấy rằng cô đã nhìn ra ông.

- Thưa cô, thế là chúng ta lại gặp nhau lần nữa, ông nói thật dễ mến. Tôi nghĩ là cô đã nhận ra tôi rồi.

- Vâng, vâng, quả thế ạ.

- Thật là tự hào biết bao khi mình đã được một cô gái trẻ như vậy nhận ra mình, tuy cô chỉ gặp có một lần và trong một thời gian ngắn ngủi như vậy.

Nàng tiếp tục nhìn ông, không nói gì.

- Nếu cho phép tôi được đặt một câu hỏi thì đó là vì sao cô lại có thể nhận ra tôi?

- Bộ ria của ông - nàng đáp, không ngần ngại. Nó không thể thuộc vào ai khác cả.

Câu nhận xét này làm ông thật vui lòng và ông lau bóng đôi râu mép của mình với một niềm tự hào và hãnh diện mà ông luôn luôn bày tỏ trong những dịp như vậy.

- À! Vâng! Rất đúng. Đã không có nhiều bộ ria như vậy đâu. Chúng khá đẹp, phải không cô?

- Tôi nghĩ là... đúng... Tôi đã nghĩ như thế.

- Có lẽ, cô không rành lắm về ria mép, nhưng tôi có thể tuyên bố với cô rằng, cô Restarick. Cô Norma Restarick, phải không?... Đó là bộ ria rất đẹp đó!

Ông ta đã cố tình nhấn mạnh đến cái tên. Cô ấy xem ra lơ đãng tới mức ông tự hỏi cô ấy có để ý tới ông đang nói không.

Người con gái, bỗng giật mình ngạc nhiên.

- Vì sao ông lại biết tên tôi?

- Đúng là cô đã không công bố nó cho người gia nhân khi cô tới thăm tôi.

- Vì sao ông lại biết được nó? Ai đã nói với ông?

Ông để ý thấy vẻ sợ hãi của nàng.

- Một người bạn tôi đã nói cho tôi biết. Những người bạn thường khi có ích lợi như vậy đó.

- Người nào vậy?

- Cô vốn ưa giấu kín những điều bí mật riêng của mình, vậy thì cô cho phép tôi cũng làm như vậy nhé!

- Tôi không biết làm sao ông lại tìm ra được nó?

- Tôi là Hercule Poirot, ông đáp với niềm tự hào quen thuộc.

Ông ngồi đó, bình tĩnh, chờ cho cô ta bày tỏ những ý kiến của mình.

- Tôi... cô bắt đầu. Ông muốn nghe không...

- Tôi biết rằng chúng ta đã không đi xa, cái sáng hôm đó. Cô làm tôi phải ngạc nhiên vì cho tôi biết rằng cô đã phạm vào một vụ án mạng.

-Ồ! Cái đó!

- Vâng, thưa cô, cái đó.

- Nhưng... thực tình tôi đã không nghĩ như vậy. Tôi đã không muốn nói ra điều đó. Đó chỉ là một câu nói đùa mà thôi.

- Thực vậy ư? Cô đã tới tìm tôi vào buổi sáng thật sớm, nói đúng hơn, đó là vào giờ ăn điểm tâm. Cô nói với tôi rằng cô cần gặp tôi thật khẩn cấp vì cô nghĩ là mình đã phạm vào một vụ án mạng, và cái đó chỉ là để nói đùa sao?

Một cô phục vụ đã đi rảo xung quanh họ từ một lúc, xem xét Poirot, lại gần nhà thám tử và chìa ra cho ông một cái tàu nhỏ bằng giấy, giống như loại người ta cho bọn trẻ con chơi.

- Thưa ông, ông là ông Poirot? Một quý bà đã gửi lại ông.

- À! Đúng rồi. Nhưng cô làm sao biết được đúng tôi?

- Quý bà đó cho tôi biết chỉ cần tìm bộ ria mép của ông thì sẽ thấy. Bà ấy đã nói là bà chưa hề thấy bộ ria nào như vậy. Và quả thực là như thế - cô này nói thêm, mắt ngắm vào đôi ria.

- Ra vậy, cảm ơn nhiều.

Poirot cầm lấy cái tàu, dỡ nó ra và vuốt thẳng nó trước khi đọc vài hàng viết thấu. "Hắn đã đi khỏi! Cô gái còn ở lại, vì thế tôi giao ông theo dõi cô ấy. Ariande."

- Ừ, ừ... ông xếp lại tờ giấy và cất nó vào trong túi - Chúng ta đang nói về chuyện gì nhỉ? Thưa cô Restarick, phải chăng về tính hay nói đùa của cô?

- Ông đã biết rõ tên tôi... hay ông đã biết rõ những gì về tôi?

- Tôi có biết được một số chi tiết. Cô là cô Norma Restarick, địa chỉ ở Luân Đôn là số 67 Borodene Mansions, và địa chỉ thường xuyên là tại Crosshedges, Long Basing. Cô đang sống ở đó với cha cô, bà dì ghẻ cô và một ông chú nội nữa... A! và còn một cô gái nhỏ làm việc đi kèm. Cô thấy đấy, tôi đã được thông tin khá đầy đủ phải không?

- Ông đã đi theo tôi?

- Không, không. Không hề như vậy. Tôi long trọng thề như vậy.

- Nhưng ông đâu thuộc lực lượng cảnh sát?

- Không, tôi không thuộc về cảnh sát.

Nổi nghi ngại của cô gái đã biến mất.

- Tôi thật không biết mình phải làm gì bây giờ nữa, cô thú nhận.

- Tôi không thúc ép cô phải sử dụng tôi vì cô đã nhận xét là tôi đã quá già. Có thể là cô đã có lý, nhưng vì tôi đã biết rõ cô là ai và cũng biết được nhiều điều liên quan tới cô, tôi nghĩ là không có gì ngăn cản chúng ta sẽ trao đổi với nhau như hai người bạn về các vấn đề đã gây phiền muộn cho cô. Những người già - cô đừng nên quên điều này - nếu họ được coi là không còn khả năng hành động nữa thì họ cũng có một kho kinh nghiệm lớn mà ta có thể khai thác được.

Norma tiếp tục nhìn kỹ ông, vẻ ngập ngừng, với cái nhìn đã làm ông Poirot day dứt trong lòng. Tuy nhiên, người ta có thể đoán ra được rằng cô ấy đã bị dồn vào cuối đường rồi và rất muốn bày tỏ nỗi lòng với ai đó. Poirot vẫn luôn luôn là một người mà người ta muốn thổ lộ.

- Họ cho rằng tôi bị điên, bỗng nhiên cô gái tuyên bố. Và... tôi bắt đầu tin là họ nói không sai.

- Rất hấp dẫn đó, Poirot nhận xét, giọng vui vẻ. Vậy thì, chúng ta tạm cứ công nhận rằng cô điên, hoặc cô có vẻ như vậy, hoặc là cô tưởng rằng mình thì đã bị điên. Có khả năng là cô đã điên thực sự: điều đó không có nghĩa là cái bệnh đó đã không có thuốc chữa khỏi. Đó là một sự suy yếu mà một số lớn người ngày nay đang mắc phải, và người ta đã chữa chạy tốt lắm. Nguyên nhân là, tùy theo từng trường hợp, vì tinh thần bị quá căng thẳng, vì sầu muộn quá nhiều, vì sự cố gắng về trí óc triền miên, vì một sự nhạy cảm quá mức, có thể là một niềm tin về tôn giáo quá cuồng nhiệt, hoặc vì một thói vô thần trầm uất. Cũng có thể là sự suy nhược này đơn giản chỉ do một nỗi thất vọng về tình cảm mà thôi.

- Tôi có một người dì ghê. Tôi căm thù bà ấy và tôi tin rằng mình cũng căm thù cả cha đẻ của mình nữa. Như vậy là quá nhiều, phải không ông?

- Căm thù một người nài đó cũng là một tình cảm bình thường mà thôi. Tôi giả thiết là cô đã rất gần bó với mẹ đẻ của mình phải không? Bà ấy đã chia tay với cha cô hay đã chết rồi?

- Bà ta đã chết, từ hai hay ba năm nay.

- Cô yêu bà lắm phải không?

- Tôi nghĩ là như vậy. Tôi muốn nói tất nhiên là vậy rồi. Cha tôi đã đi qua Nam Phi khi tôi mới lên năm hay sáu tuổi. Tôi nghĩ rằng, thời kỳ đó, ông rất muốn ly dị, nhưng mẹ tôi luôn luôn từ chối. Ông ta vẫn gửi thư cho tôi nhân dịp lễ Noel và gửi cho tôi một món quà hay nhờ người mang tới. Tất cả gần như chỉ có vậy. Vì thế, ông xem ra như không tồn tại trong con mắt của tôi. Ông đã trở về cách nay khoảng một năm, vì các giấy tờ của ông bác tôi cần được giải quyết. Và... ông... ông... đã mang theo về một người vợ mới.

- Và điều đó không làm cô thích thú?

- Đúng vậy.

- Nhưng mẹ cô đã chết vào thời đó rồi. Vậy đâu có gì là bất bình thường khi một người đàn ông cưới vợ lại, nhất là bà vợ ông và ông đã sống ly thân với nhau trong nhiều năm rồi. Người phụ nữ mà ông đã mang về, có phải là người ông định cưới khi mẹ cô không ly dị không?

- Ô! Không. Cô này rất trẻ. Cô ấy rất đẹp và cư xử như cha tôi đã thuộc về cô ấy vậy!

Sau khi im lặng một chút, cô gái nói thêm với một giọng hoàn toàn như trẻ con:

- Tôi nghĩ rằng lần này ông đã trở về để chăm lo cho tôi, có thể là vậy, và... nhưng cô ấy là người đã ngăn cản. Cô ấy chống lại tôi. Cô ấy đã buộc tôi phải bỏ nhà mà đi.

- Nói thật giữa chúng ta với nhau, điều này không có chút gì là quan trọng cả, với cái tuổi của cô. Cô đâu còn cần có ai để hướng dẫn mình nữa. Cô có thể tự do hưởng thụ cuộc đời, chọn lấy bạn cho mình...

- Ông đã không nghĩ được những gì mà họ đã nói về gia đình tôi đâu!

- Những cô gái trẻ ngày nay phải chịu đựng những lời phê bình của những cô bạn mình.

- Mọi thứ đều khác hẳn. Cha tôi không còn giống như kỷ niệm mà tôi đã giữ về ông nữa, khi ông đi xa chúng tôi. Hồi đó ông có thói quen là chơi đùa với tôi suốt ngày và ông đã tỏ ra rất vui vẻ... Ngày nay, ông không còn vui vẻ như vậy nữa! Ông đã tỏ ra luôn luôn lo sợ và thô bạo, và... khác hẳn trước.

- Trong mười lăm năm, mọi việc đều đã thay đổi mà!

- Nhưng... tới mức như vậy sao?

- Cô muốn nói về mặt hình thức à?

- Không, không, không phải về vấn đề đó đâu! Ồ! Không! Nếu ông được thấy tấm hình của cha tôi đặt sau bàn viết ấy, dù cho nó đã có từ khi ông ta còn trẻ, thì ông sẽ nhận ra ông ngay. Tuy nhiên, tôi vẫn thấy ông ta không còn như trước.

- Nhưng cô thân mến, Poirot thăm thì với giọng nói dịu dàng, cô đã đến tuổi hiểu rằng người ta không thể giống những hình ảnh mà ta nhớ về họ sau nhiều năm qua. Thời gian trôi qua, nhưng cô vẫn nhớ lại họ theo ý cô mong muốn. Óc tưởng tượng của cô đã đánh lừa cô mà cô không ngờ tới.

- Ông tin vậy sao? Thành thực chứ?

Nàng lặng im một lát rồi bỗng nhiên đặt câu hỏi:

- Vì sao ông lại nghĩ rằng tôi muốn giết người?

Poirot thăm nghĩ, cuối cùng họ đã đến được điểm mấu chốt.

- Đó có lẽ là một câu hỏi rất lý thú và nó chứa đựng một lý do cũng rất là lý thú. Con người duy nhất có đủ khả năng trả lời phải là một bác sĩ.

Norma phản ứng sôi nổi.

- Tôi sẽ không đi khám bác sĩ! Không khi nào! Họ muốn đưa tôi đi tới một ông và nếu vâng lời họ, tôi sẽ bị nhốt vào một nơi mà không bao giờ được thả ra nữa.

Nàng động dậy, tìm cách đứng dậy.

- Tôi không phải là người sẽ gọi cô tới bác sĩ. Cô không cần phải sợ hãi. Nếu muốn, cô có thể tự mình lo liệu. Cô hãy tới thăm một chuyên gia tâm lý, lập lại với ông ta tất cả những gì mà cô đã kể cho tôi, hỏi ông ta vì sao cô lại suy nghĩ như vậy? Có thể ông ta sẽ giải thích cho cô.

- Đó cũng là điều mà David đã khuyên tôi, nhưng tôi không tin rằng... tôi không tin rằng anh ấy đã hiểu sự việc. Tôi phải nói với bác sĩ rằng... rằng tôi đã có thể thử làm những điều...

- Cái gì đã thúc đẩy cô tin tưởng vào điều đó?

- Tôi không nhớ rõ tất cả các hành động của mình. Hay nhớ được cái nơi mà tôi đã đi tới Tôi lãng quên mất một tiếng đồng hồ đã làm gì, hay hai tiếng... và tôi không thể nào nhớ lại nổi. Có một lần, tôi đã ở trong một cái hành lang... một hành lang trước một cánh cửa, cánh cửa của căn phòng cô ấy. Tôi cầm một cái gì trong bàn tay nhưng không biết vì sao tôi có cái đó. Cô ta đi tới gần tôi... nhưng một khi đã tới gần tôi, bộ mặt của cô ta vụt thay đổi. Không còn là cô ta nữa, không còn một chút nào cả. Cô ta đã trở thành một người khác.

- Chắc cô đang bị ám ảnh bởi một cơn ác mộng? Những con người mà chúng ta quen biết cũng có lúc thay đổi về bên ngoài.

- Đó không phải là một ám ảnh. Tôi đã nhặt lên một khẩu súng. Nó nằm dưới chân tôi.

- Trong một hành lang.

- Không, trong một cái sân. Cô ta đã đi tới nắm hai bàn tay tôi.

- Ai?

- Claudia. Cô ta đã buộc tôi phải đi lên trở lại căn hộ và cho tôi uống một thứ nước chua chua...

- Bà dì ghẻ cô lúc đó đang ở đâu?

- Cũng ở tại đó, bà cũng ở đó... Không, tôi đã lầm rồi. Bà ở tại Crosshedges hay tại bệnh viện. Tại đó, người ta phát hiện ra rằng bà ta đã bị đầu độc... bởi tôi.
- Không nhất thiết như thế. Có thể là một người không phải là cô.
- Ai?
- Có thể là... chồng của bà ấy.
- Cha tôi ấy à? Vì sao cha tôi lại đầu độc Mary? Ông ta rất chung thủy với bà ấy.
- Trong ngôi nhà, còn có ai ngoài cha cô không?
- Ông chú nội Roderick, thật nực cười.
- Ai biết đâu? Ông ta có thể hành động mà không suy tính, cứ tin tưởng rằng nhiệm vụ của mình là trừ bỏ một người phụ nữ bị ông xem như là một nữ gián điệp xinh đẹp, cô nghĩ sao?
- Thật là lý thú. Tôi biết rằng ông chú nội Roderick đã có nhúng tay vào các câu chuyện gián điệp trong thời kỳ chiến tranh. Còn ai nữa? Sonia? Tôi nghĩ rằng cô này cũng có thể được xem là một nữ gián điệp thực sự. Tuy nhiên, cô không thích hợp với vai này.
- Không, và tôi cho rằng cô ta không có lý do gì để loại trừ bà dì ghẻ của cô cả. Và những người giúp việc?
- Họ chỉ tới vào ban ngày thôi. Tôi không tin là...
- Bà ta có thể tự đầu độc?
- Tự tử à?
- Có khả năng.
- Tôi không hình dung Mary lại tự tử. Bà ta còn đầy đủ lý trí. Và lại nữa, bà làm vậy vì lý do gì?
- Cô có cảm giác rằng nếu muốn tự tử, bà ta sẽ dút đầu vào cái lò ga, hay nằm dài trên giường sau khi đã uống một liều lớn thuốc ngủ. Đúng vậy chẳng?
- Theo ý tôi, điều đó phù hợp với tính khí của bà hơn. Do đó, ông có thấy rằng ngoài tôi ra không còn ai nữa?
- Tôi đang chú ý nhiều tới điều đó. Cô muốn tôi nghĩ cô là thủ phạm. Cái ý tưởng rằng chính bàn tay cô đã đổ liều thuốc giết người đang làm cô say mê.
- Vì sao ông lại đưa ra một nhận xét như vậy?
- Bởi vì tôi nghĩ rằng đó là sự thật. Xin cô vui lòng cho tôi biết rõ vì sao việc cô dính líu vào một vụ án mạng lại kích thích cô như vậy?
- Điều đó không đúng!
- Tôi đang tự hỏi...
- Cô ta nắm lấy cái túi xách tay và thọc các ngón tay bồn chồn vào trong đó.
- Tôi sẽ không ngồi lại đây để nghe những điều phi lý như vậy nữa.
- Cô ta ra hiệu cho người nữ phục vụ đem băng tính tiền lại.
- Xin phép cô, Poirot nói.
- Bằng một cử chỉ lạnh lẹn, ông cầm lấy tờ giấy và đặt bàn tay vào túi mình. Người con gái giật lại tờ giấy trong tay ông, đỏ mặt vì tức giận.
- Tôi không thể để ông trả tiền cho tôi!
- Nếu cô muốn vậy.

Ông còn đủ thì giờ xem điều mình đang quan tâm. Bảng tính tiền cho cả hai. Chàng David bảnh trai đã để cho cô gái si tình phải thanh toán tiền ăn uống của mình.

- Vậy là cô bao cho một người bạn trai à?

- Làm sao mà ông biết được rằng tôi đã ngồi với ai đó?

- Cô thấy đấy, tôi biết khá nhiều chuyện.

Cô ta đặt tiền lên mặt bàn và đứng dậy.

- Tôi đi đây và cảm ông không được đi theo tôi.

- Tôi không chắc sẽ làm được điều đó. Cô cần nhớ tới tuổi tác của tôi đã cao rồi. Nếu tôi muốn chạy trên đường, thật tình tôi không thể nào bắt chước cô được.

Cô ta đi về phía cửa ra vào.

- Ông hiểu rồi chứ? Không được đi theo tôi!

- Ít nữa cô cũng cho phép tôi được mở cửa hầu cô chứ?

Ông xin lỗi bằng một cử chỉ duyên dáng.

- Xin chào cô.

Cô ta nhìn ông với một cách nghi ngờ và đi ra, sải bước, thỉnh thoảng quay đầu lại nhìn. Poirot đứng ở cửa ra vào, nhìn cô, không tìm cách đi theo. Khi cô đã khuất dạng, ông trở vào tiệm cà phê.

- Những điều này có ý nghĩa quý quái gì? Ông làm bầm.

Cô nữ phụ vụ lại gần ông, vẻ bất bình.

Người thám tử nhỏ con trở lại chỗ ngồi và xoa dịu cô bằng cách gọi một tách cà phê.

- Trong này có một cái gì không ổn, ông nghĩ. Thật là lạ.

Một tách chất lỏng màu be lạt được đặt trước mặt ông. Ông hớp một hớp và nhắm mắt.

Ông tự hỏi, vào giờ này cái bà Oliver hiện đang ở đâu.

11. Chương 11

Bà Oliver, ngồi trong xe buýt, tỏ vẻ rất hài lòng, mặc dù có phần thở dốc, chơi cái trò người theo dõi lành nghề đang để mắt tới con mồi của mình. Người này, trong trí óc của bà, bà đặt tên hắn là Con Công, đã tỏ ra là một người đi bộ giỏi hơn bà. Bà đã đi theo hắn, cách xa hai mươi bước chân, trên các bến cảng, dọc theo sông Tamise, bà đã đi lên tàu điện ngầm sau hắn từ Charing Cross. Họ cùng xuống tại Sloana Square để đi xe buýt.

Tới World s End, người con trai, vẫn có bà Oliver lẻo đẻo sau lưng, đã xuống đi bộ. Hắn lao mình vào một mê lộ của các con đường nhỏ, ra King s Cross và con sông. Hắn đi qua một miếng đất xem như một nơi xây dựng và bà Oliver đã kịp thời núp sau một cánh cổng ra vào để hắn đi xa hơn, bỗng nhiên bà nhận thấy đã mất dấu vết của hắn. Bà đi lang thang trong một ngõ hẻm nhỏ, có những bức tường đã lở vữa và lọt ra những con hẻm khác cũng vô danh như vậy mà bà đã đi một cách vô vọng. Bị mất hoàn toàn phương hướng, bà đi vòng tròn để cuối cùng rơi trở lại đúng cái nơi đã xuất phát. Sau lưng bà, một giọng nói khiến bà giật thót mình, đã nổi lên nhẹ nhàng:

- Tôi hy vọng là mình đã không đi quá nhanh đối với bà chứ?

Bà quay đầu lại và bỗng nhiên; cái điều cho tới nay chỉ là một trò chơi, một cuộc săn bắt được tiến hành một cách nhẹ nhàng bỗng trở nên một nỗi sợ. Phía sau cái giọng khôi hài kia, bà Oliver nhận thức có một cơn phẫn nộ được kiềm hãm, và bà nhớ lại tất cả các điều bà đã đọc trên các tờ nhật báo về những người lớn tuổi đã bị bọn du côn độc ác trẻ tuổi lòng đầy hận thù và thích thú gây điều xấu, tấn công. Bà không nghi ngờ gì về tính cách của người con trai mà bà đã theo dõi một cách kiên trì này. Biết rằng bà đi theo

đuổi y, y đã tìm cách thoát ra để trở lại là người đi theo đuổi bà. Bây giờ, hắn đã chặn đường đi của bà. Ở Luân Đôn này, thật là nhàm chán nếu người ta bỗng chốc bị chìm đắm trong đám đông, để rồi, một giây phút sau lại đi tới những con đường nhỏ vắng tanh. Có thể là một con đường huyết mạch gần đây đang tấp nập, đầy người trong những ngôi nhà kề cận, nhưng, trên một mảnh đất hoang vắng này, chỉ có cái bóng đáng đầy hăm dọa của hắn với đôi bàn tay to lớn, mạnh mẽ và đầy bạo lực. Bỗng nhiên, bà Oliver có cảm tưởng chắc chắn rằng lúc này, hắn đang tính tới việc sử dụng chúng. Con Công. Một Con Công hãnh diện về áo quần sắc sỡ của hắn, đang có cái giọng nói làm ra vẻ bình tĩnh, châm biếm nhưng mới đáng làm sao!

Bà Oliver hít thở sâu ba lần. Trong một loáng sáng suốt, bà hình dung ra một kế hoạch tự vệ. Bà bắt đầu bằng việc ngồi xuống một cái thùng đựng rác đặt áp sát vào tường, sau đó, bà tuyên bố bằng một giọng đầy kịch tính:

- Trời! Anh làm tôi sợ hãi làm sao! Tôi không ngờ rằng anh lại có mặt ở đây. Tôi hy vọng rằng anh không giận chứ?

- Vậy là bà đã đi theo tôi?

- Tôi không nghĩ rằng điều đó đã làm anh phật ý. Tôi nghĩ rằng đó là một dịp rất tốt đẹp. Anh chớ nên lấy làm phiền, tôi cam đoan với anh là... Nói tóm lại, không có gì quan trọng... Tôi phải nói với anh rõ là tôi viết sách trinh thám - bà ngồi ngay ngắn hơn trên cái ngai tạm bợ của bà - và sáng nay, tôi có một vấn đề cần được giải quyết. Vậy là tôi đã đi vào một tiệm cà phê để suy nghĩ về kỹ thuật mà nhân vật của tôi cần phải áp dụng để đi theo dõi một người nào đó. Tôi nhận thấy rằng mình chưa biết gì về món này. Tôi luôn luôn căn cứ vào những điều mà những tác giả khác đã viết trước tôi. Một số đã đề cập tới vấn đề, nhận thấy nó rất giản đơn, những người khác thì lại cho rằng tình hình hoàn toàn ngược lại, rằng người ta thực sự là khó lòng đi theo đuôi một người. Vì vậy, tôi tự nhủ: “Tại sao mình không thử làm xem sao?” Tôi có thể tự mình phân tích được những cảm nghĩ mà người ta có trong một tình huống như vậy. Tôi ngược mắt lên và đã để ý tới anh, ngồi cách tôi không xa, và tôi đã nghĩ đến... tôi hy vọng rằng anh sẽ không giận dữ... rằng anh sẽ là một nhân vật lý tưởng để tôi theo dõi.

Hắn vẫn xem xét bà với cặp mắt có màu xanh ánh thép và bỗng nhiên, bà Oliver có cảm giác là ánh nguy hiểm đã tắt.

- Vì sao bà lại nghĩ rằng tôi là một nhân vật lý tưởng để theo dõi?

- Quả vậy, anh đã có một dáng vẻ rất đặc biệt! Quần áo thì rất đẹp... gần kiểu Régence. Đó là cái điều khiến tôi nghĩ rằng rất dễ phân biệt anh với những người bộ hành khác. Vậy đó, khi anh đi khỏi tiệm cà phê, tôi đi ra ngay lập tức để theo anh. Bây giờ, tôi có thể thú nhận là theo đuôi thật không dễ dàng chút nào. Anh có phiền nếu cho tôi biết là anh đã để ý tới tôi ngay từ đầu không?

- Không, không phải ngay từ đầu.

- Đúng là tôi ít lộ mình bằng anh. Anh không để ý tới tôi nếu tôi đã có mặt trong một nhóm người có tuổi. Phải vậy không?

- Các sách của bà đã được xuất bản chưa? Tôi có thể đọc chúng được không?

- Tôi không biết rõ. Có khả năng. Tối giờ, tôi đã viết bốn mươi ba cuốn rồi. Tên tôi là Oliver.

- Ariane Oliver?

- Vậy là anh đã biết tới tên tôi? Tất nhiên điều này rất đáng cho tôi hãnh diện, theo ý tôi, các tiểu thuyết của tôi chắc không hợp “gu” của anh lắm. Không có nhiều bạo lực.

- Bà không biết tôi trước đây?

- Không. Tất nhiên là không rồi.

- Và còn người con gái đã ngồi với tôi trong tiệm cà phê?

- Anh muốn nói tới cái cô gái đã ăn hạt đậu với cà tô mát cùng ngồi với anh? Không, tôi nghĩ rằng không. Quả là tôi chỉ nhìn thấy cái gáy của cô ta mà thôi. Cô ta giống như... thực tình, tôi thấy những cô con gái giờ đây đều rất giống nhau. Anh có nhận thấy như vậy không?

- Cô ấy biết bà, hẳn nói bỗng nhiên giọng trở nên cứng rắn. Cô ấy cho tôi biết là đã gặp bà cách đây không lâu. Nhiều lắm là một tuần lễ, không hơn.

- Ở đâu? Trong một tiệm cốc-tây chẳng? Cô ấy tên gì nhỉ?

Hắn tỏ vẻ do dự, rồi quyết định theo dõi sự phản ứng trên nét mặt bà:

- Norma Restarick.

- Norma Restarick.Ồ! Phải rồi! Đó là trong một phiên họp mặt ở nông thôn, tại một nơi tên... Long Norton, hình như thế. Tôi đã quên mất tên ngôi nhà rồi. Tôi đã tới đó với những người bạn. Dù sao, tôi không nghĩ rằng mình đã nhìn ra cô ấy, mặc dù hình như tôi có nhớ là cô ấy đã nói điều gì đó về các sách của tôi. Tôi đã có hứa sẽ gửi cho cô ấy một cuốn. Lạ lùng phải không, là ngẫu nhiên tôi đã quyết định đi theo một người đã ngồi với một cô con gái mà tôi đã quen ít nhiều? Tôi không nghĩ rằng mình có thể sử dụng các chi tiết này trong một cuốn tiểu thuyết của tôi. Điều đó có vẻ là một sự tình cờ lộ liễu quá phải không anh? Bà đứng dậy. Trời ơi! Tôi đã ngồi lên cái gì vậy? Một thùng đựng rác? Chúng ta đang ở đâu đây?

David nhìn bà. Đột nhiên bà có cảm giác mình sẽ hoàn toàn nghĩ sai về anh ta. “Vô lý về phần mình”, bà nghĩ. “Mình sẽ tưởng tượng ra gì nữa, khi đánh giá anh chàng này là một người nguy hiểm?”

Hắn có một nụ cười dễ mến và khi quay nhẹ đầu, các lọn tóc của hắn như múa lên trên đôi vai.

“Những chàng thanh niên hiện đại này đều là những con người kỳ dị làm sao”, bà vẫn sĩ tử nhủ.

- Điều tối thiểu mà tôi có thể làm là - hẳn báo cho bà biết bà đã bị dẫn tới đâu. Mời bà lại đây. Chúng ta hãy leo lên những bậc thang gác này.

Hắn chỉ tay về phía một cái thang lầu phía bên ngoài nhà, có vẻ không mấy chắc chắn và hình như dẫn tới cái phòng sát mái nhà.

- Những bậc thang này à?

Bà Oliver ngáp ngừng, lo ngại rằng hẳn tìm dự bà lên trên đó để hạ sát. “Này, Ariane”, bà lẩm bẩm “Mi đã đi tới tận đây. Vậy sẽ chẳng ích lợi gì nếu giờ mi lại lui trước khi đã tới đích”.

- Anh có cho là chúng chịu được sức nặng của tôi hay không? Bà nói tiếp.

- Chúng chắc hơn vẻ bề ngoài của chúng. Tôi sẽ lên trước và chỉ đường cho bà.

Bà Oliver đi theo hắn, nhưng trong thâm tâm bà lại lo sợ.

Chàng trai đẩy một cánh cửa ra vào và bà vẫn sĩ nhận thấy một căn phòng dài, không có trang trí gì, một loại xương vẽ của họa sĩ ngẫu hứng. Vài tấm nệm đặt ngay trên mặt đất, những bức tranh vẽ chất đồng dựa vào tường ở phía cuối, hai cái giá vẽ và một mùi nồng nặc sơn vẽ. Hai người đã ở trong phòng. Một chàng trai trẻ đầy râu, đang bận vẽ, quay lưng về hướng họ vừa vào.

- Hê lô! David! Cậu đem khách tới đó à?

Bà Oliver tự nhủ anh chàng này là một người ở dơ nhất mà bà được thấy. Mái tóc cẩu ghét bao quanh cái đầu, che lấp mất đôi mắt. Bộ mặt của chàng ta chắc rất ít khi được giao cho người thợ cạo râu trông nom và quần áo thì ăn khớp với vẻ mặt của chàng.

Bà vẫn sĩ để ý tiếp tới người phụ nữ đang ngồi, ở tuyến thứ nhì. Cô ta ngồi trên một cái bọc, làm ra vẻ uể oải, mái tóc dài rủ xuống đôi vai. Bà Oliver nhận ra ngay cô nàng: Frances, người thứ nhì trong ba người con gái trẻ thuê nhà ở Borodene Mansions.

- Xin bà hãy làm quen với Peter, David nói, một tài năng để râu của chúng tôi. Và còn đây là Frances, đang ngồi làm mẫu một cô gái tuyệt vọng.

- Hãy cầm miệng lại, thẳng ngốc, Peter lầu bầu.

- Tôi nghĩ rằng tôi đã biết cô ấy, bà Oliver phát biểu có tính toán khi quay mình về cô gái. Tôi có cảm giác là đã gặp cô ở nơi nào đó, cách đây không lâu.

- Bà là bà Oliver, phải không?

- Đó là điều mà bà ta khẳng định với tôi. David nói.

- Có thể tại một nơi nào nhỉ? Bà Oliver tiếp tục. Trong một buổi tối chẳng? Không... A, tôi nhớ ra rồi! Ở Borodene Mansions!

Frances đứng thẳng dậy, khiến cho Peters hét lên một cách tuyệt vọng.

- Cô đã làm mất tư thế ngồi rồi! Cô thấy cần uốn éo như vậy sao?

- Tôi hết chịu nổi rồi, cô gái đáp giọng nói kéo dài mặc dù rất trong trẻo. Vai tôi sưng đỏ lên rồi.

- Tôi vừa thí nghiệm đi theo một người tình nghi tưởng tượng, bà Oliver giải thích. Thật là khó khăn nhiều hơn là tôi đã hình dung lúc ban đầu. Đây là một xưởng vẽ của họa sĩ thực à? Bà nói thêm, ngắm nhìn quanh mình một cách hứng thú.

- Trong thời này, những xưởng vẽ đều như vậy đó. Peter trả lời. Một loại phòng sát mái nhà và chúng tôi phải tự thấy mình còn có nhiều hạnh phúc nếu chưa bị lọt xuống vì sàn nhà thủng.

- Đâu đến nỗi! Ở đây có đầy đủ tiện nghi. David reo lên. Ánh sáng tới từ hướng bắc, chúng tôi lại có rất nhiều chỗ trống, một cái giường tồi tàn để ngủ, đi vệ sinh cùng chỗ với bốn gia đình bên dưới và chúng tôi có thể nấu ăn được nữa. Chúng tôi còn dự trữ một hay hai chai. Bà cho phép tôi phục vụ bà một chút gì để uống nhé!

- Tôi không uống.

- Quý bà không uống! Ai tin được nào?

- Anh hơi thô lỗ nhưng vẫn có lý. Phần lớn thiên hạ tới gặp tôi đều nhận xét, với nhiều hay ít nét cộc cằn: “Tôi cứ tưởng là bà uống như một hũ chìm.”

Bà mở cái túi xách và ba lọn tóc rơi xuống đất. David lượm chúng và trao cho bà.

-Ồ! Cảm ơn. Sáng nay, tôi đã không có thì giờ. Tôi tự hỏi không biết mình có đủ dính ghim không...

Peter cười rũ ra.

“Mình mới ngu ngốc làm sao khi nghĩ rằng mình đang gặp nguy hiểm”, bà nữ văn sĩ nghĩ thầm. “Bất kể loại gì mà các thanh niên này tự gán cho mình, họ đều dễ thương và đáng mến. Điều nhận xét và người ta lập đi lập lại với mình rất đúng, mình giàu óc tưởng tượng quá.”

Đã tới lúc bà tuyên bố mình phải rời nơi này, và David với dáng vẻ lịch sự cổ truyền của nước Anh, đã giúp bà đi xuống cái thang lầu mỏng manh và chỉ dẫn bà thật đầy đủ cách thức đi tới King s Road, một cách mau lẹ nhất.

- Tới đó, bà có thể đi xe buýt hay xe tắc xi.

- Một xe tắc xi. Tôi không đứng nổi trên đôi chân của mình được nữa. Cảm ơn anh đã không phiền lòng về sự theo dõi của tôi. Tôi không nghĩ rằng những nhà thám tử tư giống một người đàn bà như tôi.

- Có lẽ không, chàng trai nghiêm chỉnh đáp.

Bà không sao giải thích được cái cảm giác khó chịu mà bà đã có trong ít lâu trước đây, nay lại tràn ngập trong người bà khi bà đi qua mảnh đất trống trơn này. Bà quay đầu lại, David vẫn còn đứng tại các nấc thang, nhìn bà đi xa.

“Ba người thanh niên hoàn toàn dễ thương... và rất tốt. Sang trái, rồi sang phải... Bởi vì họ có cá tính riêng nên người ta đã tưởng tượng ra nhiều điều kỳ quặc về họ... Mình có phải quay sang phải nữa hay không? Không, bên trái...Ồ! Hai cái chân của tôi! Và trời lại sắp sửa mưa!”

Cuộc đi bộ dường như dài vô tận và King s Road xem ra xa kinh khủng. Bà chỉ nghe tiếng xe chạy từ nơi xa xăm. Cái sông nằm ở chỗ quái nào? Và bắt đầu lo mình đã làm sai những điều hướng dẫn của chàng trai rồi.

“Trời, mình sẽ phải đi tới một nơi nào đó... dù là cái sông, hay Putney hay Wandsworth!”

Bà hỏi đường nơi một khách bộ hành đơn độc. Bằng dấu hiệu người này tỏ ý mình là một người lạ, không biết đường.

Bà Oliver đi vào một con đường khác và trông thấy sông Tamise. Sung sướng, bà đi vào một con hẻm hẹp để tới đó mau hơn và bỗng nhiên, một tiếng chân ở phía sau lưng đã khiến bà quay nửa sau lại. Muộn quá rồi. Màn sương mù dày đặc đã phủ lên cặp mắt của bà.

12. Chương 12

Một giọng nói nhấn mạnh:

- Hãy uống cái này.

Norma run rẩy và tầm nhìn của cô đờm cảm giác ngây dại. Cô co quắp trên chỗ ngồi. Lệnh được lặp lại và lần này, cô vâng lời. Rượu đã đốt cháy cuống họng cô và khiến cô phải ho lên.

- Quá... quá nặng, cô nói hốt hển.

- Nó giúp cô trấn an lại. Chút nữa, cô sẽ thấy khá hơn. Không nên động đậy và hãy chờ đợi.

Cơn chóng mặt tan biến. Hai gò má của cô đã đỏ hơn và cơn run đã dịu bớt. Lần đầu tiên cô nhìn quanh mình, ngắm cảnh quan. Cái cảm giác sợ hãi và kinh sợ đã xâm chiếm cô, nay đã tan dần và sự việc lần lần trở lại trạng thái bình thường. Cô đang ở trong một căn phòng lớn cỡ trung bình, được bày biện với vẻ thân thuộc. Một cái bàn làm việc, một cái sập, một ghế bành, một ghế tựa và, trên cái bàn nhỏ, là một ống nghe với một dụng cụ, theo ý nàng, được dùng vào việc khám mắt. Sự chú ý của nàng tập trung vào người đàn ông đang đứng trước nàng: khoảng ba mươi tuổi, tóc hung với khuôn mặt hấp dẫn.

Người đàn ông gật gật đầu.

- Cô đã bắt đầu hồi phục lại rồi chứ?

- Tôi... tôi nghĩ như vậy. Tôi... ông... có việc gì đã xảy ra với tôi vậy?

- Cô không nhớ ra được nữa à?

- Giao thông. Tôi... Tôi . . Nó đã lao vào tôi... vào...

Nàng ngược mắt về phía ông ta:

- Tôi đã bị một chiếc xe ủi vào và té nhào.

- Ô! Không, cô không bị lật nhào. Tôi đã thu xếp cho việc đó không thể xảy ra.

- Ông?

- Quả thực, cô đã đứng ngay giữa lòng đường, một chiếc xe hơi đã chạy tới và tôi đã kịp thời lôi cô ra khỏi đường đi của nó. Lúc đó cô đang suy nghĩ tới việc gì mà lại chạy ra giữa đường vậy?

- Tôi không nhớ nữa. Tôi. Đúng rồi, tôi nghĩ là mình đang lo nghĩ tới một việc gì đó.

- Đã có một xe hiệu Jaguar chạy với tốc độ rất mau và phía kia là một xe buýt đang đổ xuống, người lái xe Jaguar không có dụng ý cho xe đụng vào cô, phải vậy không?

- Tôi... không, không. Tôi tin chắc rằng không!

- Tôi thú nhận là đã thoáng có một ý kiến... Có thể là như vậy không?

- Ông muốn nói gì?

- Nghĩa là một tai nạn được tính toán trước?

- Ông muốn nói gì với câu được tính toán trước?

- Thực tình, tôi muốn tự hỏi cô có ý định tự tử không? Ông ta nói thêm bằng một giọng nhỏ nhẹ: Đó có phải là ý định của cô không?

- Tôi... không... không... tất nhiên là không rồi, chúng ta hãy xem xem!
- Nếu đó là ý định của cô, cô đã lựa chọn một cơ hội thật kỳ quặc. Giọng nói của ông ta hơi thúc giục. Nào, cô phải nhớ một điều gì đó chứ?
- Nàng lại bắt đầu run rẩy.
- Tôi nghĩ rằng... tôi nghĩ rằng mọi thứ đã chấm dứt. Tôi nghĩ rằng...
- Vậy là cô đã quyết định mình phải chết. Vì sao? Cô có thể nói cho tôi biết. Một người đã yêu hả? Các câu chuyện về tình cảm làm chúng ta đã sa sút tinh thần lắm. Mặt khác, cô luôn luôn nghĩ rằng nếu cô chết đi, anh ta sẽ bị hối hận đời đời... Nhưng, chúng ta không nên tin vào ảo tưởng này. Thiên hạ không ai ưa mình bị cảm thấy cô đơn, hay công nhận rằng vì lỗi của mình, đã xảy ra một điều gì đó thật bi thảm. Có khả năng, trong trường hợp như vậy, chàng trai chỉ sẽ thốt lên: "Tôi luôn luôn có ý tưởng rằng cô ấy có tâm thần rối loạn. Nói chung, đó là một nhận xét đúng với cô ấy". Tôi khuyên cô hãy nhớ lấy câu nói này, cô bạn gái ạ, lần sau, khi cô muốn nhảy vào một xe Jaguar thì hãy nghĩ một chút tới người lái chiếc xe hơi. Có đúng vì một người yêu không? Hẳn đã bỏ rơi cô à?
- Không! Ồ! Không! Hoàn toàn trái ngược lại. Anh ta đã muốn cưới tôi mà!
- Tôi không nhìn thấy đó là một lý do để chui vào gầm một xe hơi.
- Tôi đã hành động như vậy bởi vì... Làm sao tôi đã tới đây?
- Với tôi, bằng xe tắc-xi. Cô xem ra đã không bị thương, chỉ có một vài chỗ bầm, nhưng xem ra cô bị đau đớn về một cú sốc thần kinh. Tôi đã hỏi địa chỉ của cô, và cô đã nhìn tôi, tỏ vẻ không hiểu tôi nói gì và vì thiên hạ đã bắt đầu xúm đông quanh chúng ta, tôi đã gọi một xe tắc-xi và đem cô về đây.
- Đây là một phòng khám bệnh của bác sĩ?
- Phải! Và tôi chính là bác sĩ. Tên tôi là Stillingfleet.
- Tôi không muốn tới khám bác sĩ! Tôi muốn nói rằng... tôi...
- Nào! Nào! Bình tĩnh lại nào! Trước đây mười phút cô đã nói về một trong những người đó. Cô có gì chống đối các bác sĩ như vậy?
- Tôi sợ! Tôi sợ rằng một ông bác sĩ sẽ ra lệnh cho...
- Nào, cô gái, cô đâu có hỏi thăm tôi về lãnh vực chuyên môn đâu. Xin cô hãy xem tôi như là một người lạ mặt bình thường đã lao mình cứu cô khỏi cái chết, hay đúng hơn là tránh cho cô khỏi phải thấy mình nằm trong một bệnh viện và với một cái chân gãy lìa, hay phải chịu bại liệt trong suốt thời gian còn lại của cuộc đời. Nếu là trước đây, cô đã bị đưa ra tòa án rồi, nếu cô quyết tâm, cô có thể thực hiện lại cái ý định của mình. Cô thấy không? Cô không thể nói rằng tôi đã không thẳng thắn với cô! Tôi mong cô cũng thẳng thắn như vậy và cô hãy giải thích cho tôi rõ vì sao cô lại sợ các ông bác sĩ? Họ đã làm gì cô?
- Chẳng làm gì cả. Không ai đã làm gì tôi cả. Nhưng, tôi đã sợ rằng họ...
- Họ?
- Rằng họ đã quyết định nhốt tôi!
- Stillingfleet ngược đôi lông mày màu hung.
- Vậy thì... cô cho tôi một ý nghĩ kỳ lạ đối với một người bác sĩ. Vì sao tôi lại muốn để cho người ta nhốt cô lại? Cô có muốn một tách nước trà không? Hay cô muốn một viên cô-ca-in, hoặc thuốc an thần? Đó là những thứ mà những thanh niên ở tuổi cô hay dùng. Cô đã nếm thử rồi phải không?
- Nàng lắc đầu.
- Không... không thực sự.
- Tôi không tin cô! Dù sao, vì lẽ gì cô lại hoảng hốt như vậy? Cô không thực sự là điên chứ? Tôi đáng lẽ không nên nói ra điều đó. Các bác sĩ không ai muốn nhốt thiên hạ cả. Các nhà thương điên đã tràn ngập rồi. Thật khó nhét thêm vào đó một người nữa. Gần đây, người ta đã phải thả ra một số lớn... vì không

thể nào khác. Họ đã ném những người này ra khỏi cửa, một số người trong đó đáng lẽ phải được nằm lại. Nhưng trong cái đất nước này, ở đâu cũng có nạn nhân mà! Vậy thì sao? Ông ta nói tiếp. Cô thích gì? Một thứ gì trong tủ thuốc của tôi hay một tách nước trà nóng?

- Tôi... tôi sẵn lòng dùng một tách trà.

- Cửa Ấn Độ hay của Trung Quốc? Đó là điều mà người ta cần hỏi cô, phải vậy không? Chú ý là tôi không chắc là đã có trà Trung Quốc.

- Tôi ưa loại kia hơn.

- Tốt.

Ông ta mở cánh cửa ra vào và hét lên: Annie, một ấm nước trà cho hai người.

Xong ông ta trở về chỗ ngồi.

- Bây giờ, cô gái, cô hãy hiểu cho kỹ điều này nhé. Cô tên gì nhỉ?

- Norma Res... Res....

- Nói tiếp đi!

- Norma West.

- Cô West, chúng ta hãy sắp xếp sự việc lại. Tôi không chữa chạy cho cô và cô cũng không yêu cầu tôi khám cho cô. Cô là nạn nhân của một tai nạn giao thông. Chúng ta nhìn vấn đề từ cách đó và cũng từ cách đó, chúng ta cùng xem xét các sự việc đã diễn ra.

- Lúc đầu, tôi đã muốn gieo mình từ một cây cầu.

- Nói riêng nhé! Không dễ đâu! Ngày nay, những nhà xây cầu đã trở nên thận trọng hơn trước rồi. Chúng ta phải treo lên cao, đó là một động tác khó khăn và rắc rối và một người bộ hành nào đó sẽ đủ thì giờ để giữ ta lại. Để trở lại sự phân tích của tôi, tôi đã đưa cô về nhà mình vì tâm trạng của cô đã ngăn cản tôi biết được địa chỉ của cô. Cô ở đâu?

- Tôi không có địa chỉ. Tôi... Tôi không sống ở đâu cả.

- Thật lý thú! Cảnh sát bảo đó là “không có chỗ ở ổn định”. Cô ngồi ở các bến tàu trọn đêm, chờ các buổi sáng?

Nàng ném cho ông ta một cái nhìn nghi ngờ.

- Tôi đáng lý phải báo cho cảnh sát biết về tai nạn, nhưng tôi không bị bắt buộc. Tôi muốn nghĩ rằng, bị chìm trong một cuộc suy tư dài, cô đã đi qua đường mà không để ý xem là đường có trống không.

- Ông thật không giống với ý niệm của tôi về những người bác sĩ chút nào.

- A! Thực lòng, tôi đã thưởng thức rất nhiều sự mất ảo tưởng. Thành thực mà nói, trong hai tuần lễ nữa, tôi sẽ bỏ phòng khám này để đi di cư sang Úc. Vì vậy, cô không có gì phải sợ về tôi cả. Nếu cảm thấy thanh thản, cô có thể nói với tôi vì sao cô lại nhìn thấy những con voi leo lên tường, vì sao cô lại nghĩ rằng các cành cây đã kéo dài ra để tìm cách bóp lấy cổ cô, cái năng lực siêu phàm đã khiến cô nhìn thấy con quỷ sứ trong một số người... những trò đại khái như vậy, tôi sẽ không có phản đối. Nhưng thực tình, tôi thấy cô hoàn toàn còn tâm trí lành mạnh, có thể nói như vậy.

- Tôi không tin là mình được như vậy.

- Có lẽ cô có đủ lý do, Stillingfleet nhân nhượng một cách vui vẻ. Và nếu cô kể ra những lý do đã khiến cô nghĩ như vậy...

- Tôi có những việc làm mà sau đó tôi không còn nhớ được nữa... Tôi nói cho người ta nghe những hành động đã qua của tôi nhưng, rồi sau đó, tôi quên là mình đã nói những gì.

- Thật đơn giản, có phải là cô đã có một trí nhớ rất kém?

- Ông không hiểu đâu! Tất cả đều là những chuyện rất xấu.

- Một sự ám ảnh của một con người ngoan đạo? Cũng là bình thường...
 - Không! Không có liên quan gì tới tôn giáo cả. Hoàn toàn chỉ là một vấn đề của sự căm thù.
- Có tiếng gõ cửa thật kín đáo. Một người phụ nữ đứng tuổi đặt trên mặt bàn một khay trà và lặng lẽ rút lui.
- Cô dùng đường không? Người bác sĩ hỏi.
 - Xin ông.
 - Cô là một cô gái biết điều. Đường rất tốt khi ta bị một cú sốc. Ông rót trà, đưa cô hũ đường và ngồi lại chỗ mình. Chúng ta đang nói về gì nhỉ? À! phải rồi! Về sự căm thù.
 - Ta không thể căm thù một người tới mức cầu mong cho người đó chết phứt đi, phải không?
 - Ồ? Không. Nhưng đó là một điều tự nhiên. Tuy vậy, dù cảm xúc có cuồng nhiệt tới đâu, cũng không dễ dàng tự biến mình thành một người thi hành bản án. Bộ óc con người được trang bị một bộ phanh tự nhiên, nó can thiệp ngay vào những lúc cần thiết nhất.
 - Cái cách thức mà ông trình bày đã làm cho câu chuyện trở nên rất bình thường... Norma nhận xét, thất vọng.
 - Bởi vì nó rất bình thường! Bọn trẻ nhỏ có phản ứng này gần như mỗi ngày. Chúng nổi nóng lên, nói với cha mẹ chúng: “Ba hay mẹ ác quá, con căm thù ba hay mẹ! Con cầu chúc cho ba hay mẹ hãy chết đi”. Các bà mẹ, thường rất thạo đời nên không chú ý tới việc này. Khi lớn lên, người ta còn căm thù hơn nhưng không còn xem trọng việc đó. Hay nếu có... thì, người ta vào nhà tù. Đó là hậu quả của một hành động khó khăn trong việc thực hiện kinh tởm. Cô không bày đặt ra câu chuyện này chứ? Ông ta hỏi, giọng dứt khoát.
 - Tất nhiên là không rồi! Norma ngược đời mắt ánh lên sự tức giận. Ông không tin là tôi nói lên những điều kinh sợ tới vậy nếu chúng không phải là sự thật sao?
 - Thật tình, tôi lại phải trả lời rằng đó là một thái độ rất tự nhiên ở một số con người. Họ thích được kể lại những chuyện kinh tởm về họ - Ông cầm lấy cái tách không từ tay nàng - Cô căm thù ai vậy, vì sao và cô ước mong gán cho họ điều gì?
 - Tình yêu có thể biến thành nỗi căm thù!
 - Ồ! Ồ! Thế là chúng ta đã ở trong một vở bi kịch rồi. Nhưng, này cô gái, cô cũng nên nhớ cho rằng nỗi căm thù cũng có thể biến thành tình yêu. Và cô tin rằng trong ý định của cô không hề có bóng dáng của tình yêu. Có phải hẳn là bạn cô và hẳn đã bỏ rơi cô.
 - Không, không. Đó là... bà dì ghẻ của tôi mà.
 - Một ví dụ xa xưa về mẹ ghẻ và con chồng! Thật là lố bịch! Vào tuổi cô, cô không thể thoát khỏi một bà dì ghẻ sao? Bà ta đã làm gì cô nào, loại trừ cái việc đã lấy người cha cô? Cô cũng căm thù ông ấy sao? Cô đã gần bó với ông ấy tới mức từ chối việc chia sẻ tình cảm chẳng?
 - Không phải những chuyện như thế! Không phải như thế! Tôi rất yêu cha tôi. Ông đã... ông đã... tôi cho rằng đã tuyệt diệu.
 - Cô nghe đây. Tôi sẽ gợi ý cho cô một điều. Cô có thấy cái cửa ra vào kia không?
- Norma quay đầu lại và nhìn kỹ cánh cửa với vẻ phân vân.
- Một cái cửa ra vào hoàn toàn bình thường, phải không? Không khóa lại bằng khóa. Cửa mở và tự đóng lại bình thường. Cô đi lại đó tự mình thử xem sao. Cô đã trông thấy bà giúp việc đi vào rồi đi ra. Nói tóm lại, không có sự gian trá nào. Cô hãy đứng dậy và đi ra mở cửa.
- Norma từ từ đứng dậy và ngập ngừng đi lại mở cửa. Xong cô quay lại nhìn ông với vẻ dò hỏi.
- Tốt. Cô đã nhìn thấy gì nào? Một hành lang hoàn toàn bình thường, có lẽ đã phải sơn lại, nhưng vì tôi sắp đi rồi, đó là một chi phí vô ích. Bây giờ cô hãy đi tới cửa vào nhà, mở nó ra, đi xuống những bậc thang và cô nhận thấy cô hoàn toàn tự do và không có ai tìm cách giữ cô lại. Một khi đã nhận thấy mình có thể đi ra khỏi nơi này bất cứ lúc nào mình muốn, mời cô trở về nghỉ nơi cái ghế bành êm ái này và hãy thuật

lại cho tôi nghe tất cả về cô. Sau đó, tôi sẽ cho cô những lời khuyên quý báu của tôi. Cô không bắt buộc phải làm theo chúng. Vả lại, thiên hạ ít chịu nghe theo những lời khuyên mà người ta phán cho họ. Nhưng nếu nghe theo chúng, cô sẽ không gặp điều xấu hơn đâu. Đồng ý chứ?

Cô gái đi qua hành lang bằng đôi chân loạng choạng, mở cánh cửa, đi xuống bốn bậc thang và ngẩng nhìn con đường với những ngôi nhà sang trọng nhưng không có nét riêng. Cô không nghi ngờ việc bác sĩ Stillingfleet đang quan sát cô ở phía sau bức rèm cửa sổ. Sau một lúc, cô quay lại và dáng đi chắc chắn hơn, cô nhìn phòng khám bệnh.

- Ổn chứ? Người bác sĩ hỏi. Cô đã tin chắc rằng tôi không hề muốn làm gì không tốt với cô cả chứ?

Cô gái trả lời bằng một cái gật đầu.

- Tốt. Mời cô ngồi xuống chỗ kia. Cô hút thuốc không?

- Ồ... tôi...

- Chỉ ma túy thôi phải không? Không cần phải trả lời tôi, không có gì quan trọng cả.

- Nhưng, không! Không... tôi không hề dùng thứ gì như vậy cả.

- Tôi rất muốn tin lời cô. Tốt, bây giờ cô hãy kể lại câu chuyện của cô đi.

- Thực tình, tôi không có gì để kể lại cả. Ông cho phép tôi nằm xuống trên cái sập kia chứ?

- Sao? À! Để cho cô có thể nhớ lại các giấc mơ và tất cả các trò kỳ dị phải không? Không, cô không cần nhọc công như vậy. Tôi chỉ muốn biết được dĩ vãng của cô mà thôi. Nơi mà cô đã ra đời, cô đã sống ở nông thôn hay tại thành phố, cô có anh chị em không? Cái chết của bà mẹ chắc đã làm cô bị đảo lộn lắm phải không?

- Tất nhiên là vậy rồi, cô gái trả lời, tỏ vẻ bực bội.

- Cô hay nổi nóng quá, cô West ạ. Nhân tiện đây, West không phải là tên thật của cô phải không? Không có gì quan trọng, tôi không cần phải biết tới một cái tên khác. Nếu thích, cô hãy cho gọi tên mình là West, North hay East. Tôi muốn biết là những gì đã xảy ra sau cái chết của bà mẹ cô.

- Bà ta nằm một chỗ đã từ lâu lắm rồi. Bà thường hay tới trong các nhà an dưỡng. Tôi ở lại với một người cô khá già. Cô này sống tại Devonshire. Cô không phải là người cô thực sự của tôi mà đúng hơn là một người chị họ của mẹ tôi. Sau đó ba tôi đã trở về, cách nay sáu tháng và tình hình thật là tuyệt. Bộ mặt của cô sáng lên và cô không để ý tới cái nhìn mà người ngồi đối diện với cô đang nhìn xoáy vào mình.

- Ông biết là tôi chỉ còn nhớ mang máng ra cha tôi mà thôi. Ông đã từ già mẹ con tôi hỏi tôi mới có năm tuổi. Tôi không nghĩ rằng mình sẽ gặp lại được ông. Mẹ tôi lại không hay kể về ông cho tôi nghe. Tôi có cảm giác là vào thời kỳ đầu, bà hy vọng rằng ông sẽ bỏ rơi người đàn bà kia đi để trở về với mẹ con tôi.

- Người đàn bà kia?

- Phải. Ông đã chạy trốn với bà ấy. Mẹ tôi đã nói với tôi rằng bà ta không tốt và bà đã phát biểu rất không đẹp về bà này, về cha tôi nữa, người mà tôi rất kính trọng. Cuối cùng, tôi đánh giá là cha tôi không tới nỗi xấu như vậy, là người đàn bà kia mới đáng trách.

- Ông ấy đã cưới bà ta à?

- Không, mẹ tôi vẫn luôn luôn từ chối ly dị. Bà theo đạo... Anglican (một giáo phái của người Anh - ND), phải vậy không?... Rất High Church (một đặc điểm của nhà thờ Anglicane của người Anh, cùng với Low Church và Middle Church). Bà hoàn toàn chống lại việc ly hôn.

- Cha cô sống có lâu với người đàn bà kia không? Bà ta có tên gì hay đó cũng là một bí mật?

- Tôi đã quên họ của bà ta. Không, tôi không cho rằng họ đã sống với nhau lâu. Nhưng tôi đã không biết nhiều về điều đó. Hai người đi qua Nam Phi, cãi lộn với nhau và sớm xa lìa nhau, vào lúc đó, tôi nhớ là mẹ tôi đã nói với tôi rằng bà rất hy vọng là cha tôi sẽ trở về. Nhưng ông đã không làm vậy. Cũng chẳng có thư từ gì cả. Ngay thư cho tôi nữa. Tuy nhiên, ông vẫn còn gửi quà Noel cho tôi.

- Ông có thương cô không?

- Làm sao tôi biết được? Không ai nói với tôi về ông cả, trừ bác Simon của tôi... người anh của cha tôi. Bác tôi phải một mình lo việc kinh doanh và tỏ ra bức tức vì cha tôi đã bỏ bê tất cả. Bác nói người như cha tôi không có khả năng đi theo một con đường đã định sẵn. Tuy nhiên, bác vẫn thừa nhận cha tôi là một người tốt bụng. Bác chỉ đánh giá là người thiếu ý chí. Tôi ít khi gặp ông bác này. Chỉ hay gặp những người bạn của mẹ tôi, phần lớn, họ đều là những người rất chán. Cuộc đời tôi luôn luôn ỉ ề. Cuối cùng, tôi cảm thấy thật tuyệt khi cha tôi đã trở về? Tôi cố hết sức mình để nhớ lại ông. Những lời nói, các cuộc chơi của chúng tôi... Ông hay đùa vui với tôi... Tôi đã thử tìm các tấm ảnh cũ của ông, nhưng dường như chúng đã bị hủy hoại hết. Có lẽ đó là do mẹ tôi...

- Mẹ cô căm thù cha cô à?

- Tôi cho là bà ấy nhằm vào Louise nhiều hơn.

- Louise?

Người con gái bỗng nhiên cứng mình lại.

- Tôi không còn nhớ nữa!... Tôi đã nói với ông... Tôi không bao giờ nhớ nổi các cái tên!

- Không quan trọng! Cô đang nói tới người đàn bà đã đi theo cha cô qua Nam Phi.

- Phải. Mẹ tôi đã nói là bà ta uống quá nhiều, dùng có chất ma túy và đã sống bệ rạc.

- Nhưng cô đã không biết rõ điều gì đã thực sự tới với bà ta?

Tôi không biết điều gì... - Nỗi lúng túng của cô để tăng thêm - Tôi mong rằng ông đừng đặt thêm những câu hỏi nữa! Tôi không biết gì về bà ta cả! Tôi đã không hề nghe nói tới. Tôi đã quên cho tới khi ông đề cập tới sự hiện diện của bà ta: Tôi lập lại là tôi không biết gì cả!

- Nào! Nào! Đừng cựa quậy như vậy. Cô không cần phải tự day dứt về những chuyện cũ nữa. Bây giờ là lúc phải nghĩ tới tương lai. Cô sẽ làm gì?

Norma thở dài.

- Tôi không có một nơi nào để đi cả. Tôi không thể... Tốt hơn hết là chấm dứt đi cho rồi... chỉ có điều...

- Chỉ có điều là cô không lập lại ý định một lần nữa chứ? Đó là một điều khủng khiếp của cô, chính tôi là người nói với cô như vậy đó, cô gái ạ. Đồng ý là cô hiện không có một mục đích, không có ai mình có thể tin cậy được, không có tiền?

- Đúng. Tôi có một trương mục tại ngân hàng, cha tôi đã gửi vào đó tiền cho tôi, nhưng tôi không chắc lắm. Tôi không muốn mình bị tìm ra!

- Không nhất thiết phải như thế. Tôi sẽ chăm lo cho. Tôi đề nghị sẽ đưa cô tới một nơi gọi là Kenway Court. Không tuyệt như tên đã hứa hẹn đâu. Đó là một nhà an dưỡng dành cho những người cần nghỉ ngơi. Ở đó không có bác sĩ và tôi có thể cam đoan với cô rằng cô không bị nhốt lại đâu. Cô có thể ra đi ngay khi mình muốn. Cô dùng bữa sáng ngay trên giường ngủ và có thể nằm dài trên đó suốt ngày, nếu cô muốn vậy. Cô hãy nghỉ ngơi cho tốt và trong một ngày nào đó, tôi sẽ tới thăm cô và chúng ta cùng bàn tính giải quyết một vài vấn đề. Cô nghĩ sao? Đồng ý chứ?

Norma nhìn kỹ ông bác sĩ, không biểu lộ gì song chậm chậm cô gật đầu, tỏ ra đồng ý.

* * * Trong buổi chiều hôm đó, bác sĩ Stillinfleet quay số trên máy điện thoại.

- Một cuộc bắt cóc đã thành công, ông giải thích sau khi đã bắt được liên lạc trên đường dây. Cô ta ở Kenway Court. Cô không tỏ ra kháng cự. Tôi không thể cho ông biết nhiều được, có chăng là cô gái đã ngón ma túy, tất cả các loại ma túy và theo ý tôi cô đã làm việc này từ khá lâu rồi. Cô ấy khẳng định rằng không hề nhưng tôi không mấy tin vào lời nói của cô ta.

Ông lắng nghe một lát rồi kêu lên:

- Đừng nói vậy? Phải tiến hành một cách thật là thận trọng. Cô ta rất nhút nhát. Phải, cô ấy đang sợ một điều gì đó, nếu cô ta không đóng kịch... Tôi chưa biết rõ. Ông hãy nhớ rằng những người nghiện ma túy rất khó điều khiển. Ông không thể luôn luôn tin vào lời của họ. Chúng tôi không muốn thúc đẩy nhanh sự việc và tôi không muốn làm cho cô ấy kinh sợ. Một mặc cảm về người cha, có từ lúc còn rất trẻ thơ. Tôi cho rằng cô ta không quan tâm nhiều tới bà mẹ mà tôi có cảm giác đó là một bà mẹ nghiêm khắc trên mọi phương diện... Loại người tử vì đạo, kiêu hãnh về thái độ tử vì đạo đó. Tôi có nhận xét là người cha, đối lại, là một người vui tính, không thể mang nặng trên mình thật lâu cái gánh nặng của đời sống vợ chồng. Ông có biết ai đó tên là Louise không? Cái tên đó dường như đã làm cho cô ta hoảng sợ. Theo ý tôi, đó là người thứ nhất mà cô gái đã căm thù, bởi vì người này đã làm cho cha cô xa lánh gia đình mình. Vào thời đó cô gái mới có năm tuổi và vào lứa tuổi đó, bọn trẻ con, dù chưa hiểu gì nhiều, đã có nhận thức về ai mà chúng cho là chịu trách nhiệm về một tai họa đã tác động tới chúng. Cô đã không gặp lại người cha cho tới năm nay, cách đây vào khoảng sáu tháng. Tôi có cảm giác là cô ấy hy vọng mình sẽ là người được cha mình thổ lộ tâm can, rằng mình là con người của mắt ông. Bề ngoài, cô ấy đã thất vọng lớn, vì ông đã trở về với một người vợ mới trẻ và đẹp. Bà ta có phải tên là Louise không? Mặc kệ, tôi chỉ tự hỏi vậy thôi. Tôi đã vẽ cho ông một bức tranh sơ bộ, nhưng nét chính...

Tiếng nói ở đầu dây kia bỗng nhiên thốt ra:

- Ông vừa nói gì vậy? Lặp lại đi!

- Tôi vừa nói là tôi mới vẽ cho ông một bức tranh sơ bộ.

Một khoảng khắc im lặng mà người bác sĩ phá vỡ.

- Có một chi tiết nhỏ có thể làm ông quan tâm: cô ấy đã tính tới, một cách khá vụng về, tự tử. Điều này có khiến ông ngạc nhiên chút nào không? Không à, cô ta đã không thử nuốt một ống at-pi-rin, cũng không tìm cách đứt đầu vào lò bếp ga. Cô chỉ đơn giản lao trên lòng đường đúng lúc một chiếc xe Jaguar lao tới. Tôi có thể khẳng định là mình đã tới đó đúng lúc. Theo ý tôi, đó là một mưu toan thành thật. Vả lại, cô ta cũng thừa nhận. Bằng một câu nói kinh điển thường lệ: cô ấy muốn chấm dứt các điều phiền muộn.

Ông nghe một tràng những tiếng đồn dập và trả lời:

- Tôi không biết. Vào thời điểm hiện tại, chúng ta khó lòng khẳng định bất cứ điều gì. Toàn thể bức tranh không sáng sủa. Tôi chỉ nói một cách đơn giản rằng đó là một cô gái có dây thần kinh rất nhạy, loạn tâm thần vì đã uống quá nhiều thuốc ma túy. Cô ta đóng kịch và tự tạo mình thành một nhân vật loạn thần kinh có khuynh hướng tự tử, khả năng đó có thể xảy ra, hoặc cô ấy kể chuyện tào lao. Tôi cũng không ngạc nhiên, mặc dù tôi không tìm thấy lý do... trừ phi cô ấy muốn tạo ra cảm giác hoàn toàn sai lạc về cô ấy. Nếu đúng vậy, cô ta là một cao thủ. Tùy theo lúc, hình như trong những chuyện do cô kể lại có cái gì đó chưa ăn khớp với nhau lắm. Ông bảo gì?... Xe Jaguar? Phải, nó chạy quá nhanh. Ông nghĩ rằng đây có thể là một ý định giết người à? (Ông bác sĩ suy nghĩ một chút). Tôi không biết nói gì, ông ta nói chậm rãi. Tôi không xem xét vấn đề dưới góc cạnh đó. Nỗi buồn, đó là điều có thể xảy ra mọi việc phải không nào? Dù sao, tôi cũng không biết gì hơn nữa, đành hẹn vậy. Tôi đã thuyết phục được cô ta tin vào tôi phần nào, nhưng sẽ không có kết quả nếu tôi thúc đẩy quá nhanh sự việc. Nếu cô ta sẽ tin cậy vào tôi hơn và nếu cô ta thành thật, cô ấy sẽ kể lại với tôi tất cả câu chuyện của mình, mà còn buộc tôi phải nghe cô ấy nói. Trong lúc này, cô ấy đang lo sợ một cái gì đó. Tất nhiên, nếu cô ấy còn thử tìm cách giấu giếm tôi, chúng ta phải tìm cho ra lý do. Cô ấy hiện đang ở Kenway Court và tôi nghĩ cô ấy không nhúc nhích đâu. Tôi đề nghị rằng ông hãy đặt một người của ông ở quanh nơi đó, trong vòng một hay hai ngày, để nếu cô ấy quyết định chuẩn đi, thì ta cũng còn biết là cô ta đi đâu.

13. Chương 13

Andrew Restarick đang viết một tấm séc... Bộ mặt của ông hơi nhăn lại.

Phòng làm việc của ông thật rộng rãi, với vẻ sang trọng tể nhị của những nhà kinh doanh đã thành đạt. Đồ dùng và các vật trang trí trước đây thuộc về Simon, người anh của ông, và ông đã chấp nhận chúng một cách bình thản, chỉ sửa đổi cách thức xếp đặt một chút thôi, chỉ thay thế hai bức hình chụp chính bản thân ông đưa từ nông thôn tới và một bức họa về cảnh Núi Bàn.

Andrew Restarick là một người đàn ông giữa hai lứa tuổi và tuy ông đã phát phì lên, ông không khác xa với hình ảnh của ông mười lăm năm về trước, nếu người ta so sánh ông hiện nay với hình ảnh của ông trên tấm hình đặt phía sau lưng ông. Cũng cái cằm kiên quyết ấy, cặp môi mỏng và đôi lông mày vòng cung kỳ cục buồn cười. Một người đàn ông không gây chú ý, có phần tầm thường và, trong lúc này đó là một người không được hạnh phúc lắm.

Cô thư ký của ông hiện ra và chờ ông ngược mắt lên mới bước tới.

- Một ông tên là Hercule Poirot đã đến đây. Ông khẳng định rằng đã được hẹn... nhưng tôi đã không thấy tên ông ta trong sổ của tôi.
- Poirot ư? Cái tên xem ra quen thuộc với ông Restarick, nhưng ông không xác định được. Ông gật đầu. Tôi nhớ là mình không biết ông này, nhưng hình như đã có nghe cái tên này ở đâu rồi. Ông ta ra làm sao?
- Rất nhỏ con... một người lạ mặt, một người Pháp, theo ý tôi... với bộ ria to đùng...
- À phải rồi! Mary đã kể lại tôi nghe về ông này vừa qua! Ông ta có tới thăm chú Roddy già. Nhưng cái câu chuyện hẹn này là gì vậy cà?
- Ông ấy nói rằng ông có gửi cho ông ấy một bức thư.
- Ha? Tôi không nhớ chút nào tới việc này cả. Có khả năng là tôi đã quên mất rồi. Có thể đó là Mary, tự cô ta... Không sao cả, mời ông ấy vào.

Một lát sau, Claudia Reece-Holland hướng dẫn một người đàn ông có cái đầu quả trứng, với bộ ria bự, đôi giày mũi nhọn đánh bóng véc nỉ, và có dáng vẻ như hài lòng với mình vào. Một người có hình dạng đúng như bà Restarick đã mô tả.

- Quý ông Hercule Poirot, cô nữ thư ký tuyên bố.

Và lách mình khi người khách bước tới.

Restarick đứng dậy.

- Ông Restarick? Tôi là Hercule Poirot, để phục vụ quý ông.
- Bà vợ tôi đã thông báo cho tôi về cuộc viếng thăm của ông, hay nói đúng hơn là ông đã tới thăm ông chú tôi. Tôi có thể giúp gì được ông?
- Tôi đến để trả lời bức thư của quý ông.
- Bức thư nào? Thưa ông, tôi không tin rằng mình đã viết gì cho ông cả.

Poirot nhìn ông này, ngạc nhiên và rút từ túi ra một tờ giấy mà ông mở ra trước khi trao nó qua mặt bàn, nghiêng mình.

- Thưa ông, xin ông đọc.

Restarick đọc thông điệp có mang tên công ty và chữ ký của ông.

Ông Poirot thân mến,

Tôi rất hân hạnh được tiếp ông tại địa chỉ nêu ở trên, càng sớm càng tốt. Theo lời của bà vợ tôi và theo một vài nguồn tin, tôi nghĩ là ông sẽ là một người mà người ta có thể đặt niềm tin cậy hoàn toàn một khi mà ông đã nhận lời phụ trách một công việc đòi hỏi cần phải kín tiếng.

Tôi xin quý ông nhận những tình cảm kính trọng của tôi.

Andrew Restarick.

Nhà kinh doanh hỏi một cách khô khan.

- Ông đã nhận được tờ giấy này khi nào?
- Ngay hồi sáng hôm nay. Không có việc gì quan trọng đang làm, tôi đã đi thẳng tới đây.
- Thật là một sự việc lạ kỳ. Tôi không hề viết bức thư này.

- Không viết bức thư này?
 - Chữ ký của tôi khác hẳn... Mời ông xem đây. Bàn tay của ông Restarick đi tìm một tài liệu và không suy nghĩ thêm, ông chìa ra cuốn sổ séc mà ông vừa ký tên.
 - Đây... Chữ ký trên bức thư không hề giống chút nào.
 - Lạ thật... thật là lạ. Ai có thể viết bức thư này?
 - Tôi cũng đang tự hỏi như vậy!
 - Không thể là... xin ông thứ lỗi... bà vợ của ông?
 - Không, không. Mary không có sáng kiến như vậy đâu. Và, dù gì đi nữa, việc gì cô ta phải ký tên tôi? Vả lại, cô ấy phải thông báo cho tôi biết, báo trước về cuộc viếng thăm của ông chứ!
 - Vậy là, quý ông không thấy vì lý do gì một người khác đã viết cho tôi bức thư à?
 - Dĩ nhiên là không rồi.
 - Thưa ông Restarick, ông có một ánh sáng nào về cái đề tài mà ông có thể trao đổi với tôi, theo như bức thư này không?
 - Vì sao tôi lại có thể được?
 - Xin lỗi ông, nhưng ông đã không đọc toàn bộ bức thư. Ông để ý, ở phía dưới trang giấy, có khẩu hiệu t.s.v.p. (xin giữ trang giấy - ND) viết bằng chữ nhỏ.
- Restarick cầm lại tờ giấy, lật nó lại về trang bên kia và đọc một câu đánh máy:
- Công việc mà tôi muốn tham khảo ý của ông liên quan với người con gái của tôi: Norma.
- Bộ mặt của Restarick sa sầm xuống một cách đột ngột.
- Đó là cả một câu chuyện! Nhưng ai là người có thể biết được... ai đã tìm cách chen vào đời sống tư của tôi đây?
 - Phải chăng, bằng cái mẹo này, ai đó đã muốn thúc đẩy ông tới chỗ hỏi tôi? Có thể, đó là những người bạn, có những ý đồ tốt đẹp... Ông không nghi ngờ một ai đó là tác giả bức thư sao?
 - Không có chút nào!
 - Và ông cũng không có một lo âu gì về một trong các cô con gái của ông... mang tên là Norma sao?
 - Quả là tôi có một người con gái tên là Norma. Đứa con gái duy nhất của tôi.
- Giọng nói của ông ta dịu đi khi thốt tới tên cô gái.
- Cô ấy có điều gì phiền muộn không... những khó khăn nào đó?
 - Theo tôi hiểu thì không có - Restarick trả lời với một giọng nói kém tự tin.
- Poirot nghiêng mình về phía ông.
- Ông Restarick, tôi tin không hẳn là như vậy.
 - Vì sao?
- Tôi căn cứ vào giọng nói của ông. Vào lúc này, có nhiều người - ông nói tiếp theo - có những điều lo âu về những người con gái của họ. Các cô gái hiện đang có tài tự chuốc lấy mọi điều khó khăn vào mình. Phải chăng cô gái của ông cũng như vậy?
- Restarick giữ im lặng một lát, tay gõ nhẹ lên mặt bàn làm việc.
- Vậy thì! Đúng, tôi đang lo âu về Norma, ông ta rất cuộc phải thú nhận. Đó là một đứa con khó tính, thần kinh không những bị suy nhược mà còn bị rối loạn nữa. Tôi... đáng tiếc là, không hiểu con mình cho rõ lắm.
 - Những điều phiền muộn về một người con trai, tôi nói tóm tắt vậy, phải không?

- Trong một ý nghĩa nào đó, đúng, nhưng đó không phải là điều tôi lo âu nhất. Tôi nghĩ rằng... Ông nhìn kỹ Poirot với vẻ suy nghĩ. Ông Poirot, tôi có thể tin ông là một người kín đáo được chứ?
- Nếu không như vậy, tôi đã không có danh tiếng về nghề nghiệp như tôi đang có.
- Vấn đề là phải tìm cho ra con gái tôi.
- Hả?
- Cũng như vẫn thực hiện đều đặn từ trước tới giờ, nó đã về nghỉ trong những ngày cuối tuần với chúng tôi. Chúng tôi cứ tưởng rằng, vào tối chủ nhật, nó trở về căn về hộ mà nó thuê cùng với hai cô gái khác, nhưng tôi vừa được tin là nó đã không trở về đó. Có lẽ nó đã đi tới... nơi khác rồi.
- Nói tóm lại, cô ấy đã mất tích phải không?
- Mất tích, nói thấy có vẻ bi thảm quá, nhưng, có thể, nói như vậy cũng đúng. Có lẽ nó sẽ có một sự giải thích vớ vẩn nào đó... Tuy nhiên, là một người làm cha, tôi phải lo âu. Ông biết không, nó đã không gọi điện thoại về nhà, cũng không nhắn nhe gì với các bạn ở chung phòng cả.
- Họ cũng lo lắng sao?
- Không, tôi sẽ không nói là họ lo lắng. Tôi cho là họ xem sự việc này rất bình thường. Từ ngày tôi rời nước Anh tới nay, những cô gái đã thay đổi ghê quá, chỉ cách đây mới mười lăm năm mà thôi.
- Và về cái người con trai mà ông đã nhìn với con mắt không thiện cảm kia? Cậu ấy có chạy trốn với cô ta không?
- Tôi hy vọng rằng không! Có khả năng là như thế, tất nhiên rồi, nhưng tôi... bà vợ tôi không nghĩ như vậy. Ông đã gặp cậu ấy trong bữa tối thăm ông chú tôi phải không?
- Quả thế và tôi nghĩ rằng mình đã hiểu vấn đề gì đã xảy ra rồi. Một chàng trai rất là đẹp nhưng, nếu tôi cho phép mình có câu nhận xét thì, đó không phải là một loại chàng rể mà một người cha vợ mong muốn có. Tôi để ý rằng bà vợ của ông cũng không ưa anh ta lắm.
- Bà vợ của tôi tin chắc rằng hôm đó, nó đã muốn che giấu sự hiện diện của nó tại nhà tôi.
- Cậu ta biết là mình không phải là một người được hoan nghênh chăng?
- Hơn thế nữa! Ông Poirot, hẳn đã biết như vậy mà!
- Ông cho rằng, trong trường hợp như vậy cô con gái của ông đã đi tới tìm cậu ấy một nơi nào đó chứ?
- Có khả năng... Tôi thú thật là ý nghĩ này không lãng vãng trong đầu tôi... ngay từ đầu.
- Ông đã báo cho cảnh sát rồi chứ?
- Không.
- Khi xảy ra vấn đề mất tích như vậy, báo cho nhà cầm quyền biết là điều tốt nhất. Cảnh sát họ đều kín đáo và có những phương tiện mà những người như tôi chẳng hạn, không thể có được.
- Tôi không muốn báo cho cảnh sát. Vấn đề liên quan tới con gái của tôi! Ông không hiểu sao? Nếu nó muốn biến mất trong vài ngày, thì đó là chuyện riêng của nó! Không nên nghĩ rằng nó đã sa vào một điều gì nguy hiểm cả. Tôi... tôi chỉ muốn biết nó hiện đang ở đâu để tôi được yên tâm mà thôi.
- Có khả năng, thưa ông Restarick, đó không phải là mối lo âu duy nhất của ông đối với con gái của ông?
- Điều gì đã khiến ông suy nghĩ như vậy?
- Đơn giản là trong thời đại hiện nay của chúng ta, không có gì bất bình thường trong việc một cô gái bỏ đi trong một số ngày, không báo cho ai biết về ý đồ của mình. Việc ông lo âu về sự mất tích đột ngột này hẳn phải dính tới một việc khác nữa.
- Quả thật. Ông hoàn toàn có lý. Đó là... ông ta ngẩng nhìn Poirot, tỏ ra lúng túng. Thật khó mà thổ lộ loại câu chuyện như vậy với một người lạ mặt.

- Không hẳn là như thế. Tôi cho rằng thổ lộ câu chuyện với một người không hề quen biết lại dễ dàng hơn là với một người quen. Ông Restarick, chắc ông cũng đồng ý như vậy chứ?

- Có lẽ, có lẽ. Tôi rất hiểu quan điểm của ông. Đúng, tôi công nhận là mình có lo âu về tình hình con đẻ của tôi. Ông thấy không, nó đã cư xử không giống những đứa con gái khác và đã xảy tới một việc khiến chúng tôi rất băn khoăn... vợ tôi và tôi ấy mà.

- Con gái của ông có thể đã ở vào một lứa tuổi khó khăn mà những người mới trưởng thành thường trải qua một giai đoạn dễ xúc cảm. Trong thời kỳ này, người ta thường không nên buộc họ phải chịu trách nhiệm gì về những hành động của mình. Xin ông chớ bức mình nếu tôi đề cập tới một giả thiết tế nhị... Cô con gái của ông có thể không hài lòng về bà mẹ ghẻ của mình chẳng?

- Đúng là như thế đó, buồn thay. Và tuy vậy, thưa ông Poirot, tôi có thể cam đoan với ông rằng thái độ của nó thật là không đúng đắn. Không giống như lúc tôi vừa chia tay với mẹ đẻ nó. Sự việc đã xảy ra từ nhiều năm nay rồi... Tôi sẽ nói hết sự thực với ông. Cuối cùng rồi tôi cũng không giữ bí mật với ông bất cứ một điều gì. Bà vợ đầu của tôi và tôi chỉ đơn giản là sống không hợp nhau mà thôi. Không nên nhắc nhở nhiều đến quá khứ nữa. Tôi đã gặp một người khác, một người mà tôi đã mê say. Tôi đã rời nước Anh để đi cùng người đàn bà đó tới Nam Phi. Vợ tôi không đồng ý ly dị và tôi cũng không đề nghị điều đó. Tôi đã thu xếp để lại một khoản tiền đủ để trợ cấp cho gia đình... Vào thời đó, con gái tôi mới có năm tuổi...

Ông ngưng một chút rồi tiếp tục:

- Bây giờ nhìn lại quá khứ, tôi nhận thấy mình không hài lòng về cuộc đời của mình. Từ lâu rồi, tôi mong muốn đi xa. Tôi rất ghét mình bị buộc chân vào bàn làm việc. Anh tôi, người cùng tôi được thừa kế gia tài của cha mẹ, thường chê trách tôi đã không chịu quan tâm đến công việc chung, không chịu đóng góp những gì mà anh ấy mong đợi ở tôi. Nhưng cái lối sống đó không hấp dẫn tôi. Tôi khát khao phiêu lưu đi xa... Nói tóm lại, tôi đã đi sang Nam Phi và Louise đã đi với tôi. Tôi phải thừa nhận rằng việc làm đó không phải là một thành công. Dù yêu nhau, chúng tôi gây lộn luôn với nhau. Cô ấy không ưa phải sống cách xa các thủ đô như Luân Đôn, Paris... Tóm lại những nơi sống văn minh. Sau khi tới Nam Phi được một năm, hai chúng tôi xa nhau - Ông thử dài - Có thể, tôi sẽ trở về cuộc sống gia đình vào lúc đó, một cuộc sống mà tôi không hề ưa thích! Tôi từ khước và mặt khác không biết bà vợ của tôi có nhận lại tôi hay không? Tôi vẫn nghĩ rằng bà ta luôn tự cho có nghĩa vụ đưa tôi trở về sống với gia đình. Không có ai hơn được bà ta trong việc hành động theo lương tâm của mình.

Poirot cảm thấy có vị cay đắng đằng sau những lời nói đó.

- Nhưng rốt cuộc, tôi đã nghĩ tới Norma nhiều hơn... Tôi biết rằng nó được an toàn bên người mẹ, và tôi tự bằng lòng bằng cách gởi cho nó một số quà. Tôi không có ý về thăm nó và về vấn đề này, tôi không đáng trách vì tôi e ngại nó sẽ đau khổ khi có một người cha thoát hiện rồi thoát đi. Cứ cho là tôi đã nghĩ ra cách hành động tốt nhất.

Đến lúc này, những tiếng nói cuốn vào nhau dồn dập. Dường như ông Restarick cảm thấy nhẹ mình khi kể lại câu chuyện này cho một người nghe đầy thông cảm như vậy: một thái độ mà Poirot luôn luôn biểu hiện.

- Ông không hề có ý định bỏ mọi việc để trở về nước?

- Không. Cuộc sống của tôi lúc đó đã cho tôi hoàn toàn vừa ý. Từ Nam Phi, tôi đã chuyển sang sống ở miền Đông Phi Châu. Về mặt tài chánh, tôi đã xoay sở rất khá, kinh doanh gì đều sinh lợi cả. Thông thường, tôi phiêu lưu trong rừng và tiến lên từng chặng. Cuối cùng, tôi đã thực hiện giấc mơ của mình ngày xưa. Tôi luôn luôn ưa thích cuộc sống trong bầu trời thoáng đãng, vì vậy khi cưới bà vợ thứ nhất, tôi cảm thấy như mình bị sa vào một cái bẫy, bị cầm tù. Nơi đây, tôi hoàn toàn được hưởng niềm tự do, không bao giờ nghĩ tới cuộc sống gò bó mà tôi đã bỏ lại sau lưng mình.

- Nhưng ông đã trở về từ bao giờ?

- Phải... tôi đã trở về... Quả thật, người ta già đi, rồi bị dính dáng tới một vụ làm ăn rắc rối mà tôi đã tiến hành chung với một người bạn và vì thế, cần phải chạy chọt tại Luân Đôn. Tôi định nhờ cậy anh tôi lo việc này, nhưng lại hay tin là anh ấy vừa mới chết. Tới lúc đó, tôi nghĩ là mình cần phải trở về để nắm lấy cái công ty của gia đình.

- Có thể là bà vợ của ông, bà vợ thứ hai của ông...

- Đúng thế, tôi vừa cưới Mary. Mặc dù quê gốc Nam Phi, nhưng cô ấy đã biết và yêu nước Anh. Cô ấy mơ mộng mình có được một mảnh vườn kiểu Anh! Và tôi, lần đầu tiên, tôi nghĩ rằng tôi cũng yêu thích cuộc sống kiểu Anh. Tôi nghĩ tới Norma mà mẹ cháu vừa mất được hai năm. Mary đồng ý sẽ giúp đỡ tôi xây dựng lại tổ ấm. Tương lai đã hứa hẹn tốt và... thế là tôi trở lại như thế này đây, ông ta kết luận, mỉm cười.

Poirot ngược mắt nhìn bức chân dung treo ở trên tường. Nó tỏ ra có giá trị ở đây hơn tại gia đình ở nông thôn. Người ta không ngập ngừng một giây khi nhận ra được con người ngồi tại cái bàn làm việc: cũng những nét đặc trưng như thế, cằm dô ra, chân mày vòng cung với một nét mà con người ngày nay đã thiếu: tính thanh niên!

Một ý nghĩ khác thoáng qua trong đầu nhà thám tử. Vì sao Andrew Restarick đã đưa bức tranh ra khỏi cái chỗ nguyên thủy của nó? Hai chân dung, cái của bà vợ trước của ông ta và cái của bản thân ông ta đều được thực hiện cùng một thời kỳ, như vậy, tự nhiên là nên giữ cả hai cùng với nhau. Andrew Restarick đã đặt cái của mình trong phòng làm việc của ông vì niềm kiêu hãnh... vì lòng ham muốn tỏ ra ta đây là một nhà kinh doanh quan trọng chẳng? Làm như vậy để giữ dưới mắt mình hình ảnh của một nhân vật đã được giới tài chính ở Cité công nhận chẳng? Nói tóm lại, phải chăng ông ta cần tự tin hơn?

“Có thể, Poirot thăm kết luận, đó chỉ đơn thuần là niềm kiêu căng của ông ta mà thôi. Ngay chính ông, Poirot thừa nhận trong một phút khiêm tốn bất thường, cũng có thể kiêu căng trong một vài trường hợp?”

Khoảnh khắc im lặng mà hai người đều đã không để ý tới, được Restarick phá vỡ khi ông ta nói với giọng ngưỡng ngưỡng:

- Ông Poirot, mong ông tha lỗi cho tôi vì đã làm ông buồn ngủ vì cái câu chuyện về cuộc đời tôi.

- Thưa ông Restarick, xin ông đừng nói thế. Ông chỉ kể lại đời mình trong trường hợp nó giúp tôi hiểu được về con gái ông mà thôi. Ông đã rất băn khoăn về cô ta. Nhưng, tôi cho rằng ông chưa trình bày lý do thật của nỗi băn khoăn đó. Ông có muốn tìm được con gái mình không?

- Càng nhanh càng tốt.

- Tốt... và ông muốn rằng tôi làm việc đó phải không? Mong ông đừng ngần ngại. Sự lễ phép là điều cần thiết cho nhiều trường hợp, nhưng, trong trường hợp này, nó là thừa. Ông hãy nghe đây, tôi, Hercule Poirot, khuyên ông hãy trình báo với cảnh sát. Tôi có thể cam đoan với ông rằng họ biết hành động một cách kín đáo.

- Tôi sẽ không báo với cảnh sát, trừ phi... ờ, trừ phi cần thiết lắm.

- Vậy ông muốn giao việc cho một thám tử?

- Đúng vậy, mặc dù tôi chưa biết mình có thể tin vào người mới gặp lần đầu được không?

- Và ông đã biết gì về tôi?

- Quả thật... tôi biết là ông đã giữ một chức vụ quan trọng trong Sở Mật vụ trong thời gian chiến tranh, do ông chú của tôi đã ca ngợi ông. Đó là một sự kiện xác thực.

Cảm giác hơi châm biếm thoáng hiện trên bộ mặt của Poirot đã không bị nhà kinh doanh để ý tới. Lẽ ra Restarick cần biết không nên tin cậy vào lời nhận xét của ông chú, ông ta đã có trí nhớ rất ngắn ngủi và cặp mắt đã yếu... Ông ta đã bị thu hút bởi câu chuyện do nhà thám tử dựng lên! Tuy rằng nhà thám tử vẫn rất kính nể ông cụ, nhưng điều này càng tăng thêm niềm tin cổ xưa của ông là không nên tin ngay vào những điều mà người ta kể nếu chưa kiểm tra lại. Nghi ngờ mọi người, đó là một khẩu hiệu của Poirot từ lâu, nếu không phải là mãi mãi.

- Xin phép cho tôi được trấn an ông, Poirot nói. Trong sự nghiệp lâu dài của đời tôi, tôi đã thu được nhiều thắng lợi trong các trận chiến đấu cho nền Công lý. Trên nhiều phương diện, tôi là một người không ai sánh bằng.

Restarick bắt đầu nghi ngại rằng đó không phải là sự thật. Đối với một người Anh, bất cứ ai khoe khoang các thành tích của mình đều khêu gợi sự nghi ngờ.

Ông hỏi:

- Thưa ông Poirot, theo ý ông, ông có thể tìm lại con gái tôi?
- Có lẽ không nhanh được bằng cảnh sát, nhưng dù sao tôi cũng sẽ tìm được.
- Nếu ông tìm được nó...
- Nhưng, thưa ông Restarick, nếu ông muốn cho tôi thành công thì ông phải cho tôi biết mọi chi tiết liên quan đến sự việc.
- Ông đã biết tất cả rồi: ngày giờ, địa điểm, nhà ở mà nó phải tới. Tôi còn có thể cung cấp cho ông danh sách về các người bạn của nó...

Poirot lắc đầu mạnh mẽ.

- Không, không, tôi chỉ gợi ý là ông cần nói hết sự thật.
 - Vì sao mà ông tin rằng tôi còn giấu ông điều gì?
 - Tôi tin chắc rằng ông đã chưa kể hết tất cả. Ông còn e ngại điều gì? Ông còn giấu những gì... mà tôi phải biết nếu muốn thành công? Cô con gái của ông không ưa bà dì ghẻ. Ồ, chẳng có gì ngạc nhiên cả. Một phản ứng rất tự nhiên. Có thể là cô ấy đã có một giấc mơ dài về ông trong nhiều năm qua. Điều này hay xảy ra khi một người trong gia đình đã rời tổ ấm và khi đứa trẻ đã phải chịu đựng nỗi chia ly. Đúng, đúng là tôi hoàn toàn biết rõ là mình đang nói những gì. Ông cho rằng trẻ em thì hay quên. Đúng như vậy. Cô con gái của ông có thể, theo cách đó, quên các hình nét của ông, giọng nói của ông. Chúng đã bị xóa nhòa đi trong ký ức của cô ta. Thay vào hình ảnh thực của ông, cô ấy đã dựng lên một hình ảnh tưởng tượng khác. Ông đã đi xa, cô ấy mong muốn ông trở về. Bà mẹ, không còn nghi ngờ gì nữa, luôn luôn từ chối nói về ông và có khả năng là tình trạng đó lại kích thích người con gái của ông cảm thấy rất gần gũi ông. Ông đã thắng cuộc chơi dưới mắt của con gái ông. Bà mẹ thì ở đó, cô trách bà về trách nhiệm để cô ta phải cam chịu sự thiếu thốn tình cảm. Cô ta có thể đã nói lên một điều gì đó đại loại “Cha rất yêu con. Chắc chắn chỉ có mẹ là cha không yêu thôi”. Và từ đó nảy ra một thứ lý tưởng hóa, một mối liên hệ thâm kín giữa ông và cô ấy. Điều đã xảy ra đó, không phải và cũng không hề là do lỗi của ông gây ra! Tôi có biết chút đỉnh về môn tâm lý học và có thể cam đoan với ông rằng các sự việc đã diễn ra như thế đó. Khi biết được ông trở về, nhiều kỷ niệm thực cũng như tưởng tượng, bị chôn vùi vào một góc cạnh nào đó của tiềm thức đã trỗi dậy. Cha của cô ấy đã trở về! Cô ta và ông sẽ sung sướng sống với nhau! Có thể cô ấy đã không nghĩ tới người dì ghẻ cho tới khi cô đã gặp bà và tỏ ra vô cùng căm ghét. Lại một phản ứng vô cùng tự nhiên nữa. Cô ấy căm ghét, một phần bởi vì cô nghĩ rằng bà Restarick mới này đã cướp vị trí của cô và mặt khác là bà vợ của ông lại xinh đẹp và duyên dáng. Đó là điều mà các cô gái trẻ rất không hài lòng vì các cô đã hoàn toàn không tự tin vào mình. Cô con gái của ông rất vụng về và có lẽ bị mặc cảm tự ty nữa. Vì vậy, có thể cô ấy lao vào ghét bà dì ghẻ ngay lập tức, với một cường độ mà chỉ những người trẻ tuổi mới có mà thôi.
 - Quả thực đó là lời của ông bác sĩ mà chúng tôi đã hỏi ý kiến, cũng đã nói nhiều hay ít theo hướng này. Tôi muốn nói rằng...
 - A? Ông đã đi hỏi một bác sĩ rồi? Ông chắc hẳn đã có lý do rõ ràng để làm việc này chứ?
 - Ồ! Gần như chẳng có gì cả!
 - Cho phép tôi nghĩ ngược lại. Đó là một điều gì đó, chắc chắn là rất nghiêm trọng và tốt hơn hết là ông thông báo ngay cho tôi biết, vì nếu tôi nắm được điều gì đã diễn ra trong đầu óc của con gái ông, tôi sẽ dễ dàng kiểm tra được cô ấy.
- Restarick im lặng một lúc lâu rồi mới nói:
- Ông Poirot, mọi việc sẽ được giữ kín giữa hai ta với nhau nhé! Ông có bảo đảm với tôi như vậy không?
 - Tất nhiên rồi. Đã xảy ra điều gì?
 - Tôi không chắc lắm...
 - Cô con gái của ông đã tìm cách ám hại bà vợ của ông à? Một điều gì đó nghiêm trọng hơn là trò trẻ con phải không? Cô ấy, ờ... đã tấn công bà ấy về thể xác?

- Không, không phải là một vụ tấn công... một tấn công trực diện... và, lại một lần nữa, chẳng có gì để chứng minh cả.
 - Đồng ý.
 - Vợ tôi đã trải qua một thời kỳ mà bà ấy không ổn chút nào...
 - Tôi thấy ... Và thực chất của nỗi đau không nhận dạng được của bà là gì? Rối loạn đường tiêu hóa? Một cơn viêm ruột non?
 - Ông Poirot, ông đi mau quá. Thật là mau. Đúng, quả là có vấn đề rối loạn đường tiêu hóa. Sự việc này khiến chúng tôi rất băn khoăn, vì Mary luôn luôn có sức khỏe rất tốt. Chúng tôi đã đưa cô ấy tới bệnh viện để theo dõi, như người ta thường nói.
 - Và kết quả?
 - Tôi nghĩ là bác sĩ đã không biết chính xác đó là bệnh gì... Tuy nhiên, cô ấy đã phục hồi sức khỏe và đã trở về nhà. Nhưng gần đây, cơn đau lại tái hiện. Đường như bà ấy bị đầu độc về ruột, nhưng không có chứng cứ rõ ràng. Chúng tôi kiểm tra các thức ăn mà bà ấy đã dùng và cho phân tích các mẫu. Người ta đã tìm ra có một chất gì đó được trộn vào đĩa thức ăn mà chỉ có một mình bà ấy ăn thôi.
 - Tóm lại, có ai đó đã cho bà nhà ăn chất tén thạc phải không? Đúng vậy chứ?
 - Đúng! Liều lượng rất ít nhưng lần sau tăng hơn lần trước...
 - Ông đã nghi ngờ cho con gái mình?
 - Không.
 - Thưa ông Restarick, tôi nghĩ là có. Ông đâu có thể nghi cho ai khác?
- Như rất tiếc, ông Restarick nói:
- Vâng... vậy đó. Phải!

* * *

Khi Poirot về tới nhà, Geroge báo cho ông:

- Thưa ông, có một cô tên Edith đã gọi điện tới.
- Edith à? Poirot nhướn đôi lông mày lại.
- Theo lời cô nói, cô làm việc cho quý bà Oliver. Cô ấy đã nhờ tôi thông báo cho ông rằng bà chủ của cô nằm ở bệnh viện Saint Giles.
- Bà ấy đã bị làm sao?
- Tôi hiểu là người ta đã... ờ... đánh một đòn lên đầu bà ta. George không nói gì thêm ngoài câu nhấn như sau: “Và nhờ ông nói lại rằng điều đã xảy ra hoàn toàn do lỗi của bà ta”.

Poirot tắc lưỡi.

- Tôi đã báo trước với bà ta rồi mà... Tôi đã nghi như vậy khi gọi điện thoại tới bà, hồi chiều hôm qua và tôi đã không được bà trả lời! Ôi! Đàn bà.

14. Chương 14

- Chúng ta hãy mua một con công.

Bà Oliver, nói đột ngột một cách bất ngờ. Bà không mở mắt, giọng của bà tuy yếu nhưng có một âm sắc rất rõ.

Bà người đang ngắm nhìn bà, ngạc nhiên.

Bà nói thêm:

- Bị đánh vào đầu!

Bà mở đôi mắt và cái nhìn mơ hồ tìm nhận quang cảnh xung quanh. Người đầu tiên bà nhận ra là một chàng trai trẻ, tay cầm sổ tay, bút chì.

- Một người cảnh sát, bà Oliver nói bằng một giọng yên tâm.

- Thưa quý bà, tôi xin lỗi quý bà?

- Tôi đã nói rằng ông là một nhân viên cảnh sát, đúng vậy không?

- Thưa bà đúng vậy.

- Một cuộc tấn công tội lỗi, bà tiếp tục.

Bà nhắm đôi mắt, hài lòng.

Khi tỉnh lại, bà cảm thấy mình có đủ sức mạnh để quan sát những gì xung quanh. Bà nằm trên giường, một cái giường cao của bệnh viện, rất vệ sinh, bà nhận xét như vậy, loại giường mà người ta có thể nâng lên hay hạ xuống nhờ vào một tay quay. Bà kết luận mình không ở trong nhà mình.

- Một bệnh viện hay là một nhà an dưỡng.

Một bà giám thị vẻ đầy uy lực đứng cạnh cánh cửa ra vào, có một nữ y tá ở bên cạnh.

Bà xác định ra một bóng dáng khác.

- Không ai làm cho mình lầm lẫn với bộ ria của ông ta được. Vì sao, ông lại có mặt ở đây hả Poirot?

Người được kêu tên bước tới:

- Thưa bà, tôi đã khuyên bà phải thận trọng.

- Mọi người đều có thể đi con đường của mình, bà Oliver đáp. Ôi, tôi đau đầu quá.

- Đúng là như vậy đó. Như bà vừa tuyên bố, bà đã bị đánh vào đầu.

- Đúng, bởi con công.

Người cảnh sát cảm thấy không thoải mái và hỏi:

- Xin bà thứ lỗi, đúng là bà đã nói là bà bị một con công tấn công?

- Đúng. Đã có lúc, tôi đã có cảm giác khó chịu... Ông biết không bầu không khí ấy mà - Bà lúc lắc bàn tay thay cho lời giải thích và bộ mặt thì nhăn lại - Ô là là! Tốt hơn là tôi sẽ không làm lại nữa.

- Bệnh nhân của tôi không nên bị kích động, bà giám thị nói.

- Bà có thể chỉ cho tôi biết cuộc tấn công đã xảy ra tại đâu không?

- Tôi không có ý niệm gì. Tôi quên mất rồi. Tôi đi từ một xưởng vẽ trở về... rất ít được dọn dẹp... dơ nữa là khác. Người con trai thì đã nhiều ngày rồi không cạo râu... Một áo vét bằng da cáu bẩn...

- Đó là người đã tấn công bà à?

- Không. Một người khác.

- Nếu bà nói được cho chúng tôi...

- Thì tôi đang làm việc đó đây, không phải sao? Tôi đã đi theo anh này từ tiệm cà phê, ông biết không.... có điều, tôi ít có kinh nghiệm trong việc làm này. Chưa có thực hành. Thật là khó hơn người ta tưởng - Cặp mắt của bà nhìn vào người cảnh sát - Tôi cho rằng ông, ông biết làm điều đó phải không? Các ông đã được huấn luyện... để bám đuôi người ta mà, tôi muốn nói như vậy đó. Ô! Và sau đó... không có gì quan trọng, ông thấy không, thật là đơn giản. Tôi xuống xe buýt ở World's End, và tất nhiên, tôi tưởng rằng hắn đã ở lại trong xe... hay hắn đã đi một hướng khác. Nhưng, thay vì như thế, hắn đột nhiên đã hiện lên phía sau lưng tôi.

- Hắn là ai vậy?

- Một con công và nó đã làm tôi sợ. Ông sẽ có cảm giác lạ kỳ khi nhận thấy là sự việc đã bị diễn biến ngược với lô-gic... khi con mồi mà ông đang bám theo, bỗng nhiên trở thành người đi săn và đang đi theo gót ông... và tôi đã có cảm giác bối rối. Thực ra, tôi đã sợ nhưng không giải thích được vì sao. Tuy hấn đã nói với tôi bằng một giọng rất lễ phép... nhưng tôi vẫn sợ. Sau đó một lúc, hấn đề nghị tôi: “Mời bà đi thăm xưởng vẽ” và tôi đã leo một thang lầu có vẻ yếu ớt, và sau đó, tôi đã gặp người thanh niên thứ hai... cái người trai trẻ tuổi bần thủ mà tôi vừa nói... anh này đang vẽ và một cô gái ngồi làm mẫu cho anh ta. Cô ta khá sạch sẽ và xinh xắn. Vậy là, tất cả chúng tôi đều có mặt tại đó. Họ đều tỏ ra rất đúng mực với tôi và khi tôi nói là mình phải về nhà, họ đã chỉ cho tôi con đường ngắn nhất để tới được King s Road. Nhưng họ đã không cho tôi những thông tin đúng... tất nhiên là như vậy, cũng có thể là tôi đã lầm lẫn... Ông biết không, khi họ nói với ông, đường thứ nhì về bên trái rồi đường thứ ba về bên phải, ông khó lòng theo đúng được lời chỉ dẫn. Rốt cuộc, tôi đã tới một nơi khá bần thủ, gần con sông. Tôi đã không đề phòng khi con công đập tôi.

- Tôi nghĩ là bà ấy đang nói sáng, cô nữ y tá tuyên bố.

- Không, tôi không nói sáng đâu! Tôi biết rất rõ những điều mình nói ra.

Có nữ y tá định mở miệng nhưng một cái nhìn của thượng cấp cô đã buộc cô phải im lặng.

- Vải nhung xa-tanh và tóc dài thành từng lọn, bà Oliver nói thêm.

- Một con công bằng xa-tanh à? Thưa bà, một con công thực? Bà đã trông thấy nó gần con sông ở Chelsea?

- Một con công thực? Nhưng không phải vậy đâu! Bậy bạ làm sao! Một con công thực trên bờ cảng Chelsea làm gì ở đây?

Dường như không ai tìm ra được câu trả lời cho câu hỏi này.

- Hấn ra bộ vênh vang, vì thế tôi đặt cho hấn cái tên là Con Công. Theo ý tôi, đó là một kẻ hợm mình. Tự mãn về cái vẻ bề ngoài của hấn. Và có thể, còn nhiều chuyện khác nữa. David... Cái gì đó. Ông muốn biết là tôi ám chỉ ai không? Bà nhìn vào Poirot dò hỏi.

- Bà khẳng định rằng một người trẻ tuổi tên là David đã đập vào đầu của bà?

- Phải.

- Bà có nhìn thấy hấn không?

- Không. Nhưng tôi không nghi ngờ gì về những điều đã xảy ra, tôi đã nghe những tiếng chân phía sau lưng tôi và ngay trước khi tôi có thể quay mình lại... thì sự việc đã xảy ra! Như cá một đồng cỡ một tấn ngói chụp lên tôi. Tôi nghĩ là giờ đây tôi cần được ngủ.

Bà lúc lắc nhẹ cái đầu, nhắm mắt và chìm trong một trạng thái vô ý thức hoàn toàn an nghỉ.

15. Chương 15

Poirot rất ít khi dùng tới cái chìa khóa căn hộ của mình. Theo một thói quen cố hữu, ông bấm chuông và đợi cho người phục vụ George ra mở cửa. Lần này ông từ bệnh viện trở về, cô Lemon lại là người mở cửa.

- Thưa ông, ông có hai người khách - cô nói. Quý ông Goby và một quý ông khác đã hơi có tuổi, đó là Sir Roderick Horserfield. Ông muốn gặp ai trước?

- Sir Roderick Horsefield.

Ông suy nghĩ một lát, cái đầu nghiêng về một phía giống như một con chim sơn ca một cách lạ kỳ, tự hỏi làm cách nào mà cuộc viếng thăm này có thể ghi vào trong bản danh sách chung của tình hình. Ông Goby hiện diện theo cách của ông, tức là thò cái đầu qua cửa ra vào phòng làm việc của cô thư ký.

Poirot trao cho cô Lemon cái áo măng-tô của mình và ông Goby đứng dựa vào tường.

- Tôi sẽ uống một tách trà với George trong nhà bếp. Tôi có nhiều thời gian. Tôi sẽ đợi.

Ông ta biến mất và Poirot đi vào trong phòng khách, nơi mà Sir Roderick, tràn đầy hưng phấn, đang đi bách bộ.

- A! A! Tôi đã khám phá ra nơi trú ẩn của ông, ông bạn ạ! Ông ta nói. Điện thoại là một phát minh thật là kỳ diệu.

- Cụ đã nhớ tên tôi? Tôi rất hạnh diện.

- Thực ra... không hẳn như thế. Nhớ tên không phải là điểm mạnh của tôi đâu, ngược lại, tôi không quên một gương mặt, ông ta tuyên bố đầy hạnh diện. Không, tôi chỉ đơn giản là hỏi thăm Scotland Yard (Sở Liêm Phóng Anh - ND).

-Ồ!... Poirot hơi lúng túng, mặc dù trong thâm tâm, ông phải thừa nhận là một hành động như vậy phù hợp với tánh nết của Sir Roderick.

- Người ta đã hỏi tôi muốn nói tới ai và tôi đã nhấn mạnh rằng mình muốn gặp ông trùm. Trong cuộc đời, thường phải làm như vậy đó, bạn ạ! Đừng bao giờ tiếp xúc với những người thứ yếu, chẳng đi tới đâu cả! Tôi luôn luôn nói: “Phải đi thẳng tới trên cao”. Đáng nói là tôi đã báo cho họ biết tôi là ai, và tôi đã không phải đợi lâu mới có kết quả mong muốn. Một vị công chức rất đáng mến, thực tình là vậy.... Tôi đã nói rằng tôi cần biết địa chỉ một người của “Allied Interlligence” (cục tình báo của Đồng minh - ND), người đã ở tại Pháp trong một thời gian. Tôi phải thú nhận, trong một lúc ông ta đã mất phương hướng. Tôi đã trợ giúp ông bằng cách nói: “Ông biết không?... Một người Pháp, nếu không thì đó cũng là một người Bỉ, phải không? Tên của ông ấy như là Achilles... Một người đàn ông nhỏ bé với bộ râu to đùng”. Người công chức đã hiểu và cam đoan với tôi rằng địa chỉ của ông chắc chắn là có ghi lại trong sổ. Tôi đã trả lời với ông ta không chắc là có kết quả gì đâu vì tôi nghi ngờ rằng ông đã đơn giản lấy tên là Achilles hay Hercule. Cuối cùng, ông ta đã nêu cho tôi tên thật của ông. Và đã cho tôi địa chỉ của ông. Theo tôi, đó là một con người rất đáng mến.

- Tôi rất hân hạnh được tiếp kiến cụ, Poirot đáp, nhắm tính nhanh về người đưa tin cho Sir Roderick và về điều mà ông cụ có thể nói ra, trong lần đi thăm sắp tới của cụ tới Scotland Yard. May thay, rất ít có cơ may là Sir Roderick sẽ gặp “ông Trùm Bự”. Cụ sĩ quan già này có lẽ đã liên lạc được với ai đó quen biết Poirot và nhiệm vụ của người này là phải tỏ ra thật lễ phép đối với những người thuộc về một thế giới khả kính.

- Dù sao tôi cũng tới đây, không có khó khăn gì, ông khách nhấn mạnh.

- Cụ làm cho tôi rất lấy làm hân hạnh. Cho phép tôi được mời cụ một chút gì để giải khát. Nước trà, uyết-ki và xô-đa, xi-rô lựu...?

- Trời ơi! Không - Sir Roderick phản đối vì xi-rô lựu không hấp dẫn. Tôi thích chút uyết-ki hơn. Đáng lẽ tôi không nên uống rượu, nhưng các thấy thuốc đều là những con lừa, phải không ông? Việc làm duy nhất của họ là cấm chúng ta chạy theo những thú vui nho nhỏ mà thôi.

Poirot bấm chuông gọi George và một lát sau, rượu uyết-ki và bình nước xô-đa đã được đặt gần ông già. Khi người phục vụ đã rút lui, Poirot hỏi:

- Nào... tôi có thể làm gì cho cụ được đây?

- Tôi có một công chuyện muốn giao cho ông, ông bạn ạ!

Sir Roderick dường như đã tin chắc vai trò quan trọng mà Poirot đã thực hiện bên cạnh ông cụ trong cuộc chiến tranh. Một niềm tin làm người thám tử rất hài lòng, nghĩ rằng nó có thể đóng một vai trò gì đó trong các mối quan hệ tương lai với người cháu của ông cụ, Andrew Restarick.

- Những giấy tờ, ông Horsefield thì thầm. Tôi đã đánh lạc mất những giấy tờ và nhất thiết tôi phải tìm cho ra chúng. Tôi đã cho rằng đó là vì những con mắt của tôi không còn tốt như ngày xưa và vì ký ức của tôi cũng không còn hoạt động tốt như trước. Vì vậy, tốt hơn hết là tôi nên nhờ vào một chuyên gia. Ông đã tới chỗ ông cần đến, hôm trước đúng lúc để giúp đỡ tôi, bởi vì tôi rất cần phải tìm được các giấy tờ. Ông hiểu không?

- Vâng, tôi hiểu... Nhưng đó là những cái gì vậy?

- Thực sự, tôi đã nghĩ là ông muốn đi tìm chúng thì trước hết ông phải có được những thông tin về chúng. Chú ý là chúng vô cùng quan trọng và tối mật đấy... Ít nữa cũng đã có một thời như thế và dường như chúng cũng sẽ như thế trong tương lai. Những bức thư, ông bạn ạ... quan trọng, vì rằng nền chính trị đổi thay rồi.

Ông có nhớ hồi chiến tranh mới bắt đầu không? Không ai biết mình phải tin vào ai cả. Một lần chúng ta là bạn của những người Ý và tới lần sau thì ta đã bắn vào họ. Trong cuộc chiến tranh lần thứ nhất, người Nhật là “những đồng minh thân thiết” của chúng ta và trong cuộc chiến tranh lần sau, họ làm nổ tung Trân Châu Cảng! Thật khó lòng hiểu nổi nữa! Người ta đã bắt đầu với những người Nga, và chúng ta đã kết thúc với họ theo một cách hoàn toàn trái ngược lại. Không bao giờ có cùng một loại người, từ một cuộc chiến tranh này tới một cuộc khác.

- Và ông đã làm mất những giấy tờ quan trọng? Poirot hỏi, nhắc ông già mục đích cuộc viếng thăm của ông ta.

- Phải. Tôi có rất nhiều giấy tờ và gần đây, có lấy chúng ra. Chúng đã được cất rất an toàn trong một ngân hàng. Tôi lấy chúng ra để viết hồi ký. Không có lý do gì khiến tôi lại không có được thú vui này. Ngày nay, mọi người đều làm như thế cả. Chúng ta đã có Montgomery Alanbrooke và cả Auchinleck, họ đã nói lên những gì họ đã nghĩ về những viên tướng khác. Chúng ta lại còn có ông già Moran (Sir Moran là thầy thuốc của W. Churchill), một người bác sĩ đáng kính đã công bố những điều bí mật về vị bệnh nhân quan trọng của mình. Vậy đó... Tôi đã nghĩ là sẽ rất lý thú nếu tôi kể lại một số câu chuyện về những nhân vật mà tôi đã biết. Tại sao lại không nhỉ? Tôi đã dính vào các chuyện đó cơ mà.

- Tôi tin là mọi người sẽ rất quan tâm. A! A! Tất nhiên rồi! Người ta khâm phục những người đã được báo chí nhắc tới, những người đó đã được công chúng kính trọng. Không ai biết được rằng, họ thực sự đều là những thằng ngu ngốc có cỡ. Riêng tôi, tôi có những bằng chứng. Trời! Những lầm lẫn mà những tên “To Đầu” đã phạm phải... không tưởng tượng nổi! Vậy là, tôi đã rút những giấy tờ đó ra và cô gái nhỏ đã giúp tôi sắp xếp chúng lại. Một cô gái nhỏ, khá là thông minh... Cô ấy không biết rành tiếng Anh, nhưng ngoài việc đó ra thì cô rất có ích cho tôi. Tóm lại, chúng tôi, mặc dù đã lục tung mọi nơi, những giấy tờ quý giá ấy đã biến mất.

- Thực thế à?

- Thực thế! Chúng tôi đã kiểm tra nhiều lần và tôi có thể khẳng định với ông, ông Poirot, là nhiều tài liệu đã bị lấy mất. Chúng không có gì là quan trọng lắm, nếu không, người ta đã không cho phép tôi được giữ chúng.

- Thưa ông Sir Roderick, tôi có thể là hơi tò mò. Ông có thể cho tôi biết rõ hơn về tính chất của những bức thư đó được không ạ?

- Không thể được. Ông bạn ạ. Tôi chỉ cho ông biết hướng đi tìm ra chúng mà thôi, bằng cách nói với ông rằng việc này liên quan tới một kẻ đang huênh hoang về những chiến công tưởng tượng của gã, vào thời gian này, và những bức thư đó có thể chứng minh rằng hắn đã nói láo. Tuy nhiên, tôi không chắc người ta sẽ cho phép tôi công bố chúng ngay, nhưng... chúng ta có khả năng, ví dụ, gửi một bản sao cho gã khoác lác đó và có thể điều đó sẽ làm cho hắn ta phải cụt hứng? Tôi không cần phải nói gì thêm. Ông cũng đã quen với loại công việc này rồi chứ?

- Tôi hoàn toàn thông suốt những gì mà cụ đã nói. Nhưng xin cụ hiểu cho rằng thật không dễ dàng chút nào mà tìm được những gì người ta mù tịt về tính chất của nó, và ai là người quan tâm tới nó.

- Đầu tiên, tôi cần biết xem a là người đã lấy chúng, bởi vì, ông thấy đấy, đây là điều quan trọng nhất. Bộ sưu tập của tôi có lẽ còn bao gồm nhiều giấy tờ quan trọng khác và tôi muốn tìm hiểu xem ai là người muốn đụng đến chúng.

- Cụ có nghi ngờ cho ai không?

- Ông muốn nói là tôi phải nghi ngờ ai đó?

- Thực tình...

- Ông muốn tôi buộc tội cô gái nhỏ hả? Vậy thì, tôi nghĩ rằng không phải là cô ấy. Vả lại, cô ấy cũng đã khẳng định với tôi là không phải cô và tôi tin cô ấy. Ông hiểu chứ?

- Có. Poirot thở dài. Tôi hiểu.

- Đầu tiên là cô ấy còn quá trẻ. Cô ấy không thể biết rằng những bức thư đó quan trọng tới mức nào. Những điều như vậy quả thật là quá già đối với cô ta.

- Có một ai đó đã báo cho cô ấy về giá trị của chúng? Poirot gợi ý.

- Ủ, ừ, có thể khá đúng như vậy. Nhưng điều đó sẽ lộ ngay lập tức.

Poirot thở dài. Ông không tin mình có khả năng thắng được tính thiên vị của cụ Horsefield.

- Ai khác có thể tiếp cận được với giấy tờ của cụ?

- Tất nhiên là Andrew và Mary. Nhưng tôi không nghi ngờ là Andrew đã quan tâm tới. Tôi có thể khẳng định rằng, dù gì, cậu ta cũng là một người đàn ông đứng đắn. Quả thực là tôi đã không bao giờ biết rõ cậu ta, cả bà vợ của cậu ấy cũng vậy. Nhưng không thể nào nghĩ rằng một con người như cậu ấy lại là một tên gián điệp. Còn về Mary, cô ấy chỉ biết lo tới hoa hồng mà thôi. Ngoài họ ra, còn có một người làm vườn, nhưng ông cụ đã tám mươi ba tuổi và luôn luôn sống trong cái làng ấy mà thôi. Đối với hai người đàn bà cho máy hút bụi chạy suốt cả ngày thì cũng như vậy thôi. Ông đã nhận rõ là chỉ có một con người lạ đối với gia đình. Tất nhiên, Mary đeo một mái tóc giả - bỗng nhiên cụ nói như vậy. Người ta nghĩ rằng điều đó đã làm cho cô ta có vẻ khả nghi, nhưng đã có một cách giải thích thật là đơn giản. Cô ta đã bị rụng rất nhiều tóc vào tuổi mười tám, sau một cơn sốt. Đó là một điều đáng buồn đối với một phụ nữ còn trẻ. Ban đầu, tôi đã không để ý tới, nhưng rồi có một hôm, mái tóc cô đã vướng vào một cái bụi và đã mắc kẹt tại đó. Phải, thật đáng buồn cho cô ta...

- Quả là tôi cũng thấy có một cái gì lạ lùng trong cái cách bà ấy sắp xếp mái tóc của mình. Poirot thừa nhận.

- Vả lại gián điệp sành sỏi không đeo tóc giả. Sir Roderick thông tin cho Poirot. Những người đó đã nhờ cậy vào giải phẫu thẩm mỹ... Dù sao thì cũng đã có một kẻ nào đó đã thọc mũi vào các tài liệu của tôi.

- Cụ không giả thiết rằng, vì nhầm lẫn, cụ đã xếp chúng vào một nơi khác chẳng... Ví dụ, một cái ngăn kéo nào đó chẳng hạn? Hay một hộc tủ... Cụ đã trông thấy chúng lần cuối vào khi nào?

- Cách đây độ một năm. Lúc đó tôi đã tính tới việc viết một bài dài và khi nghiên cứu chúng, tôi đã khám phá ra các bức thư quan trọng này. Bây giờ thì chúng đã biến mất rồi.

- Cụ đã không nghi cho người cháu mình là ông Andrew, cả bà vợ của ông ta và Mary, cũng không cho những người giúp việc. Thế còn cô con gái của gia đình?

- Norma! Theo ý tôi, nó hơi khùng. Tôi đã nghĩ đến khả năng một người bị kích động ăn cắp một cách vô ý thức, nhưng tôi không tin là nó lại đi lục lọi vào các việc làm của tôi.

- Vậy thì là ai?

- Ông đã xem ngôi nhà rồi. Ông đã biết rằng bất cứ ai cũng có thể vào ra tùy thích, vì các cửa ra vào không bao giờ khóa lại.

- Cụ cũng không khóa bàn làm việc của cụ... ví dụ, khi cụ đi Luân Đôn chẳng hạn?

- Không bao giờ ý nghĩ đó thoáng qua trong trí óc tôi cả. Giờ thì khác hẳn, nhưng... đã quá muộn rồi. Theo ý tôi, tên ăn cắp đã từ ngoài vào. Vụ mất cắp đã xảy ra như vậy đó. Một tên đã đi vào trong nhà chúng tôi, bình yên leo lên gác, mở tất cả cánh cửa, nhặt các đồ nữ trang và đi ra, không ai nghĩ tới việc hỏi tên hắn cả. Có khả năng đó là một tên bụi đời với mái tóc dài và những móng tay dơ bẩn. Tôi đã nhìn thấy một tên như vậy vào nhà chúng tôi. Người ta đã không dám hỏi hắn: Người là con quỷ gì vậy? Bởi vì rất khó phán đoán xem mình đang gặp một phụ nữ hay một nam giới, và cảm thấy lúng túng. Tôi đoán đó là bạn của Norma. Vào thời tôi, chúng không bước được qua ngưỡng cửa nhà chúng tôi. Và nếu ông tìm cách tổng cổ thẳng tay bọn chúng thì ông bỗng nhận ra rằng mình đã đụng đến tử tước Endersleigh hay quý bà Charlotte Marjoribanks! Ô! Vậy đó, thế giới đã đổi thay rồi... - Cụ suy nghĩ thêm một lát trước khi kết luận - Nếu có ai đó có thể khám phá ra ngọn nguồn của sự việc thì người đó đúng là ông, Poirot ạ!

Cụ nuốt ngụm úyt-ky cuối cùng rồi đứng dậy.

- Đó! Tôi đã giải thích tất cả với ông rồi! Ông lo việc này chứ?

- Tôi sẽ làm hết sức mình.

Hai người nghe tiếng chuông kêu ở cửa ra vào.

- Đó là cô gái nhỏ, Sir Roderick nói - Luôn luôn đúng hẹn! Tuyệt phải không? Tôi không thể di chuyển trong Luân Đôn này mà không có cô ta. Tôi cận thị như một con chuột nhũi, ông bạn ạ!

- Cụ không mang kính sao?

- Tôi có một đôi, nhưng cặp kính này cứ rơi khỏi lỗ mũi và tôi đã để lạc đâu mất rồi! Tôi ghét các loại này. Vào tuổi bảy mươi tôi còn đọc được, không khó khăn gì, như vậy là tốt quá rồi, phải không?

- Không có điều gì tồn tại mãi mãi.

George hướng dẫn Sonia vào. Cô rất đẹp và Poirot nghĩ rằng cái vẻ nhút nhát của cô đã rất phù hợp với cô.

Nhà thám tử vội vàng bước tới một cách rất lịch thiệp.

- Thưa cô, tôi rất hân hạnh, ông nói, nghiêng mình trên bàn tay của cô gái.

- Tôi không đến muộn chứ? Thưa Sir Roderick? Cô hỏi, hướng đôi mắt lo lắng nhìn ông chủ.

- Không muộn một phút nào, cô gái ạ! Sẵn sàng như một con tàu lúc nhổ neo, phải không?

Cô nhìn cụ, hơi thắc mắc.

- Cô đã ăn ngon chứ? Cụ nói thêm. Tôi đã dặn cô phải tìm cho được các loại bánh kem, tóm lại đó là thứ mà các cô gái rất thích. Cô có tuân lệnh của tôi không?

- Dạ không. Tôi đã lợi dụng những giờ phút được tự do để đi mua đôi giày. Xin ông hãy nhìn xem! Chúng có tuyệt không? Cô chìa đôi bàn chân ra.

Đúng là một đôi bàn chân nhỏ và thon. Sir Roderick nở một nụ cười thỏa mãn.

- Vậy, chúng ta phải đi xe lửa. Tôi rất là thủ cựu, nhưng đó là một phương tiện giao thông mà tôi ưa thích. Luôn luôn đúng giờ. Đi xe hơi, ta luôn luôn phải ngừng lại vì các xe khác và điều đó tốn thì giờ kinh khủng! Các loại xe hơi! A! Pu-a!

- Cụ có muốn tôi bảo George gọi cho cụ một xe tắc xi không?

- Tôi đã có một xe đang chờ, Sonia nói.

- Ông thấy không, Sir Roderick reo lên, cô ta đã nghĩ tới đủ mọi chuyện rồi.

Cụ vỗ nhẹ vào lưng cô một cách trù mến và cô ngược mắt nhìn ông cụ khiến cho Poirot xúc động.

Nhà thám tử dẫn hai người đi ra cửa ra vào, trong sảnh họ đụng phải ông Goby, trông giống hệt một người đi thu tiền khí đốt.

George đóng cửa sau khi hai người đã ra khỏi và quay người lại ông chủ.

- Anh nghĩ gì về cô gái này hả George? Nhà thám tử hỏi, ông thường đánh giá cao những lời nhận xét đúng đắn của người phục vụ.

- Quả thực, nếu ông cho phép tôi được phát biểu thì tôi sẽ nói là ông cụ rất gần bó với cô gái.

- Tôi thấy anh đã nhận xét đúng.

- Một hiện tượng tự nhiên và thường xảy ra đối với các nhà quý tộc vào cỡ tuổi này. Tôi nhớ tới quý ông Lord Mountbryan. Ông đã có rất nhiều kinh nghiệm với thiên hạ và đã được xem là một vị trí thức rất uyên bác. Tuy nhiên, ông sẽ ngạc nhiên khi biết được ông đã cho các cô gái xoa bóp cho ông những gì: áo buổi tối, vòng đeo tay có gắn các hoa tai chuột bằng ngọc lam và kim cương, những tấm khăn choàng lông... Không phải loại thông thường mà là lông chồn trắng Nga, cả một cái túi xách tay cho buổi dạ hội bằng đăng - ten nữa. Sau đó, cô gái còn tiết lộ là người anh của cô đang gặp tai họa, một món nợ lớn và Lord Mountbryan đã cho tiền để trang trải nó... Cái ông anh chẳng bao giờ tồn tại đó! Vào tuổi này, những nhà quý tộc dường

như đã mất hết tính hoà nghi. Các quý ông này thường bị thu hút bởi những người đàn bà có dáng e lệ, yếu đuối, và không thích những người phụ nữ tỏ ra biết tự lo liệu và không cần ai giúp đỡ cả.

- George, tôi không nghi ngờ gì là anh đã có lý nhưng đó không phải hoàn toàn là điều tôi muốn hỏi anh. Tôi muốn biết về nhận xét của anh đối với cô gái kia.

-Ồ! Thực tình... Tôi không chắc lắm, nhưng tôi sẽ nói đó là một loại người rất quyết tâm. Không có gì nhiều để nói về cô ấy nhưng tôi tin chắc rằng cô ta hoàn toàn biết mình phải làm gì để đạt được một mục đích đã được định sẵn từ lâu.

Poirot đi trở vào phòng làm việc, có ông Goby đi theo. Người đàn ông nhỏ con này ngồi lên một cái ghế theo một tư thế thường lệ: hai đầu gối khép lại và hai bàn chân hướng về phía trong. Ông rút cuốn sổ ra, cẩn thận gỡ từng trang và nhìn một cách nghiêm túc vào chai nước khoáng.

- Xin báo cáo về những thông tin mà ông đã bảo tôi đi kiểm tra.

"Gia đình Restarick: rất đáng kính. Người cha, James Patrick Restarick có uy tín là một nhà doanh nghiệp thành thạo. Công ty của ông ở trong gia đình từ ba thế hệ nay. Người ông đã thành lập, người cha đã phát triển và Simon đã giữ nó trong tình trạng cũ. Simon Restarick đã có nhiều phiền toái về sức khỏe. Ông ta suy sụp mau chóng và đã chết đi cách nay một năm rưỡi.

"Người em, Andrew vào làm việc ở công ty này một thời gian sau khi đã tốt nghiệp tại trường đại học Oxford. Ông ta đã cưới cô Grace Beldwin. Có một người con gái là Norman. Ông ta đã rời gia đình để đi Nam Phi. Một cô Birell đi theo ông. Không có thủ tục ly dị. Bà Andrew Restarick đã chết cách đây hai năm rưỡi. Bà ấy bị bệnh dài ngày. Cô Norma Restarick đã nội trú tại Meadowfield, trường Nữ học. Không có gì đáng nói về hạnh kiểm của cô ta.

Liếc nhìn nhanh Poirot, ông Goby nhận xét:

- Tóm lại, mọi thứ liên quan tới gia đình xem ra đều tốt và đúng luật.

- Không có con chiên ghê? Không một thứ bệnh tâm thần?

- Hoàn toàn là không.

- Đáng thất vọng, Poirot than.

Ông Goby không có bình luận gì. Ông tăng hắng giọng, thấm nước miếng vào một ngón tay và lật trang giấy trong cuốn sổ.

- David Baker. Hạnh kiểm đáng buồn. Hai lần đã bị quản thúc. Cảnh sát xem ra rất chú ý tới cậu ta. Liên quan tới những sự việc mờ ám, bị nghi là có tham gia vào một vụ ăn cắp tranh nhưng không có bằng chứng. Đã tham gia vào một băng các nghệ sĩ nghiệp dư. Không có phương tiện sinh sống rõ rệt, tuy nhiên cậu ta đã khéo xoay sở. Thích những cô gái có nhiều tiền, không ngại ngừng sống bám vào họ, những cô đã mê cậu. Cũng không từ chối để các ông cha trả tiền mong gã để yên các cô con gái của họ. Nếu ông tin nhận xét của tôi thì đó là một phần tử rất bất hảo, nhưng lại khá là thông minh để tránh được mọi sự rắc rối.

Bỗng nhiên Goby ngừng đầu lên.

- Ông đã gặp y rồi thì phải?

- Rồi.

- Ông đã kết luận ra những điều gì, nếu tôi được phép hỏi như vậy?

- Những nhận xét giống như của ông. Một sản phẩm "cao cấp"

- Một tay dao phủ phá nát các trái tim. Đáng buồn là ngày nay, phụ nữ không nhìn tới những ai chịu khó làm ăn để sống, mà là chạy theo những tên mất dạy... Họ hay than: "Cái cậu tội nghiệp đó đã có ít cơ may".

- Ông có cho rằng cái gã David đó đã dùng một cái gậy để đánh người ta không?

Goby suy nghĩ và trả lời, mắt nhìn vào lò sưởi điện.

- Tôi chưa thể buộc tội gì. Tôi không nói là gã không có khả năng làm nhưng đó không phải là cách làm của gã. Chủ yếu đó là một tên lém lếu, không phải là một tín đồ của bạo lực.
- Tôi cũng nghĩ như vậy đó. Ông có cho rằng y dễ dàng bị mua không?
- Gã bỏ rơi bất cứ cô gái nào nếu điều đó đem lại cho gã chút ít tiền.

Poirot gật đầu trong lúc trí nhớ trở về với ông. Khi ông Andrew Restarick giới thiệu cho ông xem tập séc để biết chữ ký của mình, ông đã để ý tên người thụ hưởng. Đó là David Baker và số tiền khá lớn. David Baker dường như đã thuyết phục Norma cưới hắn nhưng hắn có thành thật không? Norma đã tin không còn nghi ngờ gì nữa, rằng chàng trai yêu nàng. Andrew Restarick, Goby và Hercule Poirot đều nghĩ ngược lại... và có nhiều khả năng là chính họ có lý.

Goby ho khẽ và nói tiếp:

- Cô Claudia Reece - Holland. Không có gì đáng chê trách cả. Cha là một thành viên của Nghị Viện, rất đáng kính trọng. Không có xi căng đan. Cô gái đã được giáo dục tốt tại Roedean (một trường tư thục ở gần Brighton), tại Lady Margaret Hall (trường phổ thông trung học cho nữ ở Cambridge) và theo học các lớp đào tạo thư ký ở Luân Đôn. Ban đầu làm việc cho một ông bác sĩ ở Harley Street, sau đó là Công ty Mỏ than. Một thư ký có năng lực. Cô đã làm việc cho Andrew Restarick từ hai tháng nay. Không có một mối quan hệ sâu sắc nào, chỉ có vài người bạn. Không có dấu hiệu nào sàm sỡ giữa cô và ông chủ. Ở trong một căn hộ tại Borodence Mansions đã ba năm. Tiền nhà khá cao, cô chia chi phí với hai cô bạn của mình, những cô gái mà thường cô tìm thấy ở các mục rao vặt. France Cary đã ở chung với cô này từ khá lâu. Đã học tại R.A.D.A. (Viện hàn lâm về ngành sân khấu), xong rồi học tại Slade (liên quan tới mỹ thuật). Hiện làm việc cho phòng tranh Vedderburne ở Bond Street, rất nổi tiếng. Cô Cary đã tổ chức những cuộc triển lãm tại Manchester, Birmingham, có khi tại ngoại quốc, cụ thể là Thụy Sĩ, Bồ Đào Nha. Đó là một loại nghệ sĩ có rất nhiều bạn thuộc giới họa và kịch.

Ông nghĩ một chút rồi nói tiếp:

- Tôi đã không có được những thông tin cụ thể về Nam Phi và nghĩ rằng mình cũng không tìm hiểu nhiều được về hướng đó. Andrew Restarick hay thay đổi chỗ ở. Một người thích di động đã đi từ Ouganda ở Bờ Biển Vàng tới Nam Phi. Ông ta có đủ tiền để muốn đi đâu thì đi. Không một ai đã biết rõ ông ta, nhưng tất cả những người đã gặp, đều nhận xét đó là một con người dễ mến. Nhưng một khi đã lao vào cuộc phiêu lưu thì ông ta không còn giữ mối liên hệ nào với các bạn tình cở đó cả. Tôi được biết rằng người ta đã tưởng ông ấy chết ba lần rồi... Ông đi vào rừng và chỉ xuất hiện lại vào sáu tháng sau đó. Năm vừa qua, người anh ông ta đã chết ở Luân Đôn. Lúc đó, thật khó mà tìm cho ra dấu vết của Andrew. Hình như cái chết này đã tác động mạnh tới ông ta. Ông ấy vừa cưới một phụ nữ trẻ hơn ông ta rất nhiều, một cô giáo, dường như thế. Có phải là ông ta bắt đầu thấy ngán cuộc đời lang thang rồi chăng? Dù sao, nghe tin về cái chết của người anh, ông đã quyết định trở về nước. Nói thêm là tài sản riêng của ông rất lớn, ông ta đã thừa kế của người anh vừa mới chết.

- Một câu chuyện hạnh phúc và một người con gái bất hạnh. Poirot nhận xét. Tôi rất muốn biết thêm về Norma và những người xung quanh đã có những tác động vào cô gái. Ông có chắc rằng gần đây, trong những người thân thuộc với cô ta, không có ai chết chớ? Rất quan trọng đây...

- Không có một người nào. Cô gái làm việc cho một tiệm nào đó ở Homebirids... gần bị phá sản, nên được trả lương rất thấp. Người dì ghẻ vừa nằm bệnh viện... để theo dõi. Có nhiều tin đồn vô căn cứ.

- Bà ta đâu có chết! Cái mà tôi muốn, Poirot nói với giọng trịnh trọng, là một cái chết!

Goby tỏ ra lấy làm tiếc và đứng dậy.

- Trong lúc này, ông còn cần gì thêm nữa không?

- Không.

- Thưa ông, rất tốt - Khi nhét cuốn sổ tay vào túi, người đàn ông nhỏ con này nói thêm - Thưa ông, xin ông thứ lỗi, nếu tôi dính tới những điều không liên quan gì tới tôi... Cái cô gái trẻ vừa ở đây hồi này.

- Cô thư ký của Sir Restarick? Có gì vậy?

- Dạ tất nhiên, là không có gì liên quan tới cái vụ mà chúng ta quan tâm, tuy vậy, tôi nghĩ là tôi phải nói một câu về việc này...
 - Ông cứ nói! Tôi hình dung ông đã gặp cô ta trước đây phải không?
 - Đúng. Cách đây hai tháng.
 - Ở đâu?
 - Ở Kew Gardens.
 - Kew Gardens à?
 - Tôi không theo dõi cô ta. Tôi chỉ quan tâm tới người đến gặp cô ấy.
 - Người đó là ai vậy?
 - Thưa ông, tôi nghĩ rằng điều đó không có gì quan trọng... Người đó là một tùy viên sứ quán Herzégovine. Poirot nhướn đôi lông mày lên.
 - Đây... này... khá lý thú đó. Kew Gardens... Một nơi gặp gỡ lý tưởng.
 - Tôi cũng đã nghĩ vậy.
 - Họ có nói chuyện với nhau không?
 - Thưa ông, không. Ông không nghĩ rằng họ đã quen nhau đâu. Cô con gái, một cuốn sách cầm tay, đi tới ngồi nơi một cái ghế dài, đọc một lúc, rồi đặt cuốn sách xuống cạnh mình. Con chim kia bay tới và ngồi xuống cạnh cô gái. Họ không trao đổi với nhau một lời nào. Xong, cô ta đứng dậy và bỏ đi dạo. Người con trai đợi một chút nữa rồi cũng bỏ đi, cầm lấy cuốn sách mà cô gái đã để lại. Thưa ông, có như vậy thôi.
 - Điều này làm tôi quan tâm rất nhiều đấy.
- Goby ngược mắt nhìn vào cái kệ sách, nói lời chào tạm biệt rồi ông đi ra.
- Poirot thở dài, bực tức.
- Thật là quá quắt! Rất quá quắt! Thế là giờ đây người ta đã mang tới cho tôi một câu chuyện gián điệp! Không phải là việc của mình! Cái mà mình tìm đơn giản chỉ là một vụ án mạng và mình bắt đầu nghi ngờ rằng vụ án mạng này chỉ xảy ra trong cái đầu của một cô nghiện ma túy mà thôi.

16. Chương 16

- Bà thân mến...
- Poirot nghiêng mình, tặng bà Oliver một bó hoa được sắp xếp rất đẹp mắt.
- Ông Poirot! Ông thật là tốt và bó hoa này hoàn toàn phù hợp với tính cách của ông! Những bông hoa của tôi được sắp xếp rất xoàng!... Bà ngược hai mắt nhìn vào một cái bình hoa cúc lộn xộn và đưa mắt nhìn vào những nụ hoa hồng được bó chặt. Ông thật đáng mến đã đến thăm tôi!
 - Thưa bà, tôi tới để chúc mừng bà hồi phục nhanh chóng.
 - Quả thế, tôi nghĩ rằng mình đã hoàn toàn bình phục - Bà cử động thận trọng cái đầu. Tuy nhiên, tôi vẫn còn bị những cơn đau đầu khá dữ dội.
 - Bà có nhớ là tôi đã bảo với bà là đừng làm gì có thể nguy hiểm tới mình không?
 - Đúng hơn, là đừng dính vào những gì không có quan hệ tới mình! Và đó chính là cái điều mà tôi đã làm. Tôi cảm thấy có điều gì nguy hiểm lớn vờn quanh người. Tôi đã sợ. Tôi nghĩ rằng mình hiện đang ở Luân đôn, tại trung tâm thủ đô, rằng đám đông quần chúng không xa nơi đây... Vì sao tôi lại sợ?
- Poirot nhìn bà, suy nghĩ. Ông tự hỏi bà ấy đã có cảm giác như vậy hay chỉ tưởng tượng ra nó sau này. Ông biết rằng người ta hay bị ảnh hưởng của những loại cảm giác như vậy, trên thực tế, chúng chỉ xuất hiện về

sau mà thôi. Đã có nhiều người tới gặp ông và bày tỏ gần giống như bà bạn của ông hiện giờ. “Tôi biết là có một cái gì đó không ổn. Tôi linh cảm rằng điều không tốt sẽ xảy ra”, tuy rằng trên thực tế, những người này đã không đoán trước được điều gì.

Bà Oliver xem ra đã nổi tưng về trực giác đặc biệt của bà. Một trực giác đã cuốn theo một trực giác mới với một sự mau lẹ không tưởng tượng nổi. Và bà Oliver luôn luôn tự nhận thấy mình có quyền tuyên bố về sự sáng suốt của bà khi những điều linh cảm đó tỏ ra đúng đắn!

- Bà đã có cảm giác về những nỗi lo âu đó từ lúc nào?

- Khi tôi đi khỏi con đường đông đúc. Tới lúc đó, mọi việc đều đơn giản và kích thích và... và thực ra, tôi rất thú vị mặc dù tôi bực mình vì nhận thấy việc đi theo vết chân của người khác mới khó làm sao.

Bà suy nghĩ một lát rồi mới nói tiếp.

- Phải, cuộc phiêu lưu này làm tôi rất thích thú... Bỗng nhiên, mọi việc đều đổi khác, tôi thấy mình đã đi vào một loạt những con đường nhỏ, tối tăm, những ngõ hẻm dẫn tới chỗ cụt và những mảnh đất trống trải. Tôi rất khó có thể giải thích rõ ràng hơn cái điều mà mình cảm nhận, nhưng gần giống như trong một giấc mơ... Ông bắt đầu ở trong một dạ hội và rồi bỗng nhiên, thấy mình lại ở trong rừng rậm, không đoán ra mình đã tới đó bằng cách nào và vì sao...

- Rừng rậm? Đó là một nhận xét đầy lý thú. Vậy là bà có cảm giác đang ở trong rừng rậm, sợ hãi một con công?

- Tôi không biết mình có sợ hãi không. Dù sao, một con công không phải là một con thú nguy hiểm. Tôi đã đặt hẳn cái tên đó vì hẳn đã ăn bận lẻo lết.

- Trước khi bị đập đầu, bà có nghĩ là mình bị người ta đi theo không?

- Không, nhưng tôi có cảm giác là người hướng dẫn cho tôi đã chỉ một hướng đi sai lạc.

Poirot gật đầu.

- Chính hẳn là người đã tấn công tôi, bà Oliver nói. Còn ai khác nữa? Người con trai với bộ quần áo cẩu thả kia à? Hẳn có mùi hôi nhưng không có gì đáng sợ. Cũng không phải là cái cô Frances gì đó, đáng vẻ buồn ngủ kia. Cô ấy ngồi trên một cái bọc, với mái tóc như của một người chết trôi, gợi nhớ tới một nữ diễn viên mà tôi đã quên mất tên rồi.

- Bà nói là cô ta ngồi làm mẫu à?

- Phải. Không cho con công, mà cho cái cậu dơ bẩn kia. Tôi không nhớ là ông có biết cô gái này hay không nữa?

- Tôi chưa có niềm vui được gặp cô ấy, tuy sẽ rất hứng thú nếu được vậy.

- Đúng là cô ta rất đẹp, theo kiểu diễn viên, hóa trang rất nhiều, dồi phấn trắng, một lớp kem dày và mái tóc quanh mặt. Cô ta làm việc trong một phòng trưng bày nghệ thuật, điều đó giải thích vì sao cô ta lại quan hệ với những người bụi đời và ngồi làm người mẫu. Làm sao những người con gái lạ có thể xử sự như vậy? Có thể cô ấy yêu con công, nếu không phải là người con trai ít tắm rửa kia...? Tuy nhiên, tôi không thấy cô ấy có thể đập vào đầu tôi.

- Thưa bà, tôi vừa nghĩ ra một ý. Có thể là ai đó đã nhìn thấy bà đi theo David... và người đó đã đi theo bà?

- Có khả năng! Trong trường hợp đó, tôi tự hỏi đó là ai vậy?

Poirot thở dài.

- Mọi khó khăn là ở chỗ đó. Có quá nhiều người. Quá nhiều sự việc. Tôi không thể nào phân biệt được một cách sáng sủa... Tôi chỉ biết là có một cô đã tuyên bố rằng có lẽ cô ấy đã phạm tội giết người! Đó là tất cả những gì mà tôi đã có để tự hướng dẫn, nhưng, cũng chẳng đi tới đâu cả!

- Ông muốn nói gì?

- Bà hãy suy nghĩ đi!

Suy nghĩ không phải là điểm mạnh của bà Oliver.

- Ông luôn luôn làm rối trí tôi! Bà phản đối.
- Tôi đã nói tới một vụ án mạng, nhưng đó là án mạng nào?
- Tôi cho rằng vụ của người dì ghẻ?
- Có điều là người dì ghẻ chưa chết!
- Ông là người kích động nhất mà tôi được biết!

Poirot ngồi gọn trong cái ghế, chụm hai đầu ngón tay và chuẩn bị - đó là cái điều mà bà Oliver cho là như vậy - ngồi một lúc lâu nữa.

- Bà từ chối không chịu suy nghĩ, ông nói. Nhưng muốn đi tới một nơi nào đó, chúng ta cần suy nghĩ.
- Tôi không muốn! Tôi chỉ quan tâm muốn biết ông đã làm gì trong thời gian tôi ở bệnh viện mà thôi!

Poirot gạt câu hỏi bằng một cử chỉ.

- Thưa bà, chúng ta phải bắt đầu từ nơi xuất phát. Một hôm, bà gọi điện thoại cho tôi. Tôi đang bận đọc... tôi đang nhìn sự việc thật là đen tối. Người ta vừa nói với tôi một câu nhận xét đã xúc phạm tôi sâu sắc. Bà, bà là hiện thân của lòng tốt. Bà đã an ủi tôi, khích lệ tôi và cho tôi một tách sô-cô-la ngon tuyệt. Hơn thế nữa! Bà đã hướng dẫn tôi đi tìm dấu vết một người con gái đã nghĩ rằng cô ta đã phạm phải một vụ giết người! Chúng ta hãy tự hỏi điều đó có ý nghĩa gì? Ai bị ám sát? Nơi nào? Vì sao?

- Ồ? Hãy ngừng lại! Vì ông, tôi đã đau đầu trở lại rồi đây này!

Poirot phớt lờ lời phản đối.

- Chúng ta có một vụ án mạng? Bà đã nói với tôi, bà dì ghẻ... nhưng người dì ghẻ này đã không chết. Vậy là vụ án mạng chưa được tiến hành. Tuy nhiên, vẫn có một vụ! Vì vậy, tôi đặt câu hỏi ai đã chết? Tôi lặp lại: có một người nào đó đã nói với tôi là đã có một vụ án mạng tại một nơi nào đó và nó đã được thi hành bằng này hay cách khác. Khi bà khẳng định với tôi rằng vụ mưu toan ám hại bà Mary Restarick trả lời câu hỏi của tôi, tôi đã phản bác lại rằng không và rằng một Hercule Poirot đã không thể bằng lòng với cách này!
- Tôi không biết ông còn cần gì hơn thế nữa?
- Tôi muốn một vụ án mạng?
- Theo cách ông nói, người ta gần như có cảm giác rằng chính ông có thể tiến hành vụ đó!
- Tôi tìm một vụ án mạng và không thấy. Đáng bực tức lắm... Tôi yêu cầu bà hãy suy nghĩ cùng với tôi.
- Chờ một chút! Một ý kiến tuyệt vời! Hãy ví dụ là Andrew Restarick đã tìm cách loại người vợ đầu tiên của ông trước khi rời nước Anh. Ông có nghĩ tới điều đó không?
- Tất nhiên là không rồi! Poirot phản đối, phẫn nộ.
- Tôi thì có, và điều đó rất lý thú. Ông ta đã yêu một người đàn bà khác và giống như tên giết người nổi tiếng Grippen. Ông ta đã loại trừ bà vợ của mình để cao bay xa chạy với người tình và không một ai nghi ngờ cả.

Poirot hươ hai bàn tay, dấu hiệu của sự phản đối.

- Nhưng vợ của ông ta chỉ chết vào mười một hay mười hai năm sau khi ông ta đã rời nước Anh. Còn người con gái, cô ta không thể nào giết cha mẹ mình lúc cô ấy mới được năm tuổi!
- Một điều khác nữa. Restarick nói là vợ của ông ta đã chết, nhưng chúng ta có chắc là như thế không?
- Tôi thì chắc. Tôi đã tìm hiểu rồi. Bà Grace Restarick đã chết vào ngày 4 tháng tư năm 1963.
- Làm sao ông lại khám phá ra được điều đó.
- Tôi đã sử dụng một người đi điều tra. Thưa bà, tôi xin bà đừng nhảy vào các kết luận lông bông như thế?

- Tôi nghĩ mình đã tỏ ra khéo léo đấy chứ, bà bạn của nhà thám tử cãi lại, giọng hơi dỗi. Nếu tôi phải sử dụng những nhân vật đó trong một cuốn tiểu thuyết của tôi, thì đó là cái cách mà họ phải hành động và người con gái sẽ là thủ phạm... không phải một thủ phạm có chủ ý nhưng, đó là một công cụ đơn giản của người cha đã sử dụng để cho người mẹ phải ốm nằm liệt giường uống một liều thuốc lá cây thủy lạp.
- Không! Không! Và không!
- Đồng ý! Vậy thì ông hãy trình bày cách nghĩ của ông xem nào?
- Than ôi! Tôi không có... Tôi đi tìm một vụ án mạng nhưng không thấy?
- Vì sao? Sau khi bà Restarick đã ốm, phải vào nằm bệnh viện, rồi lại ốm trở lại ngay sau khi đã trở về nhà? Tôi tin chắc rằng nếu người ta tìm cho kỹ thì sẽ thấy chất thạch tín trong đồ đoàn của cô gái Norma.
- Đó chính là cái điều mà chúng tôi đã tìm thấy.
- Vậy thì, ông Poirot, ông còn chờ đợi gì hơn nữa?
- Tôi hy vọng rằng bà chú ý hơn tới ý nghĩa của các từ. Cô gái này không bao giờ nói: “Tôi đã tìm cách giết một ai đó”, hay “Tôi đã tìm cách giết người dì ghẻ của tôi”. Hai lần, cô ta đã nói tới một sự việc đã được thực hiện rồi. Đã thực hiện rồi, bà nghe rõ chưa?
- Tôi xin bỏ cuộc! Ông không muốn công nhận rằng Norma đã tìm cách giết chết người dì ghẻ của cô ta?
- Có chứ, tôi đã nghĩ rằng điều đó rất có khả năng. Nó phù hợp với trạng thái tư tưởng của cô ta... nhưng nó chưa được chứng minh. Bất kể ai cũng có thể nhét một chai thạch tín vào đồ đoàn của cô ấy được. Ngay cả người cha của cô ấy...
- Ông thích nghĩ rằng những người chồng đều là những người bị tình nghi số một?
- Một phần vì người chồng, thông thường là người có nhiều động cơ nhất. Mặt khác, có thể là Norma hoặc một trong những người giúp việc, hoặc cô gái trẻ của nhà quý tộc, ông cụ Roderick... hoặc chính bản thân bà Restarick.
- Bà ta ấy à? Thật là lố bịch. Vì lẽ gì?
- Bà ta có thể có những động cơ thầm kín mà chúng ta không thể bỏ qua được.
- Nào ông Poirot, ông không nghi ngờ tất cả mọi người chứ?
- Thì đúng như vậy! Đó là điều mà tôi phải làm! Đầu tiên, tôi nghi ngờ, sau đó tôi đi tìm những lý do.
- Và cái cô gái ngoại quốc tội nghiệp kia thì có những lý do gì?
- Vì sao cô ta lại ở trong cái nhà đó? Vì sao lại đến nước Anh?
- Ông thật là điên!
- Chúng ta không được quên cái gã David nữa, con công của bà đó.
- David không bao giờ tới gần nhà của gia đình Restarick cả!
- O! Có chứ! Hắn đi lang thang trong hành lang, cái ngày mà tôi có mặt ở đó.
- Nhưng hắn không đem thuốc độc bỏ vào trong phòng của Norma!
- Cái gì chứng minh cho bà về điều đó?
- Norma và hắn, hai người đã yêu nhau.
- Tôi thừa nhận rằng bề ngoài thì có vẻ như vậy.
- Ông cứ luôn luôn tìm cách phức tạp hóa mọi việc.
- Sai lầm! Tôi cần có những thông tin và cái người duy nhất có khả năng cung cấp được cho tôi thì đã biến mất.
- Norma?

- Phải. Norma.
- Nhưng cô ấy đâu có biến mất! Ông và tôi đều đã tìm thấy rồi mà!
- Cô ấy đã đi ra khỏi tiệm cà phê và lần này, cô ấy lại biến mất.
- Nhưng ông đã đi theo cơ mà?
- Than ôi!
- Từ hôm đó, ông chưa tìm thấy cô ta à?
- Tôi đã không nói như vậy.
- Nhưng ông thừa nhận thất bại? Thật tình, ông Poirot, ông làm tôi chán nản quá!
- Tôi có một kế hoạch,- Poirot thăm thì, giọng mơ màng. Nhưng vì còn thiếu yếu tố, nên toàn bộ còn mờ mịt.

Poirot tiếp tục phát biểu, cho chính ông nhiều hơn là cho người nghe vì bà ta không để ý tới nữa. Bà Oliver, nổi cáu, cho rằng Norma Restarick đã có lý: Poirot đã quá già rồi!

Trong lúc đó, Poirot, theo đúng phương pháp, đang bóc vỏ cái mà ông cho là kế hoạch của mình.

- Mọi thứ liên kết với nhau... đúng, mọi thứ liên kết với nhau và vì thế công việc trở nên khó khăn hơn. Một điều cộng vào một điều và ta khám phá ra điều này dẫn tới một điều khác nữa, điều mới mẻ này nhìn ở bề ngoài, chẳng liên can gì tới sự việc cả. Thế là cái vòng tròn nghi ngờ cứ mở rộng không ngừng. Nghi ngờ cái gì? Thực tình chúng ta chưa biết rõ? Đầu tiên, ta có người con gái và xuyên qua đường dây quanh co, rắc rối của các chi tiết không dính liền với nhau, ta tìm câu trả lời cho câu hỏi ám ảnh ta: Norma là một nạn nhân? Hay làm ra vẻ như vậy? Ta cần thêm một cái gì đó... để đi tới một khẳng định... một dấu hiệu còn bị che lấp tại đâu đó, nhưng tôi biết là nó tồn tại...

Bà Oliver lục tung cái ví xách tay của bà.

- Tôi không hiểu vì sao tôi không tìm ra các viên thuốc đó khi tôi cần dùng tới.
- Sau đó, chúng ta lại có một nhóm người trong một gia đình. Người cha, người con gái, bà dì ghẻ. Cuộc sống của họ gắn chặt vào nhau. Chúng ta còn có ông chú già sống chung với họ và ông ta đã có phần lẩm cẩm. Cuối cùng chúng ta còn có cô Sonia trẻ trung được gắn với những phần tử của gia đình, qua ông chú vì cô làm việc cho ông. Cô ta phục vụ tốt, ông cụ rất bằng lòng về cô ta. Nhưng vai trò của cô ấy trong ngôi nhà này là gì?
- Tôi nghĩ là cô ta muốn học tiếng Anh, bà Oliver nhận xét.
- Cô ta đã gặp một tùy viên sứ quán Herzégovina trong khu vườn ở Kaw. Gặp, nhưng không nói chuyện. Cô ta chỉ để lại một cuốn sách và người đó cầm lấy khi đi.
- Ông nó điều gì vậy?
- Điều này có liên quan gì tới kế hoạch không? Chúng ta chưa biết được. Có khả năng và tuy nhiên, cũng chưa chắc. Bà Restarick có nghi ngờ những hoạt động của Sonia là nguy hiểm không?
- Ông đừng nói với tôi rằng vấn đề gián điệp đã đóng một vai trò trong sự vụ này!
- Tôi không nói với bà... Tôi chỉ hỏi mà thôi.
- Ông vừa khẳng định là Sir Roderick đã hơi lẩm cẩm?
- Đó không phải là vấn đề. Trong thời gian chiến tranh, ông cụ là một nhân vật quan trọng. Có nhiều điều bí mật đã qua tay ông cụ. Có những bức thư đã gởi cho ông cụ, những bức thư mà ông cụ đã giữ lại khi chúng đã mất tầm quan trọng.
- Ông lại nói tới chiến tranh, qua lâu lắm rồi!
- Giả sử còn có những tài liệu làm hại cho danh tiếng của một số nhân vật chính trị? Tất nhiên đây chỉ là điều phỏng đoán. Người ta có thể nhận thấy cần thiết phải hủy đi một số tài liệu, hoặc giao chúng cho một

cường quốc nào đó để lo cất giữ chúng, tốt hơn là một cô gái trẻ xinh xắn làm cái việc giúp đỡ. Ông cụ tìm những nguyên liệu cần thiết để viết những chương hồi ký...

- Ông thật là có đầu óc quanh co!

- Đồng ý. Có quá nhiều đường mòn. Đường nào là tốt? Norma đã rời gia đình để về Luân Đôn. Cô ấy ở chung phòng với hai người bạn, như bà đã báo cho tôi biết, mà cô ấy không quen biết trước ngày dọn tới ở. Và thế là người ta biết rằng Clauda Reece - Holland là thư ký riêng của người cha của Norma? Có thực đây là một điều ngẫu nhiên không? Cô con gái kia thì trở thành một người mẫu không chuyên nghiệp và quen người con trai mà bà đặt tên là con công, anh chàng được Norma yêu. Vai trò của David trong toàn bộ sự việc này như thế nào? Hắn có thực sự yêu Norma không?

- Lạ kỳ ở chỗ là Clauda Reece - Holland lại là thư ký của ông Restarick. Cô này cho tôi cảm giác là một con người rất tự tin... Có thể cô ta là người đã đẩy bà thuê căn phòng ở lầu bảy qua cửa sổ?

Poirot trăn mình.

- Cái gì?

- Ô! Đó chỉ là một bà thuê nhà nào đó. Tôi cũng chẳng nhớ tới tên của bà ta. Bà đã té từ cửa sổ, tầng thứ bảy, nếu bà ấy không có ý định tự sát.

Giọng của Poirot cao lên, nghiêm khắc.

- Và bà đã không hề nói với tôi?

Bà Oliver nhìn ông ta, ngạc nhiên.

- Tôi không hiểu?

- Tôi đã hỏi bà có biết tin một vụ chết nào gần đây không, vậy mà tất cả những gì mà bà biết được chỉ là cái âm mưu đầu độc mà thôi! Tai nạn đó xảy ra lúc nào?

- Tôi nghĩ là một tuần lễ trước khi tôi tới đó!

- Tuyệt. Làm sao bà biết được tin này?

- Do một ông cung cấp sữa nói.

- Một ông cung cấp sữa à?

- Hình như sự việc đã xảy ra rất sớm vào buổi sáng.

- Người đàn bà có tên gì?

- Tôi không biết. Tôi cũng không nhớ là ông cung cấp sữa có nó tới tên bà không?

- Trẻ, giữa hai lứa tuổi hay là già?

Bà Oliver suy nghĩ.

- Thực ra, người đó không nói rõ. Có lẽ khoảng năm mươi à.

- Giờ thì tôi tự hỏi... Bà có biết rằng một trong các cô gái của chúng ta có biết bà này không?

- Làm sao tôi biết được?

- Và bà không hề có ý định báo cho tôi biết?

- Nào. Ông Poirot. Tôi đâu có nhìn thấy sự việc đau buồn này có liên hệ gì tới câu chuyện của chúng ta?

- Nhưng bà không biết rằng đó là cái mất xích hiện tôi còn thiếu sao? Cô Norma là người ở trong ngôi nhà mà bà đó tự tử theo lời người ta nói. Một tuần lễ sau Norma đã nghe nói tới tên tôi trong một cuộc họp. Cô ấy đã đi tìm tôi để thú nhận rằng cô ấy nghĩ là mình đã phạm phải một vụ giết người. Bà không thấy sao? Một vụ chết người và ít ngày sau, một người nghĩ rằng mình đã thực hiện một vụ án mạng? Cuối cùng, đó là vụ án mạng mà chúng ta còn thiếu.

Không nói to thành lời, bà Oliver cho rằng giả thuyết này thật là buồn cười.

17. Chương 17

Hercule Poirot đang uống một cốc nước sắc bằng lá cây và suy nghĩ. Sự suy nghĩ của ông vẫn đi theo một hướng riêng biệt. Ông lựa chọn những thông tin đã thu nhặt được, giống như một người chơi trò kiên nhẫn lựa chọn các mảnh gỗ trước khi lắp ráp chúng lại với nhau. Đến một lúc nào đó, anh ta thêm miếng gỗ này vào miếng khác để ráp nên một tấm tranh sáng sủa và hợp lý. Trong lúc này, vấn đề quan trọng là phải lựa và loại ra những miếng gỗ vô ích. Poirot thư giãn và để cho các ý nghĩ của ông hiện lên từng cái một trong trí óc... Ông sống lại các ngày vừa qua...

Hai bàn chân đau nhức trong đôi giày đánh bóng véc-ni... Ông nhớ đến con đường mà người bạn tốt của ông là bà Oliver đã chỉ dẫn... một người dì ghẻ... Ông nhớ lại bàn tay của ông đã đặt trên một thanh gỗ chắn ngang... Một người đàn bà nghiêng mình trên một bụi hoa hồng, cắt xén những nhánh cây thừa và quay đầu về phía ông. Một cái đầu màu vàng ửng như một cánh đồng lúa mì, với những lọn tóc xoắn thừng. Ông nhớ rằng ông cụ Sir Roderick nhận xét là bà Restarick phải mang mái tóc giả vì hồi còn trẻ đã bị sốt cao. Ông nhớ tiếp tới căn phòng mà mình đã đi qua, và hai bức tranh treo trên tường. Đó là bức tranh của một người đàn bà bận cái áo dài màu xám, có cái miệng mỏng, đôi môi mím lại, mái tóc gần như hoa râm. Bà Restarick đầu tiên. Chân dung của bà được đặt đứng trước mặt chân dung của người chồng của bà. Hai bản vẽ tốt. Poirot tập trung trí nhớ của ông vào bức chân dung thứ hai. Ông ta đã nhìn kỹ nó trong cái buổi đến văn phòng của ông Restarick đó thôi...

Andrew Restarick và Claudia Reece-Holland. Còn gì khác nữa trong việc này hay không? Chắc là không. Rất tự nhiên cái việc ông Restarick đã nhờ cậy cô nữ thư ký này, một người con gái có nhiều năng lực, giúp ông tìm ra một chỗ ở tại Luân đôn, có thể phù hợp với người con gái của ông... Cô ta chắc đã vui vẻ nhận lời cho cô con gái của ông chủ ở chung bởi vì cô ta cũng đang tìm người thuê chung thứ ba mà. Người thuê chung thứ ba!... Câu nói của bà Oliver luôn luôn trở lại trong óc của ông, như là cái cụm từ “người thuê chung thứ ba” này đang ẩn giấu một ý nghĩa gì đó mà ông chưa phát hiện ra được.

George đi vào, cẩn thận khép kín cửa ra vào sau lưng.

- Thưa ông, có một cô yêu cầu gặp ông. Cái cô đã tới đây hôm trước đó.

Lời cấp báo thật đúng lúc. Poirot giật mình.

- Cái cô đã tới vào giờ ăn sáng đó hả?

- Thưa ông, không phải! Tôi muốn nói tới cô đã đi theo ngài Roderick kia.

- A! Thực thế hả?... Ông nhướn đôi lông mày - Mời cô ấy vào. Hiện cô đang ở đâu?

- Thưa ông, tôi để cô ấy ở tại phòng làm việc của cô Lemon.

- Tốt.

Sonia không đợi cho George phải đi tìm mình. Cô ta đi vào phòng, với dáng đi kiên quyết.

- Tôi thật khó mà dứt đi đâu được nhưng tôi cần phải tới đây để nói cho rõ là tôi không phải là người đã lấy đi các giấy tờ. Tôi không bao giờ ăn cắp!

- Mời cô ngồi xuống cái đã!

- Không, xin cảm ơn, tôi không có nhiều thì giờ.

- Vậy là cô khẳng định rằng mình đã không lấy đi khỏi nhà Sir Roderick bất cứ tờ giấy nào, một tài liệu hay một bức thư?

- Để khẳng định điều đó với ông, tôi đã phải đi tới đây. Ông cụ thì tin tôi. Ông cụ hiểu rằng tôi không bao giờ làm một điều như vậy.

- Rất tốt. Tôi xin ghi nhận lời tuyên bố của cô.

- Ông có tin sẽ tìm lại được các giấy tờ đó không?
- Trong lúc này, tôi đang bận vào nhiều công chuyện khác phải điều tra. Các giấy tờ của Sir Roderick có thể chờ.
- Ông cụ lo lắng. Rất lo lắng. Có một điều mà tôi không thể báo cho ông cụ được, nhưng tôi có thể báo cho ông. Ông cụ đã bị mất đồ đoàn của mình. Chúng đã không còn có tại đó khi ông cụ vẫn nghĩ rằng mình đã để chúng tại đó.
- A! Vậy là còn có những điều khác nữa cô muốn nói với tôi?
- Vì sao?
- Tôi nghĩ là có thể như vậy.
- Tôi không hiểu?
- Tôi không giữ cô thêm nữa. Có thể bữa nay là ngày nghỉ của cô để đi ra ngoài?
- Phải. Mỗi tuần lễ có một ngày, tôi muốn làm gì thì làm: đi tới Luân Đôn, thăm Viện bảo tàng nước Anh...
- Còn cả Phòng trưng bày Quốc gia nữa. Mặt khác, nếu trời đẹp như bữa nay, cô còn có thể đi tới vườn Kensington và có lẽ cả tới vườn Kew nữa.
- Cô gái giật mình và ném cho ông một cái nhìn giận dữ.
- Vì sao ông lại nói tới vườn Kew.
- Bởi vì ở đó người ta có thể ngắm nhìn các mẫu cây tuyệt đẹp hoặc đơn giản hơn ngồi trên một cái ghế dài và đọc một cuốn sách hay.
- Ông cười một cách hiền lành và để ý thấy cô gái tăng thêm vẻ lúng túng.
- Nhưng thưa cô, tôi không nên giữ cô lâu hơn nữa, có lẽ cô còn có bận đang chờ mình tại một đại sứ quán nào đó?
- Ông muốn ám chỉ tới điều gì vậy?
- Không có lý do gì đặc biệt. Như chính cô vừa cho biết, cô là một người nước ngoài và đó cũng là bình thường nếu cô có những người bạn đang làm việc tại đại sứ quán của nước cô.
- Tôi tin chắc rằng có người đã nói với ông những công chuyện thuộc về tôi? Bà Restarick? Chắc chắn bà ta đã kể lại với ông về những câu chuyện dối trá đó! Bà ấy đã không ưa tôi. Đó là một loại đàn bà mà tôi không thể tin cậy được.
- Thật vậy sao?
- Phải. Tôi tin rằng bà ta đã giấu giếm một điều gì đó. Bà ấy thường đi Luân Đôn và không bao giờ nói với chồng biết bà ấy làm gì ở đó. Ông chồng rất bận vào công việc và không có thì giờ để tự hỏi xem vợ mình đã sử dụng thời gian như thế nào? Bà ấy đã ở Luân Đôn nhiều hơn ở tại nông thôn, vậy mà vẫn khoe rằng mình rất say mê khu vườn nhà.
- Và Norma, cô đã hiểu gì về cô ấy?
- Nếu ông muốn hỏi ý kiến của tôi... Vậy thì, tôi nói cho ông biết. Cô ấy điên.
- Điều gì đã làm cho cô tin như vậy?
- Nhiều khi cô ấy có những trạng thái lạ kỳ. Có khi cô ấy bị kích động mạnh và có khi lại bị chìm trong một cơn đờ đẫn. Ông nói với cô ấy, nhưng cô ấy không nghe tiếng nói của ông. Tôi nghĩ rằng cô ấy mong muốn cho những ai đó phải chết.
- Bà Restarick?
- Và cha của cô ấy nữa. Cô ta đã nhìn ông ta đầy căm ghét.
- Bởi vì cả hai người đều chống lại người con trai mà cô ấy muốn lấy làm chồng?

- Phải. Họ đều có lý, tất nhiên rồi. Những điều đó đã làm cho cô ấy tức giận.
 - Cô hãy nói cho tôi nghe thêm một việc nữa. Bà Restarick có mang một mái tóc giả không?
 - Một mái tóc giả ư? - Cô suy nghĩ, sau đó công nhận - Có khả năng. Mái tóc giả hiện đang rất tốt. Chính tôi cũng có khi mang nó. Một cái màu xanh lá cây! Một việc làm như thế cũng đã tới với tôi. Giờ tôi đi đây.
- Cô rời khỏi văn phòng.

18. Chương 18

Hôm sau, lần đầu tiên Poirot đi tới thăm Borodene Mansions bằng xe tắc xi. Bỏ xe trong sân, ông liếc mắt nhìn xung quanh. Người gác cổng bận sắc phục, đang gác tại một trong các cửa ra vào chính yếu và huyết khí một bài hát.

Chú ý thấy ông đi lại gần, người gác cửa vội hỏi.

- Thưa ông, ông cần gì ạ?
 - Tôi tự hỏi liệu ông có thể cho tôi biết về một câu chuyện buồn vừa xảy ra tại đây không?
 - Một câu chuyện buồn à? Thưa ông, tôi không biết.
 - Một người đã té từ trên lầu bảy và đã chết.
 - Điều này thì...! Tôi không biết gì cả vì chỉ làm việc ở đây mới có một tuần mà thôi. Ờ, Joe!
- Một người gác cổng khác xuất hiện từ một căn nhà liền đó và đi lại gần hai người.
- Cậu chắc biết câu chuyện về một bà đã rơi từ lầu bảy xuống? Đó là vào tháng rồi phải không?
 - Không lâu lắm đâu. Người mới tới nhận xét, một người đàn ông đã có tuổi, nó nặng chậm rãi. Một tai nạn đáng buồn.
 - Chết ngay tại chỗ?
 - Phải.
 - Bà ta tên là gì? Các ông biết không, có thể là một người bà con của tôi, Poirot giải thích, không cảm thấy ngượng ngùng gì trong việc tỏ son trát phấn cho sự thực.
 - Thật vậy sao, thưa quý ông? Tôi rất lấy làm tiếc cho quý ông. Một bà tên là Charpentier.
 - Bà ta ở đây lâu chưa?
 - Nào, để tôi suy nghĩ xem. Khoảng một, một năm rưỡi gì đó. Có thể là hai năm. Số bảy sáu trên lầu bảy.
 - Lầu chót à?
 - Thưa ông, vâng.
- Poirot không hỏi thăm điều gì về người bà con xấu số của ông. Ông chỉ nói:
- Xảy ra vào mấy giờ buổi sáng?
 - Tôi nghĩ rằng vào khoảng năm hay sáu giờ.
 - Bà ta sống có một mình?
 - Thưa ông, vâng.
 - Tôi nghĩ là bà ta có bạn bè trong số những người thuê nhà ở đây chứ?
- Joe nhún hai vai.

- Có khả năng. Tôi không thể khẳng định được. Tôi không hề trông thấy bà ta ngồi ăn chung với ai trong nhà ăn. Nếu ông muốn biết gì thêm về bà ta, người gác cổng nói với giọng thông cảm, tốt nhất là mời quý ông tới hỏi ông Ferlane, người quản lý các ngôi nhà Mansions này.

- Cám ơn. Tôi sẽ làm theo lời khuyên của ông.

- Văn phòng của ông ta ở tại tầng trệt của ngôi nhà này, phía kia kia. Tên của ông ta có ghi tại cửa ra vào.

Người quản lý là một người đàn ông vào tuổi bốn mươi lăm, có các cử chỉ khả ái và một cái nhìn sắc sảo, cố gắng thông tin nhiều nhất cho Poirot, người tự giới thiệu là bà con của người đã chết.

- Bà ấy ở trong ngôi nhà của chúng tôi từ khoảng hai năm nay. Tôi nghĩ là cái bà thuê trước có quen biết với bà và bà này đã báo về việc mình sẽ dời đi.

- Theo ý ông, bà Charpentier có phải là một người thuê nhà tốt không?

Ông Mar - Ferlane hơi ngần ngừ trước khi trả lời là có.

- Ông có thể nói cho tôi biết các lời nhận xét của ông một cách thoải mái, Poirot nhấn mạnh. Bà ta có tổ chức những buổi dạ hội rất náo động phải không? Một người hơi quá... Tôi muốn nó là quá trớn trong những thú vui của mình?

Ông quản lý rời bỏ thái độ dè dặt.

- Quả là chúng tôi đã nhận được một vài lời phàn nàn, chủ yếu là từ những người thuê nhà đã lớn tuổi.

Poirot làm dấu hiệu đưa tay lên miệng một ly rượu.

- Và có thể còn một thói quen với cái chai nữa chứ?

- Và những người bạn quá ồn ào, nhiều khi đã gây phiền toái cho những người xung quanh.

- Bà ta có thích các bạn bè nam giới không?

- Quả thật, tôi không muốn đi xa tới thế.

- Không, tất nhiên rồi. Nhưng chúng ta hiểu nhau mà!

- Bà Charpentier không còn trẻ trung gì nữa.

- Các vẻ bề ngoài có khi lừa dối. Ông cho là bà ta bao nhiêu tuổi rồi?

- Khó nói lắm. Bốn mươi, bốn mươi lăm tuổi... Sức khỏe của bà không được tốt lắm.

- Tôi cũng đã biết điều đó!

- Bà uống nhiều và sau đó là những giây phút trầm uất. Bà đã rất lo lắng cho sức khỏe của mình và không ngừng đi khám bác sĩ, nhưng lại không hề tuân theo các lời hướng dẫn. Bà ta nghĩ rằng mình bị ung thư. Nhưng trong cuộc điều tra, người bác sĩ của bà có bằng cấp hẳn hoi đã khẳng định là bà có một sức khỏe hoàn hảo. Bà ta say sưa và rồi một bữa nọ...

- Bà ta có bạn bè trong những người cùng thuê nhà không?

- Tôi không được biết.

- Cô Reece-Holland?

- Không, tôi không tin. Có thể hai người chỉ trông thấy nhau mà thôi. Đừng quên là họ thuộc về hai thế hệ khác nhau. Tôi muốn nói...

Ông Mac - Forlane xem ra lúng túng và Poirot tự hỏi vì sao vậy?

- Và những cô gái cùng ở chung căn hộ với cô Reece-Holland... Cô Norma Restarick có biết bà ta không?

- Tôi không trả lời được. Cổ gái này mới đến ở đây thôi. Cô ta có vẻ như khờ dại. Thưa ông, tôi có thể giúp cho ông những gì nữa ạ?

- Thôi, cảm ơn ông. Ông thật dễ mến. Tôi tự hỏi mình có thể đi thăm căn hộ được không? Chỉ cần đủ để... Poirot ngưng lại không nói hết những điều mình muốn nói.

- Để xem, người thuê mới là ông Traverss, cả ngày ở trong khu Cite1. Tôi sẽ dẫn ông lên đó, nếu ông muốn vậy.

Họ đi tới lầu bảy. Vào lúc ông quản lý dứt chìa khóa vào cái ổ khóa, một trong các con số đã rời khỏi cái cửa ra vào và chúi xúi nữa thì trúng chiếc giày véc-ni của Poirot. Ông vội nhảy tránh qua một bên trước khi đặt lại con số vào chỗ cũ của nó.

- Các con số không dính chắc, ông nhận xét.

- Thưa ông, tôi rất lấy làm tiếc. Thỉnh thoảng vẫn xảy ra và lần này thì tôi ghi nhớ. Chúng ta đã tới nơi rồi.

Poirot đi vào trong phòng khách, trông thật là bình thường. Các bức tường đều được bọc một lớp giấy giả làm gỗ và các bàn ghế theo thông lệ xem ra cũng còn chắc chắn.

- Tất cả các căn hộ đều được trang bị một phần, ông quản lý giải thích.

- Và chúng đều có bàn ghế giống nhau?

- Không phải tất cả đều như vậy, nhưng những người thuê nhà dường như đều thích cái hiệu quả của gỗ giả này, xem nó là một mặt nền hòa hợp với những bức tranh.

Poirot đi lại gần cửa sổ.

- Ở nơi đây phải không?

- Đúng rồi. Có một cái bao lớn.

Poirot nghiêng mình ra phía ngoài.

- Bảy tầng lầu... Cao đấy chứ?

- Chết ngay tức khắc. Tôi hài lòng được báo với ông như thế, bà ta không đau đớn. Tất nhiên, đó là một tai nạn.

Poirot lắc đầu.

- Ông chưa nghĩ kỹ về sự việc này, ông Mac-Ferlane ạ! Cái chết này chắc chắn là cố tình.

- Quả thật, người ta luôn muốn đề xuất một khả năng đơn giản hơn. Tôi nghĩ là bà Charpentier đã sống không hạnh phúc.

- Cảm ơn sự thông cảm của ông. Nhờ ông, tôi sẽ có thể diễn tả cho gia đình của bà ta ở Pháp một bức tranh rất rõ ràng về những gì đã xảy ra.

Ngược lại, về phía mình, Poirot chưa nhận thấy tình hình đã thật sự là sáng sủa. Cho tới nay, chưa có gì đã chứng minh cho giả thuyết của ông là cái chết của Louise Charpentier là một sự kiện quan trọng. Ông lặp lại cái tên Louise... Nó nhắc ông nhớ lại một điều gì đó, nhưng là điều gì?

19. Chương 19

Ông thanh tra trưởng Neele ngồi phía sau bàn làm việc, vẻ quan trọng và mực thước, chào lễ phép Poirot và chỉ cho ông một cái ghế ngồi. Ngay khi chàng trai đã đưa người khách vào vừa rút lui, thái độ của ông thanh tra liền thay đổi.

- Nào. Ông đang tìm gì vậy, anh sục sạo già kia?

- Ông đã biết rồi.

- Quả thật là đã tập hợp được một vài sự kiện, nhưng tôi nghĩ không có gì nhiều cho ông về cái lỗ ấy.

- Vì sao ông lại nói đến cái lỗ?

- Bởi vì ông giống hệt như một con mèo ngồi rình gần một cái lỗ và chờ một con chuột chui ra. Joshua Restarick là một người có tiếng tăm tốt. Một vấn đề gia đình... tới giờ là như vậy vì Simon Restarick không có con thừa tự và Andrew thì chỉ có một người con gái. Cũng có một bà di giả về phía người mẹ, cô con gái đã sống ở đó để đi học, sau khi mẹ của cô chết. Bà di này cũng đã chết rồi, cách đây khoảng sáu tháng. Tính hơi "mát", tôi cho là như vậy... Bà ta đã theo nhiều phái tôn giáo khá đặc biệt nhưng không có gì nguy hiểm. Simon Restarick là một nhà kinh doanh bình thường. Vợ ông ta đã giúp đỡ ông về phương diện xã hội. Hai người ấy lấy nhau khá muộn.

- Và Andrew?

- Andrew, dường như bị bệnh thích phiêu lưu. Ông ấy không thể ở lâu tại một nơi, đi lang thang khắp Nam Phi, Nam Mỹ, Kenya và nhiều nước khác. Người anh đã nhiều lần gọi ông trở về nước, nhưng ông ta đã không nghe theo. Ông ấy đã không ưa cả Luân Đôn lẫn công việc. Tôi không rõ cái gì đã thúc đẩy ông ta phải trở về Anh sau cái chết của người anh. Có lẽ là cô vợ mới, một người đàn bà đẹp, trẻ hơn ông ta nhiều. Trong lúc này, họ ở chung với ông cụ Sir Roderick Horsefield, anh ông cụ đã cưới một bà cô của Andrew Restarick.

- Có dấu hiệu nào về sa sút trí tuệ thuộc dòng họ hai phía không?

- Tôi nghĩ là không có, ngoại trừ bà di với các giáo phái kỳ quặc của bà.

- Tóm lại, tất cả những gì mà ông muốn khẳng định với tôi là có rất nhiều tiền trong gia đình.

- Rất nhiều tiền với nguồn gốc rất đáng kính trọng. Chú ý là phần lớn số tiền đó là do Andrew Restarick mang về đây!

- Ai là người thừa kế?

- Còn tùy theo quyết định của Andrew. Theo ý tôi, đó là bà vợ hay con gái ông ta.

- Vậy là cả hai người, một ngày nào đó được gọi tới để hưởng một số tiền rất lớn?

- Tất nhiên.

- Có một người đàn bà nào khác, giả dụ vậy, đã được Andrew Restarick để mất tới không?

- Chúng tôi không khám phá được gì về khía cạnh đó cả.

- Một chàng trai ranh ma một chút - Poirot nhận xét, giọng suy tư - có thể dễ dàng phát hiện tất cả những điều này.

- Và cưới cô gái? Không gì ngăn cản anh ta được cả. Tất nhiên là người cha có quyền không cho thừa kế.

Poirot xem một bản danh sách được thiết lập tỉ mỉ mà ông cầm nơi tay.

- Ông hãy nói cho tôi về Wedderburn Gallery.

- Một sự việc rất không tốt đã xảy ra tại nơi này. Họ đã bán cho một nhà triệu phú người Texas tới đó đặc biệt để mua các bức tranh, một của Renoir và một của Van Gogh. Người ta đã đặt câu hỏi về tính xác thực của Renoir, mặc dù người ta không có lý do gì để nghi ngờ tính trung thực của Wedderburn Gallery cả. Đã có một vụ kiện và nhiều chuyên viên đã phát biểu ý kiến của mình. Rốt cuộc, họ nói trái ngược nhau và Gallery đã đề nghị mua lại bức tranh đó. Nhưng nhà triệu phú đã từ chối bán vì người chuyên gia có uy tín đã khẳng định với nhà triệu phú rằng tác phẩm hoàn toàn xác thực. Ông ta đã trở về với bức tranh, nhưng từ hồi đó, một lần nghi vấn nhẹ đã lượn lơ trên nhà triển lãm nghệ thuật này.

Poirot liếc vào sổ tay.

- Ông đã khám phá ra được gì về David Baker?

- Hẳn ta tham gia vào một băng thông thường. Một tên bất lương... Sống nhờ buôn lậu cô-ca-in, bạch phiến... Con gái thì than vãn cho hần, đời sống hần đã gặp quá nhiều bất hạnh trong khi hần có nhiều tài năng. Những bức vẽ của hần không được đánh giá cao. Không có gì khác hơn những nét vẽ quen thuộc nhàm chán.

- Chúng ta hãy nói tới ông Reece-Holland, nghị sĩ.
 - Trên phương diện chính trị, ông ta đã thành công khá tốt. Một hay hai vụ mờ ám trong Cité, nhưng ông ta đều rút ra được bình yên. Một người tinh ranh, theo ý của tôi.
- Poirot tới điểm chốt của ông.
- Sir Roderick Horsefield?
 - Một người tốt nhưng đã rất mệt mỏi. Chúng tôi ở Sở Đặc biệt này, đã khá đau đầu về cái tật của ông cụ muốn viết hồi ký. Tất cả các vị lão thành ở Sở đã ganh đua nhau xuất bản những lời đánh giá của mình về những sai lầm của những người khác! Phiên là ở chỗ họ đều giữ lại những giấy tờ mà đáng lẽ phải hủy chúng đi. Họ đã giữ lại tất cả.
 - Thái độ của ông sẽ ra sao với một người đàn bà... trẻ và đẹp mang một mái tóc giả?
 - Tôi chẳng thấy gì là quan trọng cả, vì chính vợ tôi cũng mang tóc giả mỗi khi chúng tôi đi xa.
- Trong lúc hai người từ giã nhau, ông thanh tra nói:
- Tôi nghĩ rằng ông đã nhận đầy đủ những tin tức về vụ tự tử mà ông cần rồi chứ? Tôi sẽ gửi tới ông một bản báo cáo.
 - Vâng, cảm ơn.
 - Một câu chuyện buồn chán. Một người đàn bà vui tính, với lòng ham muốn khá mạnh mẽ về những người đàn ông, có đủ tiền để sống, không có những điều âu lo đặc biệt nào, và bỗng nhiên bắt đầu uống rượu. Bà ta có cái điều mà tôi cho là một sự ám ảnh về bệnh tật. Và tôi nghĩ rằng, đúng vào cái thời điểm đó, bà cho rằng nỗi ám ảnh đó đã biến thành bệnh tật thực sự, và bà đã không chịu đựng được ý nghĩ đó. Còn về cái ông nghị sĩ Reece-Holland của chúng ta. Nay, Louise Charpentier đã có một thời là người tình của ông ấy.
 - Một mối quan hệ nghiêm chỉnh?
 - Không tới mức như thế. Người ta đã trông thấy họ nhiều lần đi với nhau, trong khoảng thời gian sáu tháng, nhưng tôi cho là bà ấy không phải chỉ có riêng ông ta và chắc chắn ông ấy cũng không phải chỉ có riêng bà ta.

20. Chương 20

Poirot ngừng tại cửa ra vào của Wedderburn Gallery để ngắm một bức tranh trình bày ba con bò có màu sắc sặc sỡ, với thân hình dài quá khổ và trên mình chúng là bóng dáng các cái cối xay gió to đùng và rắc rối. Tất cả như được sắp xếp lại một cách ngẫu hứng.

- Đáng chú ý, phải không ông? Một giọng nó ngọt như mật thốt lên.
- Một người đàn ông, giữa hai lứa tuổi, đứng cạnh ông, phô ra hàm răng thật trắng.
- Nét vẽ tươi mát làm sao...
- Hai bàn tay mũm mĩm của người đàn ông huơ trong không khí như để vẽ lên những đường lượn.
- A?
- Poirot bị kéo tới sau những tấm màn dài màu xám, trong một căn phòng có những bức tường đầy tranh hiện đại. Ông dè dặt phát biểu một vài nhận xét, được người hướng dẫn khuyến khích khéo léo.
- Những ý nghĩ của ông thật là đáng chú ý. Chúng chứng tỏ là ông có những nhận xét rất tinh tế. Thiên hạ thường ưa những gì gây ngay ấn tượng, như cái này... chẳng hạn.
- Ông ta quay về phía một bức vẽ màu xanh dương và xanh lá cây chỉ vẽ có một góc.
- Ông đã nhận thấy, không nghi ngờ gì nữa, chất lượng của tác phẩm? Tôi dám nói rằng - Đây chỉ là ý kiến cá nhân mà thôi - Đó là một kiệt tác của Raphael.

Poirot cùng ông ta đứng một lúc ngắm một viên kim cương màu da cam nằm chéch với cặp mắt con người và treo trên một thứ có thể là một mạng nhện.

Sau khi đã nhận thấy một điểm chung trong khiếu thưởng thức nghệ thuật giữa hai người, không một ai tìm cách rút ngắn đi cuộc nói chuyện. Poirot lợi dụng tình hình:

- Tôi nghĩ rằng có một cô là Frances Cary đã làm việc ở đây cho ông?
 - À, cô Frances. Một cô gái thông minh, rất nghệ sĩ và nhiều năng lực. Cô ấy vừa từ Bồ Đào Nha trở về sau khi đã tổ chức ở đó một cuộc triển lãm cho chúng tôi. Một thành công lớn.
 - Người ta nói với tôi rằng cô ấy có nhiều giúp đỡ cho những tài năng mới?
 - Quả vậy, Frances quan tâm nhiều tới những người đang tìm tòi, đang làm việc. Mùa xuân năm ngoái, cô ấy có đề nghị tôi tổ chức một cuộc triển lãm nhỏ cho một nhóm nghệ sĩ chưa có tên tuổi. Một sự thành công nhỏ. Báo chí có đề cập tới, không ồn ào, tất nhiên rồi. Phải, Frances có những người được cô ấy nâng đỡ.
 - Cái anh David gì đó... Tôi đã quên mất tên rồi. Dường như cô Frances đã có một sự đánh giá về anh ta?
 - Ông có nghĩ rằng đó là Peter Cardiff không? Hẳn là người đang được cô Frances bảo vệ, Frances đã ngồi làm mẫu cho hắn đấy.
 - À! David Baker, đó là cái tên mà tôi cần biết.
 - Hắn không quá tồi đâu. Theo ý tôi thì không được độc đáo lắm. Hắn thuộc về cái nhóm mà tôi vừa nói nhưng hắn không được chú ý tới nhiều. Một tay vẽ nghiệp dư có năng khiếu, không hơn.
- Poirot trở về nhà. Sau bữa ăn trưa, trong lúc ông đang ngồi trong cái ghế bành, với ly cà phê ở trong tầm tay thì chuông điện thoại reo.
- Bà Oliver, thưa ông, George lên tiếng, đặt máy nghe cạnh ông.
- Poirot miễn cưỡng cầm lấy máy nghe. Ông không muốn nói chuyện với bà Oliver. Ông có cảm giác là bà ta sẽ đề nghị ông làm một việc gì đó mà ông không muốn tiến hành.
- Ông Poirot?
 - Đúng tôi.
 - Nay ông hiện đã tới đâu rồi?
 - Tôi đang ngồi trong cái ghế bành... Tôi đang suy nghĩ.
 - Có thể thôi à?
 - Đủ cho hiện tại rồi.
 - Nhưng... ông phải tìm cho ra người con gái chứ? Có lẽ cô ấy đã bị bắt cóc rồi!
 - Có khả năng! Tôi vừa nhận được cái thư của người cha. Ông ta yêu cầu tới báo cáo cho ông biết sự tiến triển của cuộc điều tra của tôi.
 - Vậy những tiến triển đó là gì?
 - Trong lúc này, chưa có gì.
 - Xem nào! Ông Poirot, ông phải khẩn trương lên chứ?
 - Cả bà nữa!
 - Ông muốn nói gì vậy?
 - Rằng bà đừng thúc ép tôi như vậy nữa!
 - Vì sao ông không đi tới Chelsea, nơi mà tôi đã bị đập đầu ấy?
 - Bà muốn người ta đập luôn tôi nữa hả?

- Tôi không hiểu nổi ông! Tôi đã cung cấp cho ông một hướng đi bằng cách tìm ra người con gái trong tiệm cà phê...

- Tôi biết, tôi biết.

- Và cái người đàn bà đã nhảy từ cửa sổ?

- Bà ấy cũng giống như nhiều người phụ nữ khác. Trước tiên, họ còn trẻ và xinh đẹp, tiến hành nhiều mối tình, sau đó, họ ít trẻ và ít xinh đẹp hơn nhưng vẫn tiến hành nhiều mối tình hơn, cho tới tận tã họ thấy mình thật bất hạnh, liền bắt đầu nốc rượu, tưởng tượng mình bị ung thư hay một căn bệnh nào đó vô phương cứu chữa, và đến một lúc nào đó, bị nỗi tuyệt vọng và sự cô đơn dày vò, họ liền nhảy ra ngoài cửa sổ.

- Ông đã bảo cái chết của bà ta rất là quan trọng... có thể soi một tia sáng vào sự việc cơ mà?

- Tôi đã trót tin như vậy.

- Đáng tiếc... Hết lời bình luận, bà Oliver cúp máy.

Poirot ngồi dựa ngửa vào lưng ghế, ra dấu cho George lấy cái ly cà phê đi và cả cái máy nghe, bắt đầu suy ngẫm về những gì mà mình đã biết hoặc chưa biết. Để làm rõ ý nghĩ của mình, ông nói lớn tiếng, lập đi lập lại ba câu hỏi quen thuộc:

- Ta đã biết gì? Ta hy vọng gì? Ta phải làm gì?

- Ta đã biết gì?

Ông đã biết quá nhiều sự việc! Ông gạt câu hỏi này ra và đi qua câu kế tiếp.

- Ta hy vọng gì?

Thật ra, ông có thể luôn luôn tin tưởng vào những tế bào xám của ông hăn sớm hay muộn câu trả lời cho vấn đề mà hiện nay ông chưa hiểu rõ lắm.

- Ta phải làm gì?

Không chút do dự trong vấn đề này. Ông phải tới thăm ông Andrew Restarick, người đang tuyệt vọng về cô con gái và sẽ trách cứ ông rất nhiều vì đã không trả lại được con gái cho ông ta. Poirot rất hiểu điều này và có cảm tình với nhà kinh doanh, nhưng ông ngăn ngấm việc phải gặp mặt trong một ngày bất lợi như vậy. Ông chỉ còn một cách duy nhất là quay số điện thoại và thông báo về sự việc.

Nhưng trước đó, ông phải trở lại câu hỏi mà ông đã tạm gạt ra.

- Ta đã biết gì?

Ông biết rằng Wedderburn Gallery là một địa điểm đáng nghi ngờ. Cho tới giờ, nó đã thành công trong công việc theo đúng luật lệ, tuy nhiên, nó cũng không ngăn ngại móc túi vài nhà triệu phú ngu dốt bằng cách bán cho họ những bức tranh mờ ám tính xác thực.

Ông nhớ lại cái gã đàn ông, có cái ngón tay mồm mồm, hàm răng trắng và kết luận ông không có cảm tình với con người đó. Ông đánh giá con người do có khả năng thành công trong những phi vụ bất lương trong lúc vẫn khéo léo giữ được bề ngoài kinh doanh hợp pháp. Và cái tên David Baker kia, cái con công ấy? Chàng trai này luôn sẵn sàng lao vào mọi cuộc mua bán chợ đen, cưới một cô gái thừa kế giàu sụ vì tiền chứ không vì tình yêu; nếu có dịp là để mình được mua bằng tiền. Đó cũng là sự đánh giá của ông Andrew Restarick và ông ấy chắc là có lý. Ít ra...

Ông suy nghĩ về Restarick, căn cứ vào bức chân dung được treo trên tường nhiều hơn về con người thực. Bộ mặt với các đường nét đầy cá tính, cái cằm nhô ra, dáng dấp rất kiên quyết. Poirot để tâm trí của ông nghiêng về phía bức chân dung của người vợ, những đường nét chua chát của cái miệng... Có lẽ, ông sẽ đi tới Crosshedge một lần nữa để nhìn kỹ hơn, tìm xem có dấu hiệu gì có thể ảnh hưởng tới cá tính của Norms... Norma! Không! Ông chưa nên suy nghĩ tới cô này. Còn ai nữa?

Còn bà Restarick trẻ mà Sonia nghi ngờ là có một người tình bởi vì bà ta thường đi Luân Đôn. Poirot cho rằng Sonia đã lầm. Theo ý ông, người đàn bà trẻ tuổi này đã đi thăm những bất động sản phù hợp với bà

ta, những căn hộ sang trọng, những ngôi nhà trong vùng Mayfair, tóm lại tất cả những gì có thể mua được bằng tiền.

Tiền... Đường như Poirot nhận thấy tất cả các lối đường mòn đã hiện lên trong trí óc ông đều đi tới cái từ đó: TIỀN.

Cho tới giờ, không có gì chứng minh cho ý nghĩ của nhà thám tử cho rằng cái chết bi thảm của bà Charpentier là một tác phẩm của Norma cả. Không có bằng chứng, không có động cơ và tuy nhiên, ông thấy dường như có một sợi dây liên hệ không thể chối cãi được. Người con gái đã tự tố cáo có thể là mình đã phạm vào một vụ giết người, và một vụ chết người đã diễn ra trong một hay hai hôm trước đó. Cái chết đã xảy ra trong ngôi nhà của Norma. Nếu cái chết đó không liên quan gì tới sự vụ thì đó là một sự trùng hợp quá lạ lùng. Ông lại nghĩ tới cái bệnh bí ẩn của Mary Restarick, một sự kiện đơn giản tới mức nó trở thành kinh điển. Một vụ đầu độc mà thủ phạm có thể là một người nào đó trong nhà. Mary Restarick đã tự đầu độc mình? Chồng của bà ta đã tìm cách đầu độc người vợ của mình? Hay là Sonia? Norma? Tất cả đều dẫn tới chỗ nhận xét cô này chính là thủ phạm.

Poirot thở dài, đứng dậy và yêu cầu George gọi cho ông một xe tắc xi. Ông không nên lỡ hẹn với Restarick.

21. Chương 21

Hôm đó, Claudia Reece-Holland vắng mặt. Thay vào chỗ của cô ta, một người phụ nữ giữa hai lứa tuổi thông báo cho Poirot là ông Restarick hiện đang đợi ông và bà ta đưa ông vào gặp.

- Sao? Restarick chờ cho người khách vừa bước qua cửa đã hỏi ngay. Ông mang lại những tin gì mới về con gái tôi?

Poirot giơ hai tay lên.

- Cho tới giờ... không có gì .

- Nhưng, ông bạn phải có một cái gì đó chớ, một dấu vết nào đó chớ? Norma không thể bốc hơi như vậy được!

- Nhiều cô gái đã như vậy rồi và sẽ còn nhiều cô nữa cũng sẽ làm như vậy.

- Ông có biết là tôi sẵn sàng trả mọi chi phí không?... Tôi ... tôi không thể tiếp tục sống như thế này, trong nỗi lo âu này?

- Ông ta xem ra rất căng thẳng và đôi mắt thâm quầng màu đỏ đã nói lên những đêm không ngủ mà ông đã trải qua.

- Tôi hiểu thế nào là nỗi lo âu của ông, nhưng tôi có thể bảo đảm với ông rằng tôi đã cố hết sức trong phạm vi khả năng của mình để tìm kiếm cô ấy.

- Có thể nó đã mất trí nhớ chăng?... Hay chỉ ít nó cũng đau ốm? Hay là đã...

Poirot đoán Restarick đang trên đường đi tới chỗ chết. Ông ngồi xuống phía bên kia bàn giấy và nói:

- Tôi thấy mình có bốn phận nhắc với ông rằng kết quả sẽ khả quan hơn nếu ông yêu cầu giới cảnh sát.

- Không!

- Cảnh sát có những phương tiện hữu hiệu hơn nhiều, có các nguồn thông tin nghiêm chỉnh hơn nhiều.

- Đừng hòng tìm cách lung lạc tôi nữa, ông bạn ạ! Norma là con gái của tôi. Người con gái độc nhất của tôi!

- Ông có tin rằng đã nói hết với tôi... hoàn toàn hết tất cả... về cô con gái của ông không?

- Tôi còn thêm được gì nữa?

- Ông là người quyết định, chớ không phải tôi. Ví dụ, ông có, trong dĩ vãng bằng chứng nhỏ nhất nào đó về trạng thái bất ổn định về tinh thần của cô con gái của ông không?

- Ông nghĩ rằng... rằng...

- Tôi làm sao biết được?

- Và tôi? Restarick chưa chát nói. Tôi đã biết gì về nó? Sau bao nhiêu năm! Grace là một bà mẹ cau có, một người đàn bà không hề biết tha lỗi, không biết tới việc quên đi. Có lúc tôi có cảm giác... rằng bà ta không phải là loại người đáng được chỉ định để nuôi dưỡng Norma.

Ông đứng dậy, bước đi trong phòng một cách bực dọc và trở lại ngồi tại chỗ cũ.

- Tất nhiên, đáng lẽ tôi không nên từ giã vợ tôi. Tôi đã để cho Grace một mình phải nuôi Norma. Tôi nghĩ rằng, vào thời đó, tôi đã tìm ra những lý do để biện bạch cho việc làm của tôi. Grace đã hoàn toàn sống vì Norma, một người bảo trợ tuyệt vời. Nhưng vào giờ này, tôi tự hỏi bà ta có thật như vậy hay không? Theo một vài bức thư của bà ta đã gửi cho tôi thì thấy bà ta chỉ sống để trả thù mà thôi. Tôi nghĩ điều đó dù sao cũng tự nhiên thôi! Đáng lẽ, thỉnh thoảng tôi nên trở về nước để xem đứa trẻ đã phát triển ra sao. Tôi nghĩ rằng tôi đã không làm đúng lương tâm... Bây giờ, tìm cách xin lỗi thì cũng chẳng ích lợi gì nữa...

Bỗng nhiên ông ta nhìn kỹ vào Poirot.

- Đúng, khi gặp lại Norma, tôi nhận thấy ngay nó bị rối loạn thần kinh. Tôi đã hy vọng là nó và Mary... hiểu nhau hơn sau một thời gian, nhưng tôi phải thừa nhận là con gái tôi đã không hoàn toàn bình thường. Tôi đã nghĩ rằng tốt nhất cho nó là kiếm được một việc làm ở Luân Đôn và chỉ nên về nhà chúng tôi vào cuối tuần. Tôi cho là mình đã làm hỏng mọi việc... Nhưng nó hiện đang ở đâu hả Poirot? Nơi đâu? Ông có nghĩ rằng nó đã mất hết trí nhớ không? Điều đó nhiều khi đã xảy ra...

- Tôi thừa nhận, đó là một khả năng. Cô ấy đang lang thang trong cuộc phiêu lưu không biết rằng mình là ai. Cô ấy cũng có thể bị tai nạn, nhưng rất ít có khả năng này. Tôi đã cho hỏi thăm tại tất cả các bệnh viện rồi!

- Ông không nghĩ rằng nó đã chết chứ?

- Dễ tìm thấy cô ta chết hơn là còn sống. Tôi xin ông, ông Restarick, hãy bình tĩnh. Có thể cô ấy có những bạn bè mà ông không biết, và đang ở tại một nơi nào đó trên đất nước Anh này, những người bạn mà cô ấy đã quen biết hồi còn ở với bà mẹ đẻ của cô, với bà dì hoặc tại trường trung học. Mọi tìm tòi đều cần có thời gian và sau cùng, ông cũng phải chấp nhận khả năng là cô ấy đang sống với người yêu của mình.

- David Baker ấy à? Nếu tôi mà biết được...

- Cô ấy không ở với David Baker đâu. Tôi có thể cam đoan với ông điều đó.

- Làm sao tôi biết được hết bạn bè của nó? Ông thử dài. Nếu tìm thấy nó, tôi sẽ lôi nó ra khỏi cái thế giới ruồng rứt ấy.

- Thế giới nào?

- Cái đất nước này! Ông Poirot, từ khi trở về tới nay, tôi rất là bất hạnh. Tôi vẫn luôn luôn ghét cuộc sống trong vùng Cité này, cái vòng luẩn quẩn của những giờ văn phòng, những cuộc hẹn bất tận với những luật gia, nhà tài chánh. Tôi chỉ yêu có một cuộc sống mà thôi: đi xa, đi tới một nơi nào đó, khám phá ra các đất nước hoang dã, hầu như là không thể tới nơi được. Đó là cuộc sống duy nhất phù hợp với tôi và tôi đã không nên từ bỏ nó. Tôi sẽ yêu cầu Norma đi cùng với tôi. Khi gặp lại nó, đó là cái điều mà tôi sẽ yêu cầu nó. Tôi đã nghiên cứu nhiều để nhượng lại cái công ty này. Họ có thể mua tất cả với một giá hời. Tôi sẽ lấy tiền để đi tới một đất nước chỉ tồn tại và chỉ có ý nghĩa nào đó đối với tôi mà thôi.

- Và bà vợ ông sẽ nói gì?

- Mary? Cô ấy đã quen với lối sống này rồi. Cô ấy đã chào đời ở nơi đó mà!

- Đối với những phụ nữ có nhiều tiền thì cuộc sống ở Luân Đôn này rất hấp dẫn.

- Cô ấy sẽ hiểu tôi và đi theo chúng tôi.

Điện thoại reo. Restarick cầm lấy máy nghe.

- Phải. Từ Manchester à? Nếu quả đó là Claudia-Reece Holland, hãy chuyển cho tôi - Ông chờ một lát - A lô, Claudia đó hả? Đúng. Hãy nói lớn lên... Tôi nghe rất xấu. Họ đã chấp nhận rồi à?... Tiếc thật! Không. Tôi nghĩ trái lại, cô đã giải quyết rất khéo... Đồng ý... Cô hãy đi về bằng xe lửa tối nay. Sáng mai, chúng ta sẽ nói lại chuyện này.

Ông gác máy lại, tuyên bố:

- Một người con gái đáng chú ý!

- Cô Reece-Holland?

- Đúng. Hoàn toàn đáng chú ý. Cô ấy đã giúp đỡ tôi rất nhiều. Tôi hầu như đã giao cho cô ấy toàn quyền để giải quyết công việc ở Manchester, vì tôi tự thấy mình không còn đủ tâm trí lo liệu công việc nữa và cô ấy đã khôn khéo giải quyết. Cô ấy mạnh mẽ như một người đàn ông vậy, trên nhiều phương diện. A? ông Poirot, tôi lo rằng mình sẽ thiếu hụt sức lực. Ông có cần thêm tiền để chi tiêu không?

- Thưa ông, không. Tôi hứa với ông rằng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể làm để trả cho ông con gái, hoàn toàn an toàn. Tôi đã làm tất cả để bảo đảm an ninh cho cô ấy.

Ông rút lui và khi đã ra tới đường, ông ngước hai mắt lên trời.

- Một câu trả lời khẳng định cho một câu hỏi - ông lẩm bẩm - đó là tất cả những gì mà mình đang cần.

22. Chương 22

Hercule Poirot ngắm mặt tiền của ngôi nhà đồ sộ đã có từ thời các vua George, nằm trong một vùng ngoại ô đã có nhiều thay đổi. Tiến bộ đã len mau vào đây, nhưng vẻ sang trọng của “siêu thị” mới, cửa tiệm Margery, cửa hiệu cà phê Peg và ngôi nhà ngân hàng bề thế vẫn chưa đụng chạm tới con đường High Street.

Poirot gạt đầu hài lòng khi để ý thấy cái búa bằng đồng ở cửa ra vào còn sáng chói. Ông nhấn chuông.

Cánh cửa mở ngay tức khắc, một bà cao lớn lịch sự, với mái tóc bạc được cuốn lên cao và dáng vẻ kiên quyết xuất hiện

- Ông Poirot? Ông rất đúng giờ.

- Cô Battersby?

- Đúng là tôi.

Bà mời ông vào, đặt cái nón của ông vào cái máng áo tại sảnh và đi trước dẫn ông vào một căn phòng dễ chịu, cửa sổ mở ra một căn vườn hẹp có các bức tường vây quanh.

Ra đầu mời ông ngồi vào ghế và bà cũng ngồi xuống, chờ đợi. Rõ ràng bà Battersby không phải là hạng người chịu mất thì giờ vào các chuyện mào đầu.

- Tôi nghĩ rằng quý cô là người cựu giám đốc của trường trung học ở Meadowfield?

- Phải. Tôi đã về hưu rồi, cách đây một năm. Tôi cho là ông muốn hỏi tôi về một người học trò cũ của tôi? Là Norma Restarick phải không?

- Đúng là như vậy.

- Trong thư, ông không cho biết một chi tiết nào. Tôi biết ông là ai rồi, ông Poirot ạ! Tôi muốn ông cho tôi một vài thông tin trước khi tiếp tục câu chuyện. Ví dụ, ông có ý định mượn cô Norma Restarick?

- Không hề! Nếu cô cho phép, tôi xin trình bày.

- Xin mời ông.

- Tôi làm việc cho người cha của cô ấy, ông Andrew Restarick.

- À! Tôi nghĩ là ông ấy vừa về nước Anh phải không? Sau nhiều năm vắng mặt. Ông có thư giới thiệu của ông ấy không?

- Tôi đã yêu cầu ông ta điều đó.

Người phụ nữ già đưa mắt dò xét ông và Poirot tiếp tục:

- Ông ấy có ngờ ý muốn đi cùng tôi tới đây nhưng điều đó sẽ cản trở việc tôi hỏi những vấn đề mà tôi quan tâm. Tôi e là những câu trả lời của cô có thể làm ông ấy buồn.

- Đã có gì xảy ra với Norma?

- Tôi hy vọng rằng không có gì... tuy nhiên, đây cũng là một khả năng. Thưa cô Battersby, cô có nhớ tới cô ấy không ạ?

- Tôi nhớ tất cả học sinh của mình. Tôi có một trí nhớ rất tốt, vả lại Meadowfield không phải là một trường lớn. Chỉ có trên hai trăm nữ sinh thôi.

- Thưa cô, vì sao cô lại xin về hưu?

- Thưa ông Poirot, tôi nghĩ đó không phải là việc ông cần quan tâm?

- Quả đúng vậy. Tôi chỉ tò mò một cách rất tự nhiên mà thôi.

- Tôi đã bảy mươi tuổi rồi. Đó không phải là một lý do chính đáng sao?

- Không đúng lắm trong trường hợp này. Cô xem ra còn mạnh khỏe và có khả năng tiếp tục nhiệm vụ của mình trong nhiều năm nữa.

- Thời gian đã thay đổi rồi, ông Poirot ạ! Người ta không phải ai cũng ưa mọi cách thay đổi. Tôi xin thỏa mãn câu hỏi của ông. Tôi nhận thấy mình ngày càng ít có lòng kiên nhẫn đối với các bậc phụ huynh. Những dạ án mà họ đề xuất cho những cô con gái của họ ngày càng tỏ ra kỳ quặc. Và bây giờ, xin ông cho tôi biết lý do của sự quan tâm của ông đối với Norma Restarick?

- Cô ấy đã biến mất.

Xem ra cô Battersby không bị tác động lắm.

- Thật vậy? Khi ông nói từ “biến mất”, tôi hình dung là ông muốn nói cô đã đi khỏi nhà không báo cho cha mẹ biết cái nơi mà cô sẽ đến phải không? Tôi nghĩ là mẹ cô đã chết rồi, đây chỉ là việc của người cha mà thôi. Nhưng điều đó có gì là lạ trong thời nay đâu. Ông Restarick đã báo cho cảnh sát chưa?

- Ông ấy cự tuyệt hoàn toàn.

- Tôi có thể đoán chắc với ông rằng tôi không hề biết cô hiện giờ ở đâu. Từ khi cô rời Meadowfield tới nay, tôi không có tin tức gì về cô. Tôi e rằng mình chẳng giúp ích cho ông được một điều gì.

- Đó không phải là loại tin tức mà tôi muốn tìm hiểu. Tôi muốn biết xem Norma là loại con gái nào. Xin cô tả cô ấy ra sao? Tôi không nói về dáng vẻ bề ngoài mà về nét của cô ấy.

- Ở trường, Norma là một đứa học trò bình thường như mọi đứa khác, việc học tập cũng thuộc loại trung bình.

- Cô có nghi ngờ là cô ấy bị rối loạn thần kinh không?

- Không đúng như thế. Thêm nữa, cuộc sống của cô ở gia đình cũng không cho thấy điều đó.

- Có thể vì lý do sức khỏe của người mẹ?

- Đúng. Norma có một gia đình không đoàn tụ. Người cha mà cô rất quyến luyến, đột nhiên bỏ đi với một người phụ nữ khác. Bà Restarick có thể đã gây chấn thương về tinh thần cho con gái mình khi nói cho cô ấy biết cảm nghĩ của bà ta.

- Có lẽ, tôi phải hỏi về người đã chết một chút?

- Ý kiến cá nhân của tôi ấy à?

- Nếu điều đó không làm phiền bà.

- Không. Theo tôi bà Restarick là một người phụ nữ đức hạnh, trung thực, chặt chẽ về nguyên tắc, nghiêm khắc, và trong cuộc sống không được hạnh phúc vì bà ta rất là kỳ quặc?

- A! Kỳ quặc?

- Một nữ bệnh nhân tưởng tượng, tự gán cho mình bị đủ thứ bệnh tật. Bà ta tiêu phí thì giờ của mình trong các trại an dưỡng. Một cảnh tượng rất buồn chán cho người con gái, nhất là trong khi cô ta không có đầy đủ cá tính. Norma không có một tham vọng nào về trí tuệ, không có một niềm tin tưởng nào về các khả năng của mình. Một công việc bình thường và một mái ấm gia đình, đó là những điều tôi cầu chúc cho Norma.

23. Chương 23

Poirot đang ngồi trong ghế bành rộng, đặt hai bàn tay lên tay ngai và ngắm nhìn cái lò sưởi mà không nhìn thấy gì cả. Trên mặt một cái bàn nhỏ, gần ông, có một chồng cao các tài liệu khác nhau: báo cáo của ông Goby, thông tin của người bạn là thanh tra trưởng Neele, vài trang giấy có tựa “Nghe người ta nói những chuyện gẫu, những tin đồn” và các nguồn khác nữa mà họ đã thu lượm được.

Poirot đã đọc kỹ tất cả các tài liệu này và giữ chúng cạnh bên mình trong trường hợp cần tham khảo một điểm riêng biệt trong đó. Vào lúc này, ông muốn tập hợp trong trí óc tất cả những gì mà ông đã biết và nghe thấy được. Ông hy vọng rằng các tài liệu tản mác này, được sắp xếp cẩn thận, có thể cho phép ông giải được bài toán đã dự kiến. Poirot cho rằng điều quan trọng không phải là tập trung vào các cảm giác có được mà vào những gì đã gây nên chúng.

Từ cái chung tới cái riêng, đâu là những điểm chuẩn của câu chuyện?

Tiền là một, nhưng nhà thám tử không biết được vì sao và bằng cách nào. Một mảnh lực xấu đang ngự trị ở đâu đó, đó lại là một điểm khác. Nhưng, trong trường hợp cá biệt này, Poirot không biết cái xấu đang ẩn mình ở đâu. Ông đã có một số biện pháp để đấu tranh với nó, hy vọng rằng như vậy đã đủ rồi. Một cái gì đó đang chuyển động, tiến triển, chưa hoàn thành. Một người nào đó, ở một nơi nào đó, đang gặp nguy hiểm.

Tuy nhiên, nếu cái người mà ông nghĩ là đang thực sự bị đe dọa đó, ông không biết rõ vì sao. Ông không nhìn thấy lý do. Nếu ngược lại, người đó không gặp một nỗi nguy hiểm nào thì ông phải nhìn vấn đề dưới một góc cạnh khác. Poirot thôi suy luận để tập trung vào những nhân vật. Trước hết, là Andrew Restarick. Nhà thám tử đã tập hợp nhiều thông tin về Andrew Restarick. Một bức tranh toàn bộ về đời sống của ông ta trước và sau cuộc đi ra nước ngoài. Một con người không ổn định, không dừng lại lâu tại một điểm nhưng dù sao cũng gây được cảm tình. Một cá tính có lẽ không kiên quyết và có thể yếu đuối trên nhiều điểm.

Poirot nhíu lông mày, không hài lòng. Ông cho rằng bức tranh này không phù hợp với con người ông đã gặp. Mềm yếu? Với cái cảm đô ra? Cái nhìn đầy tự tin? Cái dáng vẻ quyết đoán? Thêm vào đó, ông ta lại nổi tiếng là một nhà kinh doanh vững vàng và thành đạt. Đã thành công trong thị trường ở Nam Phi và Nam Mỹ, ông ta đã thu được rất nhiều tiền. Vì sao một người như vậy lại có thể xem là mềm yếu? Hay là sự mềm yếu của ông ta có lẽ chỉ liên quan tới phụ nữ? Ông ta đã phạm sai lầm là cưới một người đã không thích hợp với ông ta... có thể do gia đình thúc ép? Sau đó, lại có người đàn bà kia. Chỉ có bà ta? Hay còn có những người đàn bà khác nữa? Sau bao nhiêu năm, thật khó mà biết được. Tất nhiên, ông ta không nổi tiếng là một người được nhiều phụ nữ yêu. Một người đàn ông bình thường và theo lời đồn đại, một người cha rất gần bó với đứa con của mình. Tuy nhiên, ông ta đã gặp một người đàn bà đã làm ông điên đảo tới mức bỏ tổ ấm và cả xứ sở của mình. Một mối tình lớn?

Phải chăng đó là lý do duy nhất khiến ông đã bỏ rơi tất cả? Hay vì ông không bao giờ ưa cuộc sống trong văn phòng, sự nhàm chán của công việc tại Luân Đôn?... Poirot tin ông. Andrew hình như là loại người cô đơn. Mọi người đều mến ông, ở đây cũng như ở ngoại quốc, nhưng ông ấy không có bạn thân. Đúng là do không ở lâu tại một nơi, nên ông cũng khó mà gặp được nhiều bạn. Ông lao vào trong một vụ kinh doanh, đưa nó tới chỗ thành công rồi thu xếp hành lý để tiếp tục con đường đi tới trước. Một kẻ phiêu lãng? Một người du mục?

Tất cả các điều đó, tuy nhiên đã không phù hợp với chân dung của ông ta... Một chân dung? Poirot cựa quậy, không thoải mái, khi nhớ tới bức tranh treo tại văn phòng của Restarick. Đó là chân dung cũng của con người đó cách đây đã mười lăm năm. Sự khác nhau như thế nào giữa con người đó với con người hiện đang ngồi sau cái bàn làm việc? Dù có ngạc nhiên, cũng phải thấy không có gì khác bao nhiêu. Mái tóc chỉ được màu muối tiêu hơn một chút, đôi vai tròn hơn, nhưng những dấu hiệu đặc trưng trên bộ mặt thì không thay đổi. Một con người hiểu rõ là mình muốn gì và tìm cách đạt cho được, một con người không lùi bước trước một gian nguy, thử thách nào.

Vì sao Restarick lại mang bức chân dung này về Luân Đôn? Đó là một loại bức tranh đôi về người chồng và người vợ, thường phải để ở chung một chỗ. Lại một lần nữa, phải chăng Restarick muốn tách mình ra khỏi người vợ đầu tiên của mình, chia tay một cách dứt khoát với bà ta?

Các bức chân dung có khả năng được rút ra từ một cái tủ nào đó cùng với những đồ vật của gia đình. Chắc là Mary Restarick đã chọn ra chúng để thêm vào số đồ đạc ở Crosshedges mà ông cụ Sir Roderick đã trao cho bà ta sử dụng. Poirot tự hỏi không biết bà vợ trẻ này có phản đối khi treo hai chân dung không? Xem ra tự nhiên hơn nếu vẫn để chân dung bà vợ đầu tiên trong kho. Có lẽ ở Crosshedges không có một cái kho? Đường như Mary là một phụ nữ biết điều... không phải là một người hay ghen tuông hoặc dễ xúc cảm.

- Dù sao - Poirot tự nhủ - các phụ nữ đều có khả năng ghen và có khi ngay cả những người mà chúng ta nghĩ rằng họ đã tránh được thói xấu đó.

Ông cố gắng làm sống lại Mary Restarick trong ký ức của ông và ông rất lấy làm lạ rằng mình đã không nghĩ được nhiều về bà ta! Ông chỉ gặp bà ta có một lần và cái lần đó, ông không thể giải thích được tại sao, bà ta không gây cho ông một ấn tượng gì. Một cái gì đó thiếu tự nhiên chăng? Mặc dù có mái tóc giả, Mary Restarick đẹp, biết điều và chắc chắn là có khả năng nổi giận. Vả lại, bà ta đã chứng minh điều này khi bà gặp con Công vào trong nhà mà không được mời.

Poirot bỗng nhiên ngừng mạch suy nghĩ và lắc đầu. Mary Restarick không phải là mẹ của Norma. Bà ta không hề có những nỗi lo âu của bà mẹ đối với đứa con gái của mình đang lao vào một đám cưới không cân xứng... và đau khổ, hoặc việc công bố về một đứa trẻ không chính thức để từ một người cha mà người ta khinh rẻ.

Mary có những tình cảm gì đối với Norma? Có lẽ, đầu tiên bà ta nhận xét đó là một cô gái khó tính... đã lựa chọn một người con trai, không nghi ngờ gì nữa, là nguồn gốc của những điều lo buồn và phiền toái với Andrew Restarick. Nhưng Mary đã nghĩ gì về người con ghẻ chắc là đã tìm cách đầu độc mình?

Phản ứng của bà ta dường như hợp lý. Bà ta chỉ tách xa Norma khỏi nhà, cách ly nỗi nguy cơ đang đè nặng trên bà và đã hợp tác với chồng bịt vạ xì-căng-đan này đi càng nhiều càng tốt. Norma về nghỉ cuối tuần với họ là để cứu cái vẻ bề ngoài mà thôi!

Đối với Poirot, người đã đầu độc Mary Restarick vẫn chưa bị tìm ra, mặc dù Restarick đã nghĩ rằng đó là con gái ông ta. Poirot chuyển suy nghĩ qua trường hợp Sonia. Cô này làm gì trong ngôi nhà? Vì sao cô ta lại tới đó?... Có lẽ cô ta không muốn trở về nước mình? Có lẽ ý định của cô ta là hôn nhân... Những người đàn ông ở tuổi cụ Sir Roderick cưới những cô gái trẻ, đẹp mỗi ngày trong tuần. Trong trường hợp này, Sonia có thể thành công. Một vị trí xã hội bảo đảm và một tình trạng góa bụa sớm với một món tiền lợi tức lớn hàng năm. Hay mục đích của cô ta khác xa hoàn toàn? Phải chăng cô ta đã đi tới Vườn Kew với các giấy tờ của Sir Roderick đã biến mất và cô ta đã giấu chúng trong một cuốn sách?

Mary Restarick đã nuôi những nghi ngờ gì về các hoạt động của Sonia? Và trong trường hợp này, phải chăng Sonia là người đã cho bà ta dùng các độc chất trong các thức ăn do cô ta nấu?

Từ bỏ cô gái người ngoại quốc này, Poirot hướng suy nghĩ về Luân Đôn, nơi ba cô gái đã chia nhau một căn hộ. Claudia Reece-Holland, Frances Cary và Norma Restarick.

Claudia Reece-Holland, có khả năng, đầy kinh nghiệm, đẹp, nữ thư ký loại số một. Frances Cary, nghệ sĩ, học sinh một trường nghệ thuật sân khấu, rồi trường Blade mà cô ta đã bỏ học. Cô ta kiếm sống tốt và lui tới một nhóm người lang thang. Cô ta có biết David Baker, mặc dù không có gì cho thấy họ hơn là tình bạn. Có thể cô ta cũng yêu anh chàng này?

Một gã đẹp trai, có vẻ xác xược và mĩa mai mà ông đã gặp lần đầu tại thang lầu của nhà Restarick ở Crosshedges, đang làm một việc gì đó cho Norma (hay là làm theo lợi ích của anh ta?). Poirot đã hình dung lại David khi cho anh ta leo lên xe hơi của ông. Một chàng trai có cá tính và tỏ ra ngang tầm với mọi việc mà mình định làm. Tuy nhiên, cá tính của anh ta có một khoảng tối. Poirot cầm lấy một tờ giấy và đọc lại nó. Một bản báo cáo không đẹp đẽ gì, nhưng cũng chưa đến nỗi ghê gớm lắm. Vài vụ ăn cắp vặt, một số hành động côn đồ, đã đặt anh ta hai lần “tự do bị kiểm soát”. Tất cả các chuyện này đang trở thành “mốt” của hiện tại. Baker có thể trở thành một họa sĩ tốt, nhưng anh ta đã bỏ học. Không có việc làm ổn định. Anh ta tỏ ra phù phiếm, một con công thực sự, mê cái vẻ bề ngoài.

Nhà thám tử lấy một tờ giấy có ghi lại những đề tài chính trong cuộc trao đổi giữa Norma và David, khi họ đang ở trong tiệm cà phê tại Cité. Nhưng người ta có thể tin vào bản báo cáo của bà Oliver được tới đâu? Không biết óc tưởng tượng của bà ta chen vào tới đâu! Chàng trai này có thực sự mê Norma không? Anh ta có muốn cưới cô này thật không? Ngược lại, những tình cảm của cô gái đối với gã thì không nghi ngờ gì nữa! Anh chàng đã đề nghị làm đám cưới. Norma có chẳng một tài khoản tại ngân hàng? Dù là con gái của một nhà kinh doanh giàu có, không có gì bảo đảm rằng cô ấy có nhiều tiền cả. Poirot có một cử chỉ bực dọc. Ông đã quên không tìm hiểu các khoản di chúc của bà Restarick đã quá cố. Ông lật những tờ giấy của mình... Không, ông Goby, may thay đã không quên cái điểm quan trọng này. Bà Restarick đã để lại toàn bộ của cải của bà cho cô con gái của mình. Có lẽ, là người con duy nhất. Norma sẽ thừa kế toàn bộ gia sản của người cha, nhưng với điều kiện là người cha đó không truất cái quyền này của cô ta vì ông không tán thành người đàn ông mà cô sẽ cưới. Và, buồn thay, chỉ đến lúc đó người ta mới có thể đánh giá sự trung thực của các tình cảm của David. Poirot lắc đầu lần thứ ba. Tất cả các dữ kiện này không dính liền với nhau. Ông nhớ lại phòng làm việc của Restarick và tấm séc mà nhà doanh nghiệp vừa ký để mua chuộc người con trai, một con người sẵn sàng để mình bị mua. Điều này cũng không còn khớp nữa. Số tiền trên tờ séc là quan trọng nhưng không muộn hơn ngày hôm trước, David đã xin Norma làm lễ cưới. Tất nhiên, đây có thể là một âm mưu nhằm tăng số tiền đòi hỏi với ông Restarick.

Từ Restarick, Poirot chuyển sang Claudia. Claudia và Restarick? Có phải do ngẫu nhiên mà cô này trở thành người nữ thư ký của ông kia hay không? Có mối dây liên hệ nào giữa hai người này không? Bà cô con gái ở chung trong một căn hộ. Căn hộ của Claudia Reece-Holland. Cô ta là người đã mượn căn hộ, rồi với một cô con gái nữa, rồi cô con gái thứ ba. Người con gái thứ ba. Ông luôn bị trở lại điểm này. Đó là nơi, rốt cuộc ông đã trở về, đó cũng là nơi mà ông phải tìm ra kết luận. Mọi việc đều tùy thuộc vào Norma Restarick.

Norma. David đã nghĩ gì về cô? Và những người khác đã nghĩ gì về cô?

Restarick yêu cô ta và lo lắng bỏ chồn. Người cha đã tin chắc rằng Norma đã đầu độc Mary và ông ta đã tham khảo một vị bác sĩ về người con gái của mình. Poirot rất muốn được trao đổi với ông bác sĩ này, mặc dù ông nghi ngờ kết quả của cuộc trao đổi ấy. Poirot có ý kiến khá rõ về điều mà ông bác sĩ kia đã kết luận, khi được Andrew Restarick tham khảo.

Claudia Reece-Holland đã nghĩ gì về Norma? Ông không có một ý kiến gì. Chắc chắn Claudia là một người biết giữ kín điều bí mật mà cô ta nhận thấy không cần thiết phải bộc lộ ra. Dù sao, cô ta cũng chưa tỏ rõ ý định trục xuất Norma, điều mà cô ta sẽ làm nếu cô ta có chút nghi ngờ về tình trạng cân bằng của cô kia. Cô Reece-Holland có thể đã dính líu vào sự việc chung nhiều hơn là Poirot đã nghĩ lúc ban đầu. Đó là một con người thông minh và có khả năng... Ông trở lại với Norma, một lần nữa quay lại với người con gái thứ ba này... Cô có một vai trò gì trong cái kịch bản này? Tấm bảng nói chung lại tất cả những sợi dây dẫn? Một loại Ophélie, một nhân vật trong vở kịch Hamlet của Shakespeare. Nhưng, một Ophélie điên hay tự xem mình như thế? Các diễn viên đều không nhất quán về phong cách và vai diễn cần phải biểu hiện...

Nhiều khi, dường như có một cái gì lạ kỳ trong người Norma, nhưng có lẽ lạ kỳ trong một nghĩa nào khác. Poirot nhớ lại, trong khi đi trong phòng khách bằng những bước chân uể oải, một người con gái giống như bao người con gái khác thời nay, với mái tóc trên đôi vai, trang phục xoàng xĩnh, cái váy quá hẹp... tất cả tạo nên dáng điệu một người đàn bà đã trưởng thành mà còn làm ra vẻ một đứa trẻ con.

“Tôi rất tiếc, ông đã quá già rồi”.

Có lẽ điều đó đã đúng? Ông đã đánh giá với những con mắt của một người có tuổi, không thông cảm. Đối với ông, đó là một cô gái không có ý muốn làm vừa lòng ai, không diêm dúa, một người con gái không hấp

dẫn, bí ẩn hay quyền rũ, và không phù hợp với lý tưởng của ông về một người phụ nữ. Ông không thể trợ giúp gì cho cô ta được, vì ông đâu có hiểu gì về cô ta. Ông đã thử làm cái điều không thể làm được là đi tới cứu giúp cô, nhưng đã đi được tới đâu? Ông đã làm được gì cho cô kể từ lúc cô đến xin gặp ông, yêu cầu ông giúp đỡ? Câu trả lời đã hiện ra trực diện trong trí óc ông. Ông đã giữ cho cô được an toàn. Đó là một điều đáng kể rồi. Với điều kiện là cô ấy thấy cần được trú ẩn tại một chỗ an ninh. Toàn bộ sự việc là ở chỗ đó... Một lời thú tội vô lý! Trên thực tế, không phải là một lời thú tội mà là lời tuyên bố: Tôi nghĩ là mình đã phạm vào một vụ giết người.

Phải bám chặt vào câu này, vì đó là cái gút của toàn bộ sự việc. Nghề nghiệp của ông chuyên về các vụ giết người, làm rõ các vụ giết người, ngăn chặn nó! Là một con chó săn đi tìm cho ra một vụ giết người. Một vụ giết người đã được công bố. Một vụ giết người đã xảy ra ở đâu đấy. Ông đã đi tìm một vụ giết người nhưng chưa thấy. Phải chăng đó là câu chuyện chất thạch tín trong thức ăn? Hay về những tên du côn trẻ tuổi kia đã giết nhau bằng dao? Cái nhận xét nực cười và tai hại về những vết máu trong sân. Một phát súng lục. Chống lại ai và vì sao?

Đó không phải là loại giết người phù hợp với những lời của cô gái. “Tôi có thể đã phạm vào một vụ giết người”. Ông suy nghĩ, mò mẫm, cố tìm vị trí của người con gái trong cái mớ bòng bong này.

Từ một câu nói băng quơ, bà Oliver đã hướng dẫn cho ông. Sự tự vẫn giả định của một người đàn bà ở Borodene Mansions? Norma đã sống ở nơi đây. Đó chính là vụ giết người mà cô ta đã nói tới. Vì thế, khi bà văn sĩ đã báo cho ông về cái chết của một người đàn bà đã nhảy qua cửa sổ, ông nghĩ rằng, cuối cùng mình đã có cái mà mình đã tìm kiếm từ lâu nay.

Một bản tóm tắt được hoàn thành tốt đã cho ông biết rõ về đời sống của bà Charpentier. Một người đàn bà bốn mươi ba tuổi, có vị trí xã hội tốt, nổi tiếng là một người dám làm, hai đời chồng, hai lần ly dị. Một người đàn bà đã bắt đầu uống rượu nhiều hơn sức mình, thích những buổi dạ hội, nơi mà bà ta bám lấy những chàng trai trẻ hơn bà ta, cuối cùng một người đàn bà đã sống một mình trong một căn hộ tại Borodene Mansions. Poirot đã hiểu bà này là hạng người như thế nào và vì sao bà ta lại muốn nhảy qua cửa sổ, một buổi sáng sớm, sau khi thức dậy, tuyệt vọng vì bà ta bị ung thư hay tưởng tượng mình bị như vậy? Nhưng, trong cuộc điều tra, bản báo cáo về y học đã kết luận bà ta không hề mắc phải một chứng bệnh nan y nào cả.

Cái mà Poirot cần là tìm ra một mối liên hệ nào đó giữa bà ta và Norma Restarick nhưng ông không tìm thấy.

Người chứng khê là người đã nhận diện thi hài. Bà Louise Carpenter đã “Pháp hóa” họ của mình thành Charpentier, bởi vì có lẽ bà ấy thấy rằng cái họ đó hợp với cái tên của bà ta hơn? Louise? Vì sao cái tên quái quỷ này lại quen thuộc với Poirot? À! Cái cô gái đã khiến cho ông Restarick từ bỏ vợ mình đã có tên là Louise Birell. Restarick và cô ta đã cãi lộn nhau và xa nhau sau một năm chung sống. Nhưng câu chuyện như vậy, có thể đã xảy ra liên tục, trong suốt cuộc sống của người đàn bà này.

Yêu nồng nhiệt một người đàn ông, nếu cần, phá vỡ tổ ấm của chàng, và rút cuộc cãi lộn với chàng và xa chàng. Poirot đã chắc chắn rằng cái bà Louise Charpentier kia chính là bà Louise Birell.

Vì sao sự khám phá này có thể đưa ông tới Norma? Restarick và Louise Charpentier đã có quan hệ lại sau khi Restarick đã trở về chẳng? Poirot nghi ngờ điều đó. Cuộc đời của họ đã đi theo hai con đường khác nhau từ nhiều năm qua. Ngẫu nhiên họ lại gặp nhau, điều đó dường như không thể có. Trước đây mối tình của họ chỉ là một cuộc phiêu lưu ngắn ngủi, không quan trọng. Khó lòng thừa nhận là Mary Restarick đã tỏ ra ghen tuông về dĩ vãng của người chồng tới mức loại trừ người tình cũ của ông ta. Lố bịch? Người duy nhất đã tỏ ra thù hận để có thể hành động như vậy, phải là bà Restarick thứ nhất, mặc dù điều này không phù hợp với tính cách của bà ta. Vả lại, bà ta đã chết từ lâu rồi.

Điện thoại reo. Poirot không nhúc nhích. Ông không muốn bị quấy rầy trong lúc này. Ông có cảm giác mình đã tìm ra một hướng đi và muốn đi cho tới cùng... Chuông ngừng reo. Tốt. Cô Lemon có lẽ đã lo xong việc rồi.

Cửa ra vào mở và cô thư ký xuất hiện.

- Bà Oliver muốn nói chuyện với ông.

Poirot khoát tay.

- Không phải trong lúc này! Không phải trong lúc này, tôi xin cô.

- Bà ấy nói rằng bà vừa nhớ ra một điều gì đó, một điều mà bà đã quên không báo cho ông rõ. Theo chỗ tôi được biết, thì đó là một miếng giấy... một bức thư viết chưa xong bay ra từ một xe tải chuyển đồ đạc... Một câu chuyện không rõ ràng...

Poirot khoát tay với một sức mạnh gấp đôi.

- Không phải lúc này, tôi van cô, không phải lúc này.

Cô Lemon rút lui.

Yên lặng trong phòng. Poirot cảm thấy mình đã thấm mệt, nghĩ nhiều quá rồi. Ông nhắm hai mắt lại. Lúc này, ông chắc chắn rằng mình không cần biết thêm gì từ bên ngoài nữa. Câu trả lời phải từ bên trong.

Và bỗng nhiên... đúng lúc hai mí mắt của ông vừa sụp xuống trong giấc ngủ.. thì ông hiểu tất cả!

Mọi thứ đều ở đó... trong tầm tay của ông! Có thể, ông phải sắp xếp tất cả lại, nhưng giờ đây, ông đã hiểu. Các nhân tố đều hiện lên đầy đủ. Các mảnh rời rạc đã khớp vào nhau: mái tóc giả, bức tranh, năm giờ sáng, những người đàn bà và các mái tóc của họ, con Công... tất cả đều dẫn tới cái câu mà mọi việc đã bắt đầu từ đó!

“Tôi có thể đã phạm vào một vụ giết người”. Nhưng, chắc chắn là vậy!

Một bài thơ của tuổi thơ, tình nghịch, hiện ra trong óc ông. Ông lớn tiếng đọc nó lên:

Ba người đàn ông trong một cái ống.

Và bạn nghĩ họ là ai?

Một người bán thịt bò, một người làm bánh mì, một người làm nền...

Tiếc là ông không nhớ ra các câu thơ cuối.

Một người làm bánh mì, phải, và người ta không biết rõ vì sao, một người bán thịt bò...

Ông thử nhái lại theo giống cái:

Làm một cái bánh. Ba người con gái trong một căn hộ.

Và bạn nghĩ họ là ai?

Một người thư ký và một cô gái tới từ Slade.

Và người thứ ba là người...

Cô Lemon đi vào.

- À! Giờ thì tôi nhớ lại rồi. Và tất cả họ đều tới từ một củ khoai tây nhỏ.

Cô Lemon nhìn ông, ngạc nhiên.

- Ông bác sĩ Stillingfleet nhấn mạnh rằng ông ta cần nói chuyện ngay lập tức với ông. Ông nói đây là một việc rất gấp.

- Hãy nói với cái ông bác sĩ Stillingfleet rằng ông ta có thể... Bác sĩ Stillingfleet?

Ông vội gạt cô ra khỏi đường đi và cầm lấy máy nghe.

- Tôi đây. Poirot đang ở máy đây? Có việc gì đã xảy ra thế?

- Có ấy đã trốn mất rồi!

- Sao?

- Ông có nghe tôi nói không? Cô ấy đã trốn mất rồi. Đi bằng cửa chính.

- Ông đã để cho cô ấy đi à?
 - Tôi còn làm gì khác được?
 - Giữ cô ấy!
 - Không.
 - Thật điên mới để cô ấy đi mất!
 - Chúng tôi đã nhất trí với nhau. Tự do đi khi nào cô ấy muốn.
 - Ông không biết hậu quả sẽ như thế nào.
 - Đồng ý. Tôi không hiểu gì cả. Nhưng tôi biết điều mình phải làm. Nếu tôi không để cô ta đi, toàn bộ công việc của tôi không phục vụ được gì cả. Nhiệm vụ của ông và của tôi khác nhau. Tôi có thể bảo đảm với ông rằng tôi đang tiến triển, tới mức đã tin chắc là cô ấy không thể vượt khỏi tay mình.
 - À! Ủ! Và tuy vậy, anh bạn ạ, đó là điều cô ấy đã làm.
 - Thành thật mà nói, tôi không hiểu gì hết! Tôi không thấy vì sao lại xảy ra việc tái phát này.
 - Một điều gì đó đã xảy ra.
 - Đúng, nhưng điều gì?
 - Cô ấy đã nhìn thấy một ai đó, có ai đó đã nói với cô ấy, có ai đó đã khám phá ra nơi trú ẩn của cô ấy.
 - Tôi không tin rằng những điều đó đã xảy ra... nhưng, cái điều mà ông không chấp nhận được là cô ấy được tự do về các việc làm và cử chỉ của mình.
 - Cô ấy có nhận được một bức thư, một bức điện tín, một cú điện thoại nào không?
 - Không. Tôi chắc điều đó.
 - Vậy thì, vì sao... nhưng chắc là...! Các tờ báo! Tôi nghĩ rằng ông đã có các tờ báo trong nhà chứ?
 - Dĩ nhiên rồi. Cuộc sống bình thường hàng ngày, đó là điều tôi đã khuyên cô.
 - Vậy thì đó là cách mà họ đã liên hệ với cô ta. Cuộc sống bình thường hàng ngày... Ông đã có những tờ nhật báo nào?
 - Năm tờ. Và ông ta kể tên chúng.
 - Cô ấy đã đi vào lúc nào?
 - Sáng nay. Mười giờ rưỡi.
 - Đó. Sau khi đã đọc các tờ báo. Đủ để bắt đầu. Cô ấy hay đọc báo nào?
 - Tôi nghĩ là cô ấy không tỏ ý thích loại nào cả. Khi thì báo này, khi thì báo nọ, có khi tất cả.
 - Tốt. Tôi không phải mất thì giờ của mình vào cuộc tranh luận.
 - Ông cho rằng cô ấy đã để ý tới một thông báo nho nhỏ sao?
 - Còn cách giải thích nào khác? Chào ông, trong lúc này tôi chưa thể nói gì được. Tôi phải tiến hành cuộc tìm kiếm. Tìm lời thông báo, và hành động.
- Ông bỏ máy xuống.
- Cô Lemon, mang lại cho tôi hai tờ báo của chúng ta và sai George đi mua các báo khác.
- Ông đã tới đúng lúc. Ông phải tới đúng lúc. Đã có một vụ án mạng rồi. Một vụ khác đang được chuẩn bị. Nhưng ông Poirot sẽ ngăn cản nó lại... nếu ông tới nơi đúng lúc. Ông là Hercule Poirot, người bảo vệ những người vô tội.
- George mang những tờ báo tới.

Poirot quay sang phía cô Lemon đang đứng chờ xem mình giúp được gì.

- Cô hãy kiểm tra những điều tôi đọc để phòng tôi bỏ sót điều gì.

- Cột những chuyện cá nhân?

- Đúng. Tôi nghĩ rằng phải có tên David ở đâu đó. Một cái họ của phụ nữ, một tên lóng, có thể vậy. Chúng không dùng tên Norma đâu. Một lời kêu gọi giúp đỡ hay một lời hẹn gặp.

Cô Lemon miễn cưỡng vâng lời. Đây không phải là cái loại công việc của cô, nhưng trong lúc này Poirot không có việc gì khác nhờ cô.

Nhà thám tư nhỏ con trải tờ báo Morning Chronicle, có ba cột thông báo và nghiêng mình lên những dòng chữ nhỏ xíu.

Một người đàn bà muốn bán cái áo bằng lông. Những nhà du lịch tìm ai đó để chia xẻ những phí tổn về một cuộc đi du lịch bằng xe hơi tại ngoại quốc... Một cái nhà muốn bán. Một chỗ trọ gia đình... Con cái chậm phát triển... Sô-cô-la làm tại nhà... “Julie, đừng quên. Mãi mãi vì em”. Điều này phù hợp hơn cả với điều mà ông tìm tòi. Ông suy nghĩ và tiếp tục. Đồ đạc thời Louis XV... Một phụ nữ vào giữa hai lứa tuổi để điều hành một khách sạn... Rất buồn. Tôi phải gặp cô. Hãy tới căn hộ vào lúc 4 giờ 30, đừng trễ hẹn. Mã hiệu của chúng tôi. Goliah.

Ông nghe tiếng chuông ngoài cửa ra vào khi ông lên tiếng gọi George đi kiếm một xe tắc-xi. Ông mặc áo khoác và đi qua sảnh khi người giúp việc đã mở cửa ra vào và đứng phải bà Oliver.

Trong cái sảnh hẹp, cả ba người cùng cựa quậy để thoát khỏi.

24. Chương 24

Cái túi xách ở tay, Frances Cary tới nhà Borodene Mansions. Cô đang đi trên đường Manderville Road, cùng với một người bạn mà cô vừa gặp ở góc đường.

- Thật ư, Frances, sống trong khối nhà đó, chẳng khác gì sống trong nhà tù vậy?

- Không phải vậy đâu, Eileen ạ! Tôi nói với chị rằng những căn hộ ở đó đều đầy đủ tiện nghi. Tôi đã gặp may và Claudia là một người ở chung rất đáng yêu... Và chị ấy lại có một người dọn dẹp việc nhà tuyệt trần. Các căn nhà đều được sắp xếp tốt.

- Chỉ có hai người sống với nhau à? Dường như các người còn có một cô gái nữa sống chung phải không?

- Thật ra, cô này đã bỏ chúng tôi rồi.

- Cô ấy không trả tiền thuê nhà à?

- Ô! Tôi tin rằng không có vấn đề này. Đơn giản hơn, cô ấy đã có một người yêu.

Eileen không hỏi nữa. Những người đang yêu nhau kéo theo những câu chuyện phức tạp lắm.

- Lần này, chị ở đâu về?

- Manchester. Một cuộc triển lãm tư... Thành công lớn.

- Trong tháng tới, chị có định đi Vienne không?

- Có nhiều khả năng. Gần như đã thỏa thuận xong. Tôi rất thích.

- Chị không lo sợ một trong những bức họa sẽ biến mất?

- Chúng đã được bảo hiểm. Ít nữa thì cũng là những bức có giá trị nhất.

- Cuộc triển lãm của Peters bạn chị, đã ra sao?

- Tôi e là không được tốt lắm. Nhưng nó được quyền có một bài phê bình tốt trên tờ The Artist. Đó là một điều đáng kể.

Frances đi vào trong sân của ngôi nhà Borodene Mansions, còn cô bạn thì tiếp tục đi tới căn hộ nằm trong một con đường nhỏ không xa nơi này lắm. Frances, khi đi qua, chào người gác cửa và dùng thang máy để lên tầng thứ sáu. Cô đi qua hành lang, miệng hát một bài ca ngắn.

Cô rút chìa khóa vào ổ khóa. Sảnh không được chiếu sáng. Claudia không bao giờ từ văn phòng về trước một giờ rưỡi. Nhưng từ cánh cửa của phòng khách hé mở, lọt ánh đèn.

Cô gái cởi áo khoác ngoài, bỏ cái túi xách trong sảnh, đẩy cửa phòng khách và bước vào... để đứng như tượng đá tại chỗ. Miệng của cô mở ra rồi khép lại. Cô trấn mình... hai mắt gắn vào cái hình thù đang nằm trên sàn nhà, rồi nhìn tấm gương đang phản chiếu lại bộ mặt của cô đang hốt hoảng cực độ

Cô hít thật dài, ngửa đầu về phía sau và bắt đầu hét lên. Cô vướng chân vào cái túi xách của mình, đá nó khỏi chân và chạy dọc hành lang tới căn hộ bên cạnh mà cô đập thật mạnh vào cửa ra vào.

Một người đàn bà lớn tuổi thò đầu ra.

- Có gì vậy?

- Ai đó đã chết... chết! Và tôi nghĩ rằng đó là một người mà tôi có biết... David Baker! Anh ta đang nằm ở kia, trên sàn nhà. Tôi nghĩ là anh ta đã bị đâm... Tôi chắc chắn là như vậy. Có máu... máu... ở khắp nơi...

Cô khóc thốn thức. Bà Jacob lắc người cô, dẫn cô tới một cái ghế dài và ra lệnh:

- Cô hãy nằm xuống đây và bình tĩnh lại. Tôi sẽ mang rượu cô-nhắc lại cho cô - Bà đặt vào tay cô một cái ly - Cô hãy nằm nguyên đó và uống đi.

Frances tuân lời.

Bà Jacob mau chóng đi băng qua hành lang và vào căn hộ mà cánh cửa ra vào đang mở rộng. Bà đi tới căn phòng còn sáng đèn...

Bà Jacob không phải là loại người hay kêu la hoảng hốt. Bà đứng gần cánh cửa ra vào, hai môi mím chặt lại. Cái cảnh bà thấy trông giống như một cơn ác mộng. Trên sàn, một chàng trai đẹp đang nằm dài, hai cánh tay treo lại, mái tóc màu hạt dẻ rủ xuống đôi vai. Anh bận một áo vét bằng nhung màu đỏ chói và một áo sơ mi trắng dính máu...

Bà giật nảy mình khi biết không chỉ có một mình bà ở trong căn phòng. Một cô gái trẻ đang đứng dựa vào tường, sau lưng là bức tranh vẽ gã Arlequin to lớn, dường như rơi từ trên trời xuống. Cô gái bận một áo rộp bằng len trắng. Trong tay cô cầm một con dao nhà bếp. Bà Jacob nhìn sững cô, và cô cũng nhìn trả lại, xong, cô ta nói bằng một giọng trầm đục, như để trả lời một câu hỏi:

- Phải, tôi đã giết người đó... Máu trên các bàn tay tôi chảy từ con dao này... tôi đã vào phòng tắm để rửa nó... nhưng người ta không thể nào nào làm biến đi những sự việc, phải không bà? Và tôi đã trở lại đây để xem có đúng là sự thật không?... Nhưng đúng là sự thật... David tội nghiệp... Tôi giả thiết là tôi phải làm vậy.

- Và tại sao cô lại làm một việc như vậy?

- Tôi không biết nữa... Chỉ ít... tôi giả thiết là có... Anh ta đang có những nỗi phiền muộn lớn. Anh ta đã yêu cầu tôi đến đây... và tôi đã đến... Nhưng tôi muốn tách khỏi anh ấy. Tôi muốn xa anh ấy. Tôi không yêu anh ấy.

Cô cẩn thận đặt con dao lên bàn rồi ngồi xuống một cái ghế.

- Không thận trọng phải không? - Cô nói - Khi đã thù hận ai đó. Đúng là không thận trọng vì bà không bao giờ biết việc đó sẽ đưa ta tới đâu... Cũng như đối với Louise vậy...

Xong cô chậm rãi nói:

- Bà nên báo cho cảnh sát biết chứ?

Bà Jacob quay số 999.

* * *Lúc này, trong phòng có sáu người tính cả hình Arlequin trên bức tường. Đã trôi qua nhiều thời gian rồi! Cảnh sát đã tới đây và đi khỏi.

Andrew Restarick trông giống như một người vừa bị đòn. Ông lập đi lập lại một hay hai lần các tiếng: “Tôi không thể hiểu nổi”. Được gọi bằng điện thoại, ông đã đi thẳng từ văn phòng tới đây, có Claudia Reece-Holland đi kèm. Cô này đã tỏ ra có ích, đi tới đi lui theo phong cách bình tĩnh và có suy tính của cô. Cô đã liên hệ bằng điện thoại với các luật sư, gọi cho Crosshedges và hai hãng bắt động sản có khả năng cho biết xem bà Restarick hiện đang ở đâu. Sau đó, cô đã cho cô Frances Cary ổng thuốc an thần và đưa cô đi nằm.

Hercule Poirot và bà Oliver đều ngồi tại cái sập. Họ đã cùng tới nơi một lúc với cảnh sát.

Người tới sau chót, khi cảnh sát đã rút lui, là một người đàn ông, có tóc nhuộm bạc và các cử chỉ dễ mến, đó là ông thanh tra trưởng Neele của Scotland Yard. Ông đã gật đầu chào Poirot và tự giới thiệu với Andrew Restarick. Một người đàn ông trẻ tuổi, tóc màu hung đứng gần cửa sổ và nhìn xuống cái sân bên dưới.

Họ đang đợi điều gì vậy? Bà Oliver tự hỏi. Cái xác đã được đem đi, những người chụp ảnh và những kỹ thuật viên khác đều đã làm xong công việc, cả những người này, sau khi rời phòng ngủ của Claudia, đều đã tập trung tại phòng khách.

- Nếu ông muốn tôi phải đi... Bà hỏi một cách ngập ngừng.

- Bà là bà Ariane Oliver? Nếu bà không thấy gì phiền, tôi muốn bà hãy ở lại. Tôi tin chắc rằng bà đang trải qua những giây phút khó khăn...

- Tôi không có cảm tưởng rằng đó là sự thật.

* * *Bà Oliver nhắm hai mắt và điểm lại sự việc trong trí óc của mình. Con công đã chết một cách ngoạn mục giống như một diễn viên trên sân khấu. Và cô gái... bà hình dung cô ấy đã khác trước... không còn là cô Norma đã bốc hơi từ Crosshedges - một Ophélie không sắc đẹp như Poirot đã nói - nhưng đó là một nhân vật có một phẩm cách bi thảm, chấp nhận số mệnh của mình.

Poirot hỏi xem mình có thể gọi hai cú điện thoại được không. Một cho Scotland Yard. Người đội cảnh sát đã đích thân gọi điện thoại trước khi cho phép. Poirot đã được dẫn vào phòng của Claudia, tại đây có một máy khác.

Người đội không tin cậy Poirot. Ông ta đã bảo với người dưới quyền mình:

- Họ đã nói với tôi là O.K. Tôi tự hỏi cái ông này là gì?

- Có lẽ ông ta tham gia vào Sở Đặc Biệt?

- Tôi không tin, ông ta muốn nói chuyện với thanh tra trưởng Neele.

Người phụ tá ngược đôi lông mày và nén một câu huyết gió.

Sau khi trao đổi xong bằng điện thoại, Poirot đã mở cánh cửa ra vào và gọi bà Oliver, đang đứng ở khuôn cửa nhà bếp. Hai người ngồi xuống cái giường của Claudia.

- Tôi mong là chúng ta có thể làm được một kiểu gì đó, bà Oliver nói, hoàn toàn sẵn sàng để hành động.

- Kiên trì, thưa bà thân mến.

- Chắc chắn ông đã làm một điều gì đó rồi phải không?

- Tôi đã gọi điện thoại cho người mà tôi cần tiếp xúc. Chúng ta sẽ không làm gì cho tới lúc cảnh sát hỏi cung sơ bộ xong.

- Ngoài ông thanh tra ra, ông còn gọi ai nữa? Cha cô ta à? Ông ta có thể tới bảo lãnh cho cô ấy được không?

- Khi xảy ra một vụ án mạng, người ta không cho bảo lãnh, Poirot đáp với giọng cộc lốc. Cảnh sát đã loan báo cho Andrew Restarick rồi. Họ có được số điện thoại của ông nhờ cô Cary.

- Cô này đang ở đâu?

- Tại nhà của bà Jacob, dường như thế, đang bị lên cơn thần kinh. Cô ấy là người khám phá cái xác chết. Xem ra cô ấy bị đảo lộn. Cô ấy đã từ nơi này chạy ra, miệng la hét.

- Đó là một nghệ sĩ? Claudia thì đã giữ được bình tĩnh.

- Tôi nhất trí với bà. Đó là một cô gái rất... chừng chặc.

- Ông còn gọi ai nữa?

- Đầu tiên và như bà đã biết, thanh tra trưởng Neele của Scotland Yard.

- Bộ ông ta thò mũi mình vào sự việc này sao?

- Không. Nhưng gần đây, ông ta có những thông tin mà tôi đã hỏi và có thể soi sáng cho toàn bộ sự việc này. Sau đó là cho bác sĩ John Stillingfleet.

- Ai đó? Ông ta sẽ khẳng định với chúng ta rằng cô gái tội nghiệp này điên và không thể tự kiềm chế không giết người phải không?

- Các chức danh của ông cho ông có khả năng làm chứng trước phiên tòa, nếu điều đó cần thiết.

- Ông ta đã biết một vài điều về cô ấy chẳng?

- Nhiều nữa là khác. Ông ta đã săn sóc cô ta cho tới cái lúc bà gặp cô ấy ở trong tiệm cà phê “Le Joyeux Trèfle”.

- Ai đã gửi cô ta tới đó?

Poirot mỉm cười.

- Tôi. Tôi đã thu xếp một vài việc trước khi đi gặp bà.

- Sao? Trong suốt thời gian mà tôi thất vọng về ông, thì tôi đã thúc đẩy ông hành động... Ông hành động một cách bí mật? Thực thể hử ông Poirot. Không nói với tôi một lời! Vì sao ông lại... kỳ quặc tới vậy?

- Thưa bà, xin bà đừng nổi nóng, tôi van bà. Cái điều tôi đã làm, tôi cho là mình có lý để làm.

- Khi đã làm một điều gì đó không đẹp thì người ta đều nói như vậy. Còn gì nữa?

- Tôi đã thu xếp để người cha cô ta muốn tôi phục vụ, để có thể thu xếp những điều cần thiết bảo đảm an ninh cho cô ấy.

- Nghĩa là cái ông bác sĩ Stillingfleet kia?

- Stillingfleet, đúng.

- Làm sao ông đạt được điều đó? Tôi không hình dung nổi ông là loại người đã được ông ta giao cho một nhiệm vụ như vậy. Ông ta cho tôi cảm giác là một con người không tin tưởng những người ngoại quốc.

- Tôi đã chế ngự được ông ta. Tôi đã tới gặp ông, lấy cớ là đã nhận của ông ta một bức thư.

- Ông ta tin ông à?

- Dĩ nhiên. Tôi đã đưa cho ông ấy xem một bức thư có mang tiêu đề hăng của ông và chữ ký của ông...

- Ông muốn làm cho tôi hiểu rằng chính ông là người thảo ra bức thư đó?

- Tôi đã nghĩ rằng óc tò mò của ông ấy được khêu gợi và rằng ông ấy không từ chối gặp tôi. Sau đó, tôi chỉ cần sử dụng cái tài khôn khéo của mình.

- Ông đã nói cho ông ấy biết những ý định của ông, về cái ông bác sĩ Stillingfleet?

- Không. Tôi đã không nói tới một ai cả. Bà hiểu là nguy hiểm chứ?

- Cho Norma?

- Cho Norma. Trong trường hợp, Norma đang là một mối nguy hiểm cho một ai đó. Từ ban đầu tôi đã phải xem xét cả hai giả thuyết. Việc tìm cách đầu độc bà Restarick không thuyết phục được... Một hành

động quá chậm chạp đối với một người có ý muốn khẩn thiết muốn hủy diệt. Ngoài ra, lại có cái tin về một tiếng súng mơ hồ nổ trong sân ngôi nhà Borodene Mansions nữa... và cả về câu chuyện những nhát dao và những giọt máu. Mỗi khi các sự việc đó đã xảy ra thì Norma đã không nhớ gì cả. Cô ta đã thấy chất thạch tín trong ngăn kéo của mình... nhưng không nhớ rằng mình có để nó trong đó hay không. Cô ấy tự xem là mình có những lỗ hổng trong trí nhớ, những thời kỳ mà cô quên hết những điều mình có thể hành động. Vì vậy, chúng ta phải đặt ra câu hỏi: Các điều cô ấy nói đó là đúng sự thật hay là bịa đặt ra bởi một lý do mà chúng ta chưa nắm được? Cô ta là nạn nhân của một âm mưu ghê gớm hay là người dẫn dắt câu chuyện? Cô ấy đóng vai trò một cô gái bị rối loạn thần kinh hay là một người bị ám ảnh về án mạng với cả một sự mất cân bằng tâm thần?

- Ngay nay, cô ấy đã khác xưa rồi, bà Oliver nhận xét. Ông có nhận thấy như vậy không?

- Ophélie hơn lúc nào hết.

Một tiếng đi lại trong hành lang đã ngắt đứt cuộc nói chuyện giữa hai người. Poirot đã đi lại gần cửa sổ để nhìn ra phía ngoài. Một xe cứu thương đậu trước lối ra vào chính.

- Người ta tới mang anh ta đi phải không? Bà Oliver hỏi, giọng nói run run... Con công tội nghiệp...

- Một chàng trai không mấy dễ thương!

- Cậu ấy rất đẹp mã... và còn rất trẻ.

- Điều đó đã đủ cho những người phụ nữ, tôi biết.

Poirot cẩn thận mở hé cửa ra vào, để có thể liếc mắt nhìn ra phía ngoài.

- Xin lỗi bà, ông thì thăm, nếu tôi phải để bà một mình trong một lát.

- Ông đi đâu?

- Tôi nghĩ rằng đây là một câu hỏi không đúng phép trong xứ sở của bà?

-Ồ! Tôi xin lỗi... Nhưng, đó không phải là hướng về nhà vệ sinh, bà thì thăm sau lưng ông.

Tới phiên bà, bà cũng lại gần cửa sổ để quan sát cái sân.

- Ông Restarick vừa tới bằng tắc-xi, bà nói khi Poirot trở lại. Có Claudia đi kèm. Ông có lọt được vào phòng của Norma không?

- Phòng của Norma đã bị cảnh sát gác rồi.

- Không may! Ông mang cái gì trong cái gói màu đen kia?

Poirot, tới lượt mình, cũng đặt một câu hỏi.

- Bà có cái gì trong cái túi xách bằng vải mộc thô được trang trí bằng những con ngựa Ba tư kia?

- Chỉ có hai quả lê.

- Vậy, nếu bà cho phép, tôi giao cái gói này cho bà. Đừng đối xử mạnh tay với nó, nó mỏng manh lắm.

- Cái gì vậy?

- Một cái gì đó mà tôi hy vọng sẽ tìm thấy... A! Các sự việc đã bắt đầu diễn ra theo nhịp thường lệ của chúng rồi!

Ông căn cứ vào sự náo nhiệt mỗi lúc mỗi tăng lên trong hành lang.

Cái giọng bực tức của ông Restarick. Người vừa đến và muốn sử dụng máy điện thoại, một người cảnh sát đi tới căn hộ bên cạnh để lấy khẩu cung của Frances Cary và của bà Jacob, những bước đi đi lại lại, những mệnh lệnh được ban ra và sự ra đi của hai người chụp ảnh. Sau cùng, một người đàn ông trẻ tuổi cao lêu nghêu, mái tóc hung xuất hiện. Không một chút để ý tới bà Oliver, ông ta hỏi Poirot:

- Cô ấy đã làm gì? Đã giết ai? Việc gì đã xảy ra? Người yêu hả?

- Phải.

- Cô ấy nhận là mình đã giết chứ?
- Bề ngoài là thế.
- Điều đó chưa đủ với tôi. Cô ấy đã công nhận rõ ràng chứ?
- Tôi đã không trực tiếp nghe vì tôi chưa có dịp nói chuyện với cô ấy.

Một người canh sát đã thò đầu qua cửa ra vào.

- Bác sĩ Stillingfleet? Người bác sĩ pháp y muốn gặp ông.
- Người trẻ tuổi cao gập đầu và đi theo người canh sát.

25. Chương 25

Thanh tra trưởng Neele cầm lấy một tờ giấy trên đó ông ta ghi ngoằn ngoèo vài chữ xong, ông ngược mắt về phía năm người đang tập họp trong văn phòng và nói bằng một giọng nhỏ nhẹ:

- Bà Jacob? Ông quay về phía người canh sát đang đứng gác trước cửa ra vào. Tôi biết là ông đội Comolly đã lấy lời khai của bà nhưng tôi muốn tự mình đặt những câu hỏi, một hay hai câu.

Bà Jacob liền được dẫn vào và Neele đã đứng dậy chào bà.

- Tôi lấy làm tiếc là phải quấy rầy bà một lần nữa, bà Jacob ạ. Nhưng lần này hoàn toàn là không chính thức. Tôi muốn có một bức tranh rõ ràng hơn về những điều mà bà đã trông thấy hoặc đã nghe. Tôi biết là việc này sẽ gây khổ tâm cho bà...

- Chúng ta không nên cường điệu vấn đề. Bà ngồi xuống cái ghế dành cho mình. Dĩ nhiên, đó là một cú sốc nhưng không hơn thế. Bà nhìn quanh. Các ông đã sắp xếp lại mọi thứ rồi phải không?

Neele nghĩ rằng bà ấy muốn ám chỉ tới việc cái xác đã biến mất.

Những con mắt quan sát của cô gái già lướt nhìn cử tọa. Bà dành cho Poirot một cái nhìn ngạc nhiên (Trời! Đây là người nào vậy?) và một sự quan tâm hạn chế đối với bà Oliver. Bà xem ra ngạc nhiên về mái tóc của bác sĩ Stillingfleet, ra dấu thân thiện với người láng giềng của mình, cô Claudia Reece-Holland và tỏ thái độ thương xót khi ngỏ lời với Andrew Restarick.

- Ông là người cha của cô gái phải không? Đối với ông, một người lạ tỏ lời chia buồn cũng không có nghĩa gì. Tốt nhất là không nên nói lời nào nhưng chúng ta đang phải sống trong một thế giới buồn thảm. Ít nhất đó cũng là nhận xét của tôi. Theo ý riêng tôi, ngày nay, các cô gái học quá nhiều.

Bà quay lại phía ông thanh tra trưởng.

- Tôi đã sẵn sàng.
- Thưa bà, tôi muốn bà hãy nói lại tất cả những gì mà bà đã trông thấy hay nghe được.
- Tôi giả thiết rằng lời khai của tôi sẽ khác với những lời mà tôi đã nói. Thông thường, người ta nghĩ rằng mình phải phát biểu rõ ràng và sử dụng những lời lẽ, có nguy cơ làm ta đi xa sự thực đơn giản. Tuy nhiên tôi cố làm hết sức mình.

Mọi việc bắt đầu từ những tiếng kêu thét. Tôi cảm thấy sợ và nghĩ ngay tới việc có một ai đó đã bị thương. Cùng lúc đó, người ta đập cửa nhà tôi, tiếng la hét tiếp tục. Tôi mở cửa và nhận thấy đó là người hàng xóm cùng tầng, một trong các cô gái ở tại phòng số 67. Tôi không biết tên cô ta.

- Frances Cary - Claudia nói.
- Cô nói giọng hỏn hển rằng có ai đó đã chết, một người mà cô ta biết... David cái gì đó, tôi không nhớ tới cái họ. Cô ta khóc nức nở và run rẩy. Tôi liền mời cô vào nhà, cho cô ta uống rượu cô-nhắc, và đi xem sự việc như thế nào.

Một người đầu nhận thấy bà Jacob đã biết cách xử sự trong suốt cuộc đời của bà.

- Các ông có biết tôi đã thấy gì không. Tôi có cần phải mô tả lại không?

- Xin bà nói vắn tắt thôi.

- Một chàng trai, một chàng trai rất hiện đại... quần áo nổi bật và tóc dài. Anh ta nằm trên sàn và ngay khi vừa nhìn là tôi đã biết rằng anh ta đã chết. Áo sơ mi của anh ta dính máu đã khô rồi.

Stillingfleet ngo nguẩy và nhìn kỹ bà Jacob đang tiếp tục:

- Sau đó tôi thấy trong phòng còn có một cô gái. Cô ta cầm trong tay một con dao nhà bếp. Cô ta xem ra khá bình tĩnh, một thái độ kỳ quặc...

Stillingfleet thốt:

- Có ta có nói gì không?

- Cô nói cô đã đi vào nhà tắm để rửa hai bàn tay và nói thêm: “Nhưng người ta không thể nào làm biến đi những sự việc, phải không bà”. Tôi không cho rằng cô ấy làm tôi nghĩ tới Bà Macbeth, nhân vật kịch Sếch-Pia. Cô ấy hoàn toàn bình tĩnh. Cô ấy đặt con dao trên bàn và ngồi xuống.

- Cô ấy còn kể tiếp gì nữa? Người thanh tra trưởng hỏi, mắt nhìn vào các lời ghi chú của mình.

- Một cái gì đó liên quan với sự hận thù. Không thận trọng nếu đã thù hận một ai đó.

- Cô ấy có nói “David tội nghiệp” phải không? Đó là điều mà bà đã khai với ông đội Comolly và cô ấy cũng có nói rằng cô ta muốn được mình giải thoát ra khỏi anh ấy nữa.

- Quả vậy, tôi đã quên mất. Cô ấy còn nói rằng David đã mời cô tới đây... và một vài lời về một Louise nào đó.

- Những lời gì? Poirot nghiêng người ra phía trước hỏi.

Bà Jacob ném cho ông một cái nhìn nghi ngờ.

- Tôi đã không nghe rõ. Cô ấy lẩm bẩm hơn là nói. Đó là lúc sau khi nói: đúng là không thận trọng khi thù hận ai đó.

- Và sau đó?

- Cô ấy vẫn bình tĩnh nói với tôi nên gọi cho cảnh sát, đó là điều mà tôi đã làm. Hai chúng tôi đã ngồi và im lặng chờ cảnh sát tới... Tôi nghĩ là không nên để cô ta ngồi lại một mình. Dường như cô ta đang chìm trong những ý nghĩ của mình và tôi... thực ra, tôi không biết nói sao nữa!

- Bà có thể xác nhận rằng cô ấy đang bị rối loạn tâm thần chứ? Andrew Restarick hỏi. Bà đã nhận xét là cô ấy đã không còn nhớ mình đã thực hiện vụ giết người này như thế nào và tại sao.

Ông phát biểu với một giọng tuyệt vọng, bào chữa cho con gái mình.

- Nếu tỏ ra hoàn toàn bình tĩnh sau khi vừa giết người là dấu hiệu của một sự rối loạn tâm thần thì tôi đồng ý với ông.

Bà phát biểu điều này với một giọng châm biếm.

Bác sĩ Stillingfleet lên tiếng hỏi:

- Bà Jacob có xác nhận, vào một thời điểm nào đó, rằng cô ấy đã giết người không?

- À! Phải rồi! Đáng lẽ tôi đã phải nói điều này ra sớm hơn. Đó là câu nói đầu tiên của cô ấy, dường như để trả lời một câu hỏi tôi đặt ra cho cô. Cô ấy chỉ nói đơn giản: “Phải tôi đã giết anh ấy!” Sau đó, cô ấy nói về hai bàn tay dính máu cô vừa rửa.

Restarick lấy hai bàn tay bịt mắt và rên lên. Claudia vỗ vào vai ông ta một cách thân ái.

Poirot nhận xét:

- Bà Jacob, bà đã nói rõ là cô ấy đã đặt con dao lên bàn. Bà có đứng đủ gần cái bàn đó để nhìn rõ sự việc không? Bà có cảm giác là con dao cũng được lau chùi không?

Cô gái già nhìn vào người thanh tra trưởng do dự. Rõ ràng là bà nghĩ rằng con người này đã mang một nét nghiệp dư và thiếu kín đáo vào câu chuyện rất chính thức này.

- Có lẽ xin bà vui lòng trả lời câu hỏi này cho. Người cảnh sát nói.

- Không... Tôi không nghĩ rằng con dao đã được rửa hay lau. Nó còn dính và mang những dấu vết của một chất đặc và dính.

- À! Poirot ngã người ra phía sau.

- Tôi nghĩ rằng ông đã biết tất cả về con dao này rồi, cô gái già trách người cảnh sát. Những người của ông vậy là đã không xem xét nó? Theo ý tôi, đó là một thiếu sót nghiêm trọng.

- Con dao đã được xem xét thật kỹ lưỡng, bà Jacob ạ. Nhưng chúng tôi muốn ghi nhận những lời khẳng định từ phía những người làm chứng.

Bà nhìn ông ta với con mắt nghiêm khắc.

- Điều ông muốn nói ra là ông muốn đánh giá khả năng quan sát của những người làm chứng chứ gì? Ông muốn biết xem họ đã bày đặt các sự việc tới đâu, rằng họ có trông thấy thực sự hay tưởng là họ đã trông thấy chứ gì?

Neele mỉm cười và trả lời:

- Thưa bà Jacob, tôi nghĩ rằng chúng tôi không hề nghi ngờ chút nào về bà cả. Bà là một nhân chứng rất tốt.

- Tôi thật không thích thú gì khi làm cái việc đó nhưng tôi cho đó là loại thử thách mà mình phải chịu đựng tới cùng.

- Đáng buồn là đúng như vậy. Cám ơn, bà Jacob. Ông đưa mắt nhìn về phía cử tọa. Còn ai cần hỏi gì nữa không?

Poirot làm dấu là có, và cô gái già đã bước tới cửa ra vào, đứng dừng lại có vẻ phật ý.

- Về cái điều ám chỉ tới một người nào đó tên là Louise. Bà có thể nói cho biết cô ấy muốn nói tới ai không?

- Làm sao tôi biết được?

- Có khả năng đó là bà Louise Charpentier không? Bà có biết bà Charpentier không?

- Không hề.

- Bà cũng không biết là bà ta đã nhảy từ một cửa sổ của ngôi nhà này sao?

- Có chứ. Nhưng tôi không biết tên bà ta và không lui tới với bà ấy.

- Bà không muốn làm điều đó?

- Tôi không nói điều đó vì bà ta đã chết. Nhưng, đúng thế. Bà ta là một người mướn nhà không được ưa nhất. Và nhiều người trong chúng tôi, trong đó có bản thân tôi, đã thường than phiền với ban quản trị về bà ta.

- Than phiền điều gì?

- Nói thẳng ra, bà ta uống rượu. Căn hộ của bà ta ở ngay trên đầu tôi và ở đó luôn luôn có những cuộc tụ tập âm ỉ, những chiếc ly bị bể, những đồ đạc bị gãy, những tiếng hát, tiếng la ó...

- Có thể, đó là một người đàn bà cảm thấy mình cô đơn?

- Dù sao, đó không phải là ấn tượng mà bà ta cho thấy.

Và sau khi đã thanh toán xong kỷ niệm về người đã quá cố rồi, bà Jacob rút lui.

Poirot quan sát Andrew Restarick một lúc, xong dịu dàng đặt câu hỏi.

- Tôi có lý không khi nghĩ rằng đã có một thời kỳ ông có biết bà Charpentier, phải không thưa ông Restarick?

Người được hỏi không trả lời ngay, ông thở dài trước khi nhìn nhà thám tử.

- Có, vào một thời kỳ nào đó... Cách đây đã lâu rồi, tôi có biết bà ta... Bà ta có tên là Birell, Louise Birell.
- Và ông đã... rất say mê bà?
- Đúng. Tôi đã yêu một cách điên cuồng. Vì bà ta, tôi đã bỏ vợ. Hai chúng tôi đã cùng đi sang Nam Phi và sau một năm, chúng tôi đã cắt đứt với nhau. Bà ta trở về nước Anh và tôi không có tin tức gì về bà ta cả.
- Và người con gái của ông, cô ấy có biết Louise Birell không?
- Chắc chắn là không tới mức nhận ra được! Ông thử nghĩ hồi đó nó mới là một đứa con nít có năm tuổi đầu!
- Nhưng bà ta có biết Norma không?
- Có, Restarick chậm rãi nói. Louise thỉnh thoảng có đến nhà chúng tôi và đã chơi với cháu.
- Có thể cô gái đã nhớ lại được bà ta, ngay sau nhiều năm cách biệt.
- Tôi không biết. Thành thật, tôi không biết. Tôi cũng không biết Louie đã thay đổi như thế nào. Như tôi đã nói với ông, tôi không hề gặp lại bà ta.

Poirot nhấn mạnh.

- Nhưng ông Restarick, ông vẫn có tin tức chứ? Tôi không muốn nói là từ khi ông trở về nước Anh, ông có tin tức của bà ta chứ?

Vài giây im lặng.

- Phải, tôi đã có tin tức về bà ta... Xong, với một giọng tò mò: Ông Poirot, làm sao ông biết được?

Nhà thám tử nhỏ con móc từ túi ra một tờ giấy gấp cẩn thận và chìa ra.

Restarick, hai lông mi hơi nhú lại đọc:

Andy thân mến,

Tôi đọc trong các tờ báo, rằng anh đã trở về. Hai ta phải gặp nhau để ôn lại những kỷ niệm về những điều mà chúng ta đã làm trong nhiều năm qua...

Bức thư ngưng tại đây và tiếp:

Andy! Anh hãy đoán xem bức thư này từ ai viết? Louise! Đừng nói là anh đã quên tôi!...

Andy thân mến,

Như anh đã đọc tại tiêu đề bức thư, tôi đang sống cùng nhà với người thư ký của anh. Thế giới mới đẹp làm sao! Hai ta nhất thiết phải gặp lại nhau. Anh có thể nào tới dùng một ly rượu vào thứ hai hay thứ ba tới được không?

Andy yêu quý, tôi rất cần gặp anh... Đối với tôi, ngoài anh ra, không một ai đáng kể nữa... anh đã không quên tôi chứ, hãy nói như vậy đi!

- Làm sao ông có được bức thư này?
- Từ một người bạn gái của tôi, qua một cái xe tải chở đồ đạc khi dọn nhà, Poirot đáp, mắt liếc nhìn bà Oliver.

Restarick quay về phía bà vẻ nghiêm khắc.

- Đó không phải là lỗi của tôi, bà Oliver thanh minh. Tôi hình dung là người ta dọn nhà bà Chapentier và đánh rơi một ngăn kéo bàn viết, từ đó một tờ giấy bay ra. Tôi đã lượm để đưa cho họ, nhưng những người dọn nhà bực bội và không tiếp tôi. Tôi đã bỏ tờ giấy và túi, không nhớ đến và chỉ tới hồi trưa khi tôi sửa soạn để đưa áo khoác ngoài tới thợ nhuộm, tôi mới nhìn lại tờ giấy. Ông thấy đấy, đâu phải lỗi tại tôi.

Bà ngừng lại, thở hổn hển.

- Bà ta gửi cho ông bức thư này phải không? Poirot hỏi Restarick.
 - Phải... với những lời lẽ rất thân ái. Tôi đã không trả lời, vì nghĩ mình làm vậy là đúng.
 - Ông không muốn gặp lại bà ta à?
 - Bà ta là người cuối cùng mà tôi muốn gặp lại! Một người đàn bà rất khó tính... bà ta luôn luôn là như thế. Tôi đã nghe nhiều câu chuyện về bà ta. Trước hết, bà ta đã trở thành một người nghiện rượu và không chỉ có thể.
 - Ông có giữ bức thư không?
 - Không. Tôi đã xé đi.
- Bác sĩ Stillingfleet đặt một câu hỏi trực diện.
- Cô con gái của ông có khi nào nói chuyện với ông về bà ta không?
- Restarick có vẻ muốn né tránh trả lời, người bác sĩ nhấn mạnh.
- Nếu có, điều này rất là quan trọng!
 - Những ông bác sĩ này! Đúng, có một lần nó có ám chỉ tới bà Louise.
 - Cô ấy đã nói chính xác như thế nào?
 - “Cha, con đã gặp bà Louise, hôm nọ”. Tôi rụng rời. Tôi đã hỏi nó chuyện xảy ra ở đâu. “Trong nhà ăn của ngôi nhà chung con đang ở”. Tôi nhận xét: “Cha không nghĩ là con còn nhớ tới bà ta” và nó tuyên bố: “Con không quên đâu, má không cho phép con quên đi dù con muốn như vậy.”
 - Phải, Stillingfleet gật đầu. Điều này rất có ý nghĩa.
 - Và còn cô, Poirot quay người lại phía Claudia. Norma có khi nào nói chuyện với cô về bà Louise Charpentier không?
 - Có... sau cuộc tự vẫn. Cô ấy đã thăm thì điều gì đó như là đó là một người đàn bà xấu. Cô ấy thốt những tiếng nói ấy với một giọng nói của trẻ con, trẻ con tới kỳ lạ.
 - Cô đã ở tại nhà cái đêm... hay lúc sáng ngày tai nạn xảy ra?
 - Không. Tôi phải đi xa. Tôi nhớ là chỉ nghe nói khi tôi trở về, ngày hôm sau. Cô quay nửa người về phía người chủ của mình - Ông có nhớ không? Đó là ngày 23. Tôi đã đi tới Liverpool.
 - Tất nhiên rồi. Cô thay mặt tôi trong cuộc họp của Hever Trust.
- Poirot nhận xét:
- Nhưng Norma, cô ấy ở đây, trong cái đêm đó hả?
 - Phải, Claudia thừa nhận, xem ra lúng túng.
 - Claudia? Restarick đặt bàn tay lên cánh tay của cô. Cô biết gì về Norma? Có điều gì đó mà cô đã giữ riêng cho mình?
 - Nhưng chẳng có gì cả.
 - Cô nghĩ rằng cô ấy khùng phải không? Người bác sĩ hỏi với giọng đùa cợt. Đó cũng điều suy nghĩ của cô gái có mái tóc đen và cả ông nữa, bác sĩ vừa nói vừa quay người về phía ông Restarick. Và bà, thưa bà.
 - Tôi? Bà Oliver giật mình. Tôi... tôi không biết nữa.
 - Bà muốn giữ kín nhận xét của bà? Tôi không trách cứ gì bà đâu. Nhìn chung, tất cả đều nhất trí có chung một ý kiến. Có ai cho rằng người con gái này lành mạnh về tinh thần không?
 - Có! Cô Battersby. Poirot đáp.
 - Cô Battersby là ai vậy?

- Một bà hiệu trưởng nhà trường.
 - Nếu tôi có con gái thì tôi sẽ gửi nó tới trường của bà hiệu trưởng này... Tất nhiên, tôi thuộc về một hạng khác. Tôi, tôi biết. Tôi biết mọi việc về Norma.
- Người cha của cô gái nhìn sững ông bác sĩ, ngạc nhiên.
- Ai đó? Ông hỏi người thanh tra trưởng. Ông ấy muốn nói gì khi cho là mình đã biết mọi việc về con gái tôi?
 - Tôi biết tất cả về cô ấy, với sự kiện là, từ mười ngày nay, cô Norma đã nằm trong sự theo dõi về nghiệp vụ của tôi.
 - Đó là bác sĩ Stillingfleet, một nhà tâm thần học nổi tiếng. Neele giải thích.
 - Và làm sao nó lại rơi vào tay ông mà không có sự chấp thuận của tôi?
 - Xin hỏi ông râu kia kìa, Stillingfleet nói, ra dấu bằng đầu chỉ Poirot.
 - Ông... ông...
- Cơn giận đã ngắt lời của ông Restarick. Poirot phát biểu với giọng ung dung.
- Tôi đã có những chỉ thị của ông. Ông muốn cho con mình được chăm sóc và bảo vệ, ngày mà cô ấy sẽ được tìm trở lại. Tôi đã tìm được cô ấy... và tôi đã thành công trong việc làm cho bác sĩ Stillingfleet quan tâm tới trường hợp này. Thưa ông Restarick, cô ấy đang gặp hiểm nguy, một hiểm nguy lớn.
 - Hiện tại nó sẽ không còn gặp hiểm nguy nào hơn nữa! Bị bắt về tội giết người!
 - Về phương diện pháp lý mà nói, cô ấy chưa bị kết tội, người thanh tra trưởng nói nhỏ. Ông tiếp tục: Thưa bác sĩ Stillingfleet, tôi hiểu rằng ông đồng ý cho các nhận xét của ông về tình trạng tâm thần của cô Norma Retarick, và mức độ chịu trách nhiệm của cô ấy về những hành động của mình.
 - Điều ông muốn biết, đó là cô ấy có điên hay không? Đồng ý, tôi sẽ nói đây. Người con gái này lạnh mạnh về tâm thần cũng giống như... tất cả các vị đang ở trong phòng này!

26. Chương 26

Mọi người nhìn nhau, sững sờ vì kinh ngạc.

- Các vị đã không trông chờ điều này phải không?

Retarick nhận xét bằng một giọng giận dữ:

- Ông đã lầm rồi! Con gái tôi không biết gì về điều mình đã làm. Nó vô tội... hoàn toàn vô tội. Nó không chịu trách nhiệm về các hành động của mình mà nó không lường trước được các hiệu quả.
- Hãy để tôi nói thêm một chút nữa. Tôi biết rõ những gì tôi phát biểu, chứ không phải ông. Norma là người mình mẫn bình thường và chịu trách nhiệm về các hành động của mình. Trong một lát nữa, chúng ta sẽ gọi cô ấy tới và chính cô ấy sẽ nói ra với các vị. Cô ấy là người duy nhất chưa được dịp để làm việc đó! Cô ấy hiện còn ở đây... bị nhốt trong phòng, do một người nữ cảnh sát canh gác. Nhưng trước khi đặt một hay hai câu hỏi, tôi phải nói vài điều mà các vị cần nghe cho thấu đáo. Vào ngày tôi gặp Norma, cô ấy đã bị nhét đầy ma túy.
- Và hẳn đã cung cấp chúng! Restarick la lên. Cái thằng thanh niên thoái hóa khốn khiếp đó!
- Không một chút nghi ngờ, vì quả là hẳn đã quá quen dùng ma túy rồi.
- Cảm ơn Thượng Đế!
- Vì sao ông lại cảm ơn Thượng đế?
- Tôi đã hiểu sai ông. Lúc đầu, tôi tưởng rằng ông muốn đem vứt con gái tôi vào hàm sư tử trong lúc ông nhấn mạnh tới trạng thái tinh thần của nó. Tôi đã đánh giá ông không đúng... Chết ma túy là kẻ chịu trách

nhiệm, nó đã thúc đẩy con gái tôi hành động một cách bất bình thường và đã khiến cho nó vô ý thức về các hành vi của mình.

Stillingfleet nâng cao giọng:

- Nếu ông để tôi nói hết, thay vì cứ ngắt lời tôi không ngừng, có lẽ chúng ta tiến triển nhiều hơn. Trước hết, cô ta không phải là một người nghiện ma túy. Cô không mang một vết tiêm nào, cô ấy cũng không dùng hê-rô-in. Một người nào khác, người con trai hay ai đó, đã cho cô uống ma túy mà cô không hề biết. Một cách pha trộn rất khéo léo... với L.S.D. Chất này cung cấp những giấc mơ thoả mãn và rõ ràng, đi từ những cơn ác mộng tới những giấc mơ êm đẹp, đánh lừa sự tồn tại của thời gian. Điều đó rất nguy hiểm vì sao có các lỗ hổng về trí nhớ, những giờ phút mà cô ấy nhận thấy là mình đã trải qua, không nhớ lại được những việc làm hay hành động của mình. Một người có nhiều hiểu biết trong lãnh vực ma-túy đã đùa giỡn với cô con gái này.

Restarick cắt ngang:

- Đó là điều tôi đã nói mà. Norma không chịu trách nhiệm. Một ai đó đã thôi miên nó.

- Ông chưa hiểu gì cả! Không ai có khả năng buộc cô ấy phải hành động trái với ý muốn của cô ta! Tất cả những gì người ta đã thành công, đó là làm cho cô ta tưởng rằng cô đã thực hiện một số hành động nào đó. Bây giờ, chúng ta hãy mang cô ấy lại và làm cho cô ấy hoàn toàn có ý thức về những gì đã xảy ra.

Bác sĩ quay về ông thanh tra trưởng với một cái nhìn thăm dò. Ông này gật đầu.

Khi đi ra, Stillingfleet hướng về Claudia, nói:

- Cô đã để cái cô mà cô mang từ nhà bà Jacob về và đã cho uống thuốc an thần ở đâu? Trong phòng của cô ấy à? Phải lay động cô ấy một chút và đem lại đây. Chúng tôi cần tới tất cả mọi người.

Claudia, tới phiên mình, đi ra.

Stillingfleet xuất hiện lại, hướng dẫn Norma, nói với cô những lời khuyến khích..

- Đừng sợ gì cả. Cô hãy ngồi xuống đây.

Cô vâng lệnh. Về thuần phục của cô vẫn còn gây lo ngại.

Người nữ cảnh sát, lắc lư chân nọ sang chân kia gần cửa ra vào, về mặt bực bội.

- Tất cả những gì tôi đòi hỏi cô là phải nói lên sự thật. Không khó khăn như cô tưởng đâu.

Claudia trở lại cùng với Frances, cô ta đang ngáp tới lệch quai hàm. Mái tóc đen đã che mất một phần bộ mặt của cô.

- Cô có cần thuốc bổ không? Stillingfleet đề nghị với cô này.

- Tôi chỉ muốn ngủ.

- Không ai có thể ngủ được trước khi tôi xong việc với tất cả! Bây giờ, Norma, cô hãy trả lời những câu hỏi của tôi. Cái bà ở bên cạnh cô đã bảo rằng cô đã giết chết David Baker. Có đúng như vậy không?

Một giọng nói nhẵn nhụi đáp:

- Phải, tôi đã giết chết David.

- Cô đâm à?

- Phải.

- Làm sao cô biết điều này được?

Cô gái hơi ngạc nhiên:

- Tôi không hiểu sao? Anh ấy nằm chỗ kia... dưới đất... chết...

- Con dao đâu?

- Tôi đã lượm nó.
 - Có máu trên đó hay không?
 - Có. Và cả trên áo sơ mi của anh ta nữa.
 - Máu trên con dao như thế nào? Máu mà cô đã dính vào các bàn tay và cô đã đi rửa ấy... Ướt? Hay như mứt dâu vậy?
 - Như mứt dâu vậy... dính lầy nhầy - Cô rùng mình - Tôi đã phải đi rửa.
 - Vậy là, mọi thứ đã khớp một cách tuyệt hảo: nạn nhân, người sát nhân... cô, trong trường hợp này với vũ khí của án mạng trong tay. Cô có nhớ cụ thể xem mình đã giết cách nào không?
 - Không... Tôi không nhớ tới cái điều đó... Nhưng, tôi đã làm như vậy, phải không?
 - Tôi không có mặt ở đó. Cô là người khẳng định. Nhưng, đã có một vụ án mạng trước đó, phải không? Cách đây lâu rồi?
 - Ông muốn nói tới... Louise?
 - Phải.... Louise. Khi nào thì ý niệm phải giết bà ta đã nảy nở lần đầu tiên trong trí óc cô?
 - Đã từ nhiều năm rồi.
 - Từ khi cô còn là một đứa trẻ con à?
 - Đúng.
 - Cô phải chờ lâu vậy à?
 - Tôi đã quên bà hoàn toàn rồi.
 - Cho tới lúc mà cô gặp lại bà ta và nhận ra?
 - Phải.
 - Hồi còn là trẻ con, cô đã thù ghét bà ta. Vì sao vậy?
 - Vì bà ta đã làm cha tôi xa chúng tôi.
 - Và đã khiến cho mẹ cô đau khổ?
 - Má thù ghét Louise. Bà nói đó là một người đàn bà xấu xa.
 - Tôi hình dung là bà thường hay nói với cô về việc này?
 - Phải. Tôi đã mong muốn má tôi đừng làm như thế... Tôi không muốn nghe nói về bà ta.
 - Khi cô đã gặp lại bà ta, thực sự cô đã có ý định giết bà ấy chứ?
- Norma dường như suy nghĩ.
- Không đúng như vậy, ông biết không... Tất cả câu chuyện này đối với tôi xem ra là quá xa xôi rồi. Tôi không thể hình dung mình... Chính vì vậy mà...
 - Mà cô đã không chắc chắn là mình đã giết chết bà ta?
 - Phải. Tôi tưởng tượng rằng mình đã không giết chết bà ta... rằng đây là một cơn ác mộng. Có lẽ bà ta đã tự mình nhảy qua cửa sổ.
 - Quả vậy... Tại sao không?
 - Bởi vì tôi biết rằng mình đã không đẩy bà ta... Tôi đã thú nhận.
 - Với ai?
- Norma lắc đầu.

- Tôi không nên... Đó là một con người tốt, đã tìm cách giúp đỡ tôi. Người ấy nói với tôi sẽ xem như không biết gì hết. Tôi đứng trước cửa ra vào của bà Louise, cái cửa sổ số bảy mươi sáu, tôi đi vào. Tôi nghĩ là mình đang đi trong giấc ngủ... Người ấy nói cho tôi biết là đã có một tai nạn... trong sân. Người ấy lặp lại rằng điều này đã không liên quan gì tới tôi, rằng sẽ không một ai biết một điều gì... Và tôi không thể nhớ lại được gì hết..., nhưng có cái gì đó trong bàn tay tôi.

- Gì vậy?... Máu à?

- Không, không phải là máu... Đó là một mảnh tấm rèm bị giật rách khi tôi đã đẩy bà ta.

- Cô nhớ là mình có thấy à?

- Không. Không! Đó thật là một điều kinh tởm! Tôi đã không nhớ tới một điều gì cả. Chính vì vậy mà tôi hy vọng. Vì thế tôi đã đi tới tìm ông... - Cô quay lại Poirot. Tôi không bao giờ nhớ lại được những cử chỉ mà tôi đã thực hiện. Nhưng tôi ngày càng sợ vì tôi đang trải qua những thời kỳ trống rỗng triền miên. Và thế là tôi đã tìm thấy tại gia đình tôi, xung quanh tôi, những vật mà tôi đã giấu kín. Họ phát hiện ra Mary đã uống phải thuốc độc, vào bệnh viện, và tôi đã tìm thấy thuốc diệt cỏ mà tôi đã giấu trong ngăn kéo của mình. Tôi đây, tôi giữ một con dao bấm và tôi lại có một khẩu súng mà không thể nhớ rõ là mình đã mua nó! Tôi đã giết chết người ta, nhưng lại không nhớ ra, vì vậy, tôi, thực sự không phải là một tên sát nhân... tôi chỉ là... một con điên! Ít ra, tôi cũng hình dung ra như thế. Tôi là một con điên và tôi... hoàn toàn bất lực. Người ta đâu có thể trừng trị những hành động của tôi một khi tôi đã điên? Tôi đây để giết chết David, điều đó chứng tỏ rõ ràng là tôi đã điên!

- Cô thích bị điên lắm sao?

- Phải... tôi giả thiết như vậy.

- Nếu vậy thì vì sao cô lại thú nhận với ai đó rằng cô đã đẩy một người đàn bà qua cửa sổ? Cô đã nói với ai vậy?

Nonna quay đầu lại, ngập ngừng và chỉ tay:

- Tôi đã nói với Claudia.

- Hoàn toàn sai! Claudia nhìn cô, khinh bỉ. Cô không nói với tôi điều đó.

- Có, có!

- Khi nào? Tại đâu?

- Tôi... tôi không biết.

- Cô ấy đã cam đoan với tôi rằng cô ấy đã thú nhận với chị tất cả, Frances lên tiếng với một giọng yếu ớt.

- Thực tình, tôi đã nghĩ cô ta bị loạn thần kinh và kể chuyện tầm phào.

Stillingfleet đưa mắt nhìn vào Poirot.

- Cô ta có thể đặt chuyện, quả vậy. Nhưng nếu cô ta đã thực sự hành động như vậy, chúng ta phải tìm cho ra động cơ đã thúc đẩy cô ta mong muốn cái chết của hai con người này. Đó là một câu chuyện từ hồi còn trẻ thơ đã bị lãng quên từ nhiều năm qua? Lố bịch! David Baker... đơn giản là cô muốn tự giải thoát khỏi anh ta chẳng? Các cô gái đâu có giết người vì lý do đó! Chúng ta muốn có các động cơ lớn hơn thế nữa. Một số tiền lớn chẳng hạn... Ông nhìn quanh và giọng trầm xuống. Chúng ta cần có chi viện. Còn thiếu một người nào đó... Vợ ông đã lâu quá không tới đây với chúng tôi, ông Restarick ạ!

- Tôi hoàn toàn không rõ Mary đang ở đâu. Tôi đã gọi điện thoại, Claudia thì đã gửi tin đi khắp nơi. Nếu không đến đây được, cô ấy phải gọi cho chúng tôi từ một nơi nào đó.

- Có thể chúng ta đã nhầm lẫn, Hercule Poirot nhận xét. Có thể là bà Restarick đã có một chút có mặt với chúng ta, nếu tôi được phép phát biểu được như vậy?

- Ông nói gì lạ vậy? Restarick hỏi.

Poirot quay sang phía bà Oliver:

- Cái gói mà tôi đã gửi bà?

Bà Oliver thọc tay vào túi xách và rút ra một cái gói màu đen.

Ông cẩn thận tháo gỡ gói và rút ra... một mớ tóc màu vàng, bông lên.

- Bà Restarick không có ở đây, nhưng mái tóc giả của bà đã có mặt tại đây. Lý thú đấy chứ?

- Ông Poirot, ông đã tìm thấy cái này ở đâu? Ông thanh tra trưởng Neele hỏi.

- Trong cái túi xách của cô Frances Cary mà cô ta chưa có thời gian để dấu đi. Xin cô Cary đội nó lên thử xem có vừa không?

Nhanh như chớp, Poirot đưa tay vén mấy chùm tóc đen che lấp khéo léo khuôn mặt của Frances Cary, lật mái tóc giả màu đen và chụp lên đầu cô ta mái tóc giả màu vàng. Không kịp phản ứng, Frances đứng im nhìn mọi người với đôi mắt giận dữ.

Bà Oliver kêu lên:

- Trời! Đó là bà Mary Restarick!

Frances vùng vẫy như một con rắn. Restarick nhảy khỏi ghế để đến giúp đỡ cho cô ta, nhưng bàn tay thép của ông thanh tra trưởng đã giữ lại.

- Công việc đã thất bại rồi, ông Restarick... hay là tôi phải gọi là Robert Orwell?,,

Một lời chửi rửa bật ra từ miệng người này. Giọng nói của Frances cắt ngang:

- Câm miệng lại, đồ ngu!

Poirot lại gần Norma, cầm lấy bàn tay cô:

- Thử thách của cô đã qua rồi, con gái ạ! Nạn nhân đã không bị hy sinh. Cô không phải là điên và cũng không giết ai cả. Có hai nhân vật độc ác và không có tim đã âm mưu chống cô và cho cô dùng thường xuyên chất ma túy, làm sao để thúc cô tới chỗ tự vẫn, hay tới sự khẳng định rằng cô đã bị loạn trí và là thủ phạm của các án mạng đã xảy ra.

Norma kinh hoàng nhìn người đàn ông bị hai nhân viên cảnh sát kèm chặt.

- Cha tôi. Cha tôi? Ông đã có thể làm thế với tôi à? Với con gái của ông à? Người cha đã hết sức yêu thương tôi...

- Đó không phải là cha của cô đâu, con gái ạ. Một người đàn ông đã đến đây sau cái chết của cha cô, để thay chân và đặt bàn tay vào cái tài sản lớn lao. Một người duy nhất có thể nhận rõ ông ta, hay nhận ra ông ta không phải là Andrew Restarick: đó là người đã là tình nhân của Andrew Restarick, cách đây mười lăm năm.

27. Chương 27

Có bốn người tập trung trong phòng làm việc của Poirot. Nhà thám tử nhỏ con, ngồi trên chiếc ghế cao, đang uống từng hớp xi rô. Norma và bà Oliver thì ngồi trên tràng kỷ. Bà vẫn sĩ diện một áo gấm màu xanh trái táo, chưng diện một trong những bộ tóc phức tạp nhất của bà. Bác sĩ Stillingfleet cuộn tròn trong một chiếc ghế bành, đôi chân dài của ông xem ra đã chiếm hết một nửa diện tích gian phòng.

- Nào, có nhiều việc mà tôi muốn biết, bà Oliver lên tiếng bằng một giọng trách móc.

Poirot lật đặt trấn an cơn bão đang nổi lên.

- Nhưng, bà thân mến, hãy suy nghĩ. Tôi không thể nói ra tất cả những điều còn nợ bà. Tuy nhiên, tất cả những ý hay của tôi đều do bà gợi ra cả.

Bà Oliver nhìn ông, cảnh giác.

- Không phải là bà đã dẫn dắt tôi tới chỗ ý thức về “Người con gái thứ ba” đó sao? Tôi đã bắt đầu từ đó, và tại đó mà tôi đã kết thúc với người thứ ba trong ba người mướn nhà chung này. Về phương diện kỹ thuật mà nói, đó luôn luôn là Norma, người thứ ba... nhưng, khi tôi đã xem xét các hiện tượng với lương tri thì mọi thứ lại lộn xộn. Câu trả lời mà tôi thiếu, cái quân cờ bị mất đó, mỗi lần đều là một việc như nhau... người con gái thứ ba. Đó luôn luôn, nếu bà hiểu đúng tôi là một con người không có tại nơi đó... Đối với tôi con người đó có một cái tên, không hơn thế.

- Tôi tự hỏi vì sao mình đã không nghĩ ra một sự gắn liền giữa con người đó với bà Restarick - Bà Oliver nói. Tôi đã gặp bà này tại Crosshedges và đã nói chuyện với bà ta. Tất nhiên, lần đầu tiên tôi trông thấy Frances Cary, cô ấy đã phủ mái tóc đen trên mặt. Điều đó đủ để đánh lạc hướng bất kỳ ai.

- Một lần nữa, cũng là bà, thưa bà, bà đã thu hút sự chú ý của tôi tới khả năng một phụ nữ có thể thay đổi hình dạng của mình bằng cách sắp xếp mái tóc của mình. Frances Cary, bà nhớ lại cho, đã học các lớp về nghệ thuật sân khấu. Cô ấy biết các mẹo để thay đổi hình dáng một cách mau chóng, nếu cần, cô ấy còn thay đổi cả giọng nói nữa. Trong cái vai Frances, cô ta có một mái tóc dài để che lấp một phần khuôn mặt của mình, một sự hóa trang trắng như phấn, các lông mày nhuộm đen và một giọng nói kéo dài, không rõ. Bà Restarick, với mái tóc giả được sắp xếp cẩn thận, với những bộ quần áo đúng theo nghi thức, với cái giọng thuộc địa, với tính cách trực diện, đã trưng bày ra một vẻ tương phản hoàn toàn. Tuy nhiên, ngay từ đầu, người ta đã có cảm giác rằng người đó không “thực”.

- Tôi không hiểu rõ - vì sao bà ta lại muốn có hai nhân vật, bà Oliver nhận xét. Điều này, đối với tôi, là phức tạp hóa không cần thiết.

- Không. Điều đó, đối với bà ta, có tầm quan trọng lớn. Bà ta nắm giữ một bằng chứng ngoại phạm lớn, mỗi khi cần tới nó. Bà cứ nghĩ là tình hình đã diễn ra liên tục như vậy, dưới mắt tôi và tôi đã không trông thấy gì cả! Quả là có cái mái tóc giả cứ luôn luôn lộn vồn trong tiềm thức của tôi, không hiểu vì sao... Hai người đàn bà, không bao giờ gặp chung với nhau. Cuộc sống của họ đã được tổ chức thật hoàn hảo khiến không ai để ý tới những khoảng thời gian dài mà họ vắng mặt. Mary đi Luân Đôn để mua bán, tham khảo các cơ sở bất động sản và đi xem các ngôi nhà. Frances thì đi tới Birmingham Manchester và đi bằng máy bay ra cả ngoại quốc. Cô ấy còn lui tới Chelsea và một nhóm thanh niên mà cô ta sử dụng trong nhiều công việc bị luật pháp lên án. Những bức tranh của các nghệ sĩ trẻ có hứa hẹn đã được trưng bày, đặc biệt nhờ vào Wedderburn Gallery. Chúng còn được đưa đi bán khá nhiều ngoài biên giới của ta, được gửi đi với những tấm khung nhét đầy những gói hê-rô-in... Tranh của nghệ thuật... nhiều bản sao lại của các danh họa... Frances là người đã thu xếp và tổ chức mọi thứ như vậy. David Baker là một trong những người mà cô ta đã sử dụng. Đó là một tay sao chép giỏi.

Norma thì thầm:

- David tội nghiệp. Lần đầu tiên gặp anh ta, tôi đã tưởng rằng anh ta rất tuyệt vời.

- Và bức chân dung đó... - Poirot mơ màng nói tiếp - Luôn luôn, luôn luôn, đầu óc tôi bị ám ảnh. Vì sao Restarick lại mang nó tới phòng làm việc của mình? Nó có một ý nghĩa đặc biệt gì với ông ta? Cuối cùng, tôi đã không thể tự ngợi khen về sự mù quáng của tôi.

- Tôi không hiểu, về bức chân dung ấy?

- Một ý rất hay. Đó là một cách khẳng định căn cước của ông ta. Một cặp chồng và vợ, được một họa sĩ nổi tiếng thời đó vẽ lên. Khi chúng bị rút ra khỏi cái kho giữ đồ đạc, David Baker đã thay chân dung của Restarick bằng chân dung của Orwell. Tưởng tượng ông ta trẻ hơn hai mươi năm. Không ai nghi ngờ rằng bức chân dung mới này là đồ giả mạo: phong cách, cú cọ vẽ, vải tranh, đó là một công việc làm có tính thuyết phục một cách kỳ diệu. Bất kỳ người nào đã gặp Restarick mười lăm năm trước đều phải thốt ra: “Tôi đã không nhìn ra anh” hay “Anh đã quá thay đổi rồi” nhưng, khi ngược đôi mắt lên bức chân dung, họ sẽ nghĩ rằng mình đã quên người chủ nhà này giống ai rồi.

- Một nguy cơ lớn phải mạo hiểm, bà Oliver nhận xét.

- Ít hơn là bà tưởng. Ông ta chỉ là người đại diện cho một hãng nổi tiếng, trở về nước sau nhiều năm vắng mặt ở ngoại quốc để lo toan các công việc của người anh mình. Ông ta đã mang về một người vợ trẻ tuổi gặp ở ngoại quốc. Ông ta ở chung với một ông chú bà con già, mắt kém nhưng rất là lịch sự, đã không

biết tới người cháu thời còn đi học và đã chấp nhận, không hỏi gì cả. Không một người bà con nào khác, ngoài người con gái, mà ông ta chỉ trông thấy lần cuối cùng lúc năm tuổi. Những nhân viên của hãng đều đã chết hết, cả ông chú ông khế cũng vậy. Bà hình dung là mọi việc đều đã được nghiên cứu tỉ mỉ, tại chỗ, bởi Frances, sau khi họ đã quyết định thực hiện mưu đồ.

Dường như là cô ta đã quen biết ông này ở Kenya, hai năm về trước. Hai người đều là những tên lừa đảo, mặc dù họ đi theo những con đường khác nhau. Ông ta chuyên về việc thăm dò mỏ và những thị trường mờ ám... Restarick và Orwell cùng cộng tác trong một vụ mỏ, tại một vùng hoang dã. Về thời kỳ này, những tin tức đã dồn đại về cái chết của Restarick (chắc là đúng), nhưng sau đó chúng lại bị đình chính.

- Tiền rất nhiều trong âm mưu chiếm đoạt này phải không? Stillingfleet cất ngang.

- Vô vàn là tiền... một cú súc sắc vĩ đại... cho một cuộc đổ đen quá dị. Restarick là một người rất giàu, lại còn thừa kế của người anh mình. Không ai nghi vấn về căn cước của ông ấy cả. Và bỗng nhiên... thần may mắn đã quay lưng... Ông ta nhận một bức thư của một người đàn bà mà, nếu bà ta sẽ đi tới gặp ông thì bà ta nhận ra ngay ông không phải là Andrew Restarick. Thêm một sự rủi ro xảy tới... David bắt đầu tổng tiền ông ta.

- Tôi hình dung rằng điều này phải xảy ra, Stillingfleet tiếp tục nhận xét.

- Ông ta đã không ngờ vì David không bao giờ nhúng tay vào các vụ tổng tiền. Tôi cho rằng tài sản khổng lồ của ông đã làm cho hắn điên đầu. Hắn cho rằng số tiền được hưởng để về lại bức chân dung đã không tương xứng. Hắn đòi thêm. “Restarick” đã cấp cho hắn những tấm séc kinh khủng, lấy cớ là hành động theo lợi ích của cô con gái và ngăn cản hắn thực hiện một đám cưới xấu xa. David có thực sự muốn cưới Norma không... tôi không biết. Có khả năng. Tuy nhiên, tổng tiền Orwell và Frances Cary là một trò chơi nguy hiểm.

- Ông muốn nói rằng hai người này đã lạnh lùng âm mưu giết chết những ai ngăn cản con đường đi của họ? Bà Oliver, bắt nhẩn, ngắt lời.

- Họ có thể ghi tên bà vào danh sách đó, thưa bà.

- Vậy thì một trong hai người đó đã đập vào đầu tôi? Frances Cary, tôi nghĩ vậy, và không phải là cậu David tội nghiệp ?

- Tôi cũng không nghĩ rằng đó là con công. Nhưng, bà đã đi tới Borodene Mansions và sau đó lại tới Chelsea. Frances tưởng rằng bà đã đi theo cô ta vì bà đã tưởng tượng ra một câu chuyện không ai tin được để bào chữa cho mình. Cô ta đã đi theo gót bà và đã đập vào đầu bà một cú nhỏ để thưởng cho cái bệnh tò mò của bà. Bà đã không chịu tin tôi, khi tôi nói với bà rằng là bà đang gặp nguy cơ.

- Làm sao tôi có thể tính tới được? Tôi nhớ cô ta đã ngồi làm mẫu theo kiểu của Burne - Jones trong cái xưởng vẽ bẩn thỉu đó. Nhưng vì sao?... Bà ta quay về Norma rồi về Poirot - họ lại sử dụng Norma một cách có hệ thống như vậy? Vì sao họ lại gây tác động, cho dùng ma túy, cố làm cho cô tin là cô đã giết chết hai con người. Vì sao vậy?

- Họ muốn có một nạn nhân, Poirot cắt nghĩa.

Ông đứng dậy và tới gần Norma.

- Con gái tôi, con đã trải qua một cuộc thử thách kinh sợ. Sẽ không còn xảy ra như vậy nữa. Từ giờ, con đã có thể tin cậy vào con, mãi mãi là vậy.

- Tôi nghĩ rằng ông đã có lý, cô đáp. Nghĩ rằng mình điên, điên thực sự, là rất đáng sợ. Cô rùng mình. Tôi không hiểu bằng cách nào, ngay cả lúc này, tôi đã thoát được... Làm sao có một người nào đó, tin rằng tôi không giết chết David... ngay cả khi chính tôi cũng tưởng như vậy?

- Máu không làm chúng tôi vừa ý, Stillingfleet nói. Máu sẽ bắt đầu đặc lại. Áo sơ mi “cứng lại vì nó” như lời bà Jacob, và không ẩm ướt nữa. Vì vậy không thể nghĩ là cô đã giết chết anh ta trong khoảng thời gian chỉ có năm phút trước khi trò hề của Frances mở màn. David đã bị giết chết trước đó khá lâu.

- Làm sao cô ta có thể? Bà Oliver đặt câu hỏi. Bà ta đã bắt đầu khuấy động câu chuyện lên. Cô ta đã đi Manchester mà.

- Cô ta đã về sớm bằng xe lửa sau khi đã thay đổi hình dạng, đi vào Borodence Mansions như một người khách lạ có mái tóc vàng, rồi theo qui ước trước, đến gặp David trong căn phòng. Anh ta đã không nghi ngờ gì trước khi cô ấy đâm anh. Cô ấy đã thay hình đổi dạng trong một phòng giữ quần áo công cộng, sau đó đi theo một người bạn về nhà mình, tách khỏi người bạn tại cửa ra vào ngôi nhà Mansions, chào người gác cổng và thực hiện vai biểu diễn của mình một cách thích thú. Cô ấy nghĩ rằng cảnh sát sẽ không để ý tới sự chênh lệch thời gian giữa lúc mà Norma tới và lúc mà cảnh sát tới.

Norma hỏi Stillingfleet:

- Ông có nghĩ rằng tôi là thủ phạm không?

- Tôi? Cô xem tôi là ai vậy? Tôi biết rõ những gì mà những bệnh nhân của tôi làm được và không thể làm được. Cô đã làm cho công việc của tôi thật là khó khăn. Tôi không biết ông thanh tra Néele chấp nhận những rủi ro tới mức nào. Cô hãy nhớ cái biện pháp ông ấy đã cho Poirot hoàn toàn tự do hành động.

Poirot mỉm cười.

- Ông thanh tra trưởng và tôi, chúng tôi đã quen nhau từ nhiều năm nay. Mặt khác, ông ta cũng đã tiến hành một vài sự tìm tòi cho tôi. Cô đã không bao giờ đứng trước cánh cửa ra vào của bà Louise. Frances đã lật ngược những con số của chính cái cửa ra vào của phòng cô, sáu mươi bảy thành bảy mươi sáu. Những con số đã được gắn vào những song sắt lệch lạc. Claudia vắng mặt vào tối đó, và Frances đã cho cô nốc ma túy để cô cho rằng sự việc vừa qua chỉ là một cơn ác mộng mà thôi. Tôi bỗng nhiên tìm ra sự thật. Con người có thể giết chết bà Louise, là người con gái thứ ba, Frances Cary.

Bà Oliver đứng dậy, thở dài.

- Tôi phải trở về nhà. Mất của bà đưa từ hai người đàn ông rồi tới Norma. Chúng ta làm gì với cô ta?

Poirot và Stillingfleet nhìn nhau, ngạc nhiên.

- Tôi nghĩ rằng cô ấy sẽ đến ở với tôi trong một thời gian, bà nói tiếp, và cho rằng cô ấy sẽ hoàn toàn sung sướng. Nhưng, tuy nhiên, điều này cũng đặt ra một vấn đề. Người cha thực của cô đã để lại cho cô một núi tiền... Triển vọng sẽ là một đống những điều phức tạp, những bức thư của những người cầu xin và còn nhiều chuyện nữa. Tất nhiên, cô có thể đi tới sống với cụ già Sir Roderick, nhưng điều đó không vui sướng gì đối với một cô gái... ông cụ đã gần như hoàn toàn điếc và mù... và hoàn toàn ích kỷ. Nhân đây tôi xin hỏi về những tờ giấy đã bị mất và người con gái, và Vườn Kew?

- Những giấy tờ đều ở tại cái chỗ mà ông cụ đã nghĩ là mình đã nhìn thấy chúng... Sonia đã tìm ra chúng. Norma nói thêm: bác Roddy và Sonia sẽ cưới nhau... vào tuần tới.

- Một người điên già là người điên tệ nhất, Stillingfleet nhận xét.

- A ha! Vậy là cô gái đã ưa cuộc sống ở Anh hơn là chánh trị. Dù sao, cô gái này cũng có lý!

- Vậy đó! - Bà Oliver kết luận - nhưng hãy trở lại về Nonna, chúng ta phải thực tiễn trong các kế hoạch của mình. Cô ấy đang chờ người ta khuyên mình.

- Vậy thì, tôi sẽ nói với cô, Norma ạ, người bác sĩ lên tiếng. Trong tuần sau tôi sẽ bay sang nước Úc. Trước hết, tôi muốn xem những gì mà người ta thu xếp cho tôi đều ổn thỏa. Tôi sẽ đánh điện cho cô và, nếu trái tim của cô đồng ý, xin cô hãy đi với tôi. Chúng ta sẽ làm lễ cưới ở bên đó. Cô phải tin tôi đã cầu hôn không phải vì tiền của cô đâu. Cô biết là tôi không thuộc loại thầy thuốc mơ mộng có những cơ sở lớn lao. Tôi chỉ quan tâm tới những con người mà thôi. Tôi tin rằng cô sẽ phù hợp với tôi.

Norma không nhúc nhích. Cô rất nghiêm chỉnh nhìn vào John Stillingfleet, như cô đang xem xét ông dưới một góc độ hoàn toàn khác.

Sau đó, cô mỉm cười. Một nụ cười rất dễ thương của một phụ nữ trẻ sung sướng.

- Đồng ý.

Cô đi tới Hercule Poirot.

- Tôi đã rất thô lỗ với ông, cái ngày mà tôi đã tới gặp ông khi ông đang ăn sáng. Tôi đã nói rằng ông đã quá già để có thể giúp đỡ tôi. Đó là một nhận xét ngốc nghếch và ngoài ra, nó còn không đúng nữa.

Cô đặt hai bàn tay mình lên đôi vai ông và ôm hôn ông.

- Anh gọi cho chúng mình một xe tắc xi đi, cô nói, hướng về phía Stillingfleet.

Bác sĩ gật đầu và thi hành.

Bà Oliver lấy cái túi xách và cái khăn quàng cổ bằng lông thú, trong khi Norma khoác áo măng - tô và đi theo bà ra cửa.

Một lúc sau, nhà văn thò đầu qua cửa ra vào và nói nhỏ, giọng trịnh trọng:

- ... Ông khỏi lo, tôi đã để nàng đi trước rồi... ông Poirot ạ! Có phải là ông đã gọi Norma cho người thầy thuốc này với một mục đích rõ ràng phải không ?

- Tất nhiên rồi. Các chức vị của ông ta đều...

- Không chút quan trọng, các chức vị ấy! Ông có hiểu tôi muốn nói gì không? Ông ta và cô ta.... hả?

- Nếu bà nhất định cần phải biết thì... đúng vậy.

- Đó là cái điều mà tôi vừa nghĩ ra. Ông luôn luôn lo tới mọi việc, phải không?

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/co-gai-thu-ba>